

Số 188 - Tháng 7/2017

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155

7864 Westminster Blvd.
Westminster, CA 92683, USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com

Email: toabaodgd@yahoo.com

Linh Hương

Lm. Cao Phương Kỷ

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Trần Đình Định

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông,
Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân,
Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan,
Trần Tấn Toàn, Hoàng Quý, Lê Văn Trang,
Trần Quang Tuyền, Nguyễn Khoa Khương,
Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên,
Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh,
Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Trần Văn Cáo,
Nguyễn Văn Quát, Nguyễn Văn Liêm, Đinh Thái Sơn,
Trang Đài, Nguyễn Mạnh Chí, Ngô Đình Lượng.

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Nguyễn Văn Liêm
Đinh Thái Sơn, Phụ Tá

Chủ Bút:

Mặc Giao
Trang Đài, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Charlie Nguyễn
Joseph Ngô, Phụ Tá

Trị Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường,
Phạm Bá Cát, Nguyễn Đức Chuyên,
Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ, Nguyễn Văn Quát,
Trần Văn Cáo, Nguyễn Văn Quát, Hương Thu,
Trần Quang Tuyền, Phạm Bá Cát, Đỗ Trí Tuệ

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc,
Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên,
Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm,
Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ,
Phạm Hồng Lam, Trà Lũ
Trang Đài Glassey-Tràng Nguyễn

Trình Bày

Phong Trịnh

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn..... ĐĐGD 2

Hộp Thư Độc GiảĐĐGD 4

Chủ Đề

Lá Thư Tân Chủ Nhiệm.....ĐĐGD 6

Hiệp Định Genève 20-7-1954.....Mặc Giao 14

Ôn Định Đời Sống Cho Đồng Bào Di Cư Năm 1954.....Mặc Giao 17

Bến Hải Vẫn Còn ĐóPhạm Minh-Tâm 22

Lượng Lặt Đó ĐâyTrần Phong Vũ 25

Đồng Tâm Đàng Sau Cái Sẻ Tay Và Cười Gượng Của Nguyễn Đức ChungLê Thiên 28

Nguồn Con Nào Khiến Hà Nội Trở Mặt Với Đồng Tâm?Phạm Chí Dũng 32

Nhân Ngày Kỷ Niệm Di Tàn 20 Tháng Bảy Năm 1954.....L.M.Cao Phương Kỳ 35

Chính Sách Biển Đông Của Tt Trump Và Tương Quan Mới Việt NhậtMặc Giao 39

Toàn Văn Tuyên Bố Chung Việt Nam - Hoa Kỳ 45

Tôn Giáo

Thế Giới Không Có Tình Yêu Thương Là Một Hoả NgụcLinh Tiến Khải 7

Thông điệp Cho Ngày Thế Giới Người Nghèo 9

Vị Tử Đạo Lituanian Đầu Tiên

Dưới Thời Sô Viết Được Phong Chân PhướcHồng Thủy 13

Giải Đáp Giáo Lý: Làm Sao Để Được Cứu Rỗi ?Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân 59

Tin Mừng Giữa Dòng Đời: Chúa Là Sự Sống Lại Và Là Sự SốngTrần Việt Cường 71

Bài Học Cho Kẻ Viết Bậy Lên Tường Nhà Thờ.....Linh Mục Andrea 77

Một Thánh Lễ Đáng Giá Bao Nhiêu?Bản Dịch Của Louis Lê Xuân Mai 78

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

Hanoi Lừa Đảo (?) Đề Xin Quy Chế Kinh Tế Thị Trường.....Trần Nguyên Thao 50

Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam Ủng Hộ Bản Nhận Định Của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam.. 52

Câu Chuyện Từ Nước ĐứcPhạm Hồng -Lam 54

Trương Vĩnh KýLê Thiên & Lê Tinh Thông 63

Lá Thư Canada: Bảo Tồn Văn Hóa.....Trà Lũ 82

Hành Trang Việt Ngữ:

Sổ Tay Chính Tả Và Bộ Viết Sử Bằng Tranh.....Trang Đài Glassey-Tràng Nguyễn 86

Sổ Tay Thường Dân - Tưởng Năng Tiến: Khúc Ruột Gắn.....Nguyễn Thị Thô 91

Nhận Định Của Nhóm Công Tác Về Giám Giữ Tùy Tiện Của Liên Hiệp Quốc

Đối Với Trường Hợp Của Mẹ Năm - Nguyễn Ngọc Như Quỳnh..... 93

Thơ Gió Chướng - Cuồng Phon G 96

Một Phụ Nữ Việt Nam Đắc Cử Dân Biểu PhápThanhvân 97

Bản Tuyên Bố Về Những Bất Ổn Xảy Ra Gần Đây Trên Địa Bàn

Giáo Xứ Song Ngọc, Huyện Quỳnh Lưu 98

Bài Viết Can Đàm Của Lm Nguyễn Duy Tân, Giáo Xứ Thọ Hòa , Đồng Nai 100

Đối Thoại Shangri-La: Cơ Hội Để Pháp Tỏ Rõ Hướng Xoay TrụcMai Văn Rfi 102

Trung Cộng lại đưa giàn khoan vào Biển Đông..... Ngươi Quan Sát 104

Thánh Lễ Tạ Ôn và Chúc Lành cho Tân Ban Quản TrịPhóng viên Diễn Đàn 105

Gia Chánh: Bánh Rán 106

Thư Ngỏ - Phát Động Phong Trào Lăn Chuối Mãn Côi Online 107

Thư Mời: Ngày Cầu Nguyện Cho Quê Hương Việt Nam Tại Đức..... 108

Trang Y Học: Chúng Sa RuộtBác Sĩ Ngô Đình Tân 110

Trong Số Này

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Độc giả thường: 50MK
Độc giả ân nhân: 60MK
trở lên
- Canada: 70MK
- Âu Châu: 80MK
- Á và Úc Châu: 80MK

Các Đại Diện
La Puente, CA:

Nguyễn Đức
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:

Nguyễn Ngọc Chánh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:

Phạm Văn Tường
(408) 946-4027

Riverside, CA:

Đỗ Tâm

(909) 272-3446

Trần Huy Thống

(929) 788-4637

San Diego, CA:

Phạm Văn Hội

(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:

Chu Quang Định

(408) 972-5445

Nguyễn Đình Sang

(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp

(510)363-8964

Stockon, CA:

Nguyễn Anh Quý

(209)952-3914

Colorado:

Trần Công Huấn

(719) 574-9818

Denver, CO:

Lê Văn Giáo

(303) 761-0072

Florida:

Lê Ngọc Thanh

(561) 249-4201

Georgia:

Bùi Mai Quốc Tuấn

(770) 507-3247

Indiana:

Mt. Nguyễn Đình Cận

(260) 755-0774

Chicago, IL:

Nguyễn Thọ Khải

(773) 478-1128

Louisville, KY:

Nguyễn Văn Đang

(502) 375-0284

Wichita, KS:

Lê Văn Thành

(316) 655-7118



NGƯỜI COI DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN NHƯ GIA NGHIỆP

Diễn Đàn Giáo Dân, cơ quan truyền thông do giáo dân sáng lập và điều hành, tiếng nói duy nhất của giáo dân ở hải ngoại và trong nước, đã đồng hành với độc giả gần 17 năm. Diễn Đàn, ngoài sứ vụ loan báo Tin Mừng, đã phản ánh những băn khoăn, thắc mắc và ước vọng của giáo dân liên quan đến tiền đồ Đất Nước và Giáo Hội, đặc biệt đã tạo được một luồng dư luận mà những người quan tâm tới tình hình Giáo Hội Công Giáo Việt Nam không thể bỏ qua. Chúng tôi khiêm tốn nhận rằng tiếng nói của Diễn Đàn chưa thể đại diện cho mọi khuynh hướng của giáo dân Việt Nam, nhưng thực sự đã là tiếng nói của nhiều người không có tiếng nói.

Những người trồng và vun xới cây Diễn Đàn thì có nhiều. Nhưng những người có công đầu phải kể các anh Hoàng Quý, Trần Phong Vũ (Trần Ngọc Vân) và Trần Văn Cảo. Anh Hoàng Quý giữ vai trò chủ nhiệm và chủ bút lúc đầu, năm 2000, khi Linh Mục Nguyễn Văn Lý khởi động cuộc đấu tranh “Tự Do Tôn Giáo Hay Là Chết” tại Nguyệt Biều, Huế. Điều không ngờ là vào lúc tờ báo còn non nớt, Thiên Chúa đã gửi cho anh Hoàng Quý cây thập giá ung thư và vài năm sau gọi anh về với Ngài. Trong tình cảnh ấy, gánh nặng được đặt lên vai anh Trần Phong Vũ với nhiệm vụ Chủ Bút và anh Trần Văn Cảo với vai trò Chủ Nhiệm. Hai anh đã nỗ lực lo tròn nhiệm vụ và mở đường cho Diễn Đàn Giáo Dân tiến triển tới ngày nay. Năm 2012, anh Trần Phong Vũ xin từ nhiệm vì lý do tuổi tác, nhưng vẫn tiếp tục gắn bó với tờ báo. Còn lại anh Trần Văn Cảo phải gánh vác một mình. Hai anh đã “chiêu mộ” kẻ viết bài này để đỡ đàn anh Cảo.

Chủ bút hiện tại là thứ chủ bút “viễn liên” (long distance) thời “a còng” (@), nhận bài ở Canada, làm bốn phần xong rồi gửi bài về Cali làm layout, in và phát hành. Những công đoạn ở Mỹ đều do anh chủ nhiệm Trần Văn Cảo phụ trách với sự giúp đỡ của một số anh chị em, chưa kể việc quản trị tài chánh, liên lạc thư từ. Khỏi cần nói ai cũng biết anh chủ nhiệm đã hao tốn bao nhiêu thời gian và công sức, không hưởng thù lao như tất cả anh chị em khác, nhiều khi còn phải bỏ thêm tiền túi. Có lần đi qua tòa báo, chị Cảo chỉ vào đó và cười nói: “Vợ hai của ông ấy đấy!”.

Tôi đã đầu quân cho diễn Đàn Giáo Dân sau mấy số đầu theo lời kêu gọi của anh Trần Phong Vũ, và làm việc trực tiếp với anh Cảo từ tháng 4 năm 2012. Trong 5 năm cộng tác chặt chẽ với anh, tôi nhận ra anh là người có tài trong

Marrero, LA:

Trần Văn Bình
(504) 348-1346

Ngô Tâm

(504) 368-0055

Kenneer, LA:

Nguyễn Đình Nghiêm

(504) 254-1150

Boston, MA:

Phạm Duy Lý

(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Trần Ngọc Bái

(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyễn Lưu

(816) 231-2413

Durham, NC:

Nguyễn Sương

(919) 361-5472

Lincoln, NE:

Trần Văn Trị

(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Văn Sỹ

(702) 221-1688

Cincinnati, OH:

Francis Đình Khải

(513) 227-4711

Oklahoma:

Lê Minh Khôi

(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngô Thiện Tích

(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn

(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngô Trường James

(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu

(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyễn Đức Phong

(215) 329-0538

Arlington, TX:

Trần Văn Minh

1-866-246-3702

Arkansas:

Lê Thiên Hoàng

(479) 471-7238

Austin, TX:

Phạm Trí Thức

(512) 832-6408

Irving, TX:

Đoàn Thanh Hùng

(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:

Kim Mai

(281) 970-4903

việc dung hòa ý kiến, giúp lựa hình bì và chủ đề, nhất là có tài “xúi” anh chị em nhận những đề nghị anh đưa ra. Khi xúi tôi nhận việc thay cho anh Trần Phong Vũ, anh nói: “*Cứ coi như làm việc tông đồ đi!*”. Nói thế, ai còn dám chối.

Tài “xúi” của anh được thể hiện một lần nữa khi anh sắp xếp lại nhân sự kỳ này, mời được nhiều tài năng mới và trẻ trung, để làm cho Diễn Đàn Giáo Dân khởi sắc và theo kịp thời đại, nhất là cho anh được từ từ rút lui để hưởng cảnh “lão giả an chi”. Anh là người có trách nhiệm và nặng tình nặng nghĩa, không để anh em đứt gánh giữa đường, sắp xếp đâu vào đấy, lại còn hứa vẫn ở lại Diễn Đàn tiếp tay với anh chị em cho tới khi anh hoặc Diễn Đàn hết hơi. Làm sao anh có thể bỏ được một công trình anh đã coi như một phần gia nghiệp.

Tôi xin thay mặt cho anh chị em đã cộng tác với Diễn Đàn Giáo Dân cảm ơn Bác Sĩ nguyên Chủ Nhiệm Trần Văn Cáo. Chúc Bác Sĩ vui hưởng phần thời giờ tìm lại, nhưng không vắng mặt với “Bà hai”.

Tôi cũng xin đại diện anh chị em chào mừng Tân Chủ Nhiệm Nguyễn Văn Liêm và các anh chị mới tham gia Ban Quản Trị và Ban Biên Tập. Hy vọng với lòng hăng say cho việc chung, với kinh nghiệm lãnh đạo cộng đồng Công Giáo Orange, kể cả kinh nghiệm làm chủ nhiệm báo Hiệp Nhất, tân Chủ Nhiệm sẽ đưa Diễn Đàn Giáo Dân tiến lên mọi mặt để thực hiện sứ mệnh truyền thông trong thời đại mới. Chúng tôi cầu nguyện cho tân Chủ Nhiệm và hứa cộng tác chặt chẽ với ông.

Trong niềm tin phó thác, chúng tôi xác tín rằng đằng sau các diễn tiến và việc tăng cường nhân sự là sự hướng dẫn và đồng hành của Thánh Linh với Diễn Đàn Giáo Dân. Nguyên xin Thiên Chúa tiếp tục tuôn đổ ơn khôn ngoan và lòng nhiệt thành trên các cộng sự viên của Diễn Đàn để chúng ta có thể chu toàn sứ vụ nói lên sự thật trong thời buổi đầy dối trá này. ♦

Mặc Giao

Ý Cầu Nguyện

- Lậy Mẹ Maria,

Mẹ đã thương nước Nga và cả Đông Âu gần ba mươi năm trước, xin Mẹ cũng đoái thương quê hương Việt Nam chúng con

- Lậy Chúa,

Xin ban ơn cho chúng con nhận thức được sự cần thiết của cầu nguyện. Xin cho Kinh Mân Côi có một chỗ trong đời sống hàng ngày của chúng con.



Hộp Thư Độc Giả



Ông Ngô Thanh Huân, GA

... Tôi gửi đến quý báo số tiền cho hai năm tới. Theo chu kỳ cứ hai năm một lần tôi được “mơ ước” cho hai năm kế tiếp, lấy ngày due date báo làm cái mốc thời gian. Như vậy là tôi đồng hành với Diễn Đàn Giáo Dân được 17 năm... Sở dĩ nói là mơ ước vì ở vào cái tuổi mà người ta bảo là tuổi “thất thập cổ lai hi” thì chuyện gì cũng có thể xảy đến cho mình ... Cho nên còn được cầm tờ báo mà mình yêu thích trong tay, nhất là trong những ngày về hưu thì đó là ơn huệ của Chúa.

Ngày đầu tiên được đọc tờ DĐGD 17 năm trước cũng là một câu chuyện đáng nhớ ... Lúc ấy tôi còn bận rộn trong công việc, ông cậu của tôi không biết đã kiếm được tờ báo ở đâu, đưa cho tôi và bảo “cháu, cậu mới mượn được tờ báo này, cháu đọc đi, hay lắm, báo rất thích hợp với người Công Giáo, do chính Giáo Dân viết đó” ... Tôi đã đọc và quả thật thấy chủ trương và đường lối của báo đã nói lên tiếng nói trung thực của người tín hữu Công Giáo. Ngoài việc thông tin, hướng dẫn còn nói lên mối quan tâm và những ưu tư của người Giáo Dân trong đời sống phức tạp hiện tại ở hải ngoại. Thích quá, tôi đã đặt mua báo cho đến ngày hôm nay như món ăn tinh thần không thể thiếu được.

Xin Chúa và Đức Mẹ ban thật nhiều ơn lành và nghị lực cho những cố gắng mà quý vị đã và đang mang đến cho mọi người...

Thưa ông Ngô Thanh Huân,

Cảm động xiết bao trước lá thư dài của vị Độc giả đã kiên trì đồng hành với Diễn Đàn trong 17 năm qua. Cảm ơn những chia sẻ thật chân tình và đầy khích lệ của ông. Điều cần ghi khắc trong câu chuyện này là Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân đã được đánh giá cao và trân trọng tiếp nhận, chuyển tiếp từ thế hệ cha, chú sang thế hệ kế thừa. Mà điểm son của Diễn Đàn là cơ quan Truyền Thông Công Giáo do chính Giáo Dân sáng lập và điều hành độc lập duy nhất từ trong nước đến hải ngoại. Diễn Đàn tuy khiêm tốn nhưng có đủ báo viết, báo hình với chương trình Truyền hình trên đài SBTN, và báo Mạng Toàn Cầu trên Internet. Với Ban Quản Trị mới trẻ trung, nhiều tài năng chắc chắn sẽ đưa Diễn Đàn tiến thêm những bước ngoạn mục đáp ứng nhu cầu truyền thông trong đệ tam thiên niên kỷ. Xin ông tiếp nối sứ vụ chuyển tiếp Diễn Đàn đến hàng hậu duệ cũng như đồng bào tại Georgia và thân hữu khắp nơi. Xin Chúa chúc lành cho những tháng năm hưu trí của ông.

Marrero, LA:

Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám

(504) 368-0055

Kenneer, LA:

Nguyễn Đình Nghiêm

(504) 254-1150

Boston, MA:

Phạm Duy Lý

(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Trần Ngọc Bái

(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyễn Lưu

(816) 231-2413

Durham, NC:

Nguyễn Sương

(919) 361-5472

Lincoln, NE:

Trần Văn Trí

(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Văn Sỹ

(702) 221-1688

Cincinnati, OH:

Francis Đình Khải

(513) 227-4711

Oklahoma:

Lê Minh Khôi

(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngô Thiện Tích

(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn

(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngô Trường James

(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu

(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyễn Đức Phong

(215) 329-0538

Arlington, TX:

Trần Văn Minh

1-866-246-3702

Arkansas:

Lê Thiên Hoàng

(479) 471-7238

Austin, TX:

Phạm Trí Thức

(512) 832-6408

Irving, TX:

Đoàn Thanh Hùng

(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:

Kim Mai

(281) 970-4903

Thư Tín

Tòa Soạn chân thành cảm ơn quý
Độc giả đã gửi lệ phí:

Ông Anthony Nguyễn, CA

Ông Hoàng Kim Khanh, TX

Ông Bùi Duy Vịnh, TX

Ông Trần Quang Khanh, NY

Ông Phạm Minh, OK

Ông Trần Ngọc Cầu, CA

Ông Trần Hoài Việt, CO

OB, Doanh & Lan Mai, TX

Ông Trần Bá, CA

Ông Phùng Văn Phụng, TX

Ông Hoàng Đình Viên, CA

Ông Nguyễn Công Lý, KY

Ông Nguyễn Thành Lâm, WA

Ông Trần Văn Hương, CA

Ông Lê Ngọc Cẩm, OK

Ông Nguyễn Văn Yên, CA

Ông Vũ Đình Minh, GA

Bà Vũ Lan, VA

Ông Hoàng Xuân Nghĩa, FL

Ông Đào Đình Thái, HI

Ông Đình Quang Khanh, CA

Ông Thái Bá Châu, CA

Ông Nguyễn Thanh Tuyên, CA

Ông Nguyễn Văn Ban, FL

Ông Trần Nguyên Nghi, WI

LS. Nguyễn Khương, CA

Tòa soạn đã nhận check ủng hộ

Diễn Đàn. Xin Chúa chúc lành.

Ông Đoàn Bằng, TX

Tòa Soạn đã nhận thư và chi phiếu
trả tiền sách. Đa tạ. Chúc sức khỏe.

Ông Nguyễn Văn Khái, FL

Tòa soạn đã nhận thư và cập nhật
địa chỉ mới của ông. Xin cảm ơn
những lời thăm hỏi.

Ông Nguyễn Hoàng Thư, NE

Chào mừng ông đã gia nhập và
đồng hành với Diễn Đàn. Xin
quảng bá cho thêm người biết và
đọc Nguyệt San Diễn Đàn Giáo
Dân và Trang Mạng toàn cầu.

Ông Trần Văn Quỳnh, CA

Tòa Soạn đã điều chỉnh ngày đáo
hạn lệ phí.

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ảnh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Lá Thư Tân Chủ Nhiệm

Kính gửi:

Quý Độc Giả

Quý Anh Chị Cộng Tác và Thân Hữu

Quý Thân Chủ Quảng Cáo

Kính thưa quý vị,

Trong Lá Thư Chủ Nhiệm đăng trên Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân số tháng 6/2017 vừa qua, Bác sĩ Trần Văn Cáo đã giới thiệu thành phần nhân sự mới, nhận lãnh trách nhiệm điều hành tờ Nguyệt San này. Dù với công việc đa đoan của đời sống, chúng tôi mạnh dạn đón nhận trách vụ tiếp tục công việc của các vị tiền nhiệm, đã dày công khai sinh và nuôi dưỡng Diễn Đàn trong gần hai thập kỷ qua.

Trước đây tôi có thắc mắc là động lực nào mà Bác sĩ Trần Văn Cáo, Nhà văn Trần Phong Vũ, Ông Chủ bút Mặc Giao, và những vị thiện nguyện dấn thân miệt mài, không mệt mỏi, nuôi dưỡng, bồi đắp cho tờ Nguyệt San có được như hôm nay. Câu trả lời có lẽ không sai là những vị này theo đuổi lý tưởng “văn dĩ tải đạo”, văn chương chuyển tải đạo lý cho đời. Nhưng không chỉ duy cái đạo lý nhân bản, mà đạo lý ấy được gói ghém trong giáo lý chân thật của Kitô giáo. Song hành với sứ mệnh loan báo Tin Mừng và xây dựng Giáo Hội Lữ Hành là trọng trách tranh đấu cho Giáo Hội và Quê Hương thân yêu có Tự do tôn giáo, Dân chủ và Nhân quyền đích thực.

Chúng tôi nguyện cố gắng theo bước chân của những vị đi trước, giữ vững chủ trương, đường lối của Diễn Đàn đã đề ra, cũng cố báo viết để Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân có thêm nhiều độc giả đồng thời phát huy kỹ thuật truyền thông số trên mạng toàn cầu, đáp ứng nhu cầu thời đại.

Với trọng trách vừa lãnh nhận, dù nhỏ bé nhưng đầy khó khăn, thử thách, chúng tôi chân thành tri ân và ước mong:

Đối với quý độc giả:

Góp ý cho chúng tôi khi thấy những thiếu sót.

Quảng bá, giới thiệu với thân hữu Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân.

Xin đồng hành với chúng tôi trên con đường tương lai trước mắt.

Đối với quý anh chị em cộng tác (viên):

Mời thêm thân hữu giúp cho những công tác phát triển

Gia tăng lời cầu nguyện

Đối với thân chủ quảng cáo:

Đăng quảng cáo trên Diễn Đàn vừa là quảng bá thương vụ của quý vị, vừa mang ý nghĩa trợ giúp cho sứ mệnh loan báo Tin Mừng.

Được như thế, Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân sẽ làm tròn sứ vụ của mình, và là món ăn tinh thần cho nhiều người, trong cuộc hành trình trở về nhà Cha.

Trân Trọng,

NGUYỄN VĂN LIÊM

Thế giới không có tình yêu thương là một hoả ngục

■ Linh Tiến Khải

Một thế giới không có tình yêu thương và sự chú ý săn sóc của con người đối với nhau là một hoả ngục, chứ không phải là một thế giới nhân bản. Thiên Chúa yêu thương chúng ta vì Ngài là Tình Yêu và Ngài yêu thương cả khi chúng ta tội lỗi.

ĐTC Phanxicô đã khẳng định như trên với 30.000 tín hữu và du khách hành hương năm châu trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ tư 14.06.2017. Mở đầu bài huấn dụ ĐTC cho biết buổi tiếp kiến được tổ chức ở hai nơi: trong đại thánh đường Phaolô VI cho các anh chị em đau yếu, vì trời quá nóng đối với họ, và tại quảng trường cho mọi người còn lại. Chúng ta tất cả được nối kết bởi Chúa Thánh Thần là Đấng luôn luôn tạo sự hiệp nhất. Chúng ta chào các anh chị em ở trong đại thánh đường Phaolô VI. Sau đó ĐTC giải thích dụ ngôn người con hoang đàng như kẻ trong chương 15 Phúc Âm thánh Luca và nói:

Không ai trong chúng ta có thể sống mà không có tình yêu thương. Thật là một cảnh nô lệ xấu xa trong đó chúng ta có thể rơi vào, đó là cho rằng tình yêu thương là điều được thưởng. Có lẽ phần lớn nỗi lo lắng của con người ngày nay phát xuất từ điều này: đó là tin rằng nếu chúng ta không mạnh mẽ, hấp dẫn



ĐTC Phanxicô trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ tư 15-6-2017 tại quảng trường thánh Phêrô - AP

và xinh đẹp, thì khi đó không có ai lo lắng cho chúng ta. Biết bao nhiêu người ngày nay chỉ kiếm tìm tính cách hữu hình để lấp đầy sự trống rỗng bên trong: làm như thể chúng ta là những người muôn đời cần có các xác nhận. Tuy nhiên, anh chị em có tưởng tượng được một thế giới mà trong đó tất cả mọi người đều ăn mày các lý do để khơi dậy sự chú ý của người khác không, và trái lại không có ai sẵn sàng yêu thương người khác một cách nhưng không? Hãy tưởng tượng một thế giới như vậy: một thế giới không có sự nhưng không của tình yêu thương! Xem ra là một thế giới nhân bản, nhưng thật ra nó là một hoả ngục. Biết bao nhiêu chủ trương chiêm ngắm

chính mình của con người nảy sinh từ một tình cảm cô đơn và mờ côi. Đàng sau biết bao nhiêu thái độ hành xử không thể giải thích được có ẩn dấu câu hỏi: “Có lẽ nào tôi lại không đáng được gọi tên hay sao, nghĩa là không đáng được yêu thương sao?” Bởi vì tình yêu thương luôn luôn gọi tên...

****** Khi một thanh thiếu niên không được hay cảm thấy không được yêu thương, thì bạo lực nảy sinh. Đàng sau biết bao nhiêu hình thức của thù ghét xã hội và chủ trương đập phá thường có một con tim không được thừa nhận. Không có các trẻ em xấu, cũng như không có các người trẻ hoàn toàn hoang dại, nhưng có các con người bất hạnh. Và cái gì có thể khiến cho chúng ta

hạnh phúc, nếu không phải là kinh nghiệm của tình yêu thương được trao ban và được nhận lãnh? Cuộc sống con người là một trao đổi các cái nhìn: có ai đó nhìn chúng ta và giật được từ chúng ta nụ cười đầu tiên, và chúng ta là những người trao ban nụ cười một cách nhưng không cho người bị khép kín trong buồn sầu, và như thế chúng ta mở ra cho họ một lối thoát. Trao đổi cái nhìn: nhìn vào mắt và mở ra các cánh cửa của con tim. Bước đầu tiên mà Thiên Chúa làm với chúng ta là bước đi của một tình yêu thương được đi trước và vô điều kiện. Thiên Chúa yêu thương trước. Tiếp tục bài huấn dụ ĐTC nói:

Thiên Chúa yêu thương chúng ta bởi vì Ngài chính là Tình yêu, và tự bản chất của nó tình yêu hướng tới chỗ tự phổ biến và trao ban. Thiên Chúa cũng không ràng buộc lòng nhân lành của Ngài vào việc hoán cải của chúng ta: có chăng đó là sự hoán cải là một kết quả tình yêu thương của Thiên Chúa. Thánh Phaolô diễn tả nó một cách hoàn hảo khi nói: “Thiên Chúa chứng minh tình yêu của Ngài đối với chúng ta trong sự kiện khi chúng ta còn là những kẻ tội lỗi, Chúa Kitô đã chết cho chúng ta” (Rm 5,8). Trong khi chúng ta còn là những người tội lỗi. Một tình yêu thương vô điều kiện. Trong khi chúng ta còn ở xa, như người con hoang đàng của dụ ngôn: “Khi nó còn ở đàng xa, cha nó trông thấy nó, và cảm thương...” (Lc 15,20).

Vì yêu thương chúng ta Thiên Chúa đã thực thi một cuộc xuất hành khỏi chính Ngài, để đến kiếm tìm chúng ta trong vùng đất, nơi thật là vô nghĩa khi Ngài phải đến sống. Thiên Chúa đã yêu thương

chúng ta cả khi chúng ta đã lầm lỗi.

Ai trong chúng ta yêu thương kiểu đó, nếu không phải là một người cha hay một người mẹ? Một bà mẹ tiếp tục yêu thương con mình cả khi nó ở trong tù. Tôi nhớ tới biết bao bà mẹ, xếp hàng để vào nhà tù trong giáo phận trước đây của tôi. Họ không xấu hổ. Đứa con họ ở trong tù, nhưng nó là con của họ. Và họ chịu biết bao tủi nhục, khi bị lục soát trước khi vào nhà tù. Nhưng “Nó là con của tôi”. “Nhưng bà ơi, con bà là một tên tội phạm!” “Nó là con tôi!” Chỉ có tình yêu của người mẹ người cha làm cho chúng ta hiểu tình yêu của Thiên Chúa như thế nào.

****** Một bà mẹ không xin xoá bỏ công lý nhân loại, bởi vì mỗi lầm lỗi đòi hỏi một đền bù, nhưng một bà mẹ không bao giờ thôi đau khổ cho con mình. Bà yêu thương nó cả khi nó là một tội nhân. Thiên Chúa cũng làm cùng điều đó đối với chúng ta: chúng ta là con cái của được yêu thương của Ngài! Có thể Thiên Chúa có vài người con mà Ngài không yêu không? Không đâu. Chúng ta tất cả đều là các con cái được Thiên Chúa yêu thương. Không có một lời chúc dữ nào trên cuộc sống của chúng ta, nhưng chỉ có lời nhân lành của Thiên Chúa, là Đấng đã kéo sự sống của chúng ta ra từ hư không. Sự thật của tất cả những điều đó là tương quan tình yêu thương gần gũi Thiên Chúa Cha với Chúa Con qua Chúa Thánh Thần, tương quan trong đó chúng ta được tiếp nhận do ơn thánh. Trong Ngài, trong Đức Kitô Giêsu, chúng ta đã được muốn, yêu thương và mong ước. Có Một Người đã in trong chúng ta một vẻ đẹp nguyên thủy, mà không tội lỗi nào, không lựa chọn

sai lầm nào có thể xoá nhoà tất cả. Trước mắt Thiên Chúa chúng ta luôn luôn là các con suối nhỏ được làm để vọt lên nước ngon. Chúa Giêsu đã nói với người đàn bà xứ Samaria: “Nước mà tôi sẽ cho chị, sẽ trở thành nơi chị một suối nước vọt lên cho sự sống vĩnh cửu” (Ga 4,14).

Để thay đổi con tim của một người bất hạnh, thì đâu là phương dược? Đâu là thuốc giúp thay đổi con tim của một người không hạnh phúc? Tín hữu trả lời: tình yêu. ĐTC nói: “Hãy nói to hơn”. Tín hữu la to: tình yêu. Giỏi, giỏi, tất cả đều giỏi! Và làm thế nào để cho khiến cho một người cảm nhận được là ta yêu thương họ? Trước hết cần ôm họ trong vòng tay, làm cho họ cảm nhận được rằng họ được ước mong, rằng họ quan trọng, và họ sẽ thôi buồn. Tình yêu kêu gọi tình yêu, một cách mạnh mẽ hơn thù hận mời gọi cái chết. Chúa Giêsu đã không chết và sống lại cho chính Ngài, mà cho chúng ta, để tội lỗi chúng ta được tha thứ. Vì thế đây là lúc phục sinh cho tất cả mọi người: là lúc nâng các kẻ nghèo hèn đứng dậy khỏi sự chán nản, nhất là những kẻ nằm trong mồ từ một thời gian lâu hơn là ba ngày. Ở đây một ngọn gió giải phóng thổi trên mặt chúng ta. Ở đây nảy mầm ơn của niềm hy vọng. Và niềm hy vọng là niềm hy vọng của Thiên Chúa Cha yêu thương chúng ta như chúng ta là: Ngài luôn luôn yêu thương chúng ta và yêu thương tất cả mọi người.

****** ĐTC đã chào các đoàn hành hương hiện diện, trong đó có các đoàn đến từ Pháp, Bỉ, đảo Maurizitius, đặc biệt các sinh viên tham dự đại hội Olivaint tại Paris.

(xem tiếp trang 21)

Thông điệp cho Ngày Thế giới người nghèo

Thông điệp của Đức Thánh Cha nhân Ngày Thế Giới Người Nghèo ngày 19/11/2017

1. “Hỡi các con, chúng ta đừng yêu bằng lời nói và miệng lưỡi, nhưng bằng việc làm và trong sự thật” (1 Ga 3,18). Những lời này thánh Gioan tông đồ diễn tả bằng một mệnh lệnh mà không một người ki-tô hữu nào có thể tránh né. Cách trân trọng mà người môn đệ được yêu thương” thông truyền cho đến ngày nay điều răn của đức Giê-su càng được nhấn mạnh hơn qua sự trái ngược giữa những lời trống rỗng thường qua môi miệng chúng ta và những hành động cụ thể mà chúng ta được kêu gọi kiểm điểm bản thân. Tình yêu không chấp nhận có thoái thác. Ai muốn yêu như Chúa Giê-su đã yêu thương thì phải noi gương Chúa nhất là khi ta được kêu gọi yêu thương những người nghèo. Và lại, cách thức yêu thương của Con Thiên Chúa là điều ai cũng biết rõ và thánh Gio-an nhắc nhở điều đó bằng những lời thật rõ rệt. Nó dựa trên hai cột trụ chính: Thiên chúa yêu thương trước (x. 1Ga 4,10.19) và Ngài đã cho đi hết mình kể cả mạng sống của Ngài (x. 1Ga 3,16).

Một tình yêu như thế không thể



Chúng ta hãy yêu thương, không phải bằng lời nói nhưng bằng việc làm

Logo Of World Day Of The Poor Presented In Holy See Press Office - Photo By ZENIT (DCL)

không được đáp trả tuy hiến thân một cách đơn phương không cần gì đổi lại, nhưng tình yêu ấy đốt cháy tâm hồn đến độ bất cứ ai cũng cảm thấy cần đáp trả mặc dù mình là người có những giới hạn tội lỗi và điều này có thể thực hiện được nếu ta đón nhận bao nhiêu có thể ơn thánh của Thiên Chúa, lòng bác ái thương xót của Ngài trong tâm hồn chúng ta đến độ đánh động ý chí và tình cảm của chúng ta để yêu mến Thiên Chúa và tha nhân.

Như thế, lòng Thương xót của Chúa có thể nói là trào ra từ trái tim của Chúa Ba Ngôi để chuyển động cuộc sống chúng ta và làm nảy sinh lòng cảm thương và những công việc từ bi bác ái đối với anh chị em ở trong tình cảnh túng thiếu.

2. “Người nghèo kêu lên và Chúa lắng nghe họ” (Tv 34,6). Giáo Hội vẫn luôn hiểu tầm quan trọng của tiếng kêu ấy. Chúng ta có một chứng tá lớn ngay từ những trang đầu tiên của Sách Tông Đồ Công Vụ. Trong đó, Thánh Phê-rô yêu cầu chọn bảy người “đầy Thánh Thần và Khôn ngoan” (Cv 6,3) để họ đảm nhận việc phục vụ và giúp đỡ người nghèo.

Chắc chắn đó là một trong những dấu hiệu qua đó cộng đoàn Ki-tô tự giới thiệu trên diễn trường thế giới, đó là phục vụ người nghèo nhất. Sở dĩ tất cả những điều ấy có thể diễn ra là vì cộng đoàn hiểu rằng cuộc sống của các môn đệ Chúa Giê-su phải được biểu lộ trong tình huynh đệ và liên đới như thế, tương ứng với giáo huấn chủ yếu của Thầy mình. Người đã tuyên bố Phúc cho những người nghèo vì họ được thừa hưởng

Nước Trời (x. Mt 5,3).

“Họ bán tài sản và những gì họ có để chia sẻ với mọi người tùy theo nhu cầu của mỗi người” (Cv 2,45). Kiểu nói này chứng tỏ rõ ràng mối tương quan sinh động của các tín hữu Ki-tô. Thánh Sử Lu-ca, tác giả sách Thánh hơn bất kỳ ai khác đã dành chỗ cho lòng thương xót. Thánh nhân không dùng kiểu nói hùng biện nào khi mô tả thói quen chia sẻ của cộng đoàn tiên khởi. Trái lại khi kể như thế, Người muốn nói với các Ki-tô hữu thuộc mọi thế hệ và qua đó người cũng nói với cả chúng ta để nâng đỡ chúng ta trong công tác làm chứng tá và khích lệ chúng ta hoạt động giúp đỡ người túng thiếu hơn. Thánh Gia-cô-bê Tông đồng cũng trình bày cùng giáo huấn ấy với niềm xác tín. Trong thư, thánh nhân dùng kiểu nói mạnh mẽ và quyết liệt: “Anh em thân mến, xin hãy lắng nghe, phải chăng Thiên Chúa đã chọn những người nghèo dưới mắt thế giới thành những người giàu dưới con mắt đức tin, và là những người thừa kế Nước Trời được hứa cho những người yêu mến Ngài sao? Trái lại, anh em đã sỉ nhục người nghèo. Chẳng phải là những người giàu đã đàn áp và lột anh em ra trước

tòa án đầy sao? Hỡi anh em, nếu một người nói là mình có đức tin mà lại không có việc làm thì có ích gì. Đức tin ấy có thể cứu vớt được họ sao? Nếu một người anh em hay chị em không có y phục hay thiếu lương thực hằng ngày và một người trong anh em lại nói với họ “hãy ra đi bình an, hãy mặc ấm và ăn uống no đầy” nhưng lại không cho họ những gì cần thiết cho thân xác thì như vậy có ích gì? Đức tin cũng vậy, nếu không có việc làm thì đó chỉ là đức tin chết” (Gc 2,5-6.14-17).

3. Tuy nhiên có những lúc, các Ki-tô hữu đã không nghe tiếng kêu gọi ấy cho đến cùng và để cho mình thâm nhiễm nào trạng trần tục. Nhưng Chúa Thánh Thần không quên nhắc nhở họ hãy chú tâm đến điều thiết yếu. Thực vậy, Chúa làm nảy sinh những người nam nữ qua nhiều cách thức hiến mạng sống mình để phục vụ người nghèo. Bao nhiêu trang sử qua hai ngàn năm đã được các Ki-tô hữu ấy viết lên với tất cả sự đơn sơ và khiêm tốn với sáng kiến bác ái quảng đại, họ đã phục vụ những anh chị em nghèo nhất!

Trong tất cả các vị ấy, nổi bật là thánh Phanxico Assisi, người đã được nhiều vị thánh nam nữ

khác noi theo qua dòng lịch sử. Thánh nhân không những hài lòng với việc *ôm lấy* và *làm phúc* cho những người phong cùi, nhưng còn chọn đến với Gubbio để ở với những người cùi ấy. Chính thánh nhân nhìn thấy trong cuộc gặp gỡ đó khúc quanh hoán cải của ngài: “khi tôi còn ở trong tội lỗi, tôi thấy dường như thật là cay đắng khi thấy những người cùi và chính Chúa đã dẫn tôi đến với họ và đủ lòng thương với họ. Và khi tôi rời xa họ, điều tôi thấy là cay đắng trước đây đã biến thành sự ngọt ngào trong tâm hồn và thân xác” (*Text* 1-3: FF110). Chứng từ này biểu lộ sức mạnh của lòng bác ái biến đổi và lối sống của các Ki-tô hữu.

Chúng ta đừng chỉ nghĩ đến những người nghèo như những người đón nhận một công việc thiện nguyện tốt cần phải làm mỗi tuần một lần, hoặc là đối tượng của những cử chỉ thiện chí nhất thời cần làm để lương tâm được thanh bình. Những kinh nghiệm ấy, tuy có giá trị và hữu ích để gây ý thức về những nhu cầu của bao nhiêu anh chị em và những bất công thường là nguyên nhân gây ra chúng, phải dẫn đến một cuộc gặp gỡ đích thực với người nghèo và đưa tới một sự

chia sẻ trở thành lối sống. Thực vậy kinh nghiệm hành trình môn đệ và sự hoán cải được kiểm chứng xem có chân chính theo tinh thần Tin Mừng hay không qua việc thực thi đức bác ái chia sẻ. Từ cách thức sống như thế, nảy sinh niềm vui và sự thanh thản trong tâm hồn vì ta đụng chạm cụ thể đến thân mình Chúa Ki-tô. Nếu chúng ta muốn gặp gỡ thực sự Chúa Ki-tô, thì cần động chạm đến thân mình Ngài trong thân thể tàn tạ của những người nghèo đầy những vết thương như sự lãnh nhận mình Thánh Chúa trong bí tích Thánh Thể. Minh Chúa Ki-tô được bề ra trong thánh lễ ta tìm được trong đức bác ái chia sẻ nơi những khuôn mặt và nơi những anh chị em yếu thế nhất. Những lời của Thánh giám mục Gioan Kim Khẩu vẫn luôn vang dội thời sự: “Nếu anh chị em tôn kính mình Chúa Ki-tô thì đừng coi rẻ Ngài khi ngài trần trụi. Đừng tôn kính Chúa Ki-tô với phẩm phục bằng tơ lụa trong khi bên ngoài đền thờ anh chị em lơ là với Chúa Ki-tô khác đang chịu sầu khổ vì lạnh lẽo và trần trụi” (*Hom. in Matthaeum*, 50.3: PG 58). Vì thế, chúng ta được kêu gọi giơ tay cho người nghèo, gặp gỡ họ, nhìn họ tận mắt, ôm lấy họ để làm cho họ cảm thấy

hơi ấm của tình thương phá vỡ cái vòng cô đơn. Bàn tay họ giờ ra cho chúng ta cũng là một lời mời gọi ra khỏi tình trạng yên hàn thoải mái của chúng ta và nhìn nhận giá trị mà sự thanh bần tạo nên nơi chính mình.

4. Chúng ta đừng quên rằng, đối với các môn đệ của Đức Ki-tô, thanh bần trước tiên là *một ơn gọi theo Đức Giê-su nghèo*. Đó là việc bước theo ngài và cùng với ngài, một hành trình dẫn đến hạnh phúc Nước Trời (x. Mt 5,3; Lc 6,20). Thanh bần có nghĩa là một con tim khiêm tốn biết đón nhận thân phận thụ tạo, giới hạn và tội lỗi của mình, để vượt thắng cám dỗ, một thứ cám dỗ cho rằng mình toàn năng và bất tử. Thanh bần là thái độ của tâm hồn ngăn cản ta nghĩ đến tiền bạc, con đường công danh sự nghiệp sang trọng như mục đích cuộc sống và là điều kiện để đạt được hạnh phúc. Đúng hơn chính thanh bần tạo ra những điều kiện để tự do, lãnh nhận trách nhiệm bản thân và xã hội, mặc dù mình có những giới hạn, tín thác vào sự gần gũi của Thiên Chúa và được ơn thánh của Chúa nâng đỡ. Hiểu theo nghĩa đó, thanh bần là thước đo giúp đánh giá và sử dụng đúng đắn những của cải vật chất và sống các liên hệ và tình cảm mà không ích kỷ và chiếm hữu (x. GLCG, các số 25-45).

Vì thế, chúng ta hãy noi gương thánh Phanxicô chứng nhân về sự thanh bần chân thực. Chính nhờ ngắm nhìn Đức Ki-tô, Thánh nhân biết nhận ra và phụng sự Chúa nơi người nghèo. Do đó, nếu chúng ta muốn đóng góp để thay đổi lịch sử, tạo nên sự phát triển đích thực thì cần phải lắng nghe tiếng kêu của người nghèo và dần dần nâng

họ khỏi tình trạng bị gạt ra ngoài lề. Đồng thời tôi nhắc nhở những người nghèo đang sống trong các thành thị và cộng đoàn của chúng ta, đừng đánh mất ý nghĩa sự thanh bần theo tinh thần tin mừng, mà họ mang dấu tích trong cuộc đời họ.

5. Chúng ta biết khó khăn lớn nảy sinh trên thế giới ngày nay trong việc xác định rõ ràng sự thanh bần. Nhưng nó đang gọi hỏi chúng ta mỗi ngày với hàng ngàn khuôn mặt mang dấu vết đau khổ bị gạt ra ngoài lề, bị áp bức, bạo lực, tra tấn, tù đầy, chiến tranh, thiếu tự do và phẩm giá, dốt nát và mù chữ, thiếu sẵn sóc y tế và công ăn việc làm, nạn buôn người và nô lệ, lưu vong và làm than, bị cưỡng bách di cư. Nghèo đói có khuôn mặt của những người nam nữ và trẻ em bị bóc lột bởi những lợi lộc hèn hạ chà đạp với những mưu đồ quyền lực và tiền bạc. Chúng ta phải thiết lập danh sách đau thương chẳng bao giờ đầy đủ ấy đứng trước nghèo đói là kết quả của bất công xã hội sự ham hố của một thiểu số và dung dục của đại đa số!

Đáng tiếc thời nay ngày càng xuất hiện thứ giàu sang trắng trợn tập trung trong tay một thiểu số người ưu tiên và thường có kèm theo tình trạng bất hợp pháp, sự bóc lột trắng tay phẩm giá con người gây ra gương mù là sự nghèo đói lan rộng ra trong nhiều lãnh vực xã hội trên thế giới. Đứng trước cảnh tượng ấy, ta không thể giữ thái độ bất động cam chịu. Trước cảnh nghèo cản trở tinh thần sáng kiến của bao nhiêu người trẻ, cản ngăn họ trong việc tìm kiếm một công ăn việc làm. Cảnh nghèo làm tê liệt ý thức trách nhiệm khiến người ta thích ủy việc cho người khác và

tìm kiếm những ân huệ. Cảnh nghèo làm ô nhiễm sự tham gia và thu hẹp không gian của sự chuyên nghiệp và hạ giá công trạng của người làm việc và sản xuất. Đứng trước tất cả những tình trạng đó cần có một quan niệm mới về cuộc sống và xã hội.

Chân Phước Phao-lô VI Giáo Hoàng thường nói: tất cả những người nghèo ấy thuộc về Giáo Hội do “quyền của Tin Mừng” (*Address at the Opening of the Second Session of the Second Vatican Ecumenical Council, 29 September 1963*), và đòi hỏi phải dành ưu tiên cho họ. Vì thế, phúc cho những bàn tay mở ra để đón nhận những người nghèo và cứu giúp họ: Đó là những bàn tay mang lại hy vọng. Phúc cho những bàn tay vượt lên trên mọi hàng rào văn hóa, tôn giáo, quốc tịch đồ dầu an ủi cho những vết thương của nhân loại. Phúc cho những bàn tay mở ra và không đòi được những điều gì bù lại, không đặt điều kiện và do dự (no “ifs” or “buts” or “maybes”): Đó là những bàn tay làm cho phúc lành của Thiên Chúa đổ trên anh chị em.

6. Vào cuối năm thánh lòng Thương Xót, tôi muốn cống hiến cho Giáo Hội *Ngày Thế Giới Người Nghèo* để trên toàn thế giới các cộng đoàn Ki-tô ngày càng trở nên dấu chỉ cụ thể và rõ ràng về tình yêu thương của Chúa Ki-tô đối với những người rốt cùng và túng thiếu nhất. Thêm vào những ngày Quốc Tế khác do các vị tiền nhiệm của tôi thiết định và nay đã trở thành truyền thống trong các cộng đoàn của chúng ta, tôi muốn lập ngày thế giới người nghèo này để cùng với các ngày thế giới khác mang lại một yếu tố bổ túc với sắc

thái tin mừng tuyệt hảo, đó là sự yêu thương ưu tiên của Đức Giê-su dành cho những người nghèo.

Vì thế, tôi mời gọi toàn thể giáo hội, những người nam nữ thiện chí trong ngày này hãy nhìn vào những người đang gơ tay kêu cứu và xin tình liên đới của chúng ta. Họ là những người anh chị em được Chúa Cha duy nhất trên trời tạo dựng và yêu thương. Ngày này trước tiên nhắm đến khích lệ các tín hữu để họ chống lại nền văn hóa gạt bỏ và phung phí, để đón nhận nền văn hóa gặp gỡ. Đồng thời, tôi mời gọi tất cả mọi người không phân biệt tôn giáo, hãy cởi mở chia sẻ với người nghèo trong mọi hình thức liên đới như dấu chỉ tình huynh đệ. Thiên Chúa đã tạo dựng trời và đất cho tất cả mọi người; nhưng đáng tiếc lại có những người đã dựng nên các biên giới, các tường thành và hào lũy, phản bội món quà nguyên thủy dành cho nhân loại không loại trừ ai.

7. Tôi cầu mong rằng trong tuần lễ trước ngày Thế Giới Người Nghèo, năm nay sẽ là ngày 19 tháng 11, Chúa Nhật 33 Thường Niên, các cộng đoàn Ki-tô dân thân kiến tạo những cuộc gặp gỡ thân hữu liên đới trợ giúp cụ thể. Có thể mời những người nghèo và những người thiện nguyện cùng tham dự thánh lễ Chúa Nhật Ngày Thế Giới Người Nghèo năm nay là Chúa Nhật 33 Thường Niên, để việc cử hành Lễ Chúa Nhật sau đó, Lễ Chúa Ki-tô Vua càng có tính chất chân thực hơn. Thực vậy, Vương quyền của Chúa Ki-tô biểu lộ trọn ý nghĩa trên đời Gôn-gô-tha, khi Đấng Vô Tội bị đóng đinh vào thập giá, trần trụi và thiếu thốn mọi sự, trở thành hiện thân và tỏ lộ tình

yêu sung mãn của Thiên Chúa. Sự phó thác hoàn toàn của Đức Giê-su cho Chúa Cha trong khi biểu lộ sự nghèo khó hoàn toàn làm nổi bật quyền năng của Tình Yêu ấy làm cho người sống lại cho đời sống mới trong ngày Phục Sinh.

Trong Chúa Nhật này, nếu trong khu xóm chúng ta có những người nghèo tìm kiếm sự bảo vệ và trợ giúp, chúng ta hãy đến gần họ: Đó sẽ là lúc thích hợp để gặp gỡ Thiên Chúa mà chúng ta tìm kiếm. Theo giáo huấn của Kinh Thánh (x. *St 18,3-5; Hr 13,2*), chúng ta hãy đón nhận họ như những người khách ưu tiên tại bàn ăn của chúng ta; họ có thể là những thầy dạy giúp chúng ta sống đức tin một cách phù hợp hơn. Với lòng tin thác và sẵn sàng chấp nhận trợ giúp, họ chứng tỏ cho chúng ta một cách đơn giản nhưng thật vui tươi rằng, sống giản dị và phó thác cho sự quan phòng của Thiên Chúa là điều cốt yếu.

8. Nơi nền tảng của bao nhiêu sáng kiến cụ thể có thể thực hiện trong ngày này luôn luôn có việc *cầu nguyện*. Chúng ta đừng quên rằng *Kinh Lạy Cha* là kinh nguyện của người nghèo. Thực vậy lời cầu nguyện xin cơm bánh biểu lộ sự phó thác cho Thiên Chúa những nhu cầu sơ đẳng của đời sống chúng ta. Khi Đức Giê-su dạy chúng ta qua kinh nguyện này, biểu lộ và đón nhận tiếng kêu của người đau khổ vì cuộc sống bấp bênh và vì thiếu những điều cần thiết. Khi các môn đệ xin ngài dạy họ cầu nguyện, Đức Giê-su

đã trả lời họ bằng những lời của người nghèo hướng về Chúa Cha duy nhất, trong đó tất cả đều nhận ra nhau là anh chị em. *Kinh Lạy Cha* là một kinh nguyện được diễn tả ở số nhiều: bánh chúng ta xin là “của chúng ta” và điều này bao hàm sự chia sẻ và tham gia vào trách nhiệm chung. Trong kinh nguyện này, tất cả chúng ta nhìn nhận nhu cầu phải vượt thắng sự ích kỷ để tiến đến niềm vui đón nhận nhau.

9. Tôi xin các anh em Giám Mục, linh mục và phó tế do ơn gọi, họ có ơn gọi nâng đỡ người nghèo, xin những người sống đời thánh hiến, các hội đoàn và các phong trào cũng như đông đảo những người thiện nguyện, hãy dân thân để với *Ngày Thế Giới Người Nghèo* một truyền thống được thiết lập như một đóng góp cụ thể cho việc loan báo Tin Mừng trong thế giới ngày nay.

Vì thế, ngày Quốc Tế mới này trở thành lời kêu gọi mạnh mẽ đối với lương tâm tín hữu chúng ta, để càng ngày chúng ta càng xác tín rằng, chia sẻ với người nghèo giúp chúng ta hiểu Tin Mừng trong chân lý sâu thẳm nhất. Người nghèo không phải là một vấn đề: họ là là một nguồn tài nguyên cần kín múc để đón nhận và sống sự thiết yếu của Tin Mừng. ♦

Vatican ngày 13 tháng 06 năm 2017

Lễ Nhớ thánh An-tôn Pa-đô-va

Tiểu Biên tập và chuyển ngữ

**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**

VỊ TỬ ĐẠO LITUANIA ĐẦU TIÊN DƯỚI THỜI SÔ VIẾT ĐƯỢC PHONG CHÂN PHƯỚC

Vác-sa-va, Ba lan – Ngày 25/06 tới đây, Đức tổng giám mục Teofilus Matulionis, giám mục người Litواني bị giết trong nhà tù cộng sản sẽ trở thành chân phước tử đạo đầu tiên trong thời kỳ cộng sản ở Litواني.

Lễ phong chân phước dự kiến được cử hành tại Vilnius, thủ đô Litواني. Sẽ có khoảng 30 ngàn người, bao gồm các giám mục và linh mục hải ngoại cũng được dự kiến sẽ tham dự thánh lễ.

Đức tổng giám mục Gintaras Grusas của Vilnius, chủ tịch hội đồng giám mục Litواني nói: “Ngoài việc là vị tử đạo đầu tiên dưới thời Sô viết được giáo hội hoàn vũ nhìn nhận, Đức tổng giám mục Matulionis cũng là người Litواني đầu tiên được phong thánh trên quê hương mình. Đức tổng Grusas cũng nhận định: “Đức tin triệt để trong việc tìm kiếm chân lý bằng mọi giá” của đức tổng Matulionis để lại một sứ điệp hấp dẫn, đặc biệt đối với người trẻ, những người sẽ tham dự đại hội giới trẻ kéo dài 2 ngày trước lễ phong chân phước.

“Trước những căng thẳng hiện thời trên thế giới, lời mời gọi kiên trì trong hòa bình và đi theo ý Chúa, nhận biết rằng Chúa luôn ban cho chúng ta những điều chúng ta cần, luôn quan trọng”, đức tổng Grusas nhận



xét. Ngài nói thêm: “Chúng kiến đức tin của một người không cần thiết phải là đi đến cái chết. Có những hình thức bách hại nhẹ hơn đang xảy ra hàng ngày trong xã hội chúng ta, và đòi chúng ta phải can đảm đối diện.”

Đức tổng Matulionis sinh năm 1873 tại Kudoriskis, đông bắc Litواني. Ngài được truyền chức vào năm 1900 tại Petersburg, Nga. Năm 1923, trong cuộc xử đức tổng giám mục Jan Cieplak và một số giáo sĩ Công giáo, ngài bị kết án tù 3 năm. 6 năm sau khi được ra tù, ngài được bí mật truyền chức giám mục, nhưng sau đó bị gửi đến nhà tù Solovskii trên quần đảo Solovetsky, miền Bạch hải.

Năm 1933, trong một cuộc trao đổi tù binh, Đức tổng Matulionis được trở về Litواني và giúp phổ biến lòng sùng kính Thánh Tâm khi làm tuyên úy

quân đội. Năm 1943, ngài được bổ làm giám mục Kaisiadorys và bị bắt vào năm 1946 vì từ chối cộng tác với lực lượng Sô viết chiếm đóng Litواني. Ngài bị gửi đến một số nhà tù và chỉ vào năm 1956, khi được trả tự do, ngài khôi phục nhiệm vụ giám mục cách bí mật.

Đức Giáo hoàng Gioan XXIII thăng ngài làm tổng giám mục vào năm 1962, nhưng chính quyền Sô viết không cho phép ngài dự Công đồng chung Vatican II, và ngày 20/08/1962, ngài bị chích thuốc độc chết. Người ta tin là một y tá cảnh sát KGB (tình báo Sô viết) đã thực hiện.

Án phong thánh cho Đức tổng Matulionis được bắt đầu năm 1990, sau khi Lituania được độc lập khỏi sự cai trị của Sô viết và tháng 12/2016, Đức giáo hoàng đã ra sắc lệnh nhìn nhận sự tử đạo của ngài.

Đức tổng giám mục Grusas nói đức tổng giám mục Matulionis tử đạo đã dâng những đau khổ của mình để cầu cho nước Nga trở lại, đồng thời cũng thúc đẩy giáo hội tiến bước qua việc giáo dục các giáo sĩ ở lại với dân chiên ngay cả khi có nghĩa là bách hại và lưu đày. (CNS 09/06/2017) ♦

Hồng Thủy
(Radio Vatican)

HIỆP ĐỊNH GENÈVE 20-7-1954

Cuộc chiến tranh giữa Pháp (với quân đội Quốc Gia VN tiếp tay) và Việt Minh đã bước sang năm thứ 9 vào năm 1954. Lực lượng Việt Minh càng ngày càng lớn mạnh, nhất là từ khi Mao Trạch Đông chiếm trọn Hoa lục năm 1949. Mao đã giúp Hồ Chí Minh tổ chức và trang bị các đơn vị lớn đến cấp sư đoàn và đại đoàn. Trong khi đó tướng Henri Navarre, tư lệnh lực lượng viễn chinh Pháp tại Đông Dương, lại phạm lỗi lầm lớn về chiến lược. Ông đưa quân đến đóng ở lòng chảo Điện Biên Phủ với ý định chặn đường quân Việt Minh tiến sang Lào và nhử quân Việt Minh đến để tiêu diệt. Navarre không ngờ Trung Cộng đã tiếp tế cho Việt Minh hàng ngàn đại bác và gửi nhiều tướng lĩnh của Hồng quân sang giúp việc tham mưu và chỉ huy. Đường tiếp tế cho Điện Biên Phủ bị cắt, chỉ còn trông vào không vận, trong khi không vận bị hạn chế khả năng hoạt động vì thời tiết và hệ thống phòng không dày đặc của địch. Điện Biên Phủ thất thủ ngày 7-5-1954 là chuyện đương nhiên phải xảy ra.

Trước áp lực quân sự của Việt Minh, Pháp muốn điều đình để tìm lối thoát. Việt Minh cũng sẵn sàng nói chuyện vì đã quá mệt mỏi và bị tổn thất nặng về nhân sự với chiến thuật bẫy người do các cố vấn quân sự Trung Cộng thúc đẩy áp dụng. Các nước lớn cũng muốn giải quyết vấn đề Đông Dương cho xong sau khi đã dàn

xếp chấm dứt chiến tranh Cao Ly. Vì thế, một hội nghị quốc tế về Đông Dương, trong đó vấn đề Việt Nam là chính, được triệu tập tại Genève, Thụy Sĩ ngày 8-5-1954. Đồng chủ tọa hội nghị là Anh với Ngoại Trưởng Eden và Liên Xô với Ngoại Trưởng Molotov. Thứ Trưởng Ngoại Giao Bedell Smith thay mặt Hoa Kỳ. Chu Ân Lai đại diện Trung Cộng. Phạm Văn Đồng đại diện Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Ngoại Trưởng Nguyễn Quốc Định cầm đầu phái đoàn Quốc Gia Việt Nam. Sau ngày 7-7-1954, Bác sĩ Trần Văn Đỗ, tân Ngoại Trưởng được Thủ Tướng Ngô Đình Diệm cử sang thay. Lào và Cao Miên cũng có đại diện tham dự.

Về phần chính phủ Pháp, vài ngày sau khi hội nghị khai mạc, Thủ Tướng Laniel bị lật đổ, tân Thủ Tướng Mendès France thuộc đảng Xã Hội lên cầm quyền ngày 14-5-1954. Khi nhận chức, ông hứa với dân Pháp là ông sẽ đạt giải pháp cho vấn đề Việt Nam trong 100 ngày. Nếu không, ông sẽ từ chức. Đích thân Thủ Tướng Mendès France đi Genève phò hội vì ông kiêm luôn chức bộ trưởng ngoại giao. Điều này chứng tỏ quyết tâm tìm hòa bình của ông, nhưng cũng cho thấy thế yếu của ông khiến đối phương gia tăng đòi hỏi, gây thiệt hại cho quyền lợi của Pháp và của phe Quốc Gia Việt Nam.

Ngày 20-7-1954, **Hiệp Ước Ngưng Chiến tại Việt Nam** được ký kết giữa Thiếu Tướng Delteil, đại diện Tổng Tư Lệnh Quân Đội

Liên Hiệp Pháp tại Đông Dương và Thứ Trưởng Quốc Phòng Tạ Quang Bửu, thay mặt Tổng Tư Lệnh Quân Đội Nhân Dân của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Hiệp Ước Ngưng Chiến có 47 Điều với nội dung chính như sau:

- Giới tuyến quân sự được ấn định từ cửa sông Bến Hải theo lòng sông đến biên giới Lào-Việt (gần vĩ tuyến 17). Thiết lập khu phi quân sự rộng 5 cây số mỗi bên giới tuyến. Phía Bắc giới tuyến do Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa kiểm soát. Phía Nam do Pháp và chính phủ Quốc Gia Việt Nam.
- Việc rút quân, chuyển quân, vật liệu và dụng cụ quân sự của hai bên phải làm xong trong thời hạn 300 ngày.
- Trong thời hạn này, dân chúng được tự do chọn và chuyển đến vùng kiểm soát của bên này hay bên kia theo ý muốn.
- Trao trả tù binh và thường nhân bị giam giữ.
- Không được đem quân đội, nhân viên quân sự, vũ khí vào Việt Nam. Tuy nhiên có thể đổi hay thay thế không quá 50 người mỗi tháng. Không được cho ngoại quốc lập căn cứ quân sự.
- Thành lập Ủy Ban Liên Hợp hai bên để thi hành Hiệp Ước và Ủy Ban Giám Sát và Kiểm Soát Quốc Tế gồm đại diện 3 nước Ấn Độ, Canada và Ba Lan

Hiệp Ước có hiệu lực từ ngày 21-7-1954.

Kèm theo Hiệp Ước Ngung Chiến còn có một **Bản Tuyên Cáo Chung Kết** không có chữ ký của phái đoàn nào, nhưng được coi như tất cả các phái đoàn đều thỏa thuận, trừ hai phái đoàn Quốc Gia Việt Nam và Hoa Kỳ. Hai phái đoàn này công bố tuyên ngôn riêng.

Bản Tuyên Cáo Chung Kết có 14 điều. Quan trọng nhất là Điều 7 dự trừ tổng tuyển cử tự do tại Việt Nam vào tháng 7-1956, tức 2 năm sau ngày ký Hiệp Định. Một năm trước ngày bầu cử, tức tháng 7-1955, các cơ quan thẩm quyền đại diện cho hai vùng sẽ trao đổi ý kiến về vấn đề này.

Điều 9 của bản Tuyên Cáo nói tới việc không chấp nhận những sự phục thù cá nhân hay đoàn thể đối với những người hay những gia đình của những người đã tham gia tranh đấu ở bên này hay bên kia dưới bất cứ hình thức nào.

Hiệp ước ấn định như thế, nhưng chẳng bên nào áp dụng nghiêm chỉnh, ngoài các điều khoản liên quan tới ngưng bắn và phân vùng. Ngay việc cho phép dân được tự do lựa vùng sinh sống cũng bị Việt Minh vi phạm bằng cách ngăn chặn người đi Nam. Dù vậy, Việt Minh cũng không cản nổi gần một triệu người rời bỏ miền Bắc đi tìm tự do ở miền Nam.

Hiệp Định Genève 1954 là kết quả của một sự dàn xếp giữa các đại cường Anh, Pháp, Liên Xô, Trung Cộng. Mỹ không nhúng tay vào nhưng cũng không muốn mang tiếng là kẻ phá hoại, nên giữ thái độ không chống không ủng hộ. Việt Minh và phe Quốc Gia đã ngầm đắng nuốt cay, bắt lực nhìn những kẻ khác quyết định số

phận của mình. Không một phe Việt Nam nào muốn đất nước bị chia đôi. Việt Minh nghĩ rằng họ đang kiểm soát được đa số lãnh thổ, trừ các thành phố lớn. Nếu có một cuộc ngừng bắn tại chỗ, họ sẽ có nhiều lợi thế. Phe Quốc Gia đề nghị quân hai bên rút về những vùng tập trung tạm thời, dưới sự kiểm soát của Liên Hiệp Quốc, trong khi chờ đợi một cuộc tổng tuyển cử tự do. Phe Quốc Gia có lợi thế riêng là đang kiểm soát các thành phố lớn, Hà Nội, Hải Phòng, Huế, Sài Gòn, tất cả các thành phố ở miền Trung và miền Nam, trừ Quy Nhơn nằm trong Liên Khu 5 của Việt Minh. Ngoài ra, phe Quốc Gia cũng rất quan tâm đến sự an toàn của giáo khu tự trị Phát Diệm, Bùi Chu. Khu này được Giám Mục Lê Hữu Từ thành lập từ những năm 1946, 1947, được bảo vệ bằng một lực lượng quân sự riêng, không cho Việt Minh đến quấy phá, cũng không cộng tác với Pháp. Nhiều lãnh tụ Quốc Gia, trong đó có Ngô Đình Nhu, Lê Quang Luật... bị Việt Minh truy bức và không muốn sống trong vùng Pháp kiểm soát, đã đến nương náu tại khu tự trị Phát Diệm. Đến năm 1949, khi chính quyền Quốc Gia được thành lập, khu tự trị mới nhận sự giúp đỡ tài chánh của Bảo Đại để trả lương cho binh sĩ và mua vũ khí.

Vì vậy, việc chia đôi đất nước khiến phe Việt Nam nào cũng bị thiệt. Hai phe đều cố tranh đấu nhưng không thể thay đổi ý định của các đại cường. Các nước lớn đã có thói quen giải quyết tranh chấp bằng cách cắt đôi lãnh thổ cho tiện việc, mỗi phe chiếm một nửa nước, vừa dễ giữ an ninh vừa dễ việc liên minh và sắp hàng. Tiền lệ đã xảy ra cho Đức và Triều Tiên.

Khi biết việc chia đôi đất nước là điều không thể tránh, đại diện Việt Minh Tạ Quang Bửu, ngày 25-6-1954, đưa đề nghị lập giới tuyến phân vùng ở vĩ tuyến 13. Dĩ nhiên Pháp, Anh không chịu. Ngày 12-7, Phạm Văn Đồng phải đề nghị tăng lên tới vĩ tuyến 16. Mendès France gặp riêng Chu Ân Lai ở Bern và gặp Molotov ở Genève. Sau cuộc gặp gỡ, Chu Ân Lai đã điện cho Việt Minh, áp lực phải có những điều kiện công bằng và hợp lý để Pháp có thể chấp nhận, không nên gây phức tạp lôi thôi thêm nữa. Chu Ân Lai và Molotov đều chấp thuận phân chia Việt Nam ở vĩ tuyến 17. Dù phải miễn cưỡng nhận một nửa nước trong khi tham vọng muốn chiếm toàn thể Việt Nam, Việt Minh phải làm bộ hân hoan “hồ hởi” ca ngợi chiến thắng và hòa bình. Trong khi đó họ đã bắt đầu sửa soạn đường lối hành động cho tương lai: chiến thắng qua cuộc tổng tuyển cử được dự trừ 2 năm sau, và khi cần, sẽ phát động một cuộc đấu tranh vũ trang mới để chiếm miền Nam.

Tổng tuyển cử để thống nhất đất nước là đòi hỏi và hy vọng của phe Cộng Sản. Họ tính toán rằng tại miền Bắc họ có thể kiểm soát dân chúng hầu như 100%. Ở miền Nam cũng vẫn có người ủng hộ họ, chưa kể những cán bộ nằm vùng họ gài lại sẽ thực hiện công tác tuyên truyền, vận động và cả tổ chức gian lận cục bộ trong cuộc bầu cử. Như vậy chắc chắn họ sẽ có đa số phiếu và sẽ thống nhất đất nước dưới sự thống trị của họ, không tốn một viên đạn. Họ đã sốt sắng liên lạc với chính quyền miền Nam từ 1955 để hỏi thúc thi hành tổng tuyển cử, kêu gọi các chính phủ đã tham dự hội nghị Genève

làm áp lực với chính phủ Việt Nam Cộng Hòa (danh xưng chính thức của miền Nam VN từ 26-10-1955) để chính phủ này phải tôn trọng Hiệp Định, nhất là điều khoản tổng tuyển cử. Khi Việt Nam Cộng Hòa quyết liệt từ chối, Cộng Sản mở chiến dịch trên khắp thế giới tố cáo Mỹ và Việt Nam Cộng Hòa vi phạm Hiệp Định, cố tình kéo dài tình trạng chia đôi đất nước.

Việt Nam Cộng Hòa phản bác và công bố chỉ chấp thuận tổng tuyển cử khi nào dân chúng cả hai miền có tự do như nhau, có tự do thông thương và tự do bỏ phiếu không sợ một áp lực nào, dưới sự kiểm soát hữu hiệu của Liên Hiệp Quốc. Xét về thực tế, lời biện minh này có cơ sở. Nhưng cũng cần xét thêm về mặt pháp lý để xem việc từ chối tổng tuyển cử có vi phạm Hiệp Định hay không.

Trước hết, Hiệp Ước Ngưng Bắn chỉ do đại diện của Pháp và Việt Minh ký, đại diện chính phủ Quốc Gia Việt Nam không ký. Phe Quốc gia chỉ bị ràng buộc về những gì liên quan tới quân sự, vì Quân Đội Quốc Gia được Quốc Trưởng Bảo Đại tạm thời cho đặt dưới sự chỉ huy của Bộ Tư Lệnh Quân Đội viễn chinh Pháp tại Đông Dương (các thỏa ước quân sự 30-12-1949 và 8-12-1950). Pháp không có quyền quyết định nhân danh Quốc Gia Việt Nam về các vấn đề có tính cách chính trị. Hành động trái nguyên tắc này phải được coi là lạm dụng lòng tin (abuse de confiance).

Thứ đến, việc tổng tuyển cử được nói trong Điều 7 của Bản Tuyên Cáo Chung Kết. Bản Tuyên Cáo này coi như được đương nhiên chấp thuận nhưng không có chữ ký

của bất cứ phái đoàn nào. Riêng hai phái đoàn Quốc Gia Việt Nam và Hoa Kỳ ra tuyên ngôn riêng bày tỏ sự không đồng ý. Tuyên Ngôn do Ngoại Trưởng Trần Văn Đỗ công bố nói rõ: “*Việt Nam long trọng phản đối việc ký kết Hiệp Định cùng những điều khoản không tôn trọng nguyện vọng sâu xa của dân Việt. Chính phủ Việt Nam yêu cầu Hội nghị ghi nhận rằng Chính phủ tự dành cho mình quyền hoàn toàn tự do hành động để bảo vệ quyền thiêng liêng của dân tộc Việt Nam trong công cuộc thực hiện Thống nhất, Độc lập và tự do cho xứ sở*”. Khi một chính phủ không ký văn kiện chung và công khai tuyên bố chống lại nội dung của văn kiện đó, tại sao lại có thể bị kết án vi phạm Hiệp Định, không tôn trọng cam kết?

Trường hợp của Hoa Kỳ cũng tương tự, Trưởng Đoàn Hoa Kỳ Bedell Smith cũng ra tuyên ngôn, tuy lời lẽ nhẹ nhàng hơn, nhưng nội dung cũng đủ cứng rắn: “*Hoa Kỳ xác nhận lại một lần nữa lập trường cố hữu của mình theo đó*

các dân tộc đều có quyền tự định đoạt tương lai của mình, và không bị ràng buộc bởi bất cứ một thỏa hiệp nào có tính cách vi phạm nguyên tắc đó”.

Phải bình tâm nhìn nhận rằng nếu có tổng tuyển cử năm 1956, cả hai bên đều có thể gian lận, vì chưa có những điều kiện bảo đảm tự do lựa chọn cho cử tri từ Nam chí Bắc. Giải quyết chuyện đất nước bằng một cuộc bầu cử đã biết trước là không trong sạch và công bằng có phải là một giải pháp tốt hay không? Phe được cho là thắng hay tự nhận mình thắng có xứng đáng và có đủ uy tín để ổn định đất nước và tạo tình đoàn kết dân tộc không? Một kết quả bầu cử như vậy chắc chắn sẽ gây ra những tranh cãi, kiện tụng để cuối cùng không giải quyết được gì, và súng đạn sẽ lại lên tiếng nói.♦

Mặc Giao

(Trích từ “*Dân Chủ cho Việt Nam-Đường đã đi và đường phải tới*”, chưa xuất bản)

*Tích cực tham dự chiến dịch
mỗi Độc Giả
giới thiệu thêm
Độc Giả mới.*

ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG CHO ĐỒNG BÀO DI CƯ NĂM 1954

TRƯỜNG HỢP GIA ĐÌNH TÔI

■ Mặc Giao

Tháng 11-1954, gia đình tôi trốn cộng sản từ Nam Định, lên Hà Nội, rồi đi xe lửa xuống Hải Phòng, thành phố miền Bắc duy nhất còn nằm dưới sự kiểm soát của Pháp và chính quyền Quốc Gia trong thời hạn 300 ngày sau khi Hiệp Định Genève được ký kết (20-7-1954). Gia đình tôi tạm trú ở Hải Phòng khoảng một tháng thì được thông báo sẽ được chở đi Sài Gòn bằng máy bay, không phải đi tàu thủy.



Máy bay chở đồng bào di cư từ phi trường Cát Bi, Hải Phòng, vào Sài Gòn

Máy bay Air Vietnam đưa gia đình tôi từ phi trường Cát Bi Hải Phòng tới phi trường Tân Sơn Nhứt vào buổi chiều ngày 8-12-1954. Toàn bộ hành khách của chuyến bay đều là dân di cư. Khi rời máy bay, chúng tôi leo lên những chiếc xe nhà binh chờ sẵn để được chở về nơi tạm trú. Cảm tưởng đầu tiên của tôi là Sài Gòn nóng hơn Hải Phòng. Vào lúc đó, miền Bắc đang là mùa đông, ai cũng phải mặc áo ấm. Trong

khí Sài Gòn, dù nhiệt độ đã giảm bớt vào tháng 12, đang trong mùa khô và nóng hơn miền Bắc nhiều. Trên đường xe đi từ phi trường về nơi tạm trú ở Bình Đông, tôi thấy dân Sài Gòn ăn uống ngoài đường phổ nhiều gấp bội dân các thành phố miền Bắc. Hầu như qua ngã tư nào tôi cũng thấy những quán mì, hủ tiếu, cà phê với rất đông người ăn uống. Hình ảnh này đã làm tôi ngạc nhiên và tôi cảm thấy ngay mức sống của dân miền Nam cao

hơn mức sống của dân miền Bắc.

Đoàn xe đưa chúng tôi đến tạm trú tại kho chứa thóc ở Bình Đông, Chợ Lớn. Thóc đã được lấy đi hết. Dưới sàn nhà còn lại một lớp vỏ trấu khá dày, có những con mọt trắng nhỏ li ti bò lên người khi chúng tôi trải chiếu trên lớp trấu nằm nghỉ. Mẹ và các em tôi rất sợ những con mọt này, cả đêm không ngủ được. Thêm vào đó là thái độ của mấy người lính gác. Họ thuộc

lực lượng công an Bình Xuyên. Khi chúng tôi hỏi thăm họ chỗ mua thức ăn, thức uống, họ tỏ thái độ thiếu thân thiện. Một anh còn lên tiếng chửi bâng quơ: “Đ.M., ở ngoài độc lập rồi, còn dzô đây làm gì?”. Không ai muốn tranh cãi với những người này. Mỗi người có mục tiêu riêng cho đời mình. Sau này tôi mới biết lúc đó Bình Xuyên đang chống Thủ Tướng Ngô Đình Diệm, và dân di cư bị coi là những người được đưa từ Bắc vào để ủng hộ Thủ Tướng Diệm.

Trước tình cảnh ăn ở và bị đối xử như thế, bố tôi quyết định phải kiếm chỗ tạm trú khác cho gia đình. Sáng hôm sau, bố tôi để mẹ và các em ở lại Bình Đông, dẫn tôi đi kiếm nhà người quen đã di cư trước chúng tôi mấy tháng. Chúng tôi thuê xe xích lô đến Xóm Chùa, Tân Định, gần ngã tư Trần Quang Khải - Hai Bà Trưng. Đường đi vào xóm sâu hun hút. Khúc đầu xóm còn rộng, có cả xưởng cưa máy và đủ thứ hàng quán hai bên. Càng đi sâu vào trong, đường càng hẹp và ngoằn ngoèo. Có đoạn ngập nước vì con kinh chạy song song dâng nước theo ảnh hưởng của thủy triều. Cuối cùng, chúng tôi cũng tìm được căn nhà của người bạn bố tôi, một căn nhà gỗ mái tôn, sàn nhà bằng gỗ nằm trên những cây cọc đóng xuống lòng kinh. Nhà cất trên mặt nước nên cũng thoáng, thỉnh thoảng có cơn gió hiu hiu thổi qua. Nhà vệ sinh công cộng được cất không xa đó, cũng trên sàn cọc, “soi bóng” trên mặt nước của con kinh. Về sau, những nhà vệ sinh loại này được đặt tên rất văn vẻ là nơi “trăng rụng xuống cầu”, theo tựa đề một bài hát của nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ. Đây là một xóm tiêu biểu của Sài Gòn còn tồn

tại tới năm 1954 và nhiều năm sau đó. Dù sao, đối với chúng tôi, những kẻ mới trở thành vô gia cư, căn nhà này đã là niềm mơ ước so với kho gạo Bình Đông. Sau khi được chủ nhà bằng lòng cho gia đình tôi ở tạm trong khi tìm nhà, bố con tôi vội về Bình Đông đón mẹ và các em đến nơi tá túc ở Xóm Chùa này.

Chỉ trong vòng mười ngày, bố con tôi đã kiếm được một căn nhà riêng cho gia đình ở xóm Yên Đỗ, ngay sau cư xá Công Lý của công chức di cư. Căn nhà bốn thước ngang mười thước sâu, vách gỗ, lợp tôn, dựng trên đất liền, không phải nhà sàn cất trên kinh, đã giúp gia đình tôi an cư trong thời gian đầu sống ở thủ đô miền Nam. Vài năm sau đó, khi có tiền, bố con tôi đã xây lại căn nhà bằng gạch, có lầu. Chúng tôi sống ở đây mười năm trước khi dọn đến ngôi nhà khác ở đường Lê Văn Duyệt, khu Hòa Hưng.

Nói chung, việc định cư cho những người di cư đã được tổ chức khá chu đáo. Mỗi người di cư được Phủ Tổng Ủy Di Cư cấp 700 đồng để làm vốn và sinh sống lúc đầu. Đồng bạc Việt Nam lúc đó rất có giá. Mẹ tôi đi chợ Tết lần đầu tiên ở chợ Tân Định mua gạo thịt gói bánh chưng, gà vịt, tôm cá, rau trái đủ thứ cho gia đình 9 người mà chỉ tốn 100 đồng. Sau thời gian ngắn ở nơi tạm cư, ai không có phương tiện đi ở riêng đều được đưa về các trại định cư ở khu Ông Tạ, Lãng Cha Cả (ngoại ô Sài Gòn), Phú Thọ Lều (cạnh trường đua ngựa), Xóm Mới, Gò Vấp, Trung Chánh, Bùi Môn (Gia Định). Xa hơn chút nữa là Tân Mai, Tam Hiệp, Hố Nai (Biên Hòa), Túc Trưng, Giốc Mơ, Gia Kiệm, Bình Giả (Long

Khánh), Bà Rịa, Tây Ninh và mãi tận Bình Đại (Bến Tre). Vùng cao nguyên và một số tỉnh miền Trung cũng có những địa điểm định cư. Những trại định cư lúc đầu được dựng sơ xài với những tấm lều, những căn nhà mái lá, vách gỗ. Mỗi gia đình được cấp một căn. Chỉ vài năm sau, khi dân chúng an cư lạc nghiệp, những căn nhà này đã biến thành nhà gạch, mái ngói, ít nhất cũng mái tôn. Các trại định cư trở thành những trung tâm dân cư, sản xuất và buôn bán phồn thịnh.

Nói riêng về trại định cư Bình Đại, nơi giáo dân xứ Bách Tính, quê mẹ tôi ngoài Bắc, kéo đến định cư. Lúc đầu tôi không hiểu vì sao cả làng, cả xứ lại tìm đến sống ở nơi xa xôi này. Nguyên nhân là cha xứ Bách Tính quen thân với cha Thanh ở Bến Tre (sau này cha Thanh được bổ về làm cha sở họ Bà Chiểu, Gia Định). Cha Thanh rủ cha xứ Bách Tính đưa con chiên về định cư ở Bình Đại, có cha ở cạnh giúp đỡ và chỉ dẫn lúc ban đầu. Cha xứ Bách Tính làm theo. Tôi đã đi Bình Đại thăm bà ngoại và các dì. Đầu tiên lấy xe lửa từ Sài Gòn đi Mỹ Tho, đường dài 60 cây số. Sau đó đi phà từ bến Rạch Miễu qua sông Tiền Giang bề ngang 3 cây số. Thời gian phà chạy ngang sông khá lâu, đủ để ăn quà, kể cả nhậu la-de với củ kiệu tôm khô và hột vịt lộn. Sang bên kia là tỉnh Bến Tre. Từ đó, phải đi xe đồ nhỏ thêm trên 30 cây số nữa mới tới quận Bình Đại. Điều làm tôi thích thú là được đi qua những khu vườn dừa xanh um bát ngát, từng chùm quả trĩu nặng trên cây. Khi quan sát cách sống của dân quê địa phương, tôi thấy họ có đời sống sung túc hơn hẳn dân quê

ngoài Bắc. Nhiều nhà có máy may và máy khâu transistor chạy pin. Những điệu hát cải lương và vọng cổ từ radio vọng ra khắp xóm. Phụ nữ mặc áo bà ba màu, in hoa, sau những giờ làm việc ngoài ruộng đồng. Điều khiến tôi ngạc nhiên nhất là dân ở đây gánh từng gánh cá nhỏ đem bón ruộng đưa hẩu thay phân. Thứ cá này nếu dân Bắc kỳ vớ được thì không kho tiêu cũng nấu canh cà chua với rau thì là. Nhưng đời sống chỉ dễ dãi cho dân địa phương, không cho dân di cư. Ở đây không có ruộng hoang hay đất dư để cấp cho người mới đến, cũng không có công nghệ cần nhân công. Dân mới đến chỉ có thể đi làm thuê công việc ruộng vườn cho dân các làng chung quanh. Công việc không có nhiều. Vì vậy họ đã từ từ bỏ Bình Đại đi chỗ khác kiếm sống. Đa số đi xuống vùng Cái Sắn, Rạch Giá, nơi chính phủ cho đào những con kinh dẫn nước và cấp đất hai bên bờ kinh cho dân chúng làm ruộng. Mỗi gia đình được cấp một thửa đất bề ngang 100 thước tây, bề dài 1,000 thước, tức 1 cây số. Nhờ đất tốt, nước dẫn tới tận ruộng, có Nông Tín Cuộc cho vay tiền làm mùa, nhất là nhờ tính cần cù làm việc, dân định cư dọc các con kinh đều trở nên khá giả, cho con cái đi tỉnh học trung học, nhiều người gửi con lên Sài Gòn học đại học.

Đối với các thành phần công chức và giáo chức, khi vào Nam, họ đều tiếp tục làm việc ngay trong các công sở và trường học, được giữ nguyên ngạch trật. Các trường trung học cũng di cư vào Sài Gòn, như Chu Văn An, Trưng Vương (Hà Nội), Nguyễn Trãi (Hải Phòng), Hồ Ngọc Cẩn (Bùi Chu), Trần Lục (Phát Diệm). Các

giáo sư và học sinh của trường nào thì tụ vào trường đó. Riêng trường Nguyễn Khuyến, Nam Định, của chúng tôi đã nằm trong tay Việt Minh từ tháng 6 nên không di tản được. Thầy trò chúng tôi được nhập vào trường Chu Văn An. Sau này các trường di cư từ từ hội nhập vào sinh hoạt giáo dục địa phương, nhận bất cứ học sinh nào trúng tuyển kỳ thi vào đệ thất của trường, trở thành những trường trung học công lập như bất cứ trường công lập nào khác. Đại Học Hà Nội cũng di cư để nhập với Đại Học Sài Gòn. Sinh viên di cư được tạm trú trong nhà hát lớn thành phố trước khi được sắp xếp vào cư xá sinh viên. Học sinh di cư không có gia đình ở Sài Gòn được tạm trú tại trại Phú Thọ, cách trường đua ngựa một con đường. Với hoàn cảnh đất nước mới chia đôi, nhân sự thiếu thốn, tình hình chính trị còn rối ren, chính phủ miền Nam đã ổn định đời sống cho gần một triệu người di cư như thế phải được coi là một thành công lớn.

Trong khi chờ niên học mới, tôi đã một mình lang thang khám phá Sài Gòn bằng xe buýt. Vé xe buýt cho học sinh chỉ có 5 cắc (50 xu). Khi mua vé mà không có tiền lẻ, cứ việc xé đôi tờ một đồng và đưa một nửa cho người soát vé. Dân Sài Gòn rất thực dụng và giản dị. Lối xài đồng bạc xé đôi này còn tiếp tục nhiều năm cho tới khi chính phủ phát hành loại giấy bạc và tiền cắc mới. Một món giải khát tôi rất thích khi đi bộ giữa nắng Sài Gòn là “đá nhăng”. Món này là đá bào được nhận chặt vào một chiếc ly, tưới xi rô xanh, đỏ, vàng, tùy theo hương vị khách hàng chọn, rồi vỗ ra trao cục đá nhận cho khách hàng. Khách liếm láp

cục nước đá như ăn cà rem, nhưng đã hơn vì nhiều nước và rất mát miệng. Sau khi đi ngắm cảnh và quan sát sinh hoạt khắp khu trung tâm và bến tàu Sài Gòn, tôi đi bộ về nhà qua trường Gia Long, rồi trường Thiên Phước cạnh nhà thờ Tân Định, thấy từng nhóm học sinh tan trường, tay ôm cặp, miệng nói cười riu rít. Tôi ngẩn ngơ đứng nhìn cảnh này, thêm đi học lại đến muốn khóc.

Niềm mong đợi của tôi được thực hiện khi tôi được nhận vào lớp Đệ Tam C trường Chu Văn An niên học 1955-56. Chu Văn An di cư được xử dụng tòa nhà ba tầng trước đó là nhà ngủ (dortoir) cho học sinh nội trú của trường Pétrus Trương Vĩnh Ký, một trường trung học lâu đời và vào hàng nổi tiếng nhất của Sài Gòn. Dân ở nhờ chúng tôi phải ra vào trường bằng một lối khác nằm trên đường Trần Bình Trọng để khỏi đụng độ với học sinh Pétrus Ký. Tuy nhiên học sinh cả hai trường đều xử dụng chung một sân vận động nằm ngay đầu tòa nhà chúng tôi học, nên thỉnh thoảng cũng có điều qua tiếng lại xảy ra. Một vài lần còn có cảnh uýnh nhau bằng dây khóa xe đạp. Với thời gian, những chuyện này không còn nữa. Và khi trường Chu Văn An có lớp đệ Nhất C (Tú Tài II Ban Triết và Sinh Ngữ) duy nhất tại Sài Gòn, các học sinh Pétrus Ký hay Gia Long muốn học ban này đều phải đến Chu Văn An học chung với chúng tôi. Nhờ đó tôi mới có nhiều bạn thời học sinh gốc Sài Gòn.

Nhiều giáo sư trường Chu Văn An là những vị rất nổi tiếng ngoài đời. Chúng tôi học Việt văn năm Đệ Tam với nhà văn Vũ Khắc Khoan, tác giả của tác phẩm nổi

tiếng “Thần Tháp Rùa”; năm Đề Nhị với thi sĩ Vũ Hoàng Chương, một thi bá trong thi đàn Việt Nam; học triết năm Đề Nhất với Linh mục Tiến Sĩ Trần Văn Hiến Minh và nhà thơ Nguyên Sa Trần Bích Lan. Tôi không thể quên thầy Nguyễn Văn Linh dạy Pháp văn năm Đề Nhất. Thầy Linh người miền Nam có lối dạy rất huê dạng và phong cách bất cần đời. Thầy đẹp trai với mái tóc bông bênh và ghiền thuốc lá nặng. Trước khi châm thuốc, thầy bôi dầu gió quanh điều thuốc để rít cho đã và thông cổ. Thầy nói tiếng Tây như dân “Parisien” nhưng lại chữ học trò bằng tiếng Việt rắc giọng Nam kỳ. Anh nào nói tiếng Pháp sai khi trả lời thầy là bị thầy chỉ tay vào trán mắng “đồ cùng mắng”. Khi mắng học trò thầy vẫn giữ nụ cười, làm như mắng yêu, nên không ai giận thầy. Với những giáo sư như vậy, tỷ lệ học sinh Chu Văn An thi đậu cao không phải là điều đáng ngạc nhiên.

Về phía học sinh, cũng có nhiều người về sau trở thành nổi tiếng. Chỉ riêng lớp Đề Tam của tôi đã có hai thi sĩ Vương Đức Lê (Lê Đức Vượng), Mai Trung Tĩnh (Nguyễn Thiệu Hùng) trúng giải thưởng văn chương toàn quốc bộ môn thơ, thêm các nhà văn nhà báo Tạ Trung Sơn (Song Thao), Nguyễn Trung Dũng, Lê Đình Điều. Các lớp khác, có nhiều bạn cũng nổi tiếng trên nhiều địa hạt, như Phạm Cao Dương, Trần Huy Bích, Dương Minh Kính, Cung Tiến, Đoàn Viết Hoạt, Ngô Đức Diễm, Phạm Hữu Trác, Hoàng Quý và nhiều người khác. Đó là một phần tinh túy của tuổi trẻ Bắc kỳ di cư hòa nhập với tinh túy miền Nam để xây dựng một miền

Nam tiến bộ và phồn thịnh.

Nhịp sống của dân Sài Gòn đang rộn ràng, sinh động thì vào tháng 3-1955 có những tiếng nổ và tiếng súng dồn dập từ khu đại lộ Trần Hưng Đạo và cây chữ Y. Quân đội Quốc Gia mở cuộc tấn công căn cứ của Bình Xuyên. Bình Xuyên vốn là một nhóm thảo khấu do Lê Văn Viễn, tức Bảy Viễn, cầm đầu. Nhóm này được Pháp vũ trang và xữ dụng, cho nắm ngành cảnh sát Sài Gòn và hai sông bạc Kim Chung, Đại Thế Giới ở Chợ Lớn. Sau khi Thủ Tướng Ngô Đình Diệm nhậm chức, ông đóng cửa hai sông bạc và đòi buộc lực lượng vũ trang Bình Xuyên cũng như lực lượng của các giáo phái Cao Đài, Hòa Hảo phải giải tán và sáp nhập quân đội Quốc Gia. Bình Xuyên không chấp thuận và ra mặt đương đầu với chính phủ. Thủ tướng cho lệnh tấn công và đánh đuổi tàn quân của Bình Xuyên ra khỏi Sài Gòn. Bọn này rút về ẩn náu tại khu rừng Sát. Chẳng bao lâu sau cũng bị dẹp tan. Thiệt hại của dân Sài Gòn không nặng lắm trong cuộc giao tranh chớp nhoáng này. Dĩ nhiên có một số dân lành thiệt mạng và bị thương, một số căn nhà bị cháy. Nhưng mọi người đều thờ phào vì từ nay không còn bị cảnh sát và công an xung phong Bình Xuyên dọa nạt và xách nhiễu nữa.

Sau những biến động chính trị và quân sự, địa vị của Thủ Tướng Ngô Đình Diệm và chính phủ của ông trở nên vững vàng. Dân chúng được thông tin về quyết định của một số đoàn thể chính trị đòi truất phế Quốc Trưởng Bảo Đại, thành lập chế độ cộng hòa, và tổ chức trưng cầu dân ý để hỏi ý dân về vấn đề này. Cuộc trưng cầu dân ý đã

được thực hiện vào tháng 10- 1955 với kết quả 98% số cử tri đi bầu đồng ý truất phế cựu Hoàng Bảo Đại và đưa Thủ Tướng Ngô Đình Diệm lên làm nguyên thủ quốc gia.

Ngày 26-10-1955, Ông Ngô Đình Diệm đứng trên bao lon Dinh Độc Lập đồng dục tuyên bố: “Quốc gia Việt Nam là một nước Cộng Hòa”. Tôi và các bạn học sinh Chu Văn An, cùng với hàng chục ngàn học sinh, sinh viên, công chức và đồng bào các giới, đứng dưới sân cỏ trước Dinh Độc Lập hoan hô nồng nhiệt. Từ nay chúng tôi không còn phải liên hệ với Vua Bảo Đại mà chúng tôi đã nghe và thấy nhiều điều không tốt, đồng thời thấy chân trời dân chủ đã hé mở cho tương lai miền Nam, tức tương lai của chính chúng tôi.

Nền Đề I Cộng Hòa được khai sinh. Việc xây dựng thể chế chính trị mới được thực hiện tốt đẹp. Quốc Hội lập Hiến được bầu. Quốc Hội soạn thảo Hiến Pháp và Tổng Thống ban hành. Các định chế quốc gia được thành hình theo Hiến Pháp. Đám học sinh, sinh viên chúng tôi lúc đó tuy còn nhỏ tuổi, nhưng đã say mê theo dõi các biến cố chính trị và đôi khi cũng tham gia một cách trực tiếp hay gián tiếp. Chúng tôi rất phấn khởi khi anh Trần Thanh Hiệp, Chủ Tịch Tổng Hội Sinh Viên, được cử vào phái đoàn chính phủ tham dự hội nghị các quốc gia phi liên kết tại Bangdung, Nam Dương. Hàng trăm sinh viên, học sinh cũng tham dự những cuộc biểu tình trước các khách sạn Majestic và Galliéri để đả đảo và phản đối sự có mặt của tướng Văn Tiến Dũng và phái đoàn Bắc Việt trong Ủy Hội Quốc Tế Kiểm Soát Đình Chiến, đang cư ngụ tại những khách sạn này.

Nhiều anh em hăng say quá đáng, đã biến cuộc biểu tình thành một cuộc bạo động nhỏ, khiến cảnh sát phải can thiệp để bảo vệ an ninh cho Ủy Hội và tái lập trật tự. Cảnh sát dẹp phe ta một cách hơi mạnh tay, khiến anh Nguyễn Văn Ứng, một anh bạn hơn tôi hai lớp ở trường Chu Văn An, bị mất một con mắt. Hiệp sĩ độc nhãn này sau đó học Đại Học Sư Phạm ban Anh ngữ, đi dạy học, đi Mỹ tu nghiệp, rồi về làm việc ở văn phòng Phủ Quốc Vụ Khanh đặc trách văn hóa của cụ Mai Thọ Truyền. Dù sao đó cũng chỉ là những hoạt động lẻ tẻ do lòng hăng say của tuổi trẻ, nhiều khi do người lớn khích động và giật dây để phục vụ những mục tiêu của họ.

Nhìn lại kế hoạch và chương trình định cư, hội nhập cho gần một triệu người miền Bắc bỏ cộng sản di cư vào Nam, chúng ta thấy chính phủ mới thành lập của Thủ Tướng Ngô Đình Diệm đã thành công trong một thời gian ngắn, tạo an cư lập nghiệp cho những đồng bào bỏ tất cả để ra đi. Sự thành công cũng do quyết tâm xây dựng cuộc đời mới trên đất mới của đồng bào di cư và sự đón nhận rộng lượng của đồng bào miền Nam. Dĩ nhiên phải kể đến sự giúp đỡ về nhân sự, tài chánh và phương tiện của Hoa Kỳ và Pháp. Tuy nhiên nếu không có nỗ lực của chính phủ Quốc Gia và tinh thần tương thân tương ái giữa đồng bào với nhau thì việc định cư cho một khối người đông đảo như vậy không thể thực hiện dễ dàng và mau chóng như mọi người đã thấy. ♦

Thế giới không có tình yêu thương...

(tiếp theo trang 8)

Ngài nhắc cho mọi người nhớ tất cả đều quý báu trước mặt Chúa, và sự thật này là suối nguồn trao ban hy vọng.

Chào các đoàn hành hương đến từ Anh quốc, Thụy Điển, Hồng Kông, Pakistan, Philippines, Đại Hàn, Thái Lan, Canada và Hoa Kỳ ĐTC cầu chúc Chúa Kitô ban cho họ nhiều niềm vui và an bình.

Với các nhóm nói tiếng Đức, đặc biệt là cộng đoàn các cha Scolopi Illertissen, ngài nhắc cho biết tháng sáu là tháng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, suối nguồn vô tận của tình yêu. Chúng ta hãy làm chứng cho tình yêu ấy của Chúa, bằng cách trao ban nó cho những người chúng ta gặp gỡ trong cuộc sống thường ngày.

Với các nhóm nói tiếng Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha trong đó có các đoàn hành hương Brasil, ngài xin Mẹ Maria giúp mọi người biết ra khỏi chính mình và noi gương Mẹ thông truyền tình yêu của Chúa cho tha nhân.

Chào các tín hữu Ba Lan ĐTC nhắc lại tư tưởng của thánh Gioan Phaolô II trong thông điệp *Đấng Cứu Độ* con người và nói: “Con người là sinh vật không thể hiểu được và cuộc sống của nó vô nghĩa, nếu nó không gặp gỡ tình yêu thương và sống kinh nghiệm yêu thương, lấy đó làm của riêng mình và tham dự vào đó cách sống động” (s. 10) Chúng ta đừng sợ hãi tình yêu thương và các đòi hỏi của nó. Hãy khiến cho nó trở thành to lớn, xinh đẹp và có trách nhiệm trong cuộc sống, để là một ánh sáng hy vọng cho tha nhân.

Trong các nhóm Ý ĐTC chào các tân linh mục giáo phận Brescia bắc Italia, hiệp hội Bác ái không biên giới giáo phận San Marino Montefeltro kỷ niệm 20 năm thành lập, liên hiệp người mù Italia, hiệp hội Silvana Angelucci của nhiều vùng Italia, hiệp hội văn hóa Reatium kỷ niệm ĐGH Zosimo, thân nhân của các binh sĩ bị chết trong các sứ mệnh bảo hoà. ĐTC bày tỏ sự triu mến, gần gũi, ủi an và khích lệ họ.

Chào các bạn trẻ người đau yếu và các đôi tân hôn ngài nhắc hôm qua Giáo Hội mừng kính thánh Antôn thành Padova, “vị giảng thuyết tài ba bốn mạng dân nghèo và người đau khổ.” Ngài khích lệ giới trẻ đừng mệt mỏi noi gương sống của thánh nhân; người đau yếu xin thánh nhân bầu cử cho họ trong tật bệnh; và các cặp vợ chồng mới cưới thi đua học hỏi và sống Lời Chúa trong đời hôn nhân.

Buổi tiếp kiến đã kết thúc với Kinh Lạy Cha và phép lành toà thánh ĐTC ban cho mọi người. ♦

Linh Tiến Khải

BẾN HẢI VẪN CÒN ĐÓ

■ Phạm Minh-Tâm

Bây giờ là năm 2017. Tôi đang nhìn lui về quá-khứ cách đây 63 năm bằng cặp mắt ráo hoảnh. Lịch-sử Việt-Nam tôi trong 63 năm này nhiều tang-thương, nhiều oan-khuất quá. Tôi không có đủ nước mắt mà khóc nữa như Alan Paton đã khóc - Cry, the beloved country - nhưng vẫn muốn gào lên *hãy khóc đi hỡi mảnh đất quê-hương Việt-Nam yêu dấu...*

Tính cho đến năm 2017 này, chẳng đường lịch-sử khởi đi sau cuộc di-cư năm 1955 đã là 63 năm cho miền Bắc và 43 năm chung cho cả hai miền đất nước đều đã, đang và còn bị những người cộng-sản mập-mở bôi xóa và xuyên-tạc. Sáu mươi ba năm chỉ là cái chớp mắt của trong lịch-sử nhân-loại, song với đất nước tôi thì phải nói là quá dài để đồng-bào tôi chịu đựng tiếp những khổ-đau.

Đoạn đường 63 năm đúng ra là đã quá đủ để mỗi người Việt-Nam nhìn ra phần trách-nhiệm. Quá đủ để rút ra các bài học cho hôm nay, cho ngày mai. Những trang chính-sử của đất nước cần thiết phải được nỗ-lực khôi-phục và đưa ra ánh sáng những hành-động man-trá nào còn ẩn núp nơi từng xó-xỉnh tối-tăm của từng chặng đời biến-động; từng phe nhóm; từng tập-thể và từng đảng phái.

Cả trong nước lẫn ngoài nước, vẫn còn nhiều anh em

tôi, những người cùng được ra đời làm người Việt-Nam từ trong một cái bọc, vẫn chưa quên được những sự đã qua. Vẫn mang nỗi-niềm vừa ray-rút mà cũng vừa bị giằn-vật trong tâm-trạng của kẻ tội-đồ đang từng ngày sám-hối.

Nhất là quên được không. Có cần quên hay không. Có được quyền quên hay không và tại sao lại phải quên?

Bởi vì với thời gian thì là đã qua, nhưng với lịch-sử của đất nước thì vẫn chưa để cho qua được khi mà mọi sự vẫn còn đó trong một nỗi đau nhức-nhối như một khối-u ác-tính chưa có thuốc chữa nên càng ngày càng sưng tấy lên.

Tôi bắt đầu hiểu bà Huyện Thanh-quan từ tác dạ *nhớ nước đau lòng con cuộc cuộc, thương nhà mỗi miệng cái gia gia* là thế nào và xót đau đến đâu với thân-phận mình và con



cháu mình. Cái thân-phận mà có khoan-nhượng lắm thì cũng là những như kẻ du-mục. Còn muốn thực-tế hơn thì là những kẻ mất quê-hương, đang từng ngày xa lìa gốc rễ, đang phải chấp nhận lang-thang xứ lạ trong thân-phận ăn nhờ ở đậu từ lúc con sông Bến Hải được nêu tên trên bàn hội-nghị làm lưỡi dao cắt ngọt giang-son Việt-Nam.

Từ sau ngày đất nước bị chia đôi vào năm 1954, có lẽ phần lớn người Việt-Nam vẫn nghĩ rằng do sự thất-trận của người Pháp ở Điện-biên-phủ nên đã dẫn đến Hội-nghị Genève. Nói cách khác, Hội-nghị Genève được triệu-tập là chỉ để giải-quyết vấn-đề Việt-Nam sau khi Pháp thua trận. Sự thực đã không hẳn là như vậy.

Do cuộc chiến-tranh giữa hai miền nam và bắc Triều-tiên bộc-phát với việc

vào ngày 25-6-1950, quân-đội miền bắc của Cộng-hòa Dân-chủ Nhân-dân Triều-tiên đã tấn-công miền nam thuộc Đại-hàn Dân-quốc. Đây là thời-kỳ thế-giới đang căng-thẳng trong thế lưỡng-cực tương-tranh của cuộc chiến-tranh lạnh. Cho nên ngoài sự can-thiệp tất-nhiên của lực-lượng Liên-xô đang chiếm đóng miền bắc Triều-tiên và quân-đội Liên-hiệp-

quốc đôn-trú tại miền nam dưới sự điều-động của Hoa-kỳ ra thì Trung-cộng cũng đã đem quân đến can-thiệp. Tất cả đã tạo nên cuộc chiến-tranh quy-mô xa quá mức độ của hai miền nam bắc Triều-tiên để kéo dài từ giữa năm 1950 đến năm 1953. Vì vậy, vào ngày 26-4-1954 Hội-nghị Genève được triệu-tập với thành-phần chính là đại-diện các nước Anh, Pháp, Nga, Mỹ và Trung-cộng. Tuy mỗi nước đều có chủ-trương riêng và những mục-tiêu khác nhau, song trên căn-bản chung vẫn là để bàn về vấn-đề chính là vấn-hỏi hoà-bình tại Triều-tiên cùng toàn cõi Đông-dương, gồm Việt-Nam, Cao-miên và Ai-lao. Song chuyện Triều-tiên chưa đi đến kết-quả nào thì vào ngày 07 tháng 5 năm 1954, Pháp bị thua trận Điện-biên-phủ, phải đầu hàng. Thế là ngay hôm sau, ngày 08-5-1954, Hội-nghị Genève mới chuyển sang thảo-luận về Đông-dương, về Việt-Nam.

Hội-nghị Genève do hai nước Anh và Liên-xô cùng chủ-toạ với thành-phần tham-dự gồm phái-đoàn của các quốc-gia liên-hệ; bao gồm Anh, Nga, Hoa-kỳ, Trung-cộng, Pháp, Ai-lao, Cao-miên. Do hoàn-cảnh chính-trị, Việt-Nam có hai phái-đoàn là đại-diện của Quốc-gia Việt-Nam và Việt-minh.

Ngày 14-6-1954, nước Pháp có biến-chuyển về chính-trị. Tân thủ-tướng Mendès France lên cầm quyền, tuyên-bố trước Quốc-hội Pháp là nhất-định phải đưa các cuộc họp bàn tại Hội-nghị Genève đến kết-quả cụ-thể để hoàn-tất mọi sự trong hạn chót là ngày 20-7-1954, bằng không ông sẽ từ chức.

Ngày 26-6-1954, ông Ngô-đình Diệm về đến Sài-gòn và

cũng ngày này, người Pháp thực-hiện cuộc hành-quân Auvergne để triệt-thoái quân-đội của họ ra khỏi các tỉnh Thái-bình, Nam-định và Ninh-bình bao gồm Bùi-chu và Phát-diệm. Việc duy-trì an-ninh trong vùng sẽ hoàn-toàn phó mặc cho Quân-đội Quốc-gia đảm-trách. Ngày 30-6-1954 ông Ngô-đình Diệm ra Hà-nội gặp dân chúng Thủ-đô trong không-khí rộn-ràng của người dân Hà-nội cùng các đảng-phái quốc-gia tổ-chức tiếp đón. Người ta gọi ông là “*Chí-sĩ Ngô-Đình Diệm*”.

Ngày 04-7-1954, đại-diện quân-sự các bên bắt đầu nhóm họp tại Trung-giá tỉnh Phúc-yên để bàn-thảo về việc triệt-thoái quân-đội, trao đổi tù-binh các bên và giới-hạn của các hoạt-động quân-sự sau khi Hội-nghị Genève kết-thúc.

Ngày 07-7-1954, ông Ngô-Đình Diệm lên làm Thủ-tướng, thay thế Hoàng-thân Bửu Lộc. Ngày 09-7-1954, tân Thủ-tướng quyết-định thành-lập Ủy-ban Bảo-vệ Bắc Việt với thành-phần đảm-nhiệm gồm bác-sĩ Hoàng Cơ Bình, ông Trần Trung Dung, Thiếu-tướng Nguyễn Văn Vận. Ủy-ban này có toàn quyền trong trách-nhiệm giải-quyết mọi vấn-đề về quốc-phòng và hành-chính trên các phần đất thuộc phía quốc-gia và bắt đầu hoạt-động từ ngày 12-7-1954.

Sự ra đời của Ủy-ban Bảo-vệ Bắc Việt đã làm phẫn-chán lòng người vì tin-tưởng thêm vào nỗ-lực bảo-vệ lãnh-thổ và chủ-quyền quốc-gia của tân Chính-phủ. Không riêng gì Quân-đội mà cả các đảng-phái Quốc-gia cũng nô-nức ủng-hộ và tham-gia

các sinh-hoạt của Chính-phủ đề-xuất để mong giữ được các vùng đất đang nắm giữ làm đồn lũy chống Việt-minh cộng-sản. Ở rất nhiều nơi, sáng nào người dân Hà-nội cũng nhặt được truyền-đơn hô-hào cương-quyết giữ Bắc Việt. Khi ấy, Việt-Nam Quốc-dân Đảng đã giao cho ông Đỗ Đình Đạo là một đảng-viên cao cấp đặc-trách chỉ-huy Đoàn Quân-thứ Lưu-động (*Groupe Administratif Mobile en Opération*) trong nhiệm-vụ ở lại Hà-nội chống Việt-minh. Song vào ngày 29-7-1954, người ta tìm thấy ông nằm chết tại nhà người bạn gái là bà nữ văn-sĩ Thụy-An. Theo kết-quả xét-nghiệm thì ông đã bị tiêm vào người chất độc “cyanure”. Vì vậy dư-luận cho rằng bà Thụy-An đã nhận lệnh của Việt-minh đầu-độc ông Đỗ Đình Đạo để loại trừ bớt một thế-lực đối-kháng với họ. Nhất là kế-hoạch họ đang thực-hiện ngăn chặn làn sóng di-cư. Mọi sự tín nghi trong vụ án này vẫn chưa có giải-đáp thỏa-đáng

Vào ngày 16-7-1954, Chính-phủ Quốc-gia ra tuyên-cáo phủ-nhận giá-trị của Hiệp-định Genève và phản-đối việc chia cắt Đất Nước. Lại cũng đã có các cuộc biểu-tình diễn ra tại nhiều nơi chống lại giải-pháp này. Ngày 19-7-1954, tại Genève, tân ngoại-trưởng Trần Văn Đỗ của Chính-phủ Ngô-Đình Diệm vừa lên tiếng nhắc lại lập-trường của chính phủ Quốc-gia Việt-Nam là không chấp-nhận điều-kiện chia đôi Đất Nước thì sáng sớm ngày 21-7-1954, toàn dân Việt-Nam đã thức-giác với vận-mệnh Đất Nước vừa đi vào một bước ngoặt cay-nghiệt của lịch-sử.

Hội-nghị Genève đã kết-thúc

vào quá nửa đêm ngày 20-7-1954 theo giờ tại Genève, tức là vào khoảng hơn năm giờ sáng ngày 21-7-1954 tại Việt-Nam. Song trên văn-kiến ký-kết thì vẫn đề... *Làm tại Genève lúc 24 giờ ngày 20 tháng 7 năm 1954... (Done in Geneva at 24.00 hours on the 20th of July 1954)*. Theo tác-giả Minh Võ trong cuốn *Ngô-Đình Diệm và chính nghĩa dân tộc* thì đây đúng là giờ thứ 25 ngày 20-7-1954 vì hội-nghị đã cho đồng-hồ ở Genève ngừng lại để việc ký-kết được thực-hiện “trong ngày 20”, nếu không thì Thủ-tướng Pháp Mendès France phải từ chức như đã tuyên-bố. Chính lời tuyên-bố chắc-nịch này đã tạo ra một sự việc khó tin nhưng có thật. Thật như cách nghĩ vẫn có của nhiều người đã quan-niệm rằng với chính-trị, sự gì cũng có thể xảy ra, nhất là “chính-trị nước lớn”. Vì vậy, người Việt-Nam chúng ta vẫn phải nhớ ngày 20-7-1954 là ngày chính-thức trong lịch-sử ghi-nhận Đất Nước bị chia đôi.

Tuy mọi sự gần như đã không ra ngoài dự-liệu của những người quan-tâm và theo dõi thời-cuộc của Đất Nước, song trừ những người Việt-minh ra thì tin này vẫn là một điều bi-thảm không ai mong đợi cuộc chiến ở Đông-dương có kết-cuộc như vậy. Công-lao lớn nhất của kết-cuộc chia cắt này là của những người Việt-minh cộng-sản. Ngoài mục-tiêu tối-hậu mà ông Hồ Chí Minh đã nhận với cộng-sản quốc-tế nhiệm-vụ bành-trướng chủ-nghĩa cộng-sản tại ba nước Đông-dương là Việt-Nam, Ai-lao và Cao-miên ra thì tập-đoàn cộng-sản Việt-Nam khi lập Mặt-trận Việt-minh, gây chiến-tranh, sát-hại hàng loạt người yêu

nước...tạo biết bao oan-khiên cũng là để làm sao chiếm giữ được một phần lãnh-thổ làm căn-cứ, làm “thủ-đô” cho cái danh xưng nước Việt-Nam Dân-chủ Cộng-hoà của họ từ khi tuyên-bố thành-lập vào ngày 02-9-1945 vẫn cứ phải long-đong suốt gần mười năm. Song chiếm được đất cũng chưa giải-quyết được sách-lược của họ theo đuổi bao nhiêu lâu nếu dân chúng trong vùng họ đến tiếp-thu cứ ùn-ùn bồng-bể nhau ra đi. Do đó đã có những nơi Việt-minh dùng bạo-lực ngăn chặn và thẳng tay đàn-áp đồng-bào muốn di-cư như đã xảy ra ở Hải-hậu – Bùi-chu, ở La Châu, ở Trà-lý, ở Cửa Lò, ở Ba-làng...

Vậy là biết bao nhiêu triệu con người Việt-Nam thời-gian đó đã không bao giờ quên được ngày 20-7-1954 cùng các tên gọi... *vĩ-tuyên 17, sông Bến Hải...* hằn sâu trong tâm-tưởng.

Ngày 22-7-1954, Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm ra lệnh trên các vùng lãnh-thổ đang thuộc quyền Chính-phủ Quốc-gia treo cờ rũ để tang.

Hội-nghị Trung-giá chấm dứt ngày 27-7-1954, sau khi ấn-định xong các biện-pháp cụ-thể giữa các bên quân-sự tại các vùng đất rút quân và tiền quân

Đầu tháng 8-1954, Chính-phủ Quốc-gia mới chính-thức loan báo chương-trình di-cư. Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm ra Hà-nội để nói chuyện với đồng-bào Miền Bắc về vấn-đề di-cư. Trong một bài diễn-văn đọc tại Hà-nội ngày 03-8-1954, Thủ-tướng kêu gọi đồng-bào hãy vào Nam để cùng ông xây-dựng Đất Nước và chống cộng-sản. Dịp này, Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm cũng gặp gỡ và lên tiếng mời

gọi các giới văn-nghệ-sĩ và sinh-viên học-sinh vào Nam và ông đã được sự hưởng-ứng của đông-đảo thành-phần trong hai giới này.

Với sự trợ giúp của nhiều quốc-gia trên thế-giới như Anh, Tây Đức, Hoa-kỳ, Nam Hàn, Nhật-bản, Phi-luật-tân, Ba-lan, Tân-tây-lan, Úc-châu, Trung-hoa Dân-quốc, Ý-đại-lợi và đã thiết-lập được một cầu không-vận kể từ ngày 04-8-1954 giữa các phi-trường Gia-lâm, Bạch-mai ở Hà-nội và phi-trường Cát-bi ở Hải-phòng với phi-trường Tân-son-nhứt trong Nam. Người ta tính ra trung-bình cứ mỗi sáu phút là có một máy bay chở người di-cư từ Hà-nội và Hải-phòng hạ cánh ở Tân-son-nhứt.

Ngày 6-8-1954, Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm giải-tán Ủy-ban Bảo-vệ

Bắc Việt. Thay vào đó là Văn-phòng Đại-biểu Chính-phủ ở Bắc Việt, kiêm đặc-trách việc di-tản cho đồng-bào miền Bắc muốn ra đi tránh nạn cộng-sản. Rồi Phủ Tổng-ủy Di-cư với thẩm-quyền như một bộ trong Chính-phủ. Phủ Tổng-ủy có ba Nha đại-diện ở Bắc, Trung và Nam trong trách-nhiệm xúc-tiến việc di-tản và định cư cho đồng-bào.

Cuộc di-cư năm 1954 này không chỉ là sự di-tản đơn-thuần của số

đông người dân đi tìm đất sống mà có thể nói rằng đây là một quốc-nạn, một giai-đoạn đen tối của lịch-sử đến cùng lúc với vận nước nổi trôi. Mỗi người dân khi vừa kịp ý-thức về tiền-đồ của dân-tộc, của Đất Nước cũng là

(xem tiếp trang 27)

LƯỢM LẶT ĐÓ ĐÂY



■ **Trần Phong Vũ**

Lang thang trên mạng vào những ngày cuối tháng 5 đầu tháng 6-2017, những người “ghiền” Internet luôn theo dõi những sinh hoạt đấu tranh bất gặp khá nhiều chuyện vui, buồn từ trong nước cũng như khắp nơi trên thế giới.

Đầu tiên là phản ứng của tập thể người Việt tị nạn CS về sự kiện Nguyễn Xuân Phúc, TT CSVN có mặt tại Hoa Kỳ trong vài ngày cuối tháng 6 vừa qua. Từ Úc châu qua Âu châu và dĩ nhiên cả Bắc Mỹ trong đó có Hoa Kỳ và Canada, các cộng đồng tị nạn đều nhất loạt lên tiếng tố giác trước công luận quốc tế về những hành vi bán nước, hại dân, phản bội dân tộc cam tâm bán nước cho Tàu cộng của Hànội.

Tại Hoa Thịnh Đốn, một cuộc biểu tình đã diễn ra lúc 1 giờ trưa tại Công Viên Lafayette Square trước Tòa Bạch Ốc hôm 31-6 giữa lúc Nguyễn Xuân Phúc đang có mặt tại Nhà Trắng. Trưởng ban tổ chức cuộc biểu tình, ông Đinh Hùng Cường, Chủ tịch Cộng đồng Việt Nam Washington DC, Maryland và Virginia, cho biết mục đích của cuộc biểu tình là “để phản đối sự có mặt của ông

Nguyễn Xuân Phúc; tố cáo chính quyền CSVN liên tục chà đạp nhân quyền, tự do tôn giáo, đàn áp, tù đày và giết hại đồng bào vô tội, và lên án thâm họa môi trường do công ty Formosa gây ra”.

Cũng theo ông Cường, cuộc biểu tình cũng nhằm bày tỏ quyết tâm của người Việt hải ngoại ủng hộ các cuộc đấu tranh vì tự do, dân chủ và nhân quyền của đồng bào tại quê nhà.

Người dân trong nước dị nghị về món quà của ông Thủ tướng tặng TT Trump

Món quà của Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc gửi tặng Tổng thống Mỹ Donald Trump trong chuyến công du Hoa Kỳ vừa qua là một cây đèn dầu, đang tạo ra nhiều dị luận trên mạng xã hội về ý nghĩa của nó. Anh Hoàng Thành, một người trẻ ở Hànội thường quan tâm tới mối liên hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Hoa Kỳ cho rằng việc ông Phúc tặng TT Mỹ chiếc đèn Hoa Kỳ có vẻ như vô nghĩa. Theo anh bằng cách nào có thể giải thích cho người nhận quà là TT Mỹ hiểu được ý nghĩa của món quà?

Theo suy nghĩ của Van Dan Jos, một bạn trẻ khác ở Sài Gòn thì sự kiện báo chí trong nước coi hình bông lúa khắc họa trên chân đèn mà cho là biểu tượng Việt Nam thì có phần khiên cưỡng. Anh nói.

“Nếu mà nói 1 hình ảnh đưa lên để nó thành 1 cái rất Việt Nam, vậy thì em in hoặc gắn hình bông lúa lên đôi dép em đi tặng cho nhau thì cũng rất Việt Nam sao?”

Vẫn theo quan điểm của Van Dan Jos thì,

“Để rất Việt Nam mà chỉ để gắn hình ảnh lên một vật khác thì em thấy nó không hợp lý. “Nó (Cây đèn dầu Hó Kỳ) không thể nói là của Việt Nam hay truyền thống của Việt Nam được. Vì tới giờ em cũng đâu biết gì về chiếc đèn dầu thời đấy nước ngoài hay Việt Nam làm ra? Làm sao mình nói là truyền thống nước mình được? Tặng vật gì mà nó đã ghi vào tâm khảm của mọi người rồi, như nón lá, áo dài chẳng hạn ”



(Ảnh: Dominic Pham)

Facebooker Nguyễn Quang Lập viết trên trang cá nhân của mình rằng:

“Nếu cho rằng vì đây là đền Hoa Kỳ nên đem tặng tổng thống Mỹ là trật. Đền này gọi là đền Hoa Kỳ thôi chứ không phải của Hoa kỳ. Chẳng qua cuối thế kỉ 19 đầu thế kỉ 20 hãng dầu lửa Shell (hãng “con sò”) của Mỹ mang dầu hỏa sang bán ở Việt Nam thì đền dầu hỏa này được dân mình gọi là Đền Hoa Kỳ (đền đựng dầu Hoa Kỳ). Cây đền này gọi là đền Ba Lan thì đúng hơn, vì nó được ông Ignacy Lukasiewicz, người Ba Lan chế tạo vào năm 1853.”

Hội đồng Giám mục VN:

Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo ‘bước thụt lùi’

Hội đồng Giám mục VN vừa công bố bản ‘Nhận định về Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016’. Các nhà lãnh đạo Công giáo cho rằng bộ luật mới “có những bước thụt lùi”, “tiếp tục củng cố cơ chế xin-cho” và ẩn chứa cách nhìn các tôn giáo “như những lực lượng đối kháng”.

Bản nhận định đã được gửi tới Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân.

Theo HĐGM, bản Dự thảo trước đó quy định các tổ chức tôn giáo “được thành lập cơ sở giáo dục theo hệ thống giáo dục quốc dân” (Điều 53) và “được thành lập cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội” (Điều 54). Nhưng Bộ Luật mới đưa ra quy định “tổng quát và mơ hồ” trong điều 55 rằng các tổ chức này “được tham gia các hoạt động giáo dục, đào tạo, y tế, bảo trợ xã hội và từ thiện, nhân đạo, theo quy định của pháp luật có liên quan”.

Cơ cấu tối cao này của GHCGVN nhận định: Bộ Luật mới “tiếp tục củng cố cơ chế xin-cho” mặc dù trên bề mặt từ ngữ đã thay những từ “xin phép”, “cho phép” bằng các từ “đăng ký, thông báo, đề nghị”, nhưng thực chất các tổ chức tôn giáo vẫn phải thông báo và cần phải có sự chấp thuận của chính quyền. Điều này, theo Hội đồng Giám mục, “cho thấy quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo không thật sự được coi là quyền của con người mà chỉ là ân huệ cần phải xin và được ban phát”.

Con trai Thủ tướng trở thành linh mục

Nguồn tin từ thủ đô Varsovie cho hay: hôm 27.5, thầy Tymoteusz, con trai của nữ Thủ tướng Ba Lan Beata Szydło đã được thụ phong linh mục. Cuối thánh lễ, tân linh mục trao phép lành đầu tay cho mẹ



mình và bà tỏ ra rất tự hào. Bà nói

“Đây là ngày trọng đại cũng như là niềm vui lớn cho gia đình chúng tôi. Chúng tôi hết sức hạnh phúc và hãnh diện trước sự kiện này!”

Các nhà báo Ba Lan và quốc tế có mặt rất đông tại thánh lễ đều nhận định : việc con trai của vị đứng đầu chính phủ được phong chức linh mục là điều vô cùng đặc biệt. Tuy nhiên, trường hợp này không phải chưa xảy ra trong lịch sử đương đại. Trước đây là trường hợp của linh mục Paul Adenauer. Ngài là con trai ông Konrad Adenauer, Thủ tướng Đức trong giai đoạn 1949-1963. Nhưng đây là lần đầu một vị lãnh đạo tại châu Âu chứng kiến con mình được thụ phong trong khi vẫn còn đương nhiệm.

Thêm một người dân chết trong đồn công an CSVN với bố cáo là nạn nhân thất cổ bằng dây thung quần

Bà Từ Thị Nhưòng (39 tuổi) vô cùng phần uất trước cái chết của chồng mình sau khi bị công an “mời” lên đồn công an. Tuy nhiên, là một gia đình nghèo khổ, bà không biết thưa kiện ở đâu để đòi công lý cho người đã khuất. Theo những gì bà Nhưòng cho phóng viên báo Thanh Niên biết, vào khoảng 20 giờ, tối ngày 13 tháng 6, một tên công an tên Nam ở công an phường Tam Bình (quận Thủ Đức, Sài Gòn) đến nhà để “mời” ông Ngô Chí Tâm (40 tuổi) đến công an phường “làm việc”. Sau một đêm bị công an “làm việc”, đến sáng hôm sau, cán bộ công an phường Tam Bình đến nhà nói bà Nhưòng đến trụ sở công an để nhận xác chồng. Tại đó, phía công an nói rằng, chồng bà Nhưòng đã thất cổ bằng dây thung quần, hiện đang hôn mê sâu và được chuyển đến bệnh viện Bình An (quận 5) để cấp cứu. Khi gia đình tức tốc đến bệnh viện các bác sĩ cho biết ông



Bà Từ Thị Nhưường vật và đau đớn bên di ảnh của chồng mình. Ảnh: Thanh Niên

Tâm đã tử vong và được cho nằm ở nhà xác.

Bà Nhưường còn cho biết thêm, để đổ lỗi cho chồng và phải mọi trách nhiệm, phía công an còn hỏi chồng bà có điều gì phiền muộn hay không. Tại đó, bà Nhưường đã trả lời rằng, đang lúc ông Ngô Chí Tâm phụ vợ giặt quần áo thì công an đến mời đi. Khi đến nhận chỉ còn là cái xác không hồn. Khi bị mời đi làm việc, ông Tâm mãi lo phụ giúp vợ mà chưa kịp ăn cơm. Theo bà Từ Thị Nhưường, cả hai vợ chồng sống với nhau cả 20 năm nay, bất kỳ chuyện buồn phiền gì của chồng bà đều rõ. Việc chồng bà nếu có muộn phiền nhưng lại chọn đồn công an để thất cổ là điều hết sức vô lý.

Lại thêm một điều vô lý nữa mà phía công an nói với Nhưường rằng, lúc ông Ngô Chí Tâm thất cổ, do không có ai trực nên không thể phát hiện và kịp thời ngăn cản. Cho dù đó là ngay tại đồn công an phường Tam Bình. Trong khi ấy, ông Ngô Văn Lâu (60 tuổi, cha nạn nhân) cho biết, trước khi công an giải phẫu pháp y cho con trai, có mời ông đến chứng kiến. Tại đó, ông thấy mất nạn nhân tụ máu, có chảy máu miệng và mặt mày sưng húp.◆

BẾN HẢI VẪN CÒN ĐÓ

(xem tiếp trang 24)

chính tương-lai đời mình nên đã chọn và lựa, nên quyết-định ra đi theo nhận-thức của chính mình. Thành vậy mới có từng tập-thể, từng thành-phần dân-tộc cùng nhau đồng lòng chung bước lên đường đi vào Miền Nam. Quân-đội đi theo đơn-vị mình; giới văn-ngệ-sĩ, giới sinh-viên đại-học cùng đi trong những chuyến bay dành riêng cho họ. Chỉ sau một thời-gian, các khu dinh-điền, các trại lập-nghiep của gần một triệu người Miền Bắc đã hoàn-toàn ổn-định. Các nguồn viện-trợ lương-thực và tài-chính từ nhiều nơi trên thế-giới đổ vào cho công-cuộc di-cư này thật phong-phú. Nhất là những ngân-khoản lên tới cả tỷ Mỹ-kim được trao thẳng cho chính-phủ Việt-Nam để phân-phối cho người di-cư ở khắp nơi trên toàn lãnh-thổ Miền Nam Tự-do và cho đến khi kế-hoạch định-cư cho gần một triệu người được hoàn-tất thì cũng không để lại một dư-luận nào về tham-ô hay thâm-lạm.

Winston Churchill, George Santayana và nhiều người nữa đã từng chia sẻ chung một kinh-nghiệm rằng *những ai không học những kinh-nghiệm từ lịch-sử thì sẽ tái diễn nó*... Song giá-trị lịch-sử về một dòng sông mang tên Bến Hải đang vẫn cứ đều đều tái-diễn...

Đã có những đồng-bào tôi, anh em tôi đã từng một lần lên tàu di-cư

sau khi đất nước chia đôi để tránh nạn cộng-sản thì lại lần nữa vì tham-vọng, vì lợi, vì danh, vì phe nhóm mà buông tay để mất Miền Nam. Trong việc bức-tử nửa miền đất nước tự-do của Việt-Nam, dĩ nhiên tập-đoàn cộng-sản ra sức đào hố nhưng nỗ-lực đẩy người xuống hố chính là những con thò-lò, có cả ...nhà tu, trí-thức, tướng tá... đủ mặt. Sau ngày 30-4-1975, khi cả nước đã bị chôn chung một nấm mồ chủ-nghĩa thì xem ra lịch-sử lại bị lãng quên. Trong nước thì càng mang danh trí-thức càng ngu-ngơ, vô-cảm. Càng ngày càng co-cụm lại trong “cái tôi” cầu-an. Ngoài nước thì thích mượn hai chữ cộng-sản để chửi đổng nhau. Chửi cho nhau nhiều cái mũ, đánh phá nhau hăng say hơn chiến-đấu cho lý-tưởng chung. Hoặc dùng đủ các nhãn-hiệu để gán cho nhau, gây chia rẽ, hết tin nhau... cho sức mạnh tập-thể thành rời rã như cát. Đây chính là thành-công lớn của cộng-sản khi muốn huỷ-hoại sức mạnh đoàn-kết cần thiết của phía những người xung mình là quốc-gia.

Đừng quên rằng con sông Bến Hải vẫn còn đó. Bài học về sự bội-tín của

những kẻ hoạt-đầu chính-trị vừa dùng nó như lần ranh rồi lại chỉ coi nó như vệt phấn trắng dễ xóa cần phải thuộc nằm lòng. Thuộc như câu kinh lời kệ tuy đã nhập-tâm song vẫn phải thường-xuyên tụng-niệm, không phải để ngậm-ngùi tiếc nuối mà là để nhắc nhau suốt kiếp làm người dân Việt-Nam.◆

Phạm Minh-Tâm

ĐỒNG TÂM

Đằng sau cái sè tay và cười gượng của Nguyễn Đức Chung

■ Lê Thiên

Trong bài viết ngày 24/4/2017 dưới nhan đề “Đồng Tâm - Tay không lão nông trừ bạo”, chúng tôi đã không ngần ngại đề nghị “nhân dân Đồng Tâm cũng như nhân dân cả nước hãy luôn hết sức cảnh giác về sự lật lọng của nhà cầm quyền CSVN trong mọi trường hợp!”



Ngày 13/6/2017, các cơ quan truyền thông lễ đảng CSVN đồng loạt đưa tin: *Liên quan đến vụ việc xảy ra tại xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội, ngày 13-6, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an TP Hà Nội đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 129/PC44-Đ2, để điều tra về 2 tội danh: “Bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật” (theo điều 123 Bộ luật Hình sự -BLHS) và “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” (theo điều 143 BLHS).*

Bối cảnh vụ việc Đồng Tâm.

Công dân ở thôn Hoàn, xã Đồng Tâm (huyện Mỹ Đức) đã bắt giữ 38 người tại nhà văn hoá thôn Hoàn, gồm cán bộ huyện Mỹ Đức và Cảnh sát Cơ động Hà Nội.

Ngày 18-4, 15 Cảnh sát cơ động đã được bàn giao cho chính

Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về Đồng Tâm đối thoại với dân hôm 22/4/2017.

quyền, 3 người tự giải cứu.

Ngày 20-4, Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội ra quyết định hủy bỏ quyết định tạm giữ ông Lê Đình Kinh (82 tuổi, trú tại thôn Hoàn, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội) - 1 trong 4 người bị bắt giữ ngày 15-4). Ông Kinh được coi là người lãnh đạo cuộc đấu tranh của dân xã Đồng Tâm chống bạo quyền CS.

Ngày 21-4, người dân ở Đồng Tâm bàn giao thêm Trưởng ban Tuyên giáo huyện Mỹ Đức Đặng Văn Cảnh cho đại diện chính quyền xã và người thân.

Sáng 22-4, Chủ tịch UBND TP

Hà Nội Nguyễn Đức Chung “đối thoại” với người dân. Đáng chú ý, ông Nguyễn Đức Chung đã có bản cam kết viết tay gồm 3 điểm, trong đó điểm 2 cam kết không truy cứu trách nhiệm hình sự với người dân Đồng Tâm. Nhờ đó, 19 cán bộ huyện và cán bộ, chiến sĩ công an đang bị giữ tại nhà văn hoá thôn Hoàn đã được trao trả cho nhà cầm quyền CS Hà Nội.

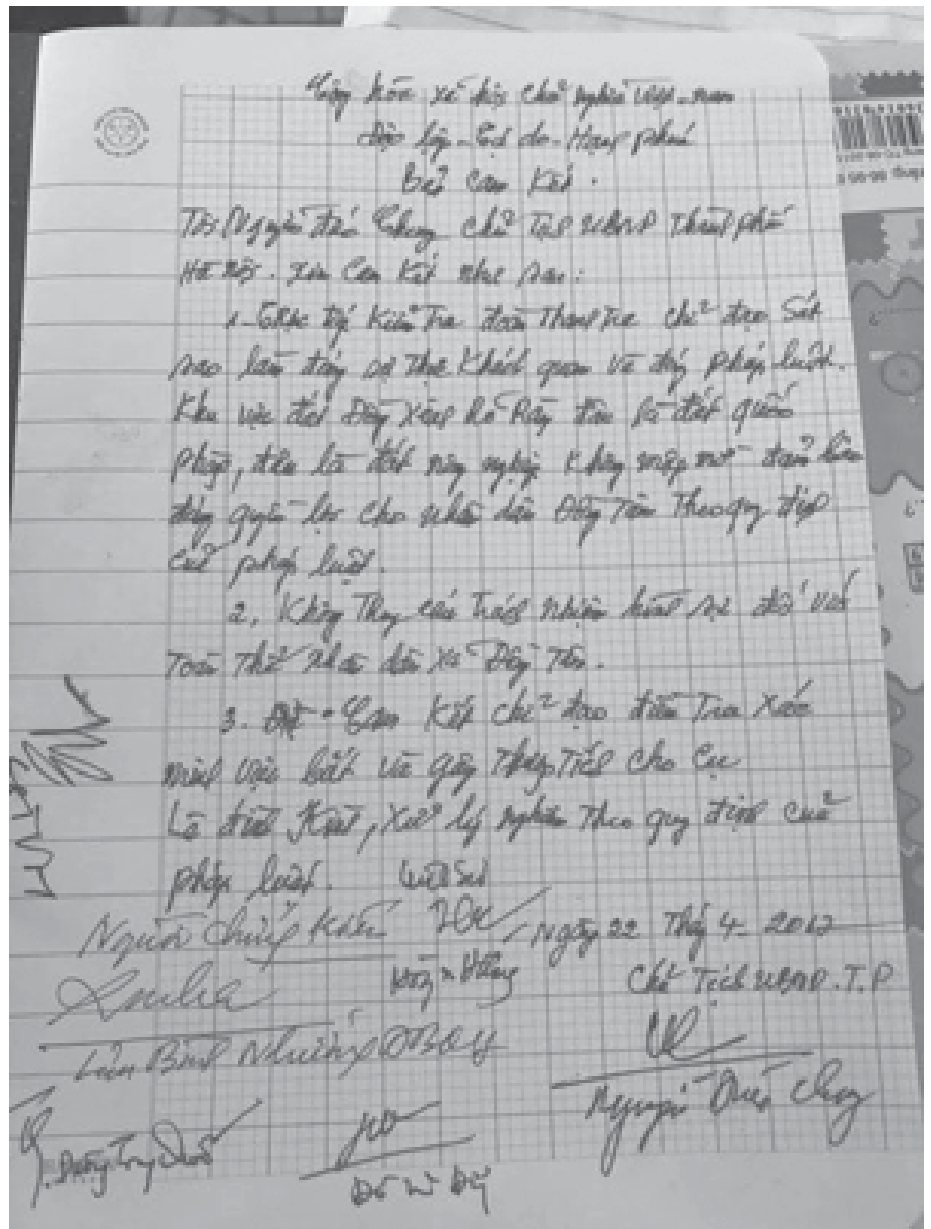
Hai ngày sau, vào ngày 24/4/2017, chúng tôi đưa lên Dân Làm Báo bài nhận định **“Đồng Tâm- Tay không lão nông trừ bạo”**. Trong bài này, chúng tôi nêu rõ:

Trước áp lực của chính nhân dân Đồng Tâm, của một số luật sư và đại biểu Quốc hội CSVN, sau mấy lần tìm cách lẩn tránh đối thoại với dân, cuối cùng ông Nguyễn Đức Chung với tư cách Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội đã phải đích thân đến xã Đồng Tâm, để trực diện với nhân dân, nói chuyện phải trái và nhận trách nhiệm... hầu bảo lãnh 19 con tin được cho về với đơn vị! Ông Chung đã phải chấp nhận giải pháp bút sa gà chết! Tự tay ông viết xuống “Bản cam kết,” gồm ba điều, được ba đại biểu QHCSVN cùng ký tên xác nhận chứng kiến: Đỗ Văn Dương, Lưu Bình Nhưỡng và Dương Trung Quốc!

Giờ đây, với quyết định khởi tố của Công an CS Hà Nội ngày 13/6/2017 nhắm vào Đồng Tâm, người dân Đồng Tâm thấy gì và nghĩ gì về lời cam kết do chính ông Nguyễn Đức Chung viết và ký tên: “Không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với toàn thể nhân dân Đồng Tâm.”

Trước khi là Chủ tịch UBND Thành phố kiêm Phó Bí thư CS Thành Ủy Hà Nội, Nguyễn Đức Chung đã là Tướng Công An, hẳn ông được trang bị đầy mình một vốn liếng nghiệp vụ đồ sộ nặng trĩu luật pháp và pháp chế xã hội chủ nghĩa. Nghề nghiệp càng lâu càng dài của ông Chung càng giúp ông vô vàn mảnh lối ứng phó với mọi tình huống bất ngờ!

Chuyện ông Chung đến Đồng Tâm ngày 22/4/2017 đâu phải là chuyện bất chợt. Trước đó mấy ngày, ông Chung đã thất bại trong việc “dụ” người dân Đồng Tâm đến gặp ông ở một nơi khác, không phải là cơ quan xã Đồng



Bản cam kết nhỏ mang 6 chữ ký.

Tâm, để “đối thoại” với ông. Dân Đồng Tâm không mắc bẫy ông. Họ buộc ông phải vào Đồng Tâm nói chuyện phải trái với nhau. Người dân Đồng Tâm sẵn sàng tháo gỡ mọi chướng ngại vật họ đã dựng, mở đường cho ông Chung cùng đoàn tùy tùng của ông an tâm vào làng Hoàn. Cùng đi với Chung còn có 3 đại biểu Quốc Hội CSVN (Đỗ Văn Dương, Lưu Bình Nhưỡng và Dương Trung Quốc) và tướng Công an Hà Nội với một đàn tham

mur hùng hậu!

Ông Chung tự tay viết và ký bản cam kết, có chữ ký của ba đại biểu Quốc hội nêu trên cùng một luật sư với tư cách “người chứng kiến” việc biên thảo và ký cam kết! Mấy chữ ký ấy đã đủ chứng minh giá trị của Bản Cam Kết! Làm sao có thể giải thích đó là “giải pháp tình thế”? Lời nói có thể bay đi, nhưng chữ viết thì tồn tại (Verba Volant, scripta manent)! Lại là chữ viết cùng chữ ký của

một ông tướng công an lãnh đạo Thủ đô cả về mặt Đảng lẫn mặt Nhà nước xhen! Chưa kể chữ ký của 3 đại biểu Quốc Hội *Đỗ Văn Đương, Lưu Bình Nhưỡng và Dương Trung Quốc!* Giá trị thực thể bản cam kết do ông Chung viết và ký càng được củng cố.

Nhưng quái gở thay! Theo BBC ngày 14/6/2017 (Đồng Tâm nóng lên sau tuyên bố của Chủ tịch Chung), ông Lê Đình Kinh, người chủ chốt trong vụ Đồng Tâm, tiết lộ: *“Ông Chung nói rằng bản cam kết mà ông ấy ký hôm 22/4 về việc không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với toàn thể nhân dân xã Đồng Tâm là ông ấy ký chứ không có con dấu.”* Ông Kinh nêu tiếp: *“Ông ấy [ông Chung] nói là quyền khởi tố là của cơ quan pháp luật chứ không phải của ông ấy.”* Ông Lê Đình Kinh của Đồng Tâm phản bác lập luận của ông Chung: *“Ông Chung quên rằng, bản cam kết tuy không có con dấu nhưng ông ấy có lặn tay vào đó, và việc điểm chỉ còn đảm bảo hơn vì không ai có vằn tay trùng nhau trong khi con dấu nào thì cũng có khả năng bị làm giả được.”*

Truy cứu trách nhiệm hình sự?

Rõ ràng ông Chung chối bỏ trách nhiệm của ông với người dân Đồng Tâm. Vậy, nếu phải truy cứu trách nhiệm hình sự trong vụ Đồng Tâm về 2 tội danh *“Bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật”* (theo điều 123 Bộ luật Hình sự -BLHS) và *“Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”* (theo điều 143 BLHS), thì trước khi xử người dân Đồng Tâm, cơ quan pháp luật phải điều tra và làm sáng tỏ cái bản cam kết cùng với các chữ ký trên bản cam kết ấy trước đã, nổi cộm

là chữ ký của Nguyễn Đức Chung. Viết cam kết, ký cam kết rồi chối phăng điều mình cam kết, đó là một hành vi lừa đảo, lừa đảo có văn tự; còn nặng tội hơn nhiều so với tội của những kẻ dùng văn tự để buôn gian bán lận.

Hai tội danh nêu ở điều 123 và điều 143 Bộ luật Hình sự đều là dạng trọng tội! Mà nhưng người bị *“bắt, giữ hoặc giam”* lại là cán bộ và Cảnh sát CSVN đang làm nhiệm vụ “an ninh”, tới 38 người! Mức độ tội phạm vì vậy mang tính gia trọng. Nguyễn Đức Chung đã hạ bút *“không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với toàn thể nhân dân Đồng Tâm”*, bây giờ lại bảo *“quyền khởi tố là của cơ quan pháp luật chứ không phải của ông”*. Nghe có được không? Như vậy, ông Chung đã chẳng lạm quyền, lạm quyền đối với cơ quan đảng-nhà nước CSVN của ông ấy sao?

Nguyên tắc tập quyền.

Việt Nam đang là nước đi theo đường lối xã hội của chủ thuyết Mác-Lê, tức chủ thuyết cộng sản. Điều 4 Hiến Pháp Việt Nam Cộng sản năm 2013 đặt chế độ cai trị tại Việt Nam dưới quyền cai trị duy của một đảng duy nhất, Đảng Cộng sản! Tất cả việc nước, việc dân và phép nước (luật lệ) đều là do Đảng. Chế độ độc đảng tại Việt Nam không chấp nhận tam quyền phân lập! Các cơ quan hành pháp, lập pháp đều gom lại, đặt dưới một hệ thống hành chánh do Đảng lãnh đạo và kiểm soát.

Như vậy về mặt chính quyền, Nguyễn Đức Chung là Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, nhưng chính trong vai trò PHÓ BÍ THƯ thành Ủy Hà Nội, ông Chung mới

có thẩm quyền điều động các bộ phận trong guồng máy lãnh đạo thành phố Hà Nội. Từ đó, thẩm quyền của ông về mặt pháp luật là đứng trên cả các quan chức Tòa án lẫn *Viện trưởng Viện Kiểm sát và Giám đốc Công An Thành phố*, như Ls Tô Năng Như lý giải: *“Ở nước ta tổ chức bộ máy nhà nước theo nguyên tắc tập quyền, mọi quyền lực đều do Đảng lãnh đạo. Chúng ta cần nhớ Chủ tịch thành phố bao giờ cũng là phó bí thư thành ủy. Trong khi Viện trưởng Viện Kiểm sát và Giám đốc Công An Thành phố chỉ là Ủy viên ban Thường vụ Thành ủy, tức chức nhỏ hơn phó bí thư. Trong khi đó Thành ủy Hà Nội đã họp và giao ông Chung toàn quyền xử lý.”*

Nguyên tắc tập quyền nêu trên đây chứng minh việc Nguyễn Đức Chung viết và ký giấy cam kết là việc làm phù hợp với nguyên tắc cai trị của nhà nước xã hội chủ nghĩa. Ông Chung có quyền đứng trên pháp luật và ông Chung đã sử dụng quyền ấy công khai mà không cấp trên nào của ông lên tiếng hạch sách hay tỏ ý bất bình. Nay tại sao bỗng dưng ông Chung cho bộ phận Công an của Hà Nội tung ra cái quyết định truy cứu hình sự trên kia, và rồi chính ông chối phăng trách nhiệm của mình đối với bản cam kết?

Để hiểu rõ điều này, có lẽ chúng ta hãy cùng trở lại vấn đề mà Ls Tô Năng Như đã nêu ra. Trong bài viết của ông về *Tính pháp lý bản cam kết của Chủ tịch Nguyễn Đức Chung với xã Đồng Tâm trên Việt Báo* (báo lễ đảng) ngày 24/4/2017: *“Ở nước ta tổ chức bộ máy nhà nước theo nguyên tắc tập quyền, mọi quyền lực đều do Đảng lãnh đạo. Chúng ta cần nhớ Chủ tịch*

thành phố bao giờ cũng là **phó bí thư thành ủy**. Trong khi Viện trưởng Viện Kiểm sát và Giám đốc Công an Thành phố chỉ là Ủy viên ban Thường vụ Thành ủy, tức chức nhỏ hơn phó bí thư. Trong khi đó Thành ủy Hà Nội đã họp và giao ông Chung toàn quyền xử lý.”

Ls Tô Năng Như xác quyết: “Về mặt đảng ông Nguyễn Đức Chung có **toàn quyền** chỉ đạo công an, viện kiểm sát không điều tra truy tố các hành vi xảy ra tại Đồng Tâm.” Ls Như kết luận với lời tăng bốc chế độ một cách trơ trẽn: “Sự linh hoạt ở thể chế chính trị của chúng ta chính là như vậy.”

Trong khi ca ngợi “sự linh hoạt ở thể chế chính trị” CS, Ls Tô Năng Như lại hỏi: “Vậy còn rủi ro pháp lý nào với bà con nhân dân xã Đồng Tâm hay không?” Ông Như tự trả lời: “Trên thực tế thì không, nhưng về lý thuyết thì vẫn còn có khả năng rủi ro đó là nếu có ai đó có thẩm quyền lớn hơn ông Chung chế chữ... hoặc nhiều lý do khác như: tội phạm đã hoàn thành, xử lý để làm gương tránh tạo tiền lệ... Khi đó pháp luật lại được dẫn giải theo cách khác.”

Rủi ro pháp lý! Rủi ro nào? Ai chế chữ...?

Luật sư Tô Năng Như nêu lên nghi vấn của ông từ ngày 24/4/2017, nghĩa là cách đây gần hai tháng. Bây giờ, với “**quyết định khởi tố vụ án hình sự**” do Công An Hà Nội vừa công bố ngày 13/6/2017, rõ ràng dấu hiệu “**pháp luật lại được dẫn giải theo cách khác**” đã lóe lên! Không rõ “có ai đó có thẩm quyền lớn hơn ông Chung chế chữ... hoặc nhiều lý do khác như: tội phạm đã hoàn thành, xử lý để làm gương tránh tạo tiền lệ...” không? Người dân đang nghi

ngờ chính ông Nguyễn Đức Chung cùng các “đồng chí” của ông hùa nhau “chế chữ”, lật lọng!

Xin nhắc lại, chính trong bài viết ngày 24/4/2017 nêu trên, chúng tôi đã đề nghị “**nhân dân Đồng Tâm cũng như nhân dân cả nước hãy luôn hết sức cảnh giác về sự lật lọng của nhà cầm quyền CSVN trong mọi trường hợp!**” Và một trong những cách thức cảnh giác mà chúng tôi đã gợi ý là mong “**nhân dân Đồng Tâm nên tạo một không gian riêng biệt trong Nhà Văn Hóa xã, làm nhà lưu niệm trưng bày tất cả những hình ảnh của biến cố đã qua ở Đồng Tâm trong đó có Bản Cam Kết của Chủ tịch UBND Thành Phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung.**”

Quả vậy, cái rủi ro mà ông Tô Năng Như suy ra trên đây là một rủi ro có thật trong bất cứ nhà nước cộng sản nào, càng thật hơn trong cơ chế nhà nước CHXHCNVN. Người ta giành giật nhau, cẩu xé nhau, ăn thua nhau quyết liệt đến bắn giết nhau, như vụ quan kiểm lâm Yên Bái “phơ” chết Bí thư Tỉnh và Ủy viên Tổ chức Đảng đạo nào, bằng chứng về cái gọi là Nhà nước xhcn, mà thực chất chỉ là thứ NHÀ NƯỚC VÔ PHÁP LUẬT! Vì vô pháp luật, người ta tùy tiện

giải thích luật theo cung cách cộng sản hồ đồ, quy cho ai tội gì thì người bị qui chụp ấy trở thành tội phạm ngay. Người ta có đủ thứ lý do để kết tội bằng việc “nâng quan điểm”, biến một điều không tội trở thành có tội, hoặc biến tội nhẹ thành tội nặng. Bên cạnh đó, kẻ có chức có quyền cũng thừa lý lẽ để tự cho mình có cái đặc quyền giảm nhẹ hay xóa án cho những tên tội phạm được gọi là có “nhân thân tốt”, có quá trình đóng góp cho cách mạng, cho đảng và nhà nước xhcn! “**Pháp luật lại được dẫn giải theo cách khác**” mà Ls Tô Năng Như đã cảnh báo là vậy! Pháp chế xã hội chủ nghĩa không có công lý! Công lý xã hội chủ nghĩa là công lý đảng trị, nhân danh lợi ích một đảng duy nhất!

Đau lắm cho dân Đồng Tâm và càng đau đớn hơn cho cuộc sống của người dân trong một đất nước, một xã hội mà “mọi quyền lực đều thuộc về Đảng”! Thế nên đằng sau cái bắt tay và nụ cười Nguyễn Đức Chung vẫn là những dao găm và mã tấu như chúng tôi đã cảnh báo trong bài viết về luận điệu bịp bợm hòa hợp hòa giải của Cộng sản.◆

Lê Thiên

18/6/2017

Cười Ti Cho Vui

LÝ DO THÍCH ĐI LÍNH

Hai anh lính mới tâm sự với nhau về lý do họ thích đi lính.

Một anh nói

- Tổ độc thân, tổ thích chiến tranh

Anh kia thì nói

- Tổ đã có vợ, tổ thích hòa bình

Nguồn cơn nào khiến Hà Nội TRỞ MẶT VỚI ĐỒNG TÂM?

■ Phạm Chí Dũng

Một cán bộ hưu trí hơn 50 tuổi đảng ở Sài Gòn thở ra với tôi: “Nếu Công an Hà Nội đề dân Đồng Tâm ra mà khởi tố, thằng Chung sẽ cạn ráo uy tín, sẽ mất mặt hết. Đảng cũng mất mặt luôn. Lúc đó thì bọn tao còn biết tin vào ai nữa?”.

‘Phản bội’!

“Thằng Chung” mà người cán bộ hưu trí nói đến là Chủ tịch Hà Nội Nguyễn Đức Chung. Chỉ cách đây chưa đầy hai tháng, chính ông hưu trí này còn hồ hởi khi nhìn thấy bản cam kết viết tay và ký tươi không truy tố nhân dân Đồng Tâm của ông Chung: “Phải thế chứ! Ít gì trong đảng còn có những tay như Nguyễn Đức Chung. Dân mình vẫn còn tin đảng lắm!”.

Từ lâu nay, tiếng nói của người cán bộ hưu trí trên vẫn được những người cùng giới coi là “trung kiên”, chỉ biết, chỉ nghĩ đến một đảng, tuyệt đối không có đảng thứ hai. Tất cả những tồn tại đều phải “còn nước còn tát”...

Nhưng còn bây giờ, câu hỏi thống



Một cách sát phạt tạ dân làng Đồng Tâm hôm 22 tháng Tư sau khi được phóng thích. (REUTERS/Kham)

trời “Bác Trọng làm sao chống tham nhũng và kiểm soát quyền lực được nếu cứ khư khư chế độ một đảng như thế này! Một đảng cho nên muốn làm gì thì làm, muốn trở mặt lúc nào cũng được!”.

thiết bật ra đối với số phận cuối cùng của đảng là nếu những người lý tưởng và trung thành nhất còn phải bật ngựa trước hành động trở mặt một trăm tám mươi độ của chính quyền Hà Nội với người dân Đồng Tâm, các giới khác - vốn ít hoặc chẳng hề tự nguyện “trung với đảng” - sẽ cảm thán đến thế nào!

Một đảng viên đã có đến 56 tuổi đảng như cụ Lê Đình Kinh - nạn nhân của một nhóm nhân viên công an vật gậy xương đùi cụ và sau đó bắt cóc cụ - đã phải thốt lên rằng Chủ tịch Hà Nội Nguyễn Đức Chung đã “phản bội ý kiến và danh dự của chính ông ấy” và khiến “người dân phần nọ, Đồng Tâm lại trở thành điểm nóng”.

Sau cú bội phản trên của chính quyền Hà Nội, không ít đảng viên dày tuổi đảng đã phải ngựa mặt lên

“Rửa nhục”

Kinh nghiệm xương máu của những cuộc “khởi nghĩa” trong dĩ vãng té ra vẫn còn quá giá trị nơi hiện tại.

Thọ Ngọc, Thanh Hóa năm 1989 và Quỳnh Phụ, Thái Bình năm 1997 - người nông dân cũng bước đầu giành thắng lợi như cái cách của người dân Đồng Tâm năm 2017. Nhưng sau đó không lâu, Thọ Ngọc và Quỳnh Phụ đã bị những đòn chơi bẩn của chính quyền và công an nhấn chìm trong lao tù.

Một kinh nghiệm đắt giá đã được nông dân các vùng đúc kết: thông thường, công an sẽ chờ vài ba tháng sau vụ việc để xoa dịu sự phẫn nộ dân chúng và khiến bầu không khí lắng lại, rồi tổ chức khởi tố vụ án, khởi tố bị can, kể cả “bắt nguội”. Kinh nghiệm cay đắng đã là quá nhiều ở Dương Nội, Văn Giang,

MỘT VĂN PHÒNG BẢO HIỂM UY TÍN

TMIN



**NHIỀU HÃNG
BẢO HIỂM**



**NHIỀU SỰ
LỰA CHỌN
ĐỂ TIẾT KIỆM**

CẦN BẢO HIỂM XIN GỌI

877.741.2008

9741 BOLSA AVE., SUITE 206, WESTMINSTER, CA 92683

Bắc Ninh, Thái Bình, Hà Tĩnh, Bình Thuận... và nhiều tỉnh miền Tây Nam Bộ.

Có nhiều lý do cho thấy vào năm 2017, công an nhất quyết muốn ăn thua đủ với dân. Trong những vụ Thọ Ngọc và Thái Bình trước đây và Bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Tĩnh những năm gần đây, số cán bộ chính quyền và công an bị dân bắt chỉ 4-5 người là cao. Nhưng ở Đồng Tâm, người dân đã dám bắt đến cả một trung đội cảnh sát cơ động trong cả thấy 38 cán bộ và nhân viên công lực được dân đưa vào quy chế “trao đổi tù binh”. Đó chính là một sự sỉ nhục chưa từng có đối với ngành công an vốn chỉ biết lấy số đông đánh người mà chẳng mấy khi bị người đánh lại.

Đó cũng là nguồn cơn thiết thân mà đã khiến Công an Hà Tĩnh tung ra liên tiếp ba lệnh khởi tố vụ án về “gây rối, bắt người trái phép tại huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh” vào tháng 4/2017. Chi tiết rất đáng phỉếm đàm trong những lệnh khởi tố này là có đến vài ngàn người dân có thể rơi vào dạng “bị can”, nhiều đến mức không chỉ Công an Hà Tĩnh mà có huy động hết các cơ quan nghiệp vụ của Bộ Công an cũng không “làm” xuê.

Tuy nhiên, cho đến nay cả ba lệnh khởi tố trên của Công an Hà Tĩnh đều hoàn

toàn im hơi lặng tiếng. Thậm chí một người dân “bị can” khi bị triệu đến làm việc với Cơ quan điều tra còn kéo thêm hàng trăm người dân khác đi cùng, tất cả cùng đòi được vào phòng hỏi cung và đều đòi được hỏi cung. Cứ vui như trảy hội...

Còn bây giờ sau khi “nuốt nhục”, Công an Hà Nội có dám và có đủ sức để khởi tố đến hàng ngàn người dân Đồng Tâm, trong khi cơ quan này đã quên phắt những thủ phạm đã hành hung đến thương tật cụ Lê Đình Kinh?

Đến đây, một lần nữa lại xảy ra trò chơi xảo chữ.

Không bắt toàn thể mà “cá thể hóa”!

Một số dư luận viên của đảng và công an một lần nữa, sau khi đe dọa trong vài tháng qua, đã tung ra lập luận cùng lúc với quyết định khởi tố ngày 13/6/2017 của Công an Hà Nội:

“Ông Chung có hứa “sẽ không truy cứu trách nhiệm đối với toàn thể dân Đồng Tâm”. Và xem chừng 2 tội danh (“Bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật” (theo điều 123 BLHS) và “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” (theo điều 143 BLHS) được cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an TP Hà Nội thực hiện sẽ không bao hàm tất cả người dân Đồng Tâm mà nó đã được

cá thể hóa. Theo đó, cơ quan điều tra sẽ tính toán khởi tố bị can, tập trung điều tra làm rõ đối với một số cá nhân đóng vai trò cầm đầu, tổ chức và có hành vi quá khích.... Vì thế, xét dưới khía cạnh logic hình thức thì lời hứa của ông Chung hoàn toàn không dậm đạp lên động thái mới này!”.

Lập luận quá xảo ngôn và đầy sắc máu trên cho thấy quyết định khởi tố ngày 13/6 vừa qua có thể là một động tác “ném đá dò đường”, để nếu người dân Đồng Tâm không phản ứng, hoặc phản ứng không đủ mạnh, công an sẽ “tia tùm em” - theo lối nói cợt nhả quen thuộc của lực lượng “vì dân” này, và cuối cùng sẽ dập tắt hoàn toàn “phong trào khởi nghĩa Đồng Tâm”, đồng thời rửa mặt cho nỗi nhục bị dân bắt giữ.

Để thực hiện được ý đồ trên, cựu tướng công an Nguyễn Đức Chung lần thứ hai phải chấp nhận tình trạng “khô nhục kè”. Nếu như vào tháng 4/2017, ông Chung phải chịu cầm mặt trước dân Đồng Tâm mà ký cam kết, thì nay một lần nữa cầm mặt trước một sức ép, một thế lực chính trị trong đảng đang trù lên đầu ông. Bởi nếu không, Nguyễn Đức Chung có thể mất chức chủ tịch Hà Nội.

Thực ra, tình trạng an nguy chính trị của Nguyễn Đức Chung đã râm ran từ khi nổ ra vụ Đồng Tâm. Khi đó có dư luận cho biết nếu ông Chung không giải quyết “êm” vụ này thì ông ta tất phải chịu trách nhiệm về điều hành yếu kém và phải bị thay thế tại Hội nghị trung ương 5 của đảng - diễn ra vào tháng 5/2017.

Nhưng cho dù đã phải cúi đầu cam kết với dân, hoạn lộ của Nguyễn Đức Chung vẫn chưa kết thúc. Hình như vẫn âm thầm đầu đó một thế lực chính trị muốn “bế” ông Chung khỏi cái ghế chủ tịch Hà Nội ngồn ngồn quyền và lợi. Đây có thể là nguyên nhân - nguồn cơn thứ hai mà đã khiến người dân Đồng Tâm một lần nữa phải mất ngủ vì sôi sục, trong khi lẽ ra chính quyền có thể tạm yên tâm trong không khí hoàn toàn ôn hòa và “tạm tin đảng” của nông dân thôn Hoàn.

Song trên tất cả, nguồn cơn sống còn nhất - nguồn cơn thứ ba - là lợi ích kinh tế. Không chiếm được lợi ích này, kẻ mất ngủ không phải là dân mà sẽ là Tập đoàn Viễn thông quân đội (Viettel) cùng những quan chức theo đóm ăn tàn. Không đoạt được ít nhất vài chục ha đất của nông dân, toàn bộ chiến dịch “đánh Đồng Tâm” sẽ không còn ý nghĩa gì.

(xem tiếp trang 38)

NHÂN NGÀY KỶ NIỆM DI TẢN 20 THÁNG BẢY NĂM 1954

ĐOÀN KẾT VÀ LÃNH ĐẠO

■ L.M.Cao Phương Kỳ

Phong trào cộng sản quốc tế vô thần đã gây tang thương, tan nát cho dân tộc Việt Nam trong vòng gần một thế kỷ, nhất là gây chiến tranh huynh đệ tương tàn và hai cuộc tàn cư lớn lao chưa từng xảy ra trên thế giới từ xưa tới nay. Trong khi các quốc gia bị thực dân đô hộ đã phục hồi nền độc lập như Ấn Độ, Hồi quốc, Nam Dương, Mã lai, Algerie, Phi luật Tân... thì Việt Cộng vì quyền lợi riêng của đảng đã cướp chính quyền hợp pháp của Vua Bảo Đại và Chính Phủ Trần Trọng Kim, gây nên cuộc chiến Quốc-Cộng từ năm 1946-1954, tạm đình chiến bằng **Hiệp Định Geneve**, (26 April-20 tháng 7, 1954) chia đôi đất nước từ vĩ tuyến 17 trở xuống miền Nam thuộc phe Quốc gia, còn miền Bắc thuộc cộng sản. Vì cộng quân chiếm đóng miền Bắc, nên một triệu đồng hương đã tản cư xuống miền Nam để cùng xây dựng **Chính thể Việt Nam Cộng Hoà**, do Tổng Thống Ngô Đình Diệm lãnh đạo. Ông thuộc gia đình đạo đức và ái quốc, theo Đạo Công giáo.

ĐẠO CÔNG GIÁO, là ĐẠO do **CHÚA CỨU THẾ** sáng lập, chính là đạo phổ quát cho mọi dân tộc, mọi văn hóa, mọi giai cấp xã hội, mọi thời, mọi nơi trên khắp thế giới.

Khi Chúa Giêsu **NHẬP THẾ**, xuống thế làm NGƯỜI, để chuộc tội cho nhân loại, thì Chúa đã chọn một Bà MẸ MARIA, thuộc chủng tộc của Abraham, nói tiếng **Aramaic**, tuân

giữ các tập quán của **Quê Hương** về Tôn giáo cũng như xã hội, chẳng hạn như hàng năm theo gia đình đi dự lễ tại Đền Thờ Giêrusalem đã bị phá huỷ vào năm (70. AD.), ngày nay chỉ còn tồn tại bức tường “THAN KHÓC” (The Wailing, Western Wall, Kotel) mà T.T Trump đã đến cầu nguyện nhân dịp thăm viếng Israel.

Đạo Công giáo, qua các thời đại, lan tràn đến mọi dân, mọi nước, giáo lý, cũng như đường hướng truyền giáo vẫn chủ trương **phân biệt hai phạm vi**: điều chính yếu là thờ phượng **THIÊN CHÚA là TẠO HÓA** dựng nên nhân loại và vạn vật tự nhiên như: động vật, thảo mộc, tinh tú, sông núi... và **VĂN HÓA** là những sản phẩm tốt đẹp do nhân loại dùng trí óc chế tạo ra. Do đó, khi dân Do thái đúc một con bò bằng vàng để thờ lạy thay vì chỉ thờ lạy chính **THIÊN CHÚA** mà thôi, thì Chúa ra lệnh cho Ông Mai -Sen trừng phạt dân Do thái đã tôn thờ ngẫu tượng, do con người làm ra.

Bản tính Thiên Chúa là Thuần Thần, Vô hình, Vô tượng, Vô Thuỷ, Vô Chung, Quyền năng Vô cùng, Hiện hữu mọi nơi, Thông biết mọi sự, cả trong tâm tư mọi người. Vì nhân loại là tạo vật có **Hồn và Xác**, tinh thần và Vật thể hữu hình, nên con người cần những **BIỂU TƯỢNG**, **HÌNH ẢNH** như Thánh Đường, Ảnh Tượng, mỹ nghệ, hương hoa,

đèn nến, hát ca, múa vũ, rước kiệu... để biểu lộ tâm tình yêu mến tôn thờ Chúa và các Thánh. **Đức Mẹ Maria** đã được các nghệ nhân các nước, tùy theo cảm quan nghệ thuật của mỗi nước, đã vẽ hình đúc tượng rất nhiều kiểu mẫu tuyệt đẹp như :Đức Mẹ Việt Nam (họa sĩ Lê Văn Đệ), Đức Mẹ Nhật bản, Đức Mẹ Trung Hoa....

Ngôi Thánh Đường là đền thờ tế lễ Chúa, nên được kiến trúc theo nhiều kiểu mẫu rất nguy nga, như kiểu Gothic, (Notre Dame de Paris), gồm nhiều hàng cột lớn với những chùm xà ngang chụm vào nhau như gọng vó, vẽ nên hình tượng một rừng cây với những bức kính màu ngũ sắc lung linh khi có ánh sáng mặt trời chiếu.

Vào năm 1975, đồng hương Việt tỵ nạn định cư tại HAWAI'I vừa ngạc nhiên, cảm động, vừa thích thú nhìn đoàn thanh niên gốc chủng tộc Polynesians, ăn vận theo tập tục Văn Hóa của các dân thuộc các đảo Thái Bình Dương (như Phi, Mã lai, Nam dương, Fiji, Việt, Tahiti, Samoa). Giống như người Cổ-Việt vẽ hình trên các Trống Đồng Ngọc Lũ, đoàn thanh niên không mặc lễ phục nhưng cời trần, đóng khố, thổi tù và, múa hát khi rước Đức Giám Mục Chủ tế vào cung thánh để dâng Thánh Lễ.

Các nhà thờ ở Hoa Kỳ, lớn hay nhỏ, đều trang hoàng cờ “Hiệp Chúng

Quốc” Hoa kỳ, góc trái phía trên là 50 ngôi sao biểu tượng chỉ 50 tiểu bang, và 13 sọc (7 đỏ và 6 trắng) chỉ 13 tiểu bang đầu tiên. Nhiều Nhà Thờ Mỹ Công giáo còn trưng bày cờ Toà Thánh Roma.

Một số Thánh Đường Mỹ có đông người Việt di cư, được phép mở thánh lễ riêng bằng tiếng Việt, ca đoàn hát Thánh ca Việt, các Ngày Chúa Nhật, đặc biệt dịp Tết, Lễ các Thánh Tử Đạo VN..., vẫn được phép lập bàn thờ trưng bày ảnh tượng các Thánh Tử Đạo Việt Nam, bộ lư hương, chân đèn bằng đồng và lá Quốc kỳ màu vàng 3 sọc đỏ, **biểu tượng cho Quốc Gia VNCH, Dân Chủ Tự Do**, đã được nhiều tiểu Bang như Florida, California, Texas...nhiều Thành phố công nhận chính thức là di sản của người Việt Nam tỵ nạn cộng sản vô thần.

Sở dĩ cần phải dài dòng giải nghĩa mấy điều thuộc phụng vụ giáo lý kể trên, vì gần đây có những người đã không hiểu biết ý nghĩa và phân biệt các biểu tượng thuộc văn hóa và niềm Tin Chúa thuộc Giáo lý, nên đã ngăn cấm việc trưng bày quốc kỳ VNCH, lư hương, chân đèn, theo phong tục Văn hóa Việt Nam, để tôn vinh Thiên Chúa trong những ngày Kỷ niệm quốc gia như ngày Quốc Hận 30 tháng Tư, ngày Tết Nguyên đán.

Sau đây sẽ bàn về :

1/ Sự **ĐOÀN KẾT** của các đồng hương tỵ nạn cộng sản trên khắp thế giới, đặc biệt tại đất nước Hoa kỳ. **“Đoàn kết thì Sống chia rẽ thì Chết”**

2/ Đoàn kết để tạo sức mạnh chưa đủ, nhưng cần **LÃNH ĐẠO** để tiến theo lý tưởng **DÂN CHỦ, TỰ DO, NHÂN QUYỀN**, và đặt **QUYỀN LỢI QUỐC GIA** trên các đảng phái.

I - ĐOÀN KẾT thì SỐNG, CHIA RẼ thì CHẾT

Khẩu hiệu trên vẫn được hô hào rất mạnh mẽ mỗi khi tham dự các cuộc mít-tinh, biểu tình từ năm 1945 đến nay 2017. Nhưng thật trớ trêu, càng hô hoán “Đoàn kết” bao nhiêu thì dân Việt càng “Chia Rẽ” bấy nhiêu!

Có người mỉa mai: vì theo truyền thuyết, bà Âu Cơ đẻ ra 100 trăm trứng, nở ra 100 con thì đã chia rẽ nhau: 50 con theo cha là Sơn tinh lên núi, 50 con theo mẹ là Thủy tinh xuống biển, cho nên hằng năm vẫn kéo quân đánh nhau gây bão táp ngập lụt liên miên!

Tại sao tâm lý người Việt thật mâu thuẫn: luôn cần có nhau, sống chết có nhau (như tập trung ở miền California, Texas) nhưng không ai chịu ai, không thể hùn vốn thành lập những công ty lớn như người Nhật, Đại hàn. Có người ví von: nếu một người Nhật và một người Việt tranh luận, thì người Việt sẽ thắng, nhưng nếu có nhiều người Nhật và nhiều người Việt cùng đấu sức, thì người Việt sẽ thua, vì chia rẽ, không ai chịu ai!

Ngày nay, toàn thể dân Việt cần phải đoàn kết, đặc biệt để chống ngoại xâm, chính là kẻ thù truyền kiếp đang lăm le nuốt sống đồng bào, và xô đẩy vào kiếp nô lệ, diệt vong.

Sau đây thử tìm hiểu một cách đứng đắn vì lý do nào dân Việt thiếu **ĐOÀN KẾT**.

-Vi bị đô hộ lâu năm: BẮC THUỘC, PHÁP THUỘC, VIỆT CỘNG, TRUNG CỘNG..

Từ sau **HAI BÀ TRUNG, BÀ TRIỆU**, dân tộc Việt thời Mầu Hề, đã thất trận và bị lệ thuộc Hán tộc gần một ngàn năm, mãi cho đến năm 939, **Ngô Quyền** đuổi được quân

Nam Hán, sau đó đã xây ra nhiều cuộc chinh chiến giữa quân xâm lăng và các danh tướng như Lê Lợi, Trần Hưng Đạo, Quang Trung’.... Vào thế kỷ 18, hết nạn Hán nguy, lại đến PHÁP thuộc hơn 80 năm, rồi quân Nhật chiếm đóng thời thế chiế II, qua thời độc lập ngắn ngủi thời Vua Bảo Đại và Thủ tướng Trần Trọng Kim, rồi bị cướp chính quyền lệ thuộc vào tay Việt cộng, Trung cộng cho đến ngày nay

Theo Lịch sử Việt Nam, chưa bao giờ dân Việt tạo được một nền hành chánh lâu dài, thống nhất. Vì luôn luôn bị lệ thuộc ngoại bang, khi thì Bắc phương, lúc thì thực dân, độc tài chuyên chế mác xít, nên **“Nhân Tâm”** người dân Việt hoang mang ly tán, luôn ngờ vực nhau, vì không biết ai là người trung thành với dân tộc, ai là tay sai của kẻ thù. Và lại, kẻ thù luôn đặt ra chính sách **“Chia để trị”** như : Nam kỳ là đất thuộc địa, Trung kỳ thuộc hoàng triều, Bắc kỳ là đất bảo hộ.

Vì tâm lý luôn ngờ vực nhau, không biết ai là bạn, ai là thù, nên mọi người chỉ còn tin tưởng, tín nhiệm vào những bà con thân thuộc như Ông Bà, Cha Mẹ, Chú Bác, Anh Em Họ hàng. Vì **thiếu ý thức về Quyền Lợi Quốc gia, về Công Ích**, và óc địa phương rất mạnh, nên mới có câu tục ngữ làm phương châm xử thế:

“Phép Vua, thua lệ Làng”

Cũng vì bị lệ thuộc ngoại quốc khá lâu, dưới các triều đại phong kiến thối nát, nên người dân lương thiện không còn biết theo ai, thiếu “minh quân”,nhiều “bạo chúa”, chỉ biết đàn áp bóc lột dân lành. Do đó, nảy sinh một tâm lý luôn **“phản kháng”**, khinh bỉ những bọn cầm quyền phản dân hại nước, sâu mọt, ăn hại công quỹ. Do **tự ái quá cao**,

không tín nhiệm ai, không ai chịu ai, không nhường nhịn nhau, vì ai cũng muốn làm “tướng” cả! Luôn ganh tỵ, sợ mất mặt, không chịu phục thiện, nhất là thiếu dung hòa các ý kiến, lập trường, đảng phái khác biệt. Ví thể có câu:

“Không ăn, thì đạp đổ”

Hơn nữa, vì là một xã hội đóng kín, chưa bao giờ giao tiếp với các nền văn minh của thế giới, quanh quẩn sống trong lũy tre xanh, nên giới lãnh đạo, vua chúa quần thần chỉ biết có “chữ thánh hiền, “quân tử tài”, nên có óc bài ngoại,”bề quan tỏa cảng”, kỳ thị tôn giáo khá mạnh!

-Chiêu Bài “Hòa Hợp Hòa Giải”không còn Lừa Bịp được ai nữa!

Một vấn nạn rất lớn : có thể nào”đoàn kết hay hòa hợp hòa giải với chế độ cộng sản được không? Hỏi tức là đã trả lời là **KHÔNG !** Vì là điều **mâu thuẫn**, trái nghịch nhau trong tư tưởng cũng như trong hành động giữa hai chủ nghĩa: một bên là Tự Do Dân Chủ, và một phía là độc tài độc đảng .Theo bản chất, chủ nghĩa mác-lê-mao là **vô thần, vô lương tâm**, “chó chết hết chuyện”, không tin có nghiệp báo, thưởng phạt,”**“cứu cánh biện minh cho phương tiện”** tức là dùng bất cứ phương tiện xấu xa nào như ăn gian nói dối, bắt công, lừa đảo, bỏ tù , thủ tiêu, **miễn là có lợi cho đảng cộng sản.**

Cộng sản sẵn sàng dâng đất, dâng biển của Dân tộc Việt cho Trung cộng, miễn là giữ được đảng: **“mất Nước còn hơn mất đảng”**

Trong Lịch sử, người Việt Quốc gia đã cộng tác với đảng cộng sản, nhưng đều thất bại và bị tiêu diệt. Vào năm 1945-1946, các đảng phái Quốc gia do **Cụ Nguyễn Hải Thần** lãnh đạo đã thành lập “chính phủ

liên hiệp” , nhưng rồi cs đã rước quân Pháp ra Bắc và tiêu diệt các chiến sĩ Quốc gia. **Sau Hiệp Định Geneve năm 1954**, chia đôi đất nước, cộng sản không tôn trọng những điều đã ký kết, đem quân xâm nhập miền Nam, phá bỏ Hiệp Ước đình chiến năm 1972, và chiếm đóng miền Nam ngày 30 tháng Tư , năm 1975.

Cộng sản chế nhạo những đồng hương tỵ nạn là : bọn chạy theo Mỹ nguy. Nhưng khi đói khổ, cần viện trợ, thì đòi ra nài van “khúc ruột ngàn dặm” xin cứu trợ.

Từ năm 1975 tới nay, ở đâu có đồng hương tỵ nạn “an cư lập nghiệp”, là cộng sản và tay sai len lỏi, tìm cách **CHIARỄ**, phá hoại sự Đoàn Kết của các Cộng Đồng như mua chuộc dân cử gốc Việt, đài phát thanh, truyền hình thiên cộng, tổ chức đại hội ca vũ nhạc với các ca sĩ từ trong nước ra trình diễn, tuyên truyền, bảo trợ các tu sĩ quốc doanh

Không bao giờ cộng sản chấp nhận những “thỉnh nguyện thư” đòi Dân Chủ Tự Do, nhưng dùng chính sách **XIN-CHO**, để độc quyền ban phát ân huệ chi ai tùy ý.

-Cuộc Di Cư từ miền Bắc xuống Miền Nam từ tháng 7 năm 1954

Tổng Thống Ngô đình Diệm sáng lập chính thể VIỆT NAM CỘNG HÒA, TỰ DO DÂN CHỦ, chống cộng sản độc tài và các giáo phái võ trang, thống nhất quân đội quốc

gia, đào tạo các công chức xuất thân từ Trường Quốc Gia Hành Chánh, theo các châm ngôn: CẦN, KIỀM, LIÊM, CHÍNH; mở các trường Võ Bị Thủ Đức , Đà Lạt...thành lập các viện Đại Học Sài gòn, Huế, các Trường Trung Học Công và Tư Thục. Đặc biệt là chính sách **“Đình Diễn”, “người cày có ruộng”**., giúp

định cư gần một triệu đồng hương từ Miền Bắc di cư xuống Miền Nam có công ăn việc làm, khai thác hoa màu ruộng đất tại các vùng đồng bằng sông Cửu Long và miền Cao nguyên Lâm đồng, Ban mê Thuột..

Nhờ chính thể Công hòa, Dân Chủ Tự Do, Khai Phóng, trọng Nhân Quyền, và TỰ DO BÁO CHÍ, TRUYỀN THÔNG... miền Nam đang là một mảnh đất phong kiến, lạc hậu, loạn lạc trở thành trù phú, lợi tức cá nhân còn cao hơn cả Trung cộng, Đại Hàn..., và Thành phố Saigon được khen tặng là “Hòn Ngọc Viễn Đông”.

Tiếc rằng: thời gian diệt trừ phong kiến, “sứ quân” để kiến thiết , thu phục nhân tâm và

ĐOÀN KẾT QUỐC GIA quá ngắn ngủi, vì đến ngày 30 thánh tư, năm 1975, thì mất nước lại rơi vào gông cùm chế độ độc tài, đảng trị.

II-Người Việt QUỐC GIA CHỐNG CỘNG cần: LÃNH ĐẠO

Khi đế quốc cộng sản Nga -sô- viết sụp đổ, nhân loại bừng tỉnh, một chủ thuyết độc tài, độc đảng độc quyền, lấy **“cầm thù”, “đấu tranh giai cấp”** làm lẽ sống, thì không thể tồn tại lâu dài được, vì không thể **ĐOÀN KẾT** mọi tầng lớp dân chúng, dưới sự **LÃNH ĐẠO** của một đảng. Cả thế giới đã chứng kiến một nước Nga loạn lạc, nghèo nàn, kỹ thuật kém cỏi, ngày nay cũng chỉ xuất cảng được dầu thô và vũ khí chiến tranh.

Bởi vậy, muốn cho Nước được tiến bộ, thì việc **LÃNH ĐẠO** cần phải đặt **QUYỀN LỢI QUỐC GIA**, trên mọi cá nhân, đoàn thể, đảng phái. **LÝ TƯỜNG CHUNG** mọi người công dân cần nhắm tới là: **Độc lập, Nhân quyền, Tự do, Dân chủ, Bình đẳng...**

Người Lãnh Đạo Quốc gia cần phải có “**công tâm**”, bảo vệ “**công ích**”, không thiên vị một đảng phái nào, địa phương hay giai cấp nào, đoàn thể nào.

Người Lãnh Đạo phải đi **tiên phong**, làm gương sáng cho mọi người noi theo. Lãnh đạo không thể đi theo sau mọi người, thủ lợi cho cá nhân, gia đình mà quên bốn phận đối với **CÔNG ÍCH**. Do đó, nếu ai sợ cộng sản trả thù khi về Việt nam thăm gia đình, nên cam tâm làm tay sai cho kẻ thù dân tộc, thì không nên nhận làm lãnh đạo, hay chủ nhiệm các Cộng đồng Việt Nam Hải ngoại!

Ngoài ra, **LÃNH ĐẠO** không phải tập trung quyền lực vào tay một đảng, một lãnh tụ duy nhất, nhưng khuyến khích thành lập nhiều Hội đoàn cùng chung một Lý Tưởng Quốc gia, Dân tộc như các Hội đồng hương, các Hội ái hữu, các đoàn thể Thanh Thiếu niên, Hướng đạo, Võ thuật, Thể thao...với mục đích giáo dục nhân bản, công dân và văn hóa, đạo đức, truyền thống tốt đẹp của Quê Hương Việt Nam cho giới trẻ.

Vì cần một thời gian rất lâu, người dân Việt tân cư đi các nước trên thế giới mới có thể “**Hội Nhập Cơ Cấu**”, bậc cao nhất, vào dân nước địa phương như kết hôn hay kết bạn thân thiết với các chủng tộc khác. Do đó, trong giai đoạn chuyển tiếp hiện nay(mặc dầu cũng đã gần hừa thế kỷ), đồng hương Việt nên khuyến khích con cháu **học Tiếng Việt** làm phương tiện nối kết giữa các thế hệ: ông bà, cha mẹ, con cháu. Nhờ biết nói và hiểu **Tiếng Mẹ đẻ**, các trẻ em dễ học hỏi những lời dạy dỗ, khuyên bảo của phụ huynh để gây dựng sự nghiệp, thân thiện kết bạn với người đồng hương, cạnh tranh với các chủng tộc khác, và có thêm lợi tức, nhiều khách hàng của người đồng ngôn ngữ.

Nói tóm lại, trong bất cứ đoàn thể nào, trong gia đình ngoài xã hội, mọi người cần phải biết chia sẻ các nghĩa vụ và quyền lợi, nhất là biết **DUNG HÒA** các ý kiến, lập trường khác biệt, loại bỏ những điều xấu và chấp nhận những điều TỐT của nhau để đem ra thực hiện vì **QUYỀN LỢI CHUNG của QUỐC GIA** trên hết các cá nhân, đoàn thể, đảng phái.♦

Nguồn cơn nào khiến Hà Nội...

(tiếp theo trang 34)

Hãy thử hình dung một kịch bản từ giới quan chức: dân Đồng Tâm muốn thanh tra đất đai, ừ thì thanh tra. Đã qua 45 ngày thanh tra và chỉ còn chưa đầy 30 ngày nữa để công bố kết quả. Thế là song song với quá trình thanh tra là lệnh khởi tố của Công an Hà Nội như một cách gây sức ép để kết quả thanh tra được “thuận thảo” hơn cho nhóm lợi ích. Khi đó, dân Đồng Tâm có muốn phản ứng cũng khó vì công an đã “nắm đầu” những người chủ chốt của phong trào...

Làm sao vượt được cái kết Ô Khảm?

“Chiếm đất”, “rửa nhục” và “tranh ghề” nhiều khả năng là “ba trong một” - ba nguồn cơn khiến lại bùng cháy ngọn lửa phản nộ và quyết đấu của một tinh thần Đồng Tâm.

Kịch bản đã, đang xảy ra ở Đồng Tâm, quay quắt thay, lại giống hệt với những gì ở Ô Khảm 6 năm về trước.

Năm 2011, làng Ô Khảm ở tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc. Cũng từ cuộc đấu tranh chống tham nhũng và trưng thu đất đai vô lối mà 13 ngàn người dân làng này đã giành thắng lợi trong một cuộc đấu tranh “rào làng kháng chiến”, bắt buộc chính quyền Bắc Kinh thời Thủ tướng Ôn Gia Bảo phải đàm phán và để cho Ô Khảm trở thành làng đầu tiên trong cả Trung Quốc được bầu cử tự do, với kết quả trưởng làng là một người được dân làng bầu lên chứ không phải là quan chức được chính quyền ấn xuống.

Nhưng chỉ sau vài năm, chính người trưởng làng đó đã bị chính quyền trả thù bằng việc vu tội và bắt giam ông. Quy chế tự do bầu cử của Ô Khảm đã bị chính quyền vùi dập ngay sau đó.

Giờ đây, bi kịch thực tại ở Việt Nam là cuộc đấu sống mái giữa các nhóm quyền lực và lợi ích trong đảng, xen kẽ bởi những mũi giáo nhọn hoắt của các nhóm này đâm thẳng vào trái tim dân chúng.

Sự tráo trở của chính quyền đang khiến những đại biểu quốc hội muốn ru ngủ dân theo cách “pháp luật luôn công bằng đại lượng”, hay “bà con Đồng Tâm cần bình tĩnh hợp tác với cơ quan điều tra”, trở thành một trò cười lố bịch và ti tiện.

Chỉ người dân mới tự quyết định được số phận của mình. Nếu không, họ sẽ phải đứng trước một vành móng ngựa đã mục nát và bị xô lệch từ lâu.

Tinh thần Đồng Tâm sẽ giúp cho người dân nơi đây tránh được cái kết bế tắc của Ô Khảm.♦



Mạc Giao

CHÍNH SÁCH BIỂN ĐÔNG CỦA TT TRUMP VÀ TƯƠNG QUAN MỚI VIỆT NHẬT

Tổng Thống Donald Trump có bỏ Biển Đông cho Trung Cộng vì chủ trương “Nước Mỹ trước đã” hay không? Đó là câu hỏi của nhiều người Việt Nam đang nóng lòng muốn biết. Khi mới lên ngôi, TT Donald Trump hùng hổ tuyên bố là ông sẽ đòi Trung Cộng tăng trị giá đồng Nhân Dân Tệ, đánh thuế 45% hàng hóa Trung Cộng bán sang Mỹ, đưa việc làm của các công ty Mỹ ở Hoa Lục về Mỹ. Sau khi điện đàm với Bà Thái Anh Văn, Tổng Thống Đài Loan, ông còn đòi xét lại vấn đề tại sao cứ phải coi Đài Loan là một phần của Trung Quốc? Bộ Trưởng Ngoại Giao Rex Tillerson thì dọa Mỹ sẽ không để cho Trung Quốc đến những đảo nhân tạo do họ mới lập nên một cách bất hợp pháp. Như thế là đe dọa cả về kinh tế, chính trị lẫn quân sự. Nghe những lời này, người ta tưởng chiến tranh Mỹ-Hoa sắp xảy ra tới nơi. Nếu không chiến tranh nóng thì cũng chiến tranh lạnh. Nhiều người Việt Nam vội mừng là Mỹ sẽ thắng tay với Trung Cộng, và nhờ thế Việt Nam sẽ có hy vọng lấy lại được những đảo và vùng

biển đã mất. Thế nhưng sau khi CT Tập Cận Bình đến cộng ly và nói chuyện với TT Trump tại Florida, ông Trump và những người cộng tác của ông đã “nói lại” rất ngọt với Trung Quốc. Một phần có lẽ vì thầy trò ông nhận ra rằng xô sát với Trung Quốc trong lúc này, dù là chiến tranh thương mại, cả hai bên đều bị thiệt hại nặng. Phần khác, ông Trump còn muốn nhờ ông Tập can ngăn, đe dọa cậu em Kim Chính Ân của Triều Tiên dẹp vụ nghịch lửa nguyên tử. Sóng gió Biển Đông tạm yên với thế thượng phong của Trung Cộng và sự im lặng của Hoa Kỳ.

Thế nhưng mỗi đe dọa nguyên tử Triều Tiên vẫn còn nguyên đó. Mỹ nhờ Trung Cộng làm trung gian giải quyết nhưng chưa thấy tiến triển chút nào. Điều này chứng tỏ Trung Cộng không thật lòng làm áp lực với đàn em. Mỹ không đại ngời chờ. Mỹ quay lại Biển Đông để mở một mặt trận dương đông kích tây rộng lớn hơn.

-Đầu tiên, Bộ Quốc Phòng Mỹ phá vỡ sự im lặng bằng cách lên tiếng tố cáo Trung Quốc tiếp tục biến các đảo nhân tạo Chữ Thập, Subi và Vành Khăn (đều chiếm của Việt Nam) thành những cơ sở hỗn hợp quân sự và dân sự để củng cố sự hiện diện ở Biển Đông – xây phi trường dài 2,600 mét trên mỗi đảo, 24 hangar chứa phi cơ, đặt

hỏa lực phòng không và hệ thống liên lạc, có thể điều động 3 trung đoàn trấn giữ Trường Sa.

-Bộ Trưởng Quốc Phòng Mỹ James Mattis chính thức tuyên bố tại Diễn Đàn An Ninh Khu Vực Shangri-La, Singapore, ngày 3-6-2017, lên án Trung Quốc xây các cơ sở quân sự ở các khu vực tranh chấp, phản lại quyết định của Tòa Án Quốc Tế *The Hague*, không tôn trọng quyền lợi của các nước khác, trái ngược với lời ông Tập Cận Bình nói với ông Trump là Trung Quốc không quân sự hóa Biển Đông.

-Rồi đến lượt Ngoại Trưởng Rex Tillerson. Trong cuộc điều trần tại Hạ Nghị Viện Hoa Kỳ ngày 14 -6-2017, ông Tillerson đã tuyên bố rằng việc Trung Quốc xây đảo nhân tạo và mở rộng cơ sở hạ tầng tại các đảo trong vùng tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông đang gây ra bất ổn ở khu vực Thái Bình Dương, “*những bất ổn có thể đưa chúng ta vào một cuộc xung đột*”. Ngoại trưởng Tillerson cũng phát biểu thêm những lời mạnh mẽ: “*Hoa Kỳ không thể để Bắc Kinh biến kinh tế, thương mại thành vũ khí lôi kéo các đồng minh của Hoa Kỳ về phía Trung Quốc. Washington cần gửi Bắc Kinh một thông điệp rõ ràng là Trung Quốc không thể dùng chiến thuật đó để giải quyết những hồ sơ gai góc như*

hạt nhân Triều Tiên hay tranh chấp chủ quyền Biển Đông” (Theo RFI – France Radio International)

Những lời lên án trên là để biện minh cho hành động:

* Ngày 28-5-2017, khu trục hạm USS Dewey thực hiện chuyến hải hành FONOP (Freedom of Navigation Operation - Chiến Dịch Tự Do Hàng Hải) đi vào vùng biển cách đảo Vành Khăn 6 hải lý do Trung Cộng bồi đắp. Đây là chuyến FONOP đầu tiên dưới thời TT Trump. Trước đó, TT Obama đã cho thực hiện 6 chuyến hải hành tương tự. Chuyến cuối vào tháng 10-2016, nhưng cả 6 chuyến đều không gần bờ như chuyến này. Đặc biệt lần này, khu trục hạm Dewey không chỉ chạy một vòng rồi đi tuốt, nhưng ngừng lại gần đảo Vành Khăn và tà tà biểu diễn màn thực tập cứu người rớt xuống biển. Hải quân Trung Quốc tức điên nhưng phải tuân lệnh



Hai pháo đài bay B-1 Lancer tiến vào bầu trời Biển Đông

Nhật thao dượt chung tại vùng biển có quần đảo Điếu Ngư mà Trung Quốc đang tranh chấp.

* Một chiến hạm Mistral tới tân của Hải Quân Pháp cũng đã đến Biển Đông tập trận chung với các chiến hạm Mỹ và Nhật. Dịp này, Bà Sylvie Goulard, Bộ Trưởng Bộ Quân Lực Pháp của chính quyền tân Tổng Thống Macro, đã tuyên bố tại Diễn Đàn Shangri-La là Pháp cổ võ cho sự hiện diện của Mỹ trong khu vực và thể hiện lập trường cứng rắn với Triều Tiên. Bà kêu gọi bảo đảm “*trật tự dựa trên luật pháp và tự do hàng hải trong vùng Biển Đông*” (RFI). Đừng quên rằng Pháp cũng có hai đảo lớn Nouvelle Calédonie và Nouvelle Hébrides ở Thái Bình Dương. Một hải đội của Hải Quân Pháp gồm tàu chỉ huy, chiến hạm Mistral và tàu hộ tống Le Courber đã ghé thăm Cam Ranh từ 15 đến 24 tháng



Khu trục hạm Dewey đang thực tập gần đảo Vành Khăn

không được đụng vào tàu Mỹ. Đụng vào là có chuyện lớn.

* Ngày 8-6-2017, Hai pháo đài bay B-1 Lancer đã bay liên tục trong 10 giờ từ căn cứ không quân Andersen Air Base ở đảo Guam tới Biển Đông để phối hợp với khu trục hạm USS Sterell trong một phi vụ tập luyện có mục tiêu tăng cường khả năng chiến đấu.

* Báo Yomiuri Shimbun loan tin là từ ngày 13 đến 15/6/2017, mẫu hạm chở trực thăng JS Izumo 183 và khu trục hạm Sazanami 113 của Nhật đã thao dượt với hàng không mẫu hạm Mỹ USS Ronald Reagan chạy bằng năng lượng nguyên tử và một khu trục hạm của Mỹ ở Biển Đông. Báo Shimbun và hãng thông tấn Nhật All Nippon News Networks đều bình luận đây là lần đầu tiên một hàng không mẫu hạm Mỹ và hải quân



Chiến hạm Mistral của Pháp



ST. COLUMBAN SCHOOL

10855 Standford Ave, Garden Grove, CA 92840 | (714) 534-3947 | SaintColumbanSchool.com

Nhà Trẻ Montessori | Mẫu Giáo Chuyển Tiếp Montessori | Mẫu Giáo đến Lớp Tám

Montessori Preschool | Montessori Transitional Kindergarten | Kindergarten - Eighth Grade

Trường St. Columban mang sứ mạng cung cấp một nền giáo dục Công Giáo toàn diện nhằm thách thức học sinh trở thành những nhà tư tưởng sáng tạo. Các em được hướng dẫn để trở thành các Kitô hữu tích cực của cộng đồng.

Nhà Trẻ Montessori

Montessori Preschool



Mẫu Giáo Chuyển Tiếp Montessori

Montessori Transitional Kindergarten



Từ Mẫu Giáo đến Lớp 8

Kindergarten through 8th Grade



Do các Nữ Tu Dòng Bác Ái sáng lập năm 1956



4. Trong thời gian đó, hải đội Pháp cũng thực hiện chương trình diễn tập chung với Hải Quân VN.

Như vậy, đồng minh với Mỹ ở Biển Đông ngoài Nhật, Đại Hàn, Úc, nay thêm Pháp, chưa kể các quốc gia khác có liên quan trong vùng. Ấn Độ không đứng trong hàng ngũ đồng minh nhưng chống lập trường xâm lăng của Trung Quốc. Mỹ đâu cần tới ASEAN nữa.

Chính quyền của ông Trump đã lên gân ở Biển Đông, không để cho Trung Cộng coi Biển Đông là ao nhà, muốn làm gì thì làm. Khi gia tăng tiềm năng quân sự tại vùng này, Mỹ không có ý định gây chiến tranh với Trung Quốc, nhưng Mỹ muốn cho Trung Quốc hiểu là chính quyền Trump không mềm yếu, đồng thời cho Triều Tiên thấy là Mỹ đã sẵn sàng đáp ứng nếu Triều Tiên muốn thử lửa. Mỹ đang thực hiện chiến thuật 3 điểm:

1/ Treo án Trung Quốc lập đảo nhân tạo bất hợp pháp, quân sự hóa các đảo này và không tuân thủ phán quyết của Tòa Án quốc tế *The Hague*. Từ đó Mỹ dành thế hợp pháp cho các hành động của mình.

2/ Trấn an các nước trong vùng Biển Đông bằng cách tố cáo Trung Quốc chèn ép, hiếp đáp các nước này, và chứng tỏ Mỹ luôn sẵn sàng bênh vực kẻ yếu. Đó là kéo cánh để gây thế và cô lập hóa Trung Quốc.

3/ Biểu dương sức mạnh quân sự để tăng cường sự có mặt tại hiện trường, làm áp lực và hậu thuẫn cho các cuộc điều đình, đặc biệt về Biển Đông và Triều Tiên.

Phản ứng đầu tiên của Trung Quốc là phản ứng miệng. Phát

ngôn nhân của nước này tuyên bố Trung Quốc duy trì tình trạng báo động và theo dõi các hoạt động quân sự của Mỹ tại khu vực biển. Bộ Quốc Phòng Trung Quốc cũng ra thông cáo cho biết quân đội nước này sẽ kiên quyết bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia và hòa bình, ổn định trong vùng.

Bước sang hành động, Trung Quốc không thể làm gì hơn trong lúc này ngoài hành động ngoại giao. Đó là phá vỡ sự đoàn kết của khối ASEAN, không để khối này có tiếng nói duy nhất khi đối thoại với Trung Quốc. TT Duherte của Phi đã xé rào đi nói chuyện riêng với Trung Quốc nhưng vẫn không đòi lại được đảo Scarborough chỉ cách đảo Luzon 220 cây số. Trung Quốc quay sang bàn Quy Tắc Ứng Xử ở Biển Đông (COC) để tỏ thiện chí. Ngoại Trưởng Vương Nghị trong cuộc họp báo chung với Ngoại Trưởng Vivian Balakrishnan của Singapore cho hay Trung Quốc và ASEAN đã đồng ý với nhau về một cái khung cho luật ứng xử ở Biển Đông (DOC) vào ngày 18-5-2017, nhưng không cho người bên ngoài khu vực tham dự. Luật được dự trù hoàn thành vào tháng 7/2017. Như vậy là Trung Quốc muốn dùng luật này để gạt Mỹ ra ngoài. Có điều ông Vương Nghị quên rằng chính Trung Quốc đã ký COC cùng các nước khác từ năm 1982 nhưng Trung Quốc không thi hành, trong khi Hoa Kỳ không ký nhưng không vi phạm điều khoản nào.

Biển Đông là bàn cờ cân não giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ. Trung Quốc đã tưởng có thể ăn hiếp các nước khác trong vùng cách dễ dàng để trở thành bá chủ Biển Đông. Trung Quốc muốn tạo

ra những sự đã rồi để mọi việc đi dần vào quên lãng và chủ quyền của Trung Quốc trên Biển Đông sẽ được công nhận một cách tự nhiên. Trung Quốc không ngờ Hoa Kỳ nhảy vào, kéo theo các đồng minh khác. Hai nạn nhân chính là Phi Luật Tân và Việt Nam cũng dám phản đối, dù sự phản đối phát xuất từ dân, còn nhà cầm quyền thì đi đêm đi ngày với Trung Quốc rồi. Sau khi đã biến mấy hòn đảo san hô ăn cướp thành các căn cứ quân sự, Trung Quốc hiện hành động như tên côn đồ bắt nạt các nước yếu, húc bẻ tàu cá, cướp hải sản của ngư dân nước khác. Trung Quốc cũng ngang ngược tự ý ra lệnh cấm đánh cá ở Biển Đông từ vĩ tuyến 12 trở xuống trong vòng 3 tháng, bắt đầu từ ngày 1 tháng 5. Lệnh cấm này chẳng ai thêm nghe. Ngư dân VN vẫn ra biển đánh cá đều đều, chỉ phải vất vả tránh những điểm hay gặp gỡ tàu hải giám Trung Cộng. Họ có dư kinh nghiệm chơi ú tim với tàu địch, dù thỉnh thoảng cũng gặp tai họa.

Về phía Hoa Kỳ, trào tổng thống nào cũng nói Mỹ coi trọng và bảo vệ nguyên tắc di chuyển tự do trên mặt biển, không bị cấm đoán đi vào hải phận của những hòn đảo ăn cướp và tân tạo, không chấp nhận biện pháp nhận diện hàng không khi phi cơ bay trên hay bay gần những nơi này. Thật ra, Hoa Kỳ còn muốn hơn thế nữa: muốn Mỹ tiếp tục giữ vai trò bá chủ thế giới trên mặt biển và trên không, không cho Trung Quốc thực hiện tham vọng bá chủ Đông Nam Á và Biển Đông, muốn Trung Quốc không thể dùng lá bài Triều Tiên để hù dọa Hoa Kỳ và thế giới. Tăng cường sức mạnh quân sự ở Biển Đông cũng là hành động cảnh

cáo cả Trung Quốc lẫn Triều Tiên.

Ông Trump không gây ra tình trạng hiện nay ở Biển Đông và Triều Tiên. Ông phải thừa hưởng hiện trạng do người tiền nhiệm để lại. Các đảo nhân tạo được Trung Quốc xây dưới thời TT Obama. Lúc ấy ông Obama làm gì? Nhà bình luận chính trị Matthew Kroenig đã viết chính xác về việc này:

“Trung Quốc đã chiếm vùng lãnh thổ đang tranh chấp của các đồng minh của Mỹ và xây dựng ở đó những cơ sở quân sự đồ sộ, khiến những người cầm đầu của các nước này nghi ngờ khả năng giữ trọn những cam kết của Mỹ về an ninh tại châu Á-Thái Bình Dương. Chính quyền Obama áp dụng chính sách được gọi là “kiên nhẫn chiến lược” (Strategic patience) với Triều Tiên, đó là cách nói cho nhẹ chuyện (euphemism) để có thể ù lỳ trước những đe dọa dồn dập. Theo sự ước tính của các chuyên viên, Bình Nhưỡng hiện có tới 21 đầu đạn nguyên tử có thể bắn tới lục địa Hoa Kỳ” (Trích bài “The Case for Trump’s Foreign Policy”, Foreign Affairs, May-June 2017, New York).

TT Trump quan tâm đặc biệt tới vấn đề Triều Tiên là đúng. Ai cũng biết Trung Quốc là vú nuôi của Triều Tiên. Trung Quốc viện trợ cho Triều Tiên từ hạt gạo cho đến kỹ thuật nguyên tử. Người ta khám phá ra mảnh vụn của hỏa tiễn chiến lược do Triều Tiên mới thử là vật liệu chế tạo từ Trung Quốc. Con bài Triều Tiên được Trung Quốc dùng để dọa Mỹ, Nam Hàn, Nhật và thế giới, và cũng được dùng để mặc cả nhiều vấn đề liên quan chòng chéo nhau, trong đó có vấn đề Biển Đông. Chính quyền

Trump muốn cho Trung Quốc biết là hai chuyện Biển Đông và Triều Tiên có liên quan với nhau, không thể giải quyết việc này mà bỏ qua việc kia, càng không thể gây rối cả hai mặt trận và mong thắng hết.

Sau những màn lên gân này, chuyện gì sẽ xảy ra? Chắc chắn cả Mỹ lẫn Trung Cộng đều không muốn chiến tranh. Trung Cộng cố tránh đụng độ với Mỹ dù bức tức khi thấy Mỹ dương oai diễn võ ngay trên vùng biển mà Trung Cộng nhận là của mình. Trung Cộng chỉ dám bắt nạt những nước nhỏ. Đó là mầm gây xung đột địa phương, có thể gây chiến tranh cục bộ. Lúc đó Mỹ có chịu khoanh tay đứng nhìn không?

Điều mà Mỹ có thể làm để gây áp lực cho Trung Cộng về Biển Đông là vận động ngoại giao và chế tài kinh tế. Kéo các quốc gia trong vùng về phía mình để cô lập Trung Cộng, đòi buộc Trung Cộng phải tôn trọng các thỏa ước quốc tế, nhất là phán quyết của Tòa Án *The Hague*, đó là mặt trận ngoại giao. Còn những chế tài về kinh tế, thương mại, Mỹ có nhiều cách để làm, nhưng chưa chắc đã dám làm vì sợ thiệt hại ngay đến kinh tế Mỹ. Việc lên gân quân sự ở Biển Đông cần phải được thực hiện đều đều để làm hậu thuẫn cho những biện pháp khác, đồng thời ngăn chặn hải và không quân Trung Cộng tung hoành như chỗ không người ở Biển Đông.

Trên đây là những phân tích chiến lược dựa theo những việc đang hay mới xảy ra. Hy vọng TT Trump và những người gánh trách nhiệm với ông thực hiện những việc đã khởi sự đến nơi đến chốn, đừng đánh trống bỏ dùi, bày ra

những điều xem ra ngoạn mục rồi không thi hành.

Nói chuyện Biển Đông không thể không đề cập đến Việt Nam.

Nếu nước Mỹ dưới thời TT Obama áp dụng chính sách “Kiên nhẫn chiến lược” với Trung Quốc và Triều Tiên thì cộng sản Việt Nam dùng chính sách “Kiên nhẫn chịu nhục” với Trung Quốc về Biển Đông. Trung Quốc muốn đem dàn khoan dầu đặt ở đâu tùy ý, muốn đuổi, muốn bắt, muốn húc, muốn đánh chìm tàu đánh cá Việt Nam ở bất cứ chỗ nào trên Biển Đông tùy thích, không có một tàu tuần hay một tàu hải quân nào của Việt Nam ra khơi bảo vệ ngư dân hay cứu người gặp nạn. Những đảo Trung Quốc chiếm của Việt Nam được biến thành các căn cứ quân sự trước con mắt bất lực của nhà cầm quyền Việt Nam. Võ khí duy nhất của Việt Nam là phản đối miệng. Đi kiện như Phi Luật Tân cũng không dám. **Chiến thuật của Việt Nam là tránh đụng độ với Trung Quốc, cứ ngồi yên chờ Mỹ đương đầu với Trung Quốc giùm. Khi Mỹ lún Tàu lùn là quân ta “bắt chiến tự nhiên thành”.** Mua vũ khí của Nga, Mỹ chỉ là để biểu diễn lòng yêu nước với dân, để dọa đánh du kích nếu bị tấn công, đưa máy bay ra biển tập dượt bị rơi liền hai phi cơ tối tân trong mấy ngày. Làm sao có thể bảo vệ tổ quốc và nhân dân?

Mỹ biết rõ lòng dạ của mấy anh Việt Cộng. Mỹ biết mấy anh rất muốn ngả theo Mỹ nhưng chỉ sợ vỡ đảng và chọc giận Trung Quốc. Chỉ cần Mỹ tỏ ra thân thiện với Việt Nam cũng đã làm Anh Ba nghi ngờ. Có lẽ vì thế có dấu hiệu Mỹ nhờ bàn tay khác, một thứ bàn

tay nối dài của Mỹ, nhúng vào chuyện Việt Nam để Việt Cộng bớt sợ và Trung Cộng bớt nghi, hay không có cơ để trách.

Chúng ta hãy để ý một số sự kiện

Trở về nước sau khi được TT Trump tiếp tại Nhà Trắng ngày 31-5-2017, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc vội vã dẫn một phái đoàn sang Nhật gặp Thủ Tướng Shinzo Abe ngày 4-6-2017 để bàn chuyện quan hệ kinh tế, thương mại và viện trợ. Kết quả: Nhật thỏa thuận cấp cho Việt Nam 100 tỷ Yen (910 triệu Mỹ kim) từ vốn cho vay ODA, trong đó có 38 tỷ Yen (\$US 350 triệu) để nâng cấp các tàu tuần duyên VN và năng lực tuần tra. Nhật cũng giúp về thiết bị quốc phòng và chuyển giao công nghệ. Ngoài ra, hai bên còn ký kết 14 văn kiện hợp tác có tổng trị giá 22 tỷ Mỹ Kim. Có phải ông Trump đã tiểu di ông Phúc đi gặp ngay ông Abe càng sớm càng tốt? Đó là món quà ông Trump muốn tặng ông Phúc trong chuyến đi Mỹ. Việt Nam rất cần thỏa ước thương mại tay đôi với Mỹ. Ông Trump không nói gì tới việc này. Chẳng lẽ để ông Phúc về tay không? Chỉ bằng nhờ ông Obe giúp một tay cho anh chàng đang rất cần tiền này, rồi sẽ xử dụng anh ấy trong một số việc sau.

Vài tháng trước, Hoàng Đế Nhật Akihito trên 80 tuổi và Hoàng Hậu đã lặn lội thân già sang thăm Việt Nam từ 28/2 tới 5/3. Nhật Hoàng không có vai trò chính trị nào phải đóng, không có quyền tự ý hành động và tuyên bố chính trị. Sức khỏe ngài vốn yếu, lại đang xin Quốc Hội cho thoái vị. Chuyến công du Việt Nam của Nhật Hoàng và Hoàng Hậu chắc chắn phải được Thủ Tướng Abe năn nỉ yêu cầu. Nhật Hoàng không đi điều đình. Hành động “tam cổ thảo lư” của nhà vua là biểu tượng mở đường cho sự cộng



Khu trục hạm Fuyuzuki của Nhật cập bến Cam Ranh ngày 12-4-2017

tác Nhật-Việt được hanh thông hơn.

Ngày 12-4, khu trục hạm Fuyuzuki của Lực Lượng Phòng Vệ Biển của Nhật đến thăm và bỏ neo ở cảng Cam Ranh mấy ngày liền.

Ngày 20-5-2017, Cam Ranh lại đón hai tàu Nhật: trục thăng hạm Izumo và khu trục hạm Suzanami, cùng với chiến hạm Mỹ USNS Fall River đến Việt Nam trong khuôn khổ đối tác Thái Bình Dương 2017.

Từ trước tới nay, Nhật vẫn là nước viện trợ cho Việt Nam nhiều nhất qua chương trình ODA và cũng là một trong những nước đầu tư nhiều nhất vào Việt Nam. Nhật là con buôn sáng suốt, biết rõ địa lý thương mại, thị trường tiêu thụ và giá thành sản xuất. Nhật không quan tâm về thể chế chính trị, chỉ ghét tham nhũng. Tuy nhiên, chính những công ty Nhật đôi khi cũng phải học bài tham nhũng để bôi trơn công việc tại một số nơi, như tại Việt Nam. Một điều khác rất thuận tiện cho những người cầm quyền Việt Nam là Nhật không đưa điều kiện tôn trọng nhân quyền, không đòi thay đổi chế độ độc tài khi viện trợ và buôn bán. Đó là một chỗ dựa tương đối an toàn và dễ chịu cho Việt Cộng khi họ muốn thoát Trung.

Nếu quả thật có sự hợp ý tay ba Mỹ-Việt-Nhật nhằm đương đầu với Trung Quốc về Biển Đông, chúng ta cũng nên lấy làm mừng. Dù vậy, dân Việt Nam không thể chấp nhận thoát Trung để không biết đến bao giờ mới có thể thoát Cộng. Việt Cộng tìm mọi giải pháp để cứu và giữ đảng của họ. Chúng ta phải tìm mọi cách thoát Cộng trước. Mọi thứ thoát khác sẽ dễ dàng đến sau. ♦



Nhật Hoàng và Hoàng Hậu đến phi trường Hà Nội ngày 28-3-2017

TOÀN VĂN TUYÊN BỐ CHUNG Việt Nam - Hoa Kỳ

Ngày 31-5, tại Nhà Trắng, Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc đã có cuộc hội đàm với Tổng thống Hoa Kỳ Donald J. Trump để đề ra lộ trình cho quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, dựa trên những động lực tích cực của quan hệ đối tác toàn diện giữa hai nước.

Với tư cách là một cường quốc Thái Bình Dương có lợi ích và cam kết rộng khắp Châu Á - Thái Bình Dương, Hoa Kỳ chia sẻ với Việt Nam nhiều lợi ích quan trọng.

Hai nhà lãnh đạo nhấn mạnh có nhiều cơ hội đang mở ra trong quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, trong đó quan hệ chính trị, ngoại giao, kinh tế, thương mại đang ngày càng được tăng cường; hợp tác ngày càng tăng lên trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, quốc phòng - an ninh, giáo dục, giao lưu nhân dân, nhân đạo và giải quyết hậu quả chiến tranh, cũng như các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm.

Hai nhà lãnh đạo nhất trí sẽ thúc đẩy các cơ hội nói trên thông qua việc tăng cường quan hệ Đối tác toàn diện dựa trên việc tôn trọng Hiến chương Liên Hiệp Quốc và luật pháp quốc tế, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và hệ thống chính trị của nhau.

Hai bên đồng ý tiếp tục tiếp xúc và trao đổi đoàn cấp cao, bao gồm qua cả đối thoại thường kỳ giữa



Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam và Ngoại trưởng Hoa Kỳ để thảo luận các biện pháp tăng cường quan hệ Đối tác toàn diện giữa hai nước. Hai bên cũng nhất trí thúc đẩy các cơ chế đối thoại hiện có, trong đó có quan hệ kênh Đảng.

Tổng thống Trump bày tỏ ủng hộ Việt Nam tổ chức thành công hội nghị APEC 2017 và cho biết ông mong chờ chuyến thăm Việt Nam và dự Hội nghị cấp cao APEC vào tháng 11.

Hai nhà lãnh đạo cam kết tích cực tăng cường quan hệ kinh tế cùng có lợi và ngày càng phát triển, góp phần thúc đẩy thịnh vượng cho cả hai nước. Hai nhà lãnh đạo khẳng định tiếp tục ủng hộ hợp tác phát triển giữa hai nước.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc khẳng định Việt Nam thực hiện nhất quán chính sách đối mới kinh

tế và hội nhập quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty nước ngoài, bao gồm các công ty Hoa Kỳ kinh doanh, đầu tư tại Việt Nam; thực thi và bảo vệ sở hữu trí tuệ; hoàn thiện luật lao động phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam.

Hai bên khẳng định tầm quan trọng của việc thúc đẩy thương mại song phương và tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp hai bên, đặc biệt thông qua việc triển khai có hiệu quả Hiệp định khung về thương mại và đầu tư để xử lý các vấn đề trong quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ trên tinh thần xây dựng.

Hai nhà lãnh đạo hoan nghênh việc xử lý một số vấn đề thương mại ưu tiên, bao gồm dịch vụ chuyên vùng điện thoại và thuốc thú y, và cam kết sẽ tiếp tục phối hợp trên tinh thần xây dựng nhằm giải quyết các vấn đề ưu tiên khác của mỗi

bên, như sở hữu trí tuệ, dịch vụ tài chính và quảng cáo, sản phẩm an ninh thông tin, nội tạng trắng, bột bã ngô, cá da trơn, tôm, xoài và các vấn đề khác.

Phía Hoa Kỳ ghi nhận quan tâm của Việt Nam đạt được quy chế kinh tế thị trường và hai bên nhất trí tiếp tục tham vấn một cách hợp tác và toàn diện thông qua việc đẩy mạnh nhóm làm việc song phương. Hai bên hoan nghênh việc công bố các thỏa thuận thương mại mới với tổng trị giá hơn 8 tỉ USD.

Hai nhà lãnh đạo nhất trí tăng cường quan hệ quốc phòng song phương trên cơ sở Bản ghi nhớ về thúc đẩy hợp tác quốc phòng song phương năm 2011 và Tuyên bố tầm nhìn chung về quan hệ quốc phòng năm 2015.

Hai nhà lãnh đạo trao đổi về quyết định vừa qua của Chính phủ Hoa Kỳ chuyển giao tàu tuần tra lớp Hamilton cho Việt Nam nhằm tăng cường năng lực thực thi pháp luật trên biển của Việt Nam, và Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tỏ quan tâm tới việc tiếp nhận thêm trang thiết bị quốc phòng từ Hoa Kỳ, bao gồm các tàu tuần tra cho lực lượng cảnh sát biển.

Hai nhà lãnh đạo cũng thảo luận các biện pháp mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực ưu tiên như hợp tác nhân đạo, giải quyết hậu quả chiến tranh và an ninh biển. Hai nhà lãnh đạo trao đổi về khả năng tàu sân bay Hoa Kỳ thăm cảng Việt Nam và các biện pháp tăng cường hơn nữa hợp tác giữa các lực lượng hải quân hai nước.

Hai nhà lãnh đạo hoan nghênh việc ký Bản ghi nhớ về việc thành lập nhóm làm việc về Sáng kiến hợp tác lưu trữ vật tư y tế và hợp tác nhân đạo và nhất trí sẽ khẩn trương

triển khai thỏa thuận này.

Hai nhà lãnh đạo nhất trí tăng cường hợp tác về an ninh và tình báo. Việt Nam và Hoa Kỳ cam kết hợp tác về chống khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia và tội phạm mạng.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đánh giá cao và mong muốn Hoa Kỳ hợp tác, hỗ trợ Việt Nam trong lĩnh vực gìn giữ hòa bình của Liên Hiệp Quốc, trong đó có việc cung cấp trang thiết bị và hỗ trợ sự tham gia của cán bộ Việt Nam vào hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hiệp Quốc.

Hai nhà lãnh đạo nhất trí mở rộng hợp tác trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, vũ trụ, đổi mới sáng tạo.

Hai nhà lãnh đạo bày tỏ sự ủng hộ đối với Hiệp định khung về hợp tác sử dụng khoảng không vũ trụ vì mục đích hòa bình, cũng như các cuộc trao đổi song phương và các diễn đàn về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Hai nhà lãnh đạo hoan nghênh sự phát triển của mối quan hệ giữa nhân dân hai nước, đặc biệt thông qua các chương trình trao đổi học thuật và chuyên môn. Hai bên ghi nhận sự đóng góp quan trọng đối với quan hệ hai nước của cộng đồng người Việt Nam tại Hoa Kỳ và gần 4.000 cựu sinh viên trong các chương trình trao đổi giáo dục.

Hai bên cũng cho rằng, với hơn 21.000 sinh viên Việt Nam đang học tập trong các chương trình đại học tại Hoa Kỳ, mối quan hệ học thuật giữa hai nước đang phát triển mạnh mẽ và sẽ được tăng cường thông qua việc Việt Nam hỗ trợ khai trương trường Đại học Fulbright tại TP.HCM.

Phía Hoa Kỳ hoan nghênh ngày càng nhiều sinh viên Việt Nam tới học tập tại Hoa Kỳ và duy trì cam kết cấp visa nhanh chóng, bao gồm visa cho sinh viên trên cơ sở luật pháp Hoa Kỳ. Hai bên cũng hoan nghênh việc thành lập Chương trình Hòa bình để thúc đẩy việc học tập tiếng Anh tại Việt Nam.

Hai bên cam kết hợp tác giải quyết các vấn đề do chiến tranh để lại, trong đó có rà phá bom mìn, tẩy độc dioxin; ghi nhận những tiến triển trong hợp tác tẩy độc tại sân bay Đà Nẵng, cũng như sẽ thảo luận về các bước phối hợp tiếp theo về tẩy độc tại sân bay Biên Hòa.

Tổng thống Trump đánh giá cao sự hợp tác liên tục của Việt Nam trong các hoạt động nhân đạo nhằm tìm kiếm người Mỹ mất tích trong chiến tranh, và cam kết sẽ hợp tác với Việt Nam trong nỗ lực tìm kiếm tin tức của bộ đội Việt Nam.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc khẳng định Việt Nam sẽ làm việc tích cực với phía Hoa Kỳ để sớm đưa trở lại những người Việt Nam đã nhận được lệnh phải rời khỏi Hoa Kỳ lần cuối lấy cơ sở là Hiệp định Việt Nam - Hoa Kỳ về nhận trở lại công dân năm 2008. Hai nhà lãnh đạo cam kết sẽ thành lập nhóm làm việc để trao đổi về vấn đề này.

Hai bên nhất trí tích cực cùng nhau làm việc để hoàn tất thỏa thuận về việc chọn vị trí đất phù hợp và thỏa thuận thuê đất đối với trụ sở mới của Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội. Hoa Kỳ cam kết hỗ trợ Việt Nam mua trụ sở mới cho các cơ quan đại diện Việt Nam tại Hoa Kỳ.

Tổng thống Trump và Thủ tướng

Nguyễn Xuân Phúc hoan nghênh kết quả của các cuộc đối thoại thẳng thắn, xây dựng về quyền con người, đặc biệt là vòng 21 Đối thoại nhân quyền Việt Nam - Hoa Kỳ diễn ra vào tháng 5 năm 2017, nhằm thu hẹp khác biệt và tiếp tục xây dựng lòng tin.

Lãnh đạo hai nước nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bảo vệ, thúc đẩy quyền con người và sự liên hệ giữa quyền con người với an ninh và phát triển bền vững của mỗi quốc gia.

Hai nước khuyến khích tăng cường hợp tác để bảo đảm tất cả mọi người, bao gồm cả những thành viên của các nhóm dễ bị tổn thương, không phân biệt giới tính, chủng tộc, tôn giáo và khuynh hướng giới tính, cũng như người khuyết tật, được hưởng đầy đủ các quyền con người.

Hoa Kỳ hoan nghênh nỗ lực của Việt Nam trong việc cải thiện hệ thống pháp luật nhằm bảo vệ và thúc đẩy quyền cho mọi người dân.

Về các vấn đề khu vực, hai nhà lãnh đạo bày tỏ quan ngại đối với các vụ thử hạt nhân và tên lửa đạn đạo của Cộng hòa Dân chủ Triều Tiên, vi phạm các nghị quyết của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc và làm gia tăng căng thẳng trong khu vực.

Hai bên tái khẳng định sự ủng hộ đối với việc phi hạt nhân hóa trên Bán đảo Triều Tiên, và thúc giục tất cả các bên liên quan thực hiện nghiêm túc các nghị quyết liên quan của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

Tổng thống Trump và Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc khẳng định Biển Đông là tuyến đường hàng hải có tầm quan trọng chiến lược

đối với cộng đồng quốc tế.

Hai nhà lãnh đạo nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đảm bảo tự do hàng hải, hàng không và các hình thức sử dụng biển hợp pháp khác; bày tỏ lo ngại về tác động bất ổn mà những hạn chế bất hợp pháp đối với tự do trên biển gây ra đối với hòa bình và thịnh vượng của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

Hai bên cũng khẳng định hoàn toàn ủng hộ giải quyết hòa bình các tranh chấp, không đe dọa vũ lực hoặc sử dụng vũ lực, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có việc tôn trọng đầy đủ các tiên đề ngoại giao và pháp lý, đồng thời kêu gọi tất cả các bên liên quan thực hiện nghiêm túc các nghĩa vụ pháp lý quốc tế trong quá trình giải quyết tranh chấp.

Hai nhà lãnh đạo nhấn mạnh các bên cần kiềm chế, không có các hành động có thể gây gia tăng căng thẳng, như việc quân sự hóa các cấu trúc có tranh chấp.

Tổng thống Trump nhấn mạnh Hoa Kỳ sẽ tiếp tục cho tàu và máy bay di chuyển và hoạt động tại bất kỳ nơi nào luật pháp quốc tế cho phép.

Hai bên khẳng định tiếp tục thực hiện các nguyên tắc chung mà lãnh đạo ASEAN và Hoa Kỳ đã nhất trí trong Tuyên bố Sunnylands 2016, và thúc đẩy các hoạt động kỷ niệm 50 năm thành lập ASEAN và 40 năm quan hệ ASEAN - Hoa Kỳ.

Hoa Kỳ cam kết tăng cường quan hệ Đối tác chiến lược ASEAN - Hoa Kỳ, ủng hộ các nỗ lực chung xây dựng Cộng đồng ASEAN dựa trên luật lệ; ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực đang định hình.

Hai nước cam kết tiếp tục hợp tác nhằm ứng phó với các thách thức toàn cầu, trong đó có bảo vệ môi trường, y tế toàn cầu, an ninh y tế toàn cầu, chống buôn bán người và động vật hoang dã. Hoa Kỳ ủng hộ Việt Nam xây dựng một phòng thí nghiệm quốc gia để tăng cường năng lực phát hiện nguy cơ các bệnh mới nổi trong khu vực.

Hai nước khẳng định ủng hộ mạnh mẽ Chương trình An ninh y tế toàn cầu (GHSA) nhằm ngăn ngừa, phát hiện và ứng phó với các mối đe dọa từ các bệnh truyền nhiễm. Hai nước cũng khẳng định quan hệ đối tác lâu dài trong khuôn khổ kế hoạch cứu trợ khẩn cấp của Tổng thống về phòng, chống HIV/AIDS.

Với tư cách là đối tác phát triển của Ủy hội Mekong, và là thành viên sáng lập của Sáng kiến hạ nguồn sông Mekong, Hoa Kỳ tái khẳng định ủng hộ hợp tác giữa các thành viên ủy hội, cũng như giữa các thành viên ủy hội với các cơ chế khu vực khác trong việc sử dụng, quản lý và phát triển hiệu quả, bền vững các nguồn nước xuyên biên giới.

Hoa Kỳ khẳng định hỗ trợ Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua các biện pháp giảm nhẹ và thích ứng cụ thể.

Hai nhà Lãnh đạo đã mở ra tương lai tươi sáng cho quan hệ Đối tác toàn diện được tăng cường; nhất trí thúc đẩy mối quan hệ này sâu sắc, thực chất, hiệu quả hơn, vì lợi ích của nhân dân hai nước, cũng như vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển tại Châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới. ♦

(Tuổi Trẻ)

NHÀ HÀNG MỚI KHAI TRƯƠNG

CHUNG's EXPRESS RESTAURANT

New restaurant in downtown Bremerton, WA

242 First Street, Bremerton, WA 98337

Tel: (360) 813-1620



NHÀ HÀNG Á ĐÔNG VỚI CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT:

- * Món Teriyaki đặc biệt của Chung's Teriyaki
- * Món Phở Việt Nam
- * Các Món Phở và Mì Xào
- * Các Món Bún
- * Chả Giò và Gỏi Cuốn
- * Bánh Mì có Lò Sản Xuất tại Tiệm

Anh Nguyễn Chung, chủ nhân khá ái, đã thành công trong lĩnh vực Nhà Hàng từ năm 1988



Business Hours:

Mon-Sat: 11 AM - 9 PM

Sunday: 12 PM - 8 PM

CHUNG's Teriyaki

**3111 NW. Bucklin Hill Road,
Silverdale, WA 98383**

Tel: (360) 662-1205

- * Vietnamese Noodle Soup - Phở
- * Vermicelli Bowl - Bún
- * Appertizer - Khai Vị
- * Teriyaki Entrees



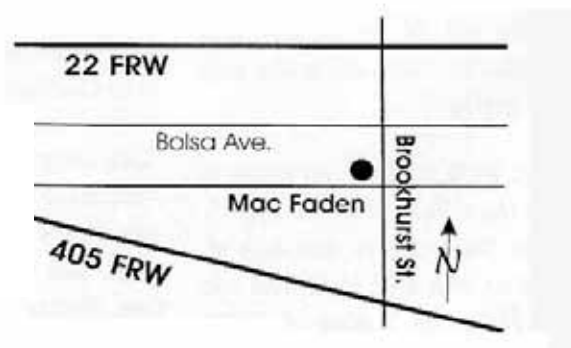
15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**

**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC SAIGON CITY MARKETPLACE KÍNH MỜI



■ Trần Nguyễn Thao

Hanoi lừa đảo (?) để xin quy chế kinh tế thị trường



Sau chuyến đi “xin xỏ” Hoa Kỳ cuối tháng 5, để mong được công nhận là nền kinh tế thị trường, Thủ Tướng Việt Cộng, ông Nguyễn xuân Phúc hôm đầu tháng 6 chính thức nhìn nhận, nền kinh tế định hướng xã hội chủ nghĩa đã hoàn toàn phá sản, khi công khai tung hô Adam Smith [1], học giả kinh tế, chính trị, cha đẻ kinh tế học hiện đại, từng cống hiến cho nhân loại hệ thống tư tưởng hoàn chỉnh về thương mại tự do, chủ nghĩa tư bản, và chủ nghĩa tư do – nguồn gốc đưa đến hạnh phúc cho người dân và thịnh vượng cho quốc gia nào ứng dụng các tư tưởng này dưới sự soi dẫn của tinh thần nhân bản Ki-tô Giáo.

Lần đầu tiên trên con đường đấu tranh giai cấp bảo vệ tư tưởng Mac-Lê, một quan chức cao cấp của VC công khai nhìn nhận trước dư luận quốc tế về chiến lược kinh tế phá sản không thể cứu chữa của 30 năm “cưỡng chế, trấn áp thị

trường”. Lời tuyên bố này được ông Nguyễn xuân Phúc, với tư cách Thủ Tướng đưa ra trong diễn văn ở diễn đàn Hội nghị Tương lai Châu Á lần thứ 23, khai mạc hôm 5 tháng 6 tại Tokyo, qua chủ đề “Chủ nghĩa toàn cầu hóa giữa ngã tư đường - Bước đi tiếp theo của Châu Á” [2].

Cho đến thời điểm này, những gì ông Phúc nói ở trên đối nghịch hẳn với chủ trương của Hanoi vẫn muốn độc quyền chính trị; kiểm soát mọi tài nguyên quốc gia, kể cả đất đai đều nằm trong tay đảng CSVN khiếm khuyết khả năng làm kinh tế và đầy tham nhũng.

Chưa có dấu hiệu gì cho thấy Hanoi muốn hướng theo những điều ông Phúc nêu dẫn Adam Smith như

ngọn hải đăng trong tình hình kinh tế tài chánh Việt Nam, tả sơ dưới đây :

* Nợ xấu trong khu vực ngân hàng thương mại cũng khoảng 600 nghìn tỷ đồng, bằng 27 tỷ Mỹ Kim. Số liệu này chỉ là phần nổi được loại ra khỏi bảng cân đối kế toán. Phần chìm mới mang nguy cơ giết chết nền tài chánh, được dấu kín dưới mỹ từ “lãi dự thu”, có thể còn cao hơn số nợ.

* Toàn bộ hệ thống Doanh Nghiệp Nhà Nước (DNNN) gần như làm ăn thua lỗ, hoặc bị phá sản như các “quả bom thời bom nổ” Vinashin, Vinalines, điện lực than khoáng sản . . . mang món nợ ước tính khoảng 321 tỷ Mỹ Kim, bằng 157% GDP.

* Nợ do chính phủ vay cũng khoảng 107 tỷ Mỹ Kim, bằng 64.5% GDP. Ngân sách năm nào cũng bội chi trung bình khoảng 6% tương đương 12 tỷ Mỹ Kim. Hanoi dùng đến trên 70% ngân sách chi thường xuyên và trả lương cho 11 triệu cán bộ mọi ngành, kể cả dư luận viên, công đồ được thuê mượn trấn áp người dân. Thiếu tiền, Hanoi phải mượn bên quỹ bảo hiểm để chi tiêu. Công nhân viên nghỉ hưu trong năm nay chỉ nhận được 75% số tiền họ đáng được hưởng. Quyền lợi của người nghỉ hưu từ sang năm sẽ hưu thấp hơn nhiều.

Nếu cộng hai món nợ lại, thì nợ công của Việt Nam tương đương 428 tỷ Mỹ Kim, bằng 210% GDP.

Truyền thông Việt Nam tường thuật, trước khi sang Mỹ, ông Phúc họp khẩn cấp đưa ra chỉ thị “kiên định mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2017 là 6,7%. Xem ra Hanoi muốn đạt thành tích tăng trưởng kinh tế bằng mọi giá qua việc duy nhất là giúp và bảo vệ cho người Tàu được gia tăng đầu tư tại Việt Nam. Chấp nhận thêm nhiều nhà máy của Tàu Cộng với kỹ thuật lỗi thời, gây ô nhiễm môi trường sống, hệ thống sông rạch và biển Việt Nam. Khi mở toang cửa cho các dự án bản hay ưu đãi người Tàu, đảng CSVN được Tàu bao bọc để tiếp

tục nắm quyền; nhận được bổng lộc rất lớn từ người Tàu khi họ mua giá rẻ mạt các công ty trong DNNN nằm trong chương trình giải tư. Đồng thời Hanoi còn có thêm tiền để trang trải nợ lãi và chi tiêu. Đây là giải pháp mà một chính phủ biết nghĩ đến sự tồn vong của Dân Tộc không thể chọn lựa.

Hoa kỳ chưa có hứa hẹn gì về quy chế kinh tế thị trường qua chuyến thăm Mỹ của ông Phúc. Năm ngoái, 2016 Washington nhập siêu từ Hà Nội 32 tỷ Mỹ Kim. Mỹ đang hướng dẫn đến cân bằng thương mại với nhiều nước, mà Việt Nam chỉ là một.

Đến cuối tháng 5, Hoa Kỳ vẫn chỉ ghi nhận quan tâm của Việt Nam mong đạt được quy chế kinh tế thị trường và hai bên đồng ý tiếp tục tham khảo một cách hợp tác và toàn diện thông qua việc đẩy mạnh nhóm làm việc song phương.

Có thể ông Phúc “công kênh” Adam Smith là thủ thuật lừa đảo quốc tế để mong nhận được quy chế kinh tế thị trường. Đồng thời nhằm đánh lừa dư luận trong nước, cứ y như là Việt Nam sắp áp dụng

triệt để kinh tế thị trường của Adam Smith đến nơi.

Ông Phúc đang nói năng như kiểu họ Hồ, sau khi đã ra lệnh giết đã man hàng trăm ngàn đồng bào trong cải cách ruộng đất giai đoạn 1953 -1956 [3], lúc nào cũng có cái khăn tay để sẵn trong túi khi cần thì móc ra lau nước mắt, cả khi trước đám đông dân chúng để chụp hình nhằm lừa dân chúng là “bác, đảng” rất hối lỗi!

Thực chất bên trong theo tin tức mô tả thời gian gần đây về các sự việc được nhà cầm quyền chủ động hay giật dây gây bất an, xáo trộn hàng ngày cho thấy, Hanoi đang chuẩn bị áp dụng lại chiến dịch đấu tố man rợ, trấn áp quy mô để đối phó với nguy cơ tiềm ẩn tranh đấu ôn hòa qua tiền lệ vụ Đồng Tâm, hay công khai quyết liệt của hàng triệu nạn nhân Formosa và dân oan đang gia tăng khắp nước.♦

TNT, June 19, 2017



[1] https://vi.wikipedia.org/wiki/Adam_Smith

[2] <http://baochinhphu.vn/Thong-cao-bao-chi/Thu-tuong-Nguyen-Xuan-Phuc-du-phien-khai-mac-Hoi-nghi-Tuong-lai-chau-A-lan-thu-23/307970.vgp>

[3] <http://truongxua.phanchautrinhdanang.net/index.php/ch-d/h-chi-minh-c-i-cach-ru-ng-d-t/51-h-chi-minh-va-c-i-cach-ru-ng-d-t>

Hội đồng Liên tôn Việt Nam

Ủng hộ Bản Nhận định của Hội đồng Giám mục Việt Nam VỀ LUẬT TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO 2016 (18-06-2017)

Kính thưa Hội đồng Giám mục Công giáo Việt Nam.

Tín đồ Công giáo nói riêng lẫn Đồng bào Việt Nam nói chung vừa đọc được Nhận định của Quý Hội đồng Giám mục về Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, một luật mà chỉ có chế độ cộng sản độc tài toàn trị, vô thần chiến đấu mới nghĩ ra, ban hành và áp đặt lên mọi tôn giáo và mọi tín hữu.

Với ý thức hiệp thông trong công lý và sự thật, chúng tôi, Hội đồng Liên tôn Việt Nam, một tổ chức xã hội dân sự quy tụ nhiều chức sắc của 5 tôn giáo nhằm mục đích đấu tranh cho tự do tôn giáo và dân chủ nhân quyền, xin kính gửi đến Quý Hội đồng Giám mục những tâm tình và ý tưởng của chúng tôi về văn kiện lịch sử mà Quý Hội đồng vừa gửi tới nhà cầm quyền, đồng thời cũng đưa ra cho cộng đồng Công giáo và cộng đồng Dân tộc.

Như đã từng lên tiếng trước đây về Luật Tín ngưỡng Tôn giáo ấy (20-10-2016), nay chúng tôi hân hoan vì Nhận định của Quý Hội đồng Giám mục chẳng những đã nhắm vào thực chất và ý đồ của Luật Tín ngưỡng Tôn giáo mà còn nhắm vào nguyên tắc và nòng cốt của chế độ vô thần toàn trị hiện nay tại Việt Nam, nguồn phát xuất của Luật đó.

1- Quý Hội đồng đã cho thấy Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo thực chất là nỗ lực hợp pháp hóa và củng cố hóa cơ chế xin-cho hết sức bất công, phi lý và ngang ngược của một nhà cầm quyền luôn tuyên bố là “của dân, do dân, vì dân”. Việc tráo đổi ngôn từ (từ “xin phép” và “cho phép” sang “đăng ký, thông báo, đề nghị”) rốt cục vẫn không che giấu được ý đồ làm cho cơ chế xin-cho càng thêm vững mạnh, thậm chí hơn cả Pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo 2004. Đúng là “*cơ chế này cho thấy tự do tín ngưỡng tôn giáo không thật sự được coi là quyền của con người nhưng chỉ là ân huệ cần phải xin và được ban phát. Chính cơ chế đó hợp pháp hóa sự can thiệp của chính quyền vào sinh hoạt nội bộ và kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động tôn giáo*” (Nhận định, số 3). Mục đích là làm cho mọi Giáo hội không ngừng lệ thuộc nhà cầm quyền, ngoan ngoãn để được ban ơn và cuối cùng trở nên công cụ của chế độ hay chí ít cũng quên đi bản chất và sứ mạng của mình.

2- Quý Hội đồng đã nhân những bất cập của Luật Tín ngưỡng Tôn giáo để nói thẳng với nhà cầm quyền cũng như tỏ rõ với toàn dân là mãi cho tới nay, trước sau như một, họ luôn xem mọi tổ chức tôn giáo chúng ta như những lực lượng đối kháng, chẳng những từ quan điểm chính trị độc tài toàn

trị mà còn từ quan điểm triết lý duy vật vô thần.

Chính vì thế, nhà cầm quyền “*đã tiêu tốn biết bao nhiêu tiền của và nhân lực để theo dõi, dò xét, kiểm soát mọi hoạt động tôn giáo, đồng thời sử dụng các tổ chức tôn giáo như công cụ của chế độ*”; trình bày các Tôn giáo tại nhiều cơ sở đào tạo cán bộ và sinh viên “*với những thành kiến thù nghịch, tạo nên nhận định sai lầm và hình ảnh biến dạng về Giáo Hội Công giáo [lẫn các Giáo hội khác] nơi thế hệ trẻ*”; đã không đánh giá đúng mức, thậm chí ngăn cản “*những hoạt động của các tôn giáo trong lĩnh vực từ thiện, y tế và giáo dục*”; và nay, với những điệp khúc đậm màu chính trị và những từ ngữ mơ hồ cố ý của Luật Tín ngưỡng tôn giáo, nhà cầm quyền sẵn sàng quy kết trách nhiệm và lên án bất công các tổ chức lẫn nhân sự tôn giáo như họ đã và đang làm. “*Cách nhìn và cách hành xử như vậy có nguy cơ làm mất bản sắc đích thực của các tôn giáo, gây chia rẽ trong nội bộ các tôn giáo cũng như giữa các tín đồ và người ngoài tôn giáo*” (Nhận định, số 4).

3- Quý Hội đồng đã xác định ý nghĩa đích thực của việc đồng hành với dân tộc mà nhà cầm quyền luôn kêu gọi. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý rằng “*đồng hành với dân tộc là đồng hành với những con người cụ thể đã và đang làm nên dân*

tộc này, nhất là những người cùng khổ và bị quên lãng”, mà trong thực tế là những đồng bào đang bị trấn áp vì niềm tin, bị giam cầm vì công lý, bị tước đoạt đất nhà, bị bóc lột sức lao động, bị điều đứng vì môi trường ô nhiễm... Chúng tôi cũng nhất trí: “*Đồng hành với dân tộc là đồng hành với những giá trị làm nên di sản tinh thần và văn hóa của dân tộc Việt Nam: chống ngoại xâm, gìn giữ bờ cõi, chống cường quyền, tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách...*”. (Nhận định, số 5). Việc bảo vệ những di sản tinh thần và văn hóa này đang trở nên hết sức cấp thiết trong bối cảnh Trung Quốc đe dọa đất nước mọi mặt, bộ máy cai trị ức hiếp lỏng lẻo và cuộc sống nhân dân ngày càng điều đứng vì bao khủng hoảng kinh tế và xã hội.

4- Quý Hội đồng đã mạnh mẽ khẳng định -trước một nhà cầm quyền tiếp tục tuyên truyền tôn giáo là thuốc phiện và thậm chí là lực lượng phản động- “*rằng các tôn giáo nói chung... luôn đồng hành với dân tộc, vì các tôn giáo khơi dậy những giá trị tinh thần cao quý trong lòng người, dạy các tín đồ của mình tôn trọng công bằng và lẽ phải, sống từ bi bác ái, tôn trọng mọi người vì chính phẩm giá của họ, và như thế, góp phần phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, cộng tác tích cực vào việc xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh*”.

Đúng là như thế trong quá khứ lẫn trong hiện tại, nhất là nếu người ta so sánh với tất cả những gì mà cái chế độ phi nhân này đã và đang gây ra cho đất nước và dân tộc từ hơn 70 năm qua.

Kính thưa Quý Hội đồng Giám mục,

Nhận định của Quý Hội đồng là một ánh sáng chiếu soi tâm trí mọi người, từ nhà cầm quyền đến các tín đồ và cả toàn dân về quyền tự do tôn giáo, một quyền tự do có thể nói là cơ bản hơn hết, vì khi tâm hồn con người đã ra xấu -do không được các tôn giáo dạy dỗ- thì chẳng có gì nên tốt cả. Ngoài ra, Nhận định của Quý Hội đồng -xuất phát từ bản chất của mọi tôn giáo, từ nội dung của mọi giáo lý- là một sức mạnh xây dựng dân chủ, cổ vũ tự do, thăng tiến nhân quyền, như đã được chứng minh qua các Giáo hội Đông Âu thời chế độ Cộng sản và qua nhiều Giáo hội tại Á châu trong những thập niên gần đây.

Làm tại Việt Nam ngày 18 tháng 06 năm 2017.
Các Thành viên trong Hội đồng Liên tôn Việt Nam đồng ký tên.

Cao đài:

- Chánh trị sự Hứa Phi (điện thoại: 0163.3273.240)
- Chánh trị sự Nguyễn Kim Lân (điện thoại: 0988.971.117)
- Chánh trị sự Nguyễn Bạch Phụng (điện thoại: 0988.477.719).
- Thông sự Đoàn Công Danh (điện thoại: 0977.961.750)

Công giáo:

- Linh mục Ta-đê-ô Nguyễn Văn Lý (điện thoại: 0932211438)
- Linh mục Phê-rô Phan Văn Lợi (điện thoại: 0984.236.371)
- Linh mục Giu-se Đinh Hữu Thoại (điện thoại: 0935.569.205)
- Linh mục An-tôn Lê Ngọc Thanh (điện thoại: 0993.598.820)
- Linh mục Phao-lô Lê Xuân Lộc (điện thoại: 0122.596.9335)
- Linh mục Giu-se Nguyễn Công Bình (điện thoại: 01692498463)

Phật giáo:

- Hòa thượng Thích Không Tánh (điện thoại: 0165.6789.881)
- Thượng tọa Thích Viên Hỷ (điện thoại: 0937.777.312)
- Thượng tọa Thích Đồng Minh (điện thoại: 0933.738.591)
- Thượng tọa Thích Vĩnh Phước (điện thoại: 0969.992.087)
- Thượng tọa Thích Đức Minh (điện thoại: 0165.348.2276)

Phật giáo Hoà hảo:

- Ông Nguyễn Văn Điền (điện thoại: 0122.870.7160)
- Ông Lê Quang Hiển (điện thoại: 0167.292.1234)
- Ông Lê Văn Sóc (điện thoại: 096.4199.039)
- Ông Phan Tấn Hòa (điện thoại: 0162.6301.082)
- Ông Bùi Văn Luốc (điện thoại: 0169.612.9094)
- Ông Hà Văn Duy Hồ (điện thoại 012.33.77.29.29).
- Ông Trần Văn Quang (điện thoại 0169.303.22.77)

Tin lành:

- Mục sư Nguyễn Hoàng Hoa (điện thoại: 0121.9460.045)
- Mục sư Đinh Uy (điện thoại: 0163.5847.464)
- Mục sư Đinh Thanh Trường (điện thoại: 0120.2352.348)
- Mục sư Nguyễn Trung Tôn (điện thoại: 0162.838.7716)
- Mục sư Nguyễn Mạnh Hùng (điện thoại: 0906.342.908)

Câu Chuyện Từ Nước Đức



■ Phạm Hồng -Lam

Vừa rồi tôi dự một thánh lễ tạ ơn năm mươi năm thành hôn của một cặp vợ chồng đàn anh đàn chị.

Không biết thói quen đến từ bao giờ, mà trong những thánh lễ như thế người ta thường hay cho lặp lại nghi thức đoan hứa trong ngày thành hôn trước kia. Vì thế, có người gọi đó là lễ „hấp hôn“!

Tôi nghĩ, đây trước hết và trên hết phải là một thánh lễ TẠ ƠN. Có bao nhiêu chuyện để tạ ơn Thiên Chúa sau bao nhiêu năm sống cuộc đời hôn nhân. Các nghi thức và nội dung trong thánh lễ nên làm sao tập trung và làm nổi bật lên điểm này thì í nghĩa trọn vẹn hơn.

Nhưng những chuyện sau đây mới là những điều thánh lễ hôm đó làm tôi quan tâm và suy nghĩ.

Trong bài giảng vui vui, linh mục chủ tế kể lại câu chuyện của một linh mục cùng Dòng ở bên Hoa-kì. Linh mục này dâng lễ tạ ơn hai mươi lăm năm cho một đôi vợ chồng. Ông hỏi họ: Anh chị thấy sau hai mươi năm năm tình yêu của anh chị có lớn lên, có

mạnh hơn hay không. Họ trả lời: Cũng vậy thôi! Nghe thế, vị linh mục ngạc nhiên: Nói thế nghe sao được! Tình yêu là lửa, càng ngày nó càng phải cháy lớn, càng phải nóng thêm, chứ sao lại chỉ có vậy thôi. Không được!

Và vị giảng thuyết hôm nay hỏi thẳng đôi „kim hôn“ (đây là từ ngữ do chính linh mục chủ tế đề nghị dùng): - Thế còn anh chị, anh chị thấy thế nào sau 50 năm, hẳn là lớn hơn chứ? Sau giây phút im lặng, tôi nghe được câu trả lời mạnh mẽ của ông anh: Lớn hơn! Ngồi cuối nhà thờ, không nghe tiếng của bà chị. Không biết bà chị có trả lời hay không, và cũng có đồng tình với ông anh hay không. - Ừ phải thế chứ! kết luận của vị giảng thuyết. Đây đó nổi lên tiếng cười râm ran.

Tôi cứ miên man về câu trả lời của ông anh và nhất là về lối nghĩ của vị giảng thuyết.

Có thật tình yêu phải lớn lên theo thời gian hay không?

Có thể anh chị „kim hôn“ hôm nay được Chúa thương, cho họ ngày càng gắn bó. Nếu được thế, thì đúng là một lễ tạ ơn.

Nhưng lối lập luận của linh mục giảng thuyết làm tôi băn khoăn. Có phải đó là lối nhìn chung – lạc quan và lí thuyết - của các giáo sĩ về hôn nhân hay không? Tình yêu phải như lửa, càng lúc càng toả

sáng và nóng hơn! Càng già càng dẻo càng dai mà, như ca dao của các cụ xưa vẫn hát?

Xưa nay người ta vẫn dùng hình ảnh lửa để nói về tình yêu. Nhưng lửa cũng dễ tàn, dễ tắt, chứ không phải lúc nào cũng như chiếc máy bay, hễ cất cánh rồi là chỉ có tiếp tục lên cao, mất cao độ là nguy và rồi cuộc chờ cho tới ngày hạ cánh ... về với Chúa!. Bếp lửa nếu không tiếp kịp củi hay than, nó sẽ lụi dần. Ngọn đèn để trong xó nhà, thiếu không khí, nó leo lét dần; nhưng đưa ra chỗ thoáng, nó lại bùng sáng lên. Những buổi lửa trại mà gặp trời mưa thì đừng mong nóng hơn, ấm hơn.

Như vậy, việc biết được các cách thức làm sao để giữ lửa (nơi mỗi người) hẳn quan trọng không kém. Giả như hôm đó vị giảng thuyết hỏi thêm một câu nữa: Nhờ đâu lửa tình yêu của anh chị được „lớn hơn“, thì ơn ích cho đám „con chiên“ ngồi nghe biết mấy!

Tình yêu hôn nhân và tình yêu Chúa cũng có những nét tương đồng. Nhất là không kém thử thách.

Tôi chợt nhớ tới câu chuyện trao đổi với một linh mục. Ông cho hay, mười năm đầu cuộc đời linh mục quả là đẹp, tất cả đều màu hồng, căng đầy nhiệt huyết và lí tưởng. Nhưng rồi sau đó nhiệt

huyết ban đầu cạn dần. Cuộc sống với những phận vụ nghề nghiệp bắt đầu tẻ nhạt. Mọi công việc trở thành thói quen. Mình cảm thấy trở thành là một quản trị gia hơn là một nhà tu hành. Bắt đầu cảm thấy cô đơn, như người lính biệt động được thả một mình trong rừng và phải tự tìm lối thoát. Đây là lúc dễ bị quy ngã nhất, nếu không có được những nâng đỡ tinh thần của anh em đồng nghiệp hay của những người biết cảm thông chung quanh. Càng đơn độc chiến đấu, thử thách càng lớn, càng dễ bỏ cuộc, nếu không có một đức tin sắt đá và không nhận ra được ý nghĩa cao cả của sự phục vụ. Và rốt cuộc ông đã bỏ cuộc.

Thành ra tôi đã chẳng ngạc nhiên hay thất vọng, khi nghe đây đó nói tới chuyện linh mục này có con, tu sĩ kia hoàn tục.

Trong kì họp vừa rồi của Hội Đồng Giám Mục Đức, các giám mục tại đây cũng đã thảo luận về đề tài đó: Làm sao để cải thiện cuộc sống thường ngày của các linh mục. Ôn gọi linh mục đã ít, cuộc sống của họ lại rất khó khăn. Càng ít người, gánh nặng càng tăng, lại gặp thêm môi trường sống chung quanh quá tiêu cực – nếu không nói là thù nghịch. Trước đó, nhiều nhà thần học ở đây đã lên tiếng báo động: Phải làm sao, chứ ngày nào cũng vậy, tôi tới với một chai bia ngồi trước máy truyền hình hay máy vi tính, thì nguy lắm! Không hiểu các giám mục có tìm được lời giải khả thi nào hay không.

Nói ra điều đó, tôi chỉ muốn nói liên hệ với cuộc sống hôn nhân. Cũng vậy, sau một thời gian nồng nhiệt ban đầu, hôn nhân cũng trải qua những giai đoạn mất cao độ. Dĩ nhiên đã, đang và rồi cũng sẽ có những trường hợp vượt qua được thử thách. Nhưng như vậy có nghĩa là tình yêu của họ thật sự „lớn hơn“ hay chỉ là kéo lê, nín thở qua sông? Người ta nói, tình yêu giờ đây chuyển sang tình nghĩa. Tôi chưa hiểu rõ ý nghĩa của hai từ này lắm và lẫn ranh của chúng tới đâu, dù thỉnh thoảng cũng mở miệng sử dụng chữ đó nói theo người khác.

Tiếp đó vị giảng thuyết cũng nói tới nhiều thử thách trong cuộc sống đức tin. Và một câu hỏi khác của ông cũng làm tôi suy nghĩ. Ông nói: Người ta bảo, đạo nào cũng tốt, cũng dạy tôi ăn ngay ở lành, thì hà cớ gì tôi lại phải vào Công Giáo. Và câu hỏi của ông đặt ra cho cộng đoàn: Thế ông bà anh chị có thấy đạo mình hơn người ở chỗ nào không? Ông lặp lại câu hỏi

hai lần, vẫn không thấy ai trả lời. Tôi định liệu mình phát biểu, nhưng chợt nghĩ, câu trả lời của mình quá sách vở, lí thuyết, sẽ làm thêm mệt trí người nghe. Nên thôi.

Từ đó, cứ miên man mãi với câu hỏi này.

Nhưng câu hỏi của vị linh mục cũng không đơn giản để trả lời. Thứ nhất là vì thiếu chính xác. „Đạo“ không hẳn là „tôn giáo“ (theo lối hiểu của tây phương). Tôn giáo là hữu thần, nghĩa là có yếu tố thần linh, có phần gọi là „hình nhi thượng“. Chẳng hạn Ki-tô Giáo, Do-thái Giáo, Islam, các tôn giáo ấn-độ. Còn Đạo (nghĩa là đường đi), như lối hiểu của chúng ta, vốn vô thần, trong nó chỉ có „hình nhi hạ“, không có yếu tố thần linh, chẳng hạn như đạo Lão, đạo Khổng, đạo Phật, đạo Ông Bà...

Do đó, nếu muốn so sánh điều hơn kém của đạo, phải phân biệt hai cấp: luân lí (hình nhi hạ) và tín lí (hình nhi thượng).

Luân lí là những quy tắc sống trong xã hội, giữa người với người. Tín lí liên quan tới những tương giao giữa con người với thần linh; thần linh ở đây có thể là Thiên Chúa, Allah hay các vị thần trong Ấn-độ Giáo.

Ở cấp luân lí, có thể nói Đạo nào cũng dạy ăn ngay ở lành cả. Ki-tô Giáo có Yêu Thương, thì Phật Giáo có Từ Bi, đạo Khổng và đạo Ông Bà có Hiếu Đễ, đạo Lão có Vô Vi... Đó là những nhân đức nền tảng dẫn con người tới chân thiện mỹ và tạo hoà bình cho xã hội. Ta có thể phản nản chữ Hiếu của Khổng Giáo đã bị lạm dụng, khiến người dân phải nô lệ kẻ cầm quyền, phụ nữ phải nô lệ bởi chữ Tông, trẻ con không phát huy được sáng kiến và tự chủ. Ta có thể không tán đồng lối sống thụ động của Phật Giáo và Lão Giáo hoặc sự nhắm mắt vâng lời của tín đồ hồi giáo trước một vị quan án quyền thế Allah đã khiến cho xã hội và văn minh bị ngưng đọng. Vân vân.. Nhưng nói chung đạo nào cũng có những quy chuẩn tốt cho con người và xã hội.

Thật ra, trong thánh lễ kim hôn hôm đó, tôi chỉ muốn trả lời câu hỏi của vị giảng thuyết với hai ý này mà thôi:

Bạn sẽ cảm thấy thế nào trong cuộc đời, khi biết mình luôn được một ai đó yêu thương, luôn dõi bước chờ che trên mọi đường đi nước bước của mình. Yêu thương này còn hơn cả của vợ chồng con cái cha mẹ

**Cali
Home
Finance**

**VĂN PHÒNG
CHO VAY TIỀN
VÀ MUA BÁN
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636-9880



TRẦN QUANG VINH
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



TRẦN QUANG HÙNG
(714) 636-9880

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

**Bác Sĩ Nha Khoa
NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **CÓ LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

hay bạn bè người thân của mình, vì người đó lo cho tôi cả phần hồn nữa. Người đó là Thiên Chúa ki-tô giáo, hiện thân qua đức Ki-tô Giê-su. Không một tín đồ của bất cứ một tôn giáo nào khác dám hi vọng vào một tình yêu như thế nơi thần linh của mình. Vấn đề là tôi có thật sự tin như thế, để an nhiên sống và cố gắng làm theo lời dạy của người đó hay không mà thôi.

Hắn có người sẽ hỏi: Nếu Thiên Chúa yêu thương tôi như thế, thì tại sao Người lại bắt tôi chịu bao nhiêu khổ đau, thiệt thòi bất công!

Câu trả lời: Chung quy cũng chỉ vì sự thay đổi lối nhìn của con người ngày nay. Trước đây, suốt cả hàng ngàn năm dài, khi gặp phải khốn khó, con người truy tìm nguyên nhân nơi chính mình: Tôi đã làm gì, đã lỗi phạm thế nào, để đến nỗi phải bị thiệt thòi như thế? Ngày nay, mà cũng chỉ mới đây thôi, con người đặt ngược lại vấn đề. Họ không truy tìm nguyên nhân nơi mình nữa, mà bắt Thiên Chúa phải trả lời:

Tại sao Thiên Chúa lại làm khổ dân Si-ri và ở I-rắc với những cuộc chiến tang thương như thế? Tại sao Thiên Chúa lại làm khổ dân tộc Việt Nam với chiến tranh triền miên và phải nằm sát nách một ông láng giềng đầy tham vọng bá quyền như thế? Tuổi trẻ ở Anh than thở, tại sao Thiên Chúa lại đặt họ trước một quyết định „Brexit“ bi đát như vậy? Hay như như đa số dân Hoa-kì hiện nay than van: tại sao Thiên Chúa lại gọi tới cho họ một ông tổng thống làm xiếc như kia? Tại sao Thiên Chúa lại bắt nhẵn đến thế, chúng tôi chỉ có một đứa con duy nhất, vừa học hành xong, tương lai sáng lạn, lại phải

chết oan với chiếc xe hơi mới do cha mẹ tặng?!

Câu hỏi thứ nhất, Thiên Chúa không trả lời được; phải hỏi ông Bush con, tổng thống của Hoa-kì. Câu hỏi thứ hai cũng vậy, phải hỏi đảng cộng sản Việt Nam, chứ Thiên Chúa vô can. Lời than của tuổi trẻ ở Anh và Hoa-kì, phải hỏi chính họ trước: Thế các bạn hôm đó có đi bỏ phiếu không và các bạn đã sử dụng lá phiếu như thế nào? Còn nỗi oan của gia đình mất con: Thiên Chúa chỉ trả lời được là hôm đó cậu con chạy với tốc độ bao nhiêu cây số/giờ mà thôi, còn các chi tiết khác có lẽ nên hỏi các hãng Mercedes, BMW, VW, Toyota...

Í thứ hai: Nếu không phải là tôn giáo duy nhất, thì cũng phải nói Ki-tô Giáo là tôn giáo đầu tiên đặt nền cho các Nhân Quyền. Qua cuộc nhập thể mặc lấy xác phàm con người của đức Ki-tô, Thiên Chúa đã đưa loài người – từ một thụ tạo trong muôn vàn thụ tạo của Người – lên hàng linh thiêng, được chung phần linh thiêng với Người. Yếu tố linh thiêng này hiện diện nơi tất cả mọi người, bất kể đàn ông, đàn bà, trẻ con, người tàn tật hay lành lặn, đồng tính hay lưỡng tính, bất kể thuộc tôn giáo nào, giống dân hay quốc tịch nào, mới sinh ra hay

còn trong dạng phôi thai. Mỗi con người đều mang trong mình một phần Thiên Chúa. Vì thế, theo niềm tin ki-tô giáo, mọi người đều bình đẳng, vì mọi sự sống đều giá trị như nhau. Và đó là nguồn gốc sâu xa nhất của mọi nhân quyền hiện nay.

Có thể nhân loại – và ngay cả Giáo Hội – đã chưa thực hành được tới mức như trong giáo huấn ki-tô giáo.

Nhưng thử hỏi, có tôn giáo hay đạo nào đặt ra một nền tảng bình đẳng cho loài người như thế không?

Đó là mấy suy nghĩ nảy ra từ hôm dự thánh lễ. Chắc chắn có người sẽ không đồng ý với tôi, vì họ có những cảm nghiệm khác. Mời quý độc giả cùng nói lên, để chúng ta có thể trao đổi, học hỏi lẫn nhau, hầu đức tin của chúng ta được sáng tỏ hơn.

Cám ơn vị thuyết giảng trong ngày lễ. Cám ơn anh chị „kim hôn“. Nhờ được dự thánh lễ của anh chị mà tôi đã có dịp nhìn lại mình, tự vấn để viết ra một vài suy tư của mình.♦

Augsburg, 15.06.17.
Lễ Minh Thánh Chúa.

Cười Tỉ Cho Vui

NHỜ NHU ĐẠO

Một ông hỏi thăm bạn

- Vợ chồng ông vẫn vui vẻ hạnh phúc chứ?

- Vâng. Đạo này có vẻ còn khá hơn nhiều

- Tại sao?

- Từ ngày mình cho bà ấy đi học võ Nhật Nhu Đạo để biết lễ nghĩa với mọi người, mỗi lần trước khi ra tay với chồng, bà ấy đều cúi gập mình chào rồi mới hành động.

GIẢI ĐÁP GIÁO LÝ

■ LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân



LÀM SAO ĐỂ ĐƯỢC CỨU RỒI ?

Hỏi: nhân mùa Chay và Mùa Phục Sinh tưởng niệm công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô xin cha giải thích: nếu phép rửa đã tha hết mọi tội rồi và nhất là Chúa Kitô đã chết để cứu chuộc cho cả loài người rồi. Như vậy đã đủ để mọi người được cứu rồi chưa, hay còn phải làm gì thêm nữa?

Trả lời:

Thiên Chúa là tình thương, là Cha rất nhân lành, là “**Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu rồi và nhận biết chân lý.**” (1 Tm 2 :4). Vì thế, Thiên Chúa đã sai Con Một mình là Chúa Giêsu xuống trần gian làm Con Người để “**hiến mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người**” (Mt 20:28).

Như thế đủ cho chúng ta tin chắc rằng Thiên Chúa không muốn cho một ai phải bị lên án và hư mất đời đời vì tội lỗi.

Giáo Hội cũng dạy rằng: “**Chúa Kitô đã chết cho tất cả mọi người, không trừ một ai. Công Đồng Quiercy (năm 833, DS 624) đã dạy rằng: không có, đã không có và sẽ không có người nào mà không được Chúa Kitô chịu đau khổ vì mình.**” (x. SGLGHC, số 605)

Nghĩa là sự cứu rồi cho con người là điều mong muốn của chính Thiên

Chúa, là điều chắc chắn mà mọi tín hữu chúng ta phải tin và hy vọng, căn cứ vào lời Chúa và lời dạy trên đây của Giáo Hội .

Tuy nhiên, cho được hưởng công ơn cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô để vào Nước Trời hưởng Thánh Nhan Chúa, người ta cần phải có những điều kiện sau đây:

I- **Trước hết, phải được tái sinh qua Phép rửa,** vì “**ai tin và chịu phép rửa sẽ được cứu độ. Còn ai không tin sẽ bị kết án**” (Mc 16:16) . Lại nữa: “**không ai có thể vào Nước Thiên Chúa nếu không sinh ra bởi nước và Thần khí**” (Ga 3:5).

Trên đây là chính những lời Chúa Giêsu đã nói với các Tông Đồ và với ông già Ni-cô-đê-mô xưa về tầm quan trọng và sự cần thiết phải lãnh nhận Phép rửa để được tái sinh trong sự sống mới sau khi con người cũ đã chết vì hậu quả của tội Nguyên Tổ (original sin).

Tuy nhiên, cần nói thêm một lần

nữa ở đây là mặc dù Chúa nói như trên, nhưng Ngài vẫn dành cho những người không biết Chúa và không được rửa tội một lối thoát, nếu họ chẳng may rơi vào hoàn cảnh không được ai nói cho biết về Chúa và được chịu phép rửa để vào Nước Trời. Nói rõ hơn, những người đã sinh ra và chết trước khi Chúa Cứu Thế Giêsu ra đời, hoặc ngay cả sau khi Chúa sinh ra nhưng không được ai dạy bảo cho họ biết về Chúa, về Tin Mừng cứu độ và về Phép rửa khiến họ không được rửa tội thì đó không phải là lỗi của họ, bởi vì “**Làm sao họ tin Đấng họ không nghe? Làm sao mà nghe nếu không có ai rao giảng?**” .như Thánh Phaolô đã quả quyết..(Rm 10: 14). Nói cách khác, không ai có thể tự mình nhận biết có Thiên Chúa mà không cần người khác giúp lúc khởi đầu.Đó là lý do tại sao Chúa Kitô đã chọn và sai các Tông Đồ đi

“**... khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thụ tạo. Ai tin và chịu Phép Rửa sẽ được cứu rồi. Còn ai không tin sẽ bị kết án.**” (Mc 16: 15-16)

Như thế, phải cần phải có người rao giảng Tin Mừng của Chúa cho người khác từ ban đầu cho đến

ngày nay. Đó là sứ mệnh Phúc Âm hóa thế giới mà Giáo Hội đã lãnh nhận từ Chúa Kitô qua các Thánh Tông Đồ và những người kế vị để mang Tin Mừng của Chúa đến cho mọi người không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ và màu da ở khắp nơi trên trái đất này.

Nhưng như đã nói ở trên, nếu có những người không biết Chúa Kitô và Phúc Âm sự sống của Người vì không ai rao giảng cho họ, thì đó không phải là lỗi của họ. Dầu vậy, nếu họ đã sống ngay lành theo tiếng nói của lương tâm hướng dẫn, thì họ vẫn có thể được cứu rỗi nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô, vì **“Ngoài Người (Chúa Kitô) ra, không ai đem lại ơn cứu độ; vì dưới gầm trời này, không có một danh nào khác đã được ban cho nhân loại, để chúng ta phải nhờ vào danh đó mà được cứu độ.”** (Cv 4: 12; 1Tm 2: 5; SGLGHCG số 1281, Lumen Gentium, số 16)

Ngược lại, những người đã nghe Phúc Âm của Chúa, đã được tái sinh qua Phép Rửa mà không sống những cam kết khi được rửa tội là thực tâm yêu mến Chúa, yêu tha nhân và xa lánh mọi tội lỗi, thì Phép rửa và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô cũng không mang lại lợi ích thiêng liêng nào cho họ.

Nói khác đi, công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô được áp dụng không những cho những người đã nhận biết Chúa, đã được rửa tội – và đang sống những cam kết của Phép rửa (Baptismal promises) mà còn áp dụng cho cả những người không được biết Chúa và không được rửa tội vì không ai dạy cho họ biết. Đó là trường hợp của tổ tiên Việt Nam và các dân tộc khác trên thế giới đã sinh ra và chết đi trước khi Chúa Cứu Thế Giêsu ra đời, rao giảng

Tin Mừng Cứu Độ và chết trên thập giá để đền tội thay cho nhân loại. Những người này không biết Chúa và không được lãnh phép Rửa thì đó hoàn toàn không vì lỗi của họ, nên Chúa không thể bắt công lên án họ vì lỗi này được. Ngược lại, họ vẫn có thể được cứu rỗi nếu họ đã sống ngay lành theo sự hướng dẫn của lương tâm- và trong nội tâm vẫn có ý đi tìm Đấng Tối cao là Thiên Chúa để thi hành thánh ý Ngài như đã nói ở trên..

Đang khi còn bị treo trên Thập giá, Chúa Giêsu đã bị **“một tên linh lầy giáo đâm vào cạnh sườn Người : tức thì máu cùng nước chảy ra.”** (Ga 19 : 34)

Nước đó chính là nước rửa cho con người sạch mọi tội một lần nhưng không tiêu diệt hết mọi mầm mống của tội và trả lại cho con người tình trạng “ngây thơ, công chính ban đầu” (original innocence and justice), một tình trạng ơn phúc đặc biệt mà Adam và Eva đã được hưởng trước ngày hai người phạm tội vì ăn trái cấm, đem lại hậu quả to lớn là **“vì một người duy nhất mà tội lỗi xâm nhập trần gian, và tội lỗi gây nên sự chết; như thế sự chết đã lan tràn tới mọi người bởi vì mọi người đã phạm tội.”** (Rm 5: 12)

Nói khác đi, sự bất tuân của Adam và Eva đã đem tội và sự chết vào trần gian. Nhưng nhờ một người duy nhất vâng phục Thiên Chúa là Chúa Kitô mà **“muôn người cũng sẽ thành người công chính”** vì **“nhờ Đức Giêsu là con Người bằng xương bằng thịt đã chịu chết, Thiên Chúa cho anh em được hòa giải với Người để anh em trở nên thánh thiện, tinh tuyền không có gì đáng trách trước mặt Người.”** (Cl 1: 22) theo

lời dạy của Thánh Phaolô.

Nhưng đó chỉ là viễn ảnh của niềm tin và hy vọng chứ chưa tức khắc thành sự thật ngay bây giờ cho ai, trừ khi có ai chết ngay sau khi được rửa tội thì chắc có cơ may được hưởng ngay ơn cứu độ để vào Nước trời như Người trộm lành trước kia. Chúa Giêsu đã tha thứ mọi tội cho anh ta vì anh đã sám hối và xin thương xót trước khi chết. (Lc 23:42-43)

Nhưng nếu vẫn tiếp tục sống trên trần thế này, thì mọi người chúng ta lại có nhiều cơ hội để phạm tội thêm nhiều lần nữa vì bản chất yếu đuối của con người, vì gương xấu của thế gian và nhất là vì ma quỷ cám dỗ bao lâu ta còn sống trong thân xác có ngày phải chết này.

Mặt khác, Phép Rửa, tuy xóa một lần mọi tội lỗi, nhưng không tiêu diệt hết mọi mầm mống của tội, mà vẫn còn để lại trong con người **“một số những hậu quả của tội như những đau khổ, bệnh tật, sự chết hoặc những yếu đuối gắn liền với sự sống như những yếu đuối về tính tình...và nhất là sự hướng chiều về tội lỗi mà truyền thống gọi là tình dục, hay còn được gọi là “lò sinh ra tội lỗi (formes peccati) được để lại đó cho con người phải chiến đấu chống lại nó”** cho đến hơi thở cuối cùng của đời người trên trần thế này. (x. SGLGHCG số 1264)

Ngoài ra, như đã nói ở trên, còn phải kể đến những gương xấu, những dịp tội đầy rẫy ở khắp trên trần gian này nhất là những cám dỗ mãnh liệt của ma quỷ là **“thù địch của anh em như sư tử gầm thét rảo quanh tìm mồi cắn xé”** (1 Pr 5: 8), nhằm lôi kéo con người ra khỏi tình thương của Chúa và ơn cứu độ của Người.

Đó là tất cả những thách đó, những nguy cơ mà con người phải đối phó sau khi được rửa tội để sống một đời sống mới theo Thần Khí hướng dẫn để được ơn cứu độ. Vì nếu **“hướng đi của xác thịt là sự chết”** thì **“hướng đi của Thần Khí là sự sống và bình an.”**(Rm 8 :6)

II- Phải làm gì nữa để xứng đáng được ơn cứu rỗi?

Chúa là tình thương và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô là vô giá và đủ cho con người được cứu độ. Nhưng vì con người còn có ý muốn tự do (free will) mà Thiên Chúa luôn tôn trọng cho con người sử dụng để hoặc sống theo Chúa **“là Đường, là Sự Thật và là sự Sống”** (Ga (14: 6) hay khước từ Chúa để sống theo **“văn hóa của sự chết”** chối bỏ Thiên Chúa, tôn thờ vật chất, tiền bạc và mọi thú vui vô luân, vô đạo, gian ác, độc dữ, bất công, bóc lột, độc tài, hà khắc ... như thực trạng của thế giới tục hóa ngày nay. Đặc biệt là ở các nước Âu Mỹ , và các quốc gia chậm tiến và độc đảng cai trị, nơi không còn gì là luân lý phổ quát (universal moral) khiến người ta coi việc giết thai nhi là hợp pháp, bán con cái cho bọn mại dâm buôn người là việc buôn bán tự nhiên của các cặp vợ chồng đã mất hết bản chất làm cha mẹ trong một xã hội quá suy đồi về luân lý, đạo đức. như xã hội Việt Nam hiện nay.

Lại nữa, một tệ trạng đang được phổ biến ở các quốc gia Âu Mỹ là việc cho hợp thức hóa hôn nhân đồng tính (same sex marriage), một suy thoái đạo đức nghiêm trọng về mục đích của hôn nhân và nền tảng gia đình mà Thiên Chúa đã thiết lập từ đầu khi tạo dựng con người và trao cho sứ mệnh **“Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt**

đất và thống trị mặt đất.” (St 1: 28)

Như thế, để hưởng công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô, người tín hữu phải thực tâm tỏ thiện chí sống đức tin từ trong nội tâm ra đến hành động cụ thể bên ngoài để cộng tác với ơn thánh trong nỗ lực thánh hóa bản thân và giúp thánh hóa người khác qua gương sống chứng nhân của mình.

Sự cộng tác với ơn thánh thật vô cùng cần thiết, vì nếu không thì, từ ban đầu Thiên Chúa đã không truyền cho dân Do Thái nói riêng và con người ngày nay nói chung Mười Điều Răn của Chúa mà ông Mô-Sê đã long trọng nói với dân Do Thái xưa như sau :

“ Hãy xem: hôm nay tôi đưa ra cho anh em chọn : hoặc được chúc phúc, hoặc bị

nguyền rủa.: Anh em sẽ được chúc phúc nếu vâng nghe những mệnh lệnh của ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh em mà tôi truyền cho anh em hôm nay. Anh em sẽ bị nguyền rủa nếu không vâng nghe những mệnh lệnh của ĐỨC CHÚA...” (Đnl 11: 26-28)

Vâng nghe những mệnh lệnh của Thiên Chúa có nghĩa là thi hành những Điều Răn Người đã truyền cho ta phải tuân giữ để được chúc phúc và được cứu độ nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô. Thiên Chúa ban những lề luật đó không vì lợi ích nào của riêng của Ngài, mà vì lợi ích của con người mà thôi. Vì nếu không có lề luật nào ràng buộc, để con người tự do chém giết, trộm cắp, lấy của người khác làm của riêng tư, cướp vợ ,giết chồng của nhau... thì thế giới này sẽ đi về đâu ? Có giới răn của Chúa mà người ta còn vi phạm, còn làm những sự dữ ở khắp nơi

từ xưa đến nay, huống chi là nếu không có lề luật nào chi phối, thì xã hội loài người đã bị tiêu diệt từ lâu rồi. Do đó, chúng ta phải cảm ơn Chúa về những lề luật mà Người đã truyền cho con người phải thi hành để được chúc phúc ngay trong cuộc sống trên trần gian này, trước khi được vui hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Chúa trên Nước Trời mai sau.

Thật vậy, những ai đã được rửa tội rồi cũng ví như dân Do Thái xưa đã vượt qua Biển Đỏ dưới sự lãnh đạo của ông Mô-sê để trở về quê hương và tiến vào Đất Hứa. Nhưng họ đã không được vào đất này ngay mà còn phải sống trong sa mạc mấy chục năm để được thử thách về lòng tin yêu Thiên Chúa của họ. Khi sống trong hoang địa, họ đã chịu thiếu thốn mọi sự, từ thức ăn đến nước uống. Vì thế họ đã kêu trách Chúa và ông Mai-sen về những gian khổ mà họ phải chịu đựng . Và tệ hại hơn nữa họ đã đúc Con Bê bằng vàng và sụp lạy nó như vị thần đã đưa họ ra khỏi ách nô lệ bên Ai Cập! (Xh 32: 1-6)

Thiên Chúa đã nổi giận và muốn tiêu diệt đám dân vô ân này, nhưng nhờ ông Mô Sê khẩn cầu thay cho họ mà Thiên Chúa **“đã thương không giáng phạt dân Người như Người đã đe.”** (Xh 32: 14)

Ngày nay, là dân Tân Ước, chúng ta là dân mới của Thiên Chúa đã được tái sinh qua Phép rửa, tức là cũng đi qua nước như dân Do Thái xưa vượt qua Biển đỏ để vào đất tự do, thoát ách nô lệ bên Ai Cập. Phép rửa cũng giải phóng cho con người khỏi ách nô lệ tội lỗi để sống đời mới theo Thần Khí hướng dẫn để được cứu độ. Nhưng cũng như Dân Do Thái xưa phải sống trong hoang địa 40 năm trước khi được

vào Đất Hứa là đất Ca-na-an “**trần trề sữa và mật**” (Ds 13:27), dân Tân Ước ngày nay cũng phải sống trong trần thế này một thời gian dài ngắn tùy số phận của mỗi người. Nghĩa là sau khi được tái sinh qua Phép Rửa, chúng ta chưa vào ngay Đất Hứa là Thiên Đàng mà còn phải “lưu vong” trong sa mạc trần thế này để được thử thách về đức tin, đức cậy và đức mến.

Nếu đức tin đã được chứng minh cụ thể bằng đức mến nồng nàn, nghĩa là thực tâm yêu mến Chúa trên hết mọi sự và tuân giữ các Giới Răn của Người, yêu mến tha nhân như Chúa Kitô đã dạy cộng thêm quyết tâm xa lánh mọi tội lỗi tức là thi hành những cam kết khi được rửa tội thì “**anh em sẽ trở nên trong sạch, không ai chê trách được điều gì và sẽ trở nên những con người vẹn toàn của Thiên Chúa giữa một thế hệ gian tà, sa đọa. Giữa thế hệ đó, anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời...**” như Thánh Phaolô đã dạy. (Pl 2:15)

Nói khác đi, những ai đã và đang cố gắng sống theo đường lối của Chúa, chống lại những đòi hỏi bất chính của bản năng, gương xấu của trần gian và mưu chước cám dỗ của ma quỷ, thì đang cộng tác hữu hiệu với ơn thánh để được cứu rỗi nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô.

Khi sạch tội, con người sống trong ơn phúc của Thiên Chúa, nghĩa là sống ơn cứu độ ngay ở trần thế này. Ngược lại, nếu không có thiện chí cộng tác của cá nhân với ơn Chúa mà buông mình sống theo “văn hóa của sự chết” thì ơn tái sinh của Phép Rửa sẽ trở nên vô ích và Chúa cũng không thể cứu ai thiếu thiện chí đó.

Đó là lý do tại sao Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ xưa: “**Không phải bất cứ ai thừa với Thầy. Lậy Chúa, Lậy Chúa là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên cao mới được vào mà thôi.**” (Mt 7:21)

Thi hành ý Cha trên trời có nghĩa là yêu mến Người trên hết mọi sự thể hiện cụ thể qua việc tuân thủ những Điều Răn của Chúa,

vì “**ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ lời Thầy. Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy như Thầy đã giữ các điều răn của Cha Thầy và ở lại trong tình thương của Người.**” (Ga 14:23; 15:10)

Như thế, thi hành các luật điều về yêu thương, công bình, bác ái, xa lánh tội lỗi và sống thánh thiện là thi hành ý muốn của Cha trên trời, Đấng yêu thương con người đến nỗi đã “**sai chính Con mình đến mang thân xác giống như thân xác tội lỗi chúng ta để đền tội cho chúng ta**” (Rm 8:3). Và chính nhờ “**máu Thánh Tử đổ ra mà chúng ta được cứu chuộc**”. (Ep 1:7)

Tóm lại, Phép rửa và công ơn cứu chuộc của Chúa Kitô có giá trị cứu rỗi tuyệt đối, nhưng chỉ hữu ích cho những ai có thiện chí cộng tác với ơn Chúa sau khi được rửa tội bằng quyết tâm sống ơn tái sinh của Phép Rửa là “**phải cởi bỏ con người cũ với nếp sống xưa, là con người hư nát vì bị những ham muốn lừa dối, anh em phải để cho Thần Khí đổi mới tâm trí anh em và phải mặc lấy con người mới là con người đã được sáng tạo theo hình ảnh Thiên Chúa để thật sự sống công chính và thánh thiện**” như Thánh Phaolô đã dạy. (Ep 4:22-24)

Nói khác đi, nếu con người không có quyết tâm chừa bỏ mọi tội lỗi và thực thi đức ái nồng nàn thì không những Phép rửa mà cả công ơn cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô cũng sẽ trở nên vô ích, vì Thiên Chúa phải tôn trọng tự do của con người chứ không bắt buộc ai phải yêu mến và nhận ơn cứu rỗi của Người. Người chỉ mời gọi và con người có tự do để đáp trả hoặc ưng thuận hay khước từ lời mời gọi đó.

Sau hết, không thể viện cớ Chúa nhân từ và hay tha thứ để cứ tự do sống theo thế gian và xác thịt.

Chúa đầy lòng xót thương: đúng. Nhưng nếu con người lợi dụng tình thương của Chúa để đi hàng hai, nửa nóng nửa lạnh thì “**Ta sắp mưa người ra khỏi miệng Ta**” như lời Người đã cảnh cáo trong sách Khải Huyền. (Kh 3:16)

Đó là tất cả những gì chúng ta cần suy niệm về tình thương tha thứ của Thiên Chúa, về công nghiệp cứu chuộc vô giá (invaluable) của Chúa Kitô và những gì ta phải làm để cộng tác với ơn Chúa hầu được hưởng ơn cứu độ của Người. Amen.

Ước mong những giải đáp trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra. ♦

LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

Trương Vĩnh Ký

(1837-1898)

DI SẢN VĂN HÓA

■ Lê Thiên & Lê Tinh Thông

Trên các số báo trước, chúng tôi đã giới thiệu Trương Vĩnh Ký qua các đề mục: TVK *Nhà Bác học* (1), TVK *nhà tiên phong truyền bá chữ quốc ngữ* (2), TVK, lòng *đạo đức* (3).

Bài thứ bốn này xin có đôi nét ghi nhận về *di sản Văn hóa* của Trương Vĩnh Ký, một công trình đồ sộ mà các nhà nghiên cứu văn hóa Việt Nam đã có những đánh giá nghiêm túc. Với chúng tôi, tạm thời đây là bài cuối cùng trong loạt bài về học giả Trương Vĩnh Ký.

Thật ra, bên cạnh các nhận định đúng đắn trung thực vẫn còn một ít cái nhìn thiên vị, thiếu công bằng, phủ nhận công lao và ảnh hưởng của Trương Vĩnh Ký đối với văn hóa Việt Nam, khiến giáo sư Đinh Xuân Lâm trong “*Lời Giới Thiệu*” cuốn “*Trương Vĩnh Ký Bi kịch muôn đời*” của Hoàng Lai Giang đã phải kêu lên: “*Sở dĩ có tình hình đáng tiếc đó chính vì nhận định, đánh giá một nhân vật lịch sử mà lại không gắn với thời đại lịch sử, trong đó người ấy sống và hành động, lại nặng nề suy diễn chủ quan một cách không thấu tình đạt lý*”.

Phạm vi một bài báo ngắn khó có thể phân tích đầy đủ mọi khía cạnh tể nhị của những diễn biến liên quan tới học giả Trương Vĩnh

Ký, nhưng ít ra cũng nêu lên được những nét chính quan yếu về mặt văn hóa để lớp hậu sinh chúng ta có cơ sở thẩm định lại công lao của nhân sĩ họ Trương một cách nghiêm túc hơn.

Di sản văn hóa của TVK.

Di sản văn hóa của Trương Vĩnh Ký thật là to lớn: Gần 150 tác phẩm lớn nhỏ viết bằng chữ quốc ngữ, chữ Hán và chữ Pháp, đều mang giá trị văn hóa vượt thời gian được phân loại như sau:

Loại 1. Nghiên cứu về lịch sử địa lý: Sử ký An Nam, Sử ký Trung Quốc, tập giáo trình về địa lý Nam kỳ (1875).

Loại 2. Nghiên cứu về các bộ môn khác trong khoa học xã hội: Nghiên cứu, so sánh tiếng nói, chữ viết, tín ngưỡng và tôn giáo của các dân tộc Đông Dương; Tổng luận về các lối chữ tượng ý, tượng hình, theo ngữ âm và theo vần a, b, c; Nghiên cứu so sánh tiếng nói và chữ viết của ba ngành ngôn ngữ (1894); Phép lịch sự An Nam; Hát lý hò An Nam.

Loại 3. Biên soạn từ điển: Từ Điển Pháp Việt, Từ Điển Pháp Hán Việt, Từ Điển Địa Lý An Nam, Từ Điển Danh Nhân An Nam.

Loại 4. Dịch sách chữ Hán:

1 Từ điển văn học NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội 1984



Tứ Thư, Sơ Học Văn Tâm, Tam Thiên Tự, Minh Tâm Bửu Giám.

Loại 5. Sơ tư tâm phiên âm truyện Nôm và tác phẩm cổ Việt Nam: Truyện Kiều (1878), Lục Vân Tiên (1889), Phan Trần (1889), Đại Nam Quốc Sử Diễn Ca (1875), Lục Súc Tranh Công (1887), Nữ Tắc, Gia Huân Ca (1888), Hịch Quân Định (1882). Hoặc *những sáng tác dân gian:* Hịch Con Quạ (1883), Chuyện Đời Xưa (1886), Chuyện Khôi Hải (1882), Ước Lược Truyện Tích Nước Nam (1887).

Loại 6. Sáng tác thơ văn: Ghi Về Vương Quốc Khơ-me (bút ký), Chuyến Đi Bắc Kỳ Năm Ất Hợi (1876), Trương Lưu Hậu phú (1882), Ngư Tiều Trường Điệu (1883), Phú Bản Truyện Diễn Ca (1885), Cờ Bạc Nha Phiến Diễn Ca (1885), Thơ Tuyệt Mệnh² (1898).

2 Bài thơ thất ngôn bát cú không đề của Trương Vĩnh Ký (xem chú thích 3 bài viết “TVK và khía cạnh đạo đức”). ĐGD số 50 & 51 tháng 01&02/06. Qua bài viết “100 ngày mất của Trương Vĩnh Ký” trong tuyển tập “Thế Kỷ XXI Nhìn Về Trương Vĩnh Ký trang 155-161, tác giả Thạch Phương ghi nhận: “Những di cảo hiện còn lưu trữ cho thấy bài thơ không đề của TVK không phải được viết vào cuối đời trước lúc ra đi, mà nó nằm ở giữa tập di bút rách nát, trong đó có những ghi chép, những lời khuyên, những ý nghĩ về người, về đời trong một quá trình suy tư liên tục nhiều năm tháng”.

Di's PRINTING

An Express & Discount
Printing Company

Nhận mọi dịch vụ ấn loát từ đơn giản 1 màu đến nhiều màu

ĐẶC BIỆT: In sách các loại với số lượng nhỏ, có máy
Digital Color, khách hàng không phải chờ đợi lâu.

VIỆC LÀM CẨN THẬN - GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

10104 Westminster Ave. Garden Grove, Ca 92843

Tel: 714.636.7932

Email: Diusaprinting100@gmail.com



Tổ Hợp Luật Sư

MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates

Với sự cộng tác của LS GEORGE HENDERSON

và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

GARDEN GROVE Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(trong khu Mái Ngói Xanh, trên lầu Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

SANTA ANA Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN



**TAI NẠN: xe cộ, sở làm, nhà hàng,
siêu thị, bất cẩn y tế...**

Xin liên lạc

DŨNG PHẠM

Tốt nghiệp đại học tiểu bang California

Điện thoại: **714-636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714-906-6440**

**Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể
tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với
hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.
Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.**

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lẫn)

16125 Harbor Blvd.
Fountain Valley, Ca 92708
(Trong khu chợ Smart &
Final và Dairy Queen,
chỗ đậu xe thoải mái)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10AM - 6PM

Thứ Bảy: 10AM - 4 PM

NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, VISA, MASTER CARD



Nữ Bác Sĩ PHAN MỸ DUNG Bác Sĩ LÊ PHAN STEPHANIE

DIPLOMATE AMERICAN BOARD OF FAMILY PRACTICE

1693 Flanigan Dr., #100 San Jose, CA 95121

Tel: 408.274.3881

Y KHOA GIA ĐÌNH:

- Bệnh người lớn
- Bệnh trẻ em, chích ngừa
- Bệnh phụ nữ, sửa chữa mình, ngừa thai
- Khám định kỳ hàng năm, thử nghiệm PAP
- Thử máu, nước tiểu

*Nhận làm Bác Sĩ gia đình và nhận theo dõi em bé từ lúc mới sanh.

*Nhận Medical, Medicare, các loại bảo hiểm PPO, EPO, Valley Health Plan, HMO, Cover California

BÁC SĨ DUNG CÓ KHÁM SỨC KHỎE ĐỂ LÀM THẺ XANH VÀ QUỐC TỊCH.

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu:
9AM-6PM
Thứ Tư, Thứ Bảy:
9AM - 1PM



NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, TRẢ GÓP

V-MEX DENTAL

Bác Sĩ Nha Khoa

PHAN MỸ CHÂU

*Tốt nghiệp Bác Sĩ Nha Khoa tại University of Southern California

2820 Alum Rock Ave #30

San Jose, CA 95127

(Giữa Taco Bell và phở 54)

Tel. (408)937-5058

4600 Alum Rock Ave #6

San Jose, CA 95127

Tel. (408)258-1901

Phủ nhận công trình văn hóa của TVK

Trong quyển **“Trương Vĩnh Ký Cuốn sổ bình sanh”**, Nguyễn Sinh Duy viết: *“Thay vì thi hành những công tác có tính cách quân sự, chiến thuật bên cạnh các bộ chỉ huy lực lượng đồn trú và hành quân Pháp, người ta đã giao cho ông [Trương Vĩnh Ký] một việc làm thích hợp với khả năng và năng khiếu của ông hơn: biên tập và dịch thuật”*.

Từ lý luận đó Nguyễn Sinh Duy phủ nhận giá trị mọi công trình văn hóa của Trương Vĩnh Ký với lời phê phán sau đây: *“Nhìn lại toàn bộ sự nghiệp trí thuật của Trương Vĩnh Ký từ 1864 cho đến 1894, hẳn thấy nội dung những chính sách đó không đi ra ngoài chủ đích ‘ngiên cứu để cai trị’ của người Pháp”*

Lý luận trên để lộ ra cái nhìn phiến diện của ông Duy nếu không muốn nói đó là một cái nhìn đầy thành kiến và ác ý. Ai đọc Trương Vĩnh Ký cũng có thể nhận ra rằng các tác phẩm đa dạng của nhà bác học họ Trương xuất phát từ tâm huyết của một con người thiết tha với tiền đồ văn hóa nước nhà, khác với thứ văn phong bồi bút, viết theo đơn đặt hàng.

Lời ghi nhận sau đây của tác giả Bằng Giang trong cuốn sách **“Sương mù trên tác phẩm Trương Vĩnh Ký”**³ có thể là câu trả lời chính xác cho thái độ thiên lệch của ông Duy: *“Trên mặt trận văn hóa, Trương Vĩnh Ký cần mẫn miệt mài theo đuổi công việc của mình kể từ khi bước chân ra (20-12-1860) cho đến lúc lìa trần, để lại*

một công trình đồ sộ mà dở dang. Sách viết ra không phải theo lệnh của “quan thầy” hay đơn đặt hàng của nhà cầm quyền thuộc địa. Cuốn nào nhà đương cuộc thấy cần thì mới lo việc in... Tác giả tự lo liệu mọi việc. Sách khó tiêu thụ thì làm đơn xin nhà nước mua để phân phối cho các trường được phần nào hay phần ấy. Cuối đời, tác giả còn nợ nhà in Rey & Curiol...”

Trước Bằng Giang ít lâu, trong Tạp chí Văn Học 6-1990, Nguyễn Văn Hoàn viết bài **“Về Công trình Giai đoạn đầu tiên của nền văn học quốc ngữ”** nhìn nhận Trương Vĩnh Ký là *“một tác gia lớn, một nhà văn hóa lớn, một nhà văn hóa có ảnh hưởng lớn không chỉ ở địa phương Nam bộ”*. Tác giả bài viết còn kêu gọi *“Cần gạt bỏ những định kiến chính trị đã có về nhà văn này hay nhà văn nọ, để bình tĩnh đọc lại, một cách thật cầu thị...”*.

Giáo sư Đinh Xuân Lâm quả quyết: *“Tất nhiên không phải không có những người tìm cách lợi dụng việc làm của Trương Vĩnh Ký vào sự nghiệp thực dân của chúng (...), nhưng bản thân việc làm đó [của Trương Vĩnh Ký] cũng như mục đích của việc làm đó không phải để phục vụ bọn chúng. Trong khi đó chính việc làm của Trương Vĩnh Ký nếu hiểu đúng ý nghĩa và được thực hiện tốt lại có tác dụng tốt đẹp, đã góp phần giới thiệu với người nước ngoài về dân tộc mình, về đất nước mình với những đặc điểm về truyền thống đấu tranh dựng nước và giữ nước, về bản sắc văn hóa dân tộc”*⁵

5 Giáo sư Đinh Xuân Lâm: “Đi tới một đánh giá thỏa đáng về Trương Vĩnh Ký”. Kỷ yếu Tọa đàm Trương Vĩnh Ký với văn hóa “Thế kỷ XXI nhìn về Trương Vĩnh Ký”.

Thui chột sự dùng chữ Nho và chữ Nôm?

Cũng trong cuốn sách của Nguyễn Sinh Duy, người ta đọc thấy lời nhận định này: *“Trong sự trù tính của họ [thực dân Pháp], việc cho áp dụng và phổ biến chữ quốc ngữ không ngoài (...)⁶ chủ đích: Thui chột sự dùng chữ Nho và chữ Nôm là phương tiện chuyên chở và nuôi dưỡng tinh thần quốc gia thắm nhuần từ các hệ tư tưởng truyền thống lâu đời”*.

Trong bài **“Trương Vĩnh Ký với chữ quốc ngữ”**⁷, chúng tôi nhận định, thực dân Pháp có những mưu đồ đồng hóa dân tộc Việt Nam, trước hết là đồng hóa về ngôn ngữ, để làm sao nước thuộc địa không còn ngôn ngữ riêng, chữ viết riêng, mà chỉ có tiếng Pháp là ngôn ngữ chính thức, như họ đã thành công ở nhiều quốc gia thuộc địa khác của họ⁸. Nhưng Trương Vĩnh Ký đã chấp nhận hy sinh tất cả, kể cả *“nước mắt và máu”* như ông đã minh thị **“Tôi biết đây là con đường đầy dẫy chông gai, không thiếu nước mắt và máu”** để chặn đứng âm mưu đồng hóa ấy hầu cho dân tộc Việt Nam bảo vệ được tiếng nói của mình và có được chữ viết riêng.

Có thể ý đồ *“thui chột chữ Nho và chữ Nôm”* nằm trong sách lược cai trị của Pháp, nhưng thiết tưởng cần phải xét lại cái lập luận cáo buộc Trương Vĩnh Ký tiếp tay thi hành sách lược ấy, như Nguyễn

6 Nguyễn Sinh Duy nói tới 2 chủ đích (trang 66). Chúng tôi cho chủ đích 1 là lập luận cần bàn tới hơn.

7 Diễn Đàn Giáo Dân số 52 tháng 3/06.

8 Như trên.

9 Sổ ghi chép của Trương Vĩnh Ký do Hoàng Lại Giang ghi nhận trong tác phẩm “Trương Vĩnh Ký, Bi Kịch Muôn Đời”. NXB VH&TT 2001. Trang 145

Sinh Duy tổ giác trong Chương IV quyền sách của ông. Ông Duy còn coi “*chữ Nho và chữ Nôm là phương tiện chuyên chở và nuôi dưỡng tinh thần quốc gia thấm nhuần từ các hệ tư tưởng truyền thống lâu đời*” khiến lời kết án ông dành cho Trương Vĩnh Ký thêm đậm và tội của nhân sĩ họ Trương đối với quốc gia dân tộc càng thêm nặng.

Thui chột chữ Nho... tác hại tới tinh thần quốc gia?

Trương Vĩnh Ký, khi làm công tác văn hóa, rõ ràng đã không hề có dụng ý và cũng không hề để mình rơi vào âm mưu đen tối của thực dân Pháp mà “thui chột” chữ Nho. Trái lại, trong khi nỗ lực truyền bá chữ quốc ngữ, Trương Vĩnh Ký đã không quên viết sách “**Day chữ Nho**” (Cours en caractères chinois, 2^e année, 1887), soạn **từ vựng chữ Hán** (Vocabulaire du Cours de caractères chinois, 1890), viết **giáo trình văn chương chữ Hán** (Cours de littérature chinoise, 1891), biên soạn **văn phạm chữ Hán** (Grammaire de la langue chinoise, 1894) và **từ điển Hán-Pháp-Việt** (Dictionnaire Chinois – Français – Annamite, 1894). Đó là chưa kể cuốn “**Tứ Thư**” được ông dịch thuật và in ra bản song ngữ Hán-Việt năm 1876.

Trở lại lập luận: “*Việc cho áp dụng và phổ biến chữ quốc ngữ không ngoài (...¹⁰) chủ đích: Thui chột sự dùng chữ Nho và chữ Nôm là phương tiện chuyên chở và nuôi dưỡng tinh thần quốc gia thấm nhuần từ các hệ tư tưởng truyền thống lâu đời*”, chúng ta cùng nhìn lại nguồn gốc chữ Nho trong văn

hóa Việt Nam để có một phán đoán khách quan và nghiêm túc hơn.

Ngay trong chương dẫn đầu cuốn Việt-Nam Văn-Học Sử-Yếu, Giáo sư Dương Quảng Hàm đã cho thấy “*Dân tộc ta, sau khi chiếm lĩnh đất Bắc kỳ và phía bắc Trung kỳ và tự tổ chức thành xã hội – lúc ấy dân ta còn ở trong trình độ bán khai – thì bị nước Tàu chinh phục và đô hộ trong hơn một nghìn năm (từ 207 tr. Tây lịch đến 939 sau T.L.). Trong thời kỳ ấy, dân ta chịu ảnh hưởng của người Tàu về cả các phương diện: chính trị, xã hội, luân lý, tôn giáo, phong tục. Riêng về đường văn học, dân ta học chữ Nho, theo đạo Nho, thu thập dần tư tưởng và học thuật của Tàu*”¹¹.

Chữ Nho hay đạo Nho chính là chữ của Tàu, đạo của Tàu. Vì vậy, liền sau nhận xét trên, Giáo sư Dương Quảng Hàm kết luận: “*Các ảnh hưởng của người Tàu thật sâu xa, nên sau này tuy dân ta lấy lại được nền tự chủ về đường chánh trị, mà về đường tinh thần, nhất là về đường văn học, dân ta vẫn phụ thuộc vào nước Tàu*”¹².

Như vậy, giả sử Trương Vĩnh Ký trong khi truyền bá Chữ Quốc ngữ có góp phần “*thui chột chữ Nho*” đi nữa thì cũng chẳng gây hại gì cho tinh thần quốc gia. Bởi vì những tinh hoa từ văn hóa Tàu mà dân Việt đã gạn lọc và thái thành được đã ăn sâu vào tâm não người Việt và cũng đã được Trương Vĩnh Ký trân quý, chuyển dịch sang quốc ngữ hầu giúp quần chúng không học được chữ Nho cũng lãnh hội được nhờ đọc qua quốc ngữ.

Chúng tôi xin gợi nhắc lại đây những tác phẩm chữ Nho mà nhà học giả họ Trương chẳng những đã không thui chột mà còn dịch ra quốc ngữ, như: **Tứ Thư** (1876), **Sơ học văn tâm** (1877), **Tam thiên tự giảng nghĩa** (1887), **Đại học, Trung Dung** – Quatre livres classiques en caractères chinois et en annamites (1888). **Minh tâm bửu giám** (1894), **Mạnh Tử** (1894), **Luận Ngữ** (1984).

Với chữ Nôm thì sao?

Nơi Chương Dẫn Đầu quyền Việt-Nam Văn-Học Sử-Yếu, giáo sư Dương Quảng Hàm cho biết về chữ Nôm như sau: “*Dù tiếng Nam không được Triều đình săn sóc đến, lại nhiều khi bị phái nhà Nho khinh bỉ coi là “nôm na mách quẻ”, mà vẫn sản xuất ra văn chương; (...) Từ khi Hàn Thuyên (hạ bán thế kỷ thứ XIII) biết phỏng theo Đường Luật làm thơ phú bằng tiếng Nam, thì các học giả theo gương ông mà kế tiếp viết nhiều văn Nôm. Thành ra, không kể những tác phẩm viết bằng Hán văn [tức chữ Nho], nay ta còn nhiều tác phẩm viết bằng Việt văn của các tiền nhân để lại*”¹³.

Giáo sư Dương Quảng Hàm viết tiếp: “*Tuy nhiên, ngay trong những tác phẩm viết bằng Việt văn ấy, các tác giả cũng vẫn không thoát ly ảnh hưởng của văn chương Tàu. Trừ mấy thể riêng của ta, phần nhiều các thể văn là phỏng theo của Tàu... Đề mục, văn liệu, điển tích phần nhiều cũng mượn của Tàu. Ngay thứ chữ dùng để viết văn tiếng Nam ấy cũng do sự ghép các bộ phận của chữ Nho mà đặt ra: tức là chữ Nôm*”¹⁴.

10 Nguyễn Sinh Duy nói tới 2 chủ đích (trang 66). Chúng tôi cho chủ đích 1 là lập luận cần bàn tới hơn.

11 Dương Quảng Hàm. Việt Nam Văn Học Sử-Yếu. 1941. Trang 1.

12 Như trên. Trang 2.

13 Như trên. Trang 2.

14 Như trên. Trang 2-3.

Những khiếm khuyết của chữ Nôm

Học giả Dương Quảng Hàm còn đưa ra bản so sánh 5 điểm ưu-khuyết giữa chữ Nôm và chữ quốc văn mới (quốc ngữ). Chúng tôi chỉ xin nêu ra đây phần nhận xét của giáo sư về chữ Nôm¹⁵ mà thôi:

1- Văn nôm cũ hầu hết là *văn vần* (thơ, ca, phú) hoặc là *biên văn* (kinh-nghĩa, tứ-lục) chứ văn xuôi hầu không có.

2- Văn nôm cũ... thường tả tính tình và cảnh huống của *các bậc phong lưu, quyền quý*.

3- Văn nôm cũ thiên về *lý tưởng*, nên ít tả cảnh thực, việc thực.

4- Văn nôm cũ thường *nói về việc nước Tàu*, chênh mảng việc nước ta.

5- Về văn từ thì văn nôm cũ thường *chuộng sự hoa mỹ cầu kỳ*, lại hay dùng *diễn cố* và *những chữ sáo*.

Và lại, chữ nôm, tuy với “*một bề dày văn chương hàng mấy thế kỷ*”, song “*cách viết, cách ghi một số chữ ở đôi nơi chưa thật thống nhất do nó chưa kịp nâng lên thành một văn tự có tính quốc gia*”.

Vì sao chữ Nôm bị thui chột?

Như chúng tôi đã đề cập đến trong bài viết “*Trương Vĩnh Ký với chữ quốc ngữ*”, cả giáo sư Trần Văn Toàn lẫn nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân đều có cùng một câu trả lời vì sao chữ nôm mất chỗ đứng của nó. Đó là vì “*người Việt chưa làm được tự vị (từ điển)*”

15 Phần đánh giá quốc văn mới, ưu hơn là khuyết, chúng tôi đề nghị độc giả tham khảo thẳng quyển Việt-Nam Văn-Học Sử-Yếu, Năm Thứ Ba Ban Trung Học Việt Nam: Chương Thứ Ba: Sự thành lập một nền quốc văn mới, trang 412-413.

chữ nôm”¹⁶.

Trước hai nhà nghiên cứu trên, sau khi nêu lên cách thức biến chữ Nho thành chữ Nam, Nguyễn Trường Tộ (1827-1871) cũng đã lưu ý: “*Một việc quan trọng nữa phải làm là sắp các chữ trong tiếng ta thành từng hạng, rồi thu thập lại trong một cuốn tự điển và phân phát cuốn tự điển ấy trong các công sở, các trường học. Sự học ‘Quốc âm Hán tự’ ấy sẽ dễ hơn sự học chữ Nho nhiều và sau này ai cũng phải theo đúng các chữ đã lập thành ra không được thay đổi tí gì*”.

Rất tiếc, dường như không một nhà trí thức cự học nào hồi đó thực thi lời kêu gọi của Nguyễn Trường Tộ, khiến chữ Nôm bị “*bức tử*” khi nó không cạnh tranh nổi với bước đi lên của Chữ Quốc ngữ mặc dầu lúc bấy giờ người ta đã cố gắng hết sức bảo vệ sự sống còn của chữ Nôm, diu chữ Nôm đi lên: “*Văn chương chữ Nôm với các thơ, truyện, ngâm khúc được ấn hành và phát triển một cách ầm ỉ rộng khắp như một đối đầu*” với chữ quốc ngữ (như đã trình bày ở phần trên).

Bàn về lý do thất bại của chữ Nôm, nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân lại khẳng định: “*Sở dĩ chữ Nôm không phát triển được để thay thế cho quốc ngữ là vì lý do ai cũng thấy: các nhà trí thức của ta chưa tự điển hóa nó kịp thời. Một thứ chữ mà không có tự điển kèm theo thì hẳn nó chưa có tính khoa học, khó việc tra cứu. Hơn nữa, văn xuôi cũng không được dùng trong các tác phẩm nào dù hành chánh, văn nghệ, giáo dục thì khó*”

16 Xin xem các trích dẫn trong bài viết “Trương Vĩnh Ký với chữ quốc ngữ”. ĐGD số 52 tháng 3/06.

nói được khả năng hoạt động toàn bộ của nó”¹⁷

Như vậy, chữ Nôm bị thui chột là do tự nó không vươn lên được, không phát triển nổi, không đủ sức hấp dẫn, tất nhiên nó phải mai một theo luật đào thải chữ đầu phải do lỗi của Trương Vĩnh Ký!

Nêu lý do vì sao Chữ Quốc ngữ phát triển và tồn tại, nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân khẳng định: “*Không phải ngày nay mới có người chống đối ông [Trương Vĩnh Ký]... các nhà văn hóa... [thời ông] chống đối ông, bằng cách cố tình chống đối chữ quốc ngữ mà họ cho là có ả mưu đồ xấu của nhà thờ, của Tây muốn nó lệ hóa dân tộc ta bằng văn hóa. Do đó trời dậy một công cuộc chưa hề thấy ở Việt Nam từ Thành Thái trở lui: Từ Huế ra Hà Nội, văn chương chữ Nôm với các thơ, truyện, ngâm khúc được ấn hành và phát triển một cách ầm ỉ rộng khắp như một đối đầu gián tiếp đầy tinh thần trách nhiệm (...). Nhưng chữ quốc ngữ không vì thế mà lùi bước. Những tân nhân vật văn hóa Việt Nam nhận thấy chữ ấy rất có nhiều điểm về giáo hóa nhân dân và tiếp thu nền văn minh Âu Mỹ. Ý đồ đó đã bị rất nhiều phía công kích, nhưng họ vẫn tin vào lương tâm, trách nhiệm để dám dùng thứ chữ bị chống đối này*”¹⁸.

Trương Vĩnh Ký phiên âm truyện Kiều ra chữ quốc ngữ

Trong ấn bản năm 2004 sách “*Trương Vĩnh Ký Cuốn sổ bình*”

17 Như trên. Trang 37.

18 Nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân: “Trương Vĩnh Ký trong cơn mắt thế kỷ XXI”. Kỳ yếu Tọa đàm Trương Vĩnh Ký với văn hóa “Thế kỷ XXI nhìn về Trương Vĩnh Ký”, Tạp chí Xưa & Nay và NXB Trẻ, 2002. Trang 35-36.

sanh”, tác giả Nguyễn Sinh Duy giữ lại phần Phụ Lục đã in lần trước. Phụ lục này là bài viết **“Trương Vĩnh Ký trong quỹ đạo xâm lăng văn hóa của thực dân Pháp”** của Phạm Long Điền.

Trong bài viết, ông Điền có chứng minh rằng Trương Vĩnh Ký đã “không nhìn thấy khía cạnh ‘vô luân’ mà các nhà cự học thường **gán** cho truyện Kiều”¹⁹ khi phiên dịch Kim Vân Kiều truyện, “tạo ra những hình ảnh xấu xa cho lứa tuổi mà trí phán xét chưa được vững vàng” (tr. 289).

Ông Điền lập luận: “Giữa lúc Nho học còn thịnh, Kim Vân Kiều truyện bị xem là một dâm thư thì việc ấn hành và phổ biến tập thơ này gây một ảnh hưởng không mấy tốt đẹp trong quần chúng, nhất là đối với việc đề xướng chữ quốc ngữ vừa xuất hiện trên sân khấu chánh trị Nam kỳ. Về phương diện tôn giáo, chắc chắn giáo hội Công giáo Việt Nam hồi ấy không thể chấp nhận sự có mặt của truyện Kiều trong nếp sống tinh thần của người Công giáo bản xứ” (tr. 288).

Từ lập luận trên, ông Điền vội kết luận: “Một lời giải thích được đưa ra trong tiến trình lý luận tìm hiểu chủ đích sáng tác của Trương Vĩnh Ký. Việc xuất bản Kim Vân Kiều truyện năm 1875 không phải vì mục đích phục vụ văn hóa dân tộc, cũng không phải vì việc phổ biến chữ quốc ngữ mà trái lại nằm trong ý đồ thâm độc của thực dân” (tr. 293-294).

Đâu là ý đồ thâm độc?

Điều lạ lùng là, trong khi quả quyết “việc xuất bản Kim Vân Kiều truyện nằm trong ý đồ thâm độc của thực dân”, ông Điền lại trung

19 Chúng tôi nhận mạnh từ **gán**.

dẫn tron bức thư của Tham biện V. Servant, tên thực dân thái thú tỉnh Trà Vinh (Vĩnh Bình) “gởi cho Giám đốc Nha Nội trị”, mặt sát tác phẩm Kim Vân Kiều truyện mà tên này “cho là dơ dáy”. Phạm Long Điền có đồng ý với V. Servant coi truyện Kiều là “dơ dáy” không? Ông Điền có tâm đắc với đề nghị của V. Servant ngăn chặn học sinh Việt Nam học và đọc chữ quốc ngữ, và “mong mỗi ông Giám đốc nên lựa chọn các tác phẩm nhỏ viết bằng Pháp văn”²⁰ để thế chỗ hay không?

Ý đồ thâm độc của thực dân là đó: Nếu đề chữ quốc ngữ bành trướng cùng với các kiệt tác văn chương Việt Nam, tiếng Pháp ắt có nguy cơ mất địa vị độc tôn của nó, thậm chí phá sản, tại một nước thuộc địa của Pháp. Thế là tiêu ma “chánh sách đồng hóa và cưỡng bức giáo dục nô dịch” của Pháp rồi còn gì! Tên Tây chủ tỉnh Trà Vinh vốn trực tiếp cai trị một bộ phận lãnh thổ và dân chúng Nam kỳ nên đã nhận ra mối đe dọa của chữ quốc ngữ đối mưu đồ “tây hóa” của thực dân Pháp. Vì thế, hấn mới lên tiếng cảnh giác Nha Giám đốc Nội chính Pháp [tức cơ quan tình báo Pháp trong lãnh thổ Việt Nam] như trình bày trên!

Tên thực dân Servant ranh mãnh loại trừ ảnh hưởng của chữ quốc ngữ bằng việc dùng những ngôn từ và hình ảnh hết sức thô lỗ để đánh vào truyện Kiều, sỉ vả truyện Kiều! Trong bức thư nói trên, S. Servant kể một câu chuyện tục tũn vớ vẩn về một người đàn bà...mà hấn ngầm bảo là từ một

20 Đề nghị độc giả đọc lại bản dịch của ông Điền tron ven bức thư đề ngày 21 tháng 7 năm 1876 của V. Servant trong phần Phụ Lục sách “Trương Vĩnh Ký Cuốn số bình sanh”, trang 290-291.

tập ngụ ngôn [của Trương Vĩnh Ký], nhưng chính Phạm Long Điền xác nhận chưa tìm thấy truyện này trong tài liệu nào của họ Trương, kể cả cuốn *Chuyện Đời Xưa*.

Có lẽ nhận rõ âm mưu thâm độc của thực dân Pháp đồng hóa văn hóa thuộc địa, Trương Vĩnh Ký đã không dịch một cuốn tiểu thuyết hay một truyện tình nào của Pháp sang tiếng Việt. Đó có thể là một trong những lý do khiến tên thái thú cấp tỉnh kia lòng lộn lên, quyết triệt hạ nhân sĩ người Việt họ Trương bằng “đòn tâm lý chiến”... mà một thiếu số hậu sinh người Việt vì tội mất hay vì thành kiến đã chạy theo... cổ súy!

Dem truyện Kiều ra mà lăng mạ theo luận điệu của thực dân, để tiếp tay với thực dân hầu bài bác chữ quốc ngữ, chối bỏ công trình văn hóa của một nhân sĩ có tâm huyết như Trương Vĩnh Ký, đó quả là một hành động tán tận lương tâm đáng chê trách! Hành động đó chẳng phải là nằm trong ý đồ thâm độc của thực dân hay trong âm mưu nham hiểm của một thế lực tương tự nào đó sao?

Đâu chỉ Trương Vĩnh Ký phổ biến truyện Kiều

Điều cần làm sáng tỏ thêm nữa là vào thời kỳ Trương Vĩnh Ký quảng bá chữ quốc ngữ qua các tác phẩm của ông, cũng đã có một số nhà văn hóa cự học phản ứng bằng cách liên tục ấn hành và phát triển các tác phẩm chữ nôm “*một cách âm i rộng khắp*” từ Bắc vào Nam. Nhất là ở Huế và các tỉnh miền Trung “*lan tràn văn nôm qua tuồng hát làm rung động từ thành thị đến thôn quê và được khán giả cực kỳ ưa chuộng*”²¹

21 Nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân:

Đặc biệt, thay vì chống đối bằng cách bôi nhọ truyện Kiều, các nhà cự học lại ra sức cổ võ truyện Kiều chữ Nôm, như Nguyễn Văn Xuân ghi nhận: “Ở Hà Nội, thì riêng quyển truyện Kiều [bằng chữ nôm] đã được in lại nhiều lần, của nhiều nhà xuất bản khác nhau”²². Tại sao Phạm Long Điền không lên án các nhà cự học in lại nhiều lần cuốn truyện Kiều chữ Nôm, quảng bá truyện Kiều chữ Nôm mà lại kết tội Trương Vĩnh Ký quảng bá chữ quốc ngữ qua truyện Kiều?

Lại nữa, khi Nguyễn Du cho ra đời tập thơ nôm truyện Kiều, có bao nhiêu người Việt từ lớp trí thức đến hàng dân dã kết tội Nguyễn Du đầu độc đám thư sinh tuổi trẻ Việt Nam, dù rằng vào thời kỳ đó luân lý Nho giáo tại Việt Nam được coi là khuôn vàng thước ngọc cho quan niệm đạo đức “nam nữ thọ bất thân”?

Thực ra, sau thời Trương Vĩnh Ký có xảy ra cuộc tranh cãi gay gắt giữa phe tán dương và phe chống đối truyện Kiều²³. Vài nhà cự học “gán” cho truyện Kiều là “vô luân”! Nhưng giá trị đích thực của truyện Kiều vẫn được đông đảo trí thức cả cự học lẫn tân học nhìn nhận. Các tầng lớp dân chúng cũng đón nhận nó như là món bồi dưỡng văn hóa quý báu.

Nếu không có những con người thức thời như Trương Vĩnh Ký, biết nâng niu truyện Kiều, bảo vệ văn chương truyện Kiều, thì

“Trương Vĩnh Ký trong con mắt thế kỷ XXI”. Kỷ yếu Tọa đàm Trương Vĩnh Ký với văn hóa “Thế kỷ XXI nhìn về Trương Vĩnh Ký”, Tạp chí Xưa & Nay và NXB Trẻ, 2002. Trang 35-36.

22 Sđd trên. Trang 35.

23 Năm 1924, Ngô Đức Kế viết bài “Chánh học cùng tà thuyết” chống lại Phạm Quỳnh đề cao truyện Kiều.

có lẽ kho tàng văn hóa Việt Nam đã mất đi một di sản văn hóa quý hiếm đến nỗi học giả Phạm Quỳnh dám cả quyết: “*Truyện Kiều còn, tiếng ta còn; tiếng ta còn, nước ta còn*”!

Phổ biến truyện Kiều là một tội lỗi về mặt tôn giáo?

Ông Điền lại đem Giáo hội Công giáo ra làm “lá chắn” cho lập luận của ông bằng lời vô đoán vô căn cứ: “*Chắc chắn giáo hội Công giáo Việt Nam hồi ấy không thể chấp nhận sự có mặt của truyện Kiều trong nếp sống tinh thần của người Công giáo bản xứ*”.

Trương Vĩnh Ký là một cự chúng sinh học nhiều, đọc nhiều và nghiên cứu kỹ mọi vấn đề ông học và đọc, kể cả các môn triết học, thần học, lẽ nào ông lại không rành về tôn giáo của mình đến nỗi cần một kẻ hậu sinh nào đó lên lớp dạy ông!

Khi phiên âm và phổ biến truyện Kiều, Trương Vĩnh Ký đã không hề mặc cảm tội lỗi đối với Giáo hội của ông, thì can chi ông Điền lại “ray rứt” thay cho ông Trương Vĩnh Ký về chuyện “*giáo hội Công giáo Việt Nam hồi ấy không thể chấp nhận sự có mặt của truyện Kiều trong nếp sống tinh thần của người Công giáo bản xứ*”?

Mặt khác, với tầm hiểu biết sâu rộng về tín lý Kitô giáo, Trương Vĩnh Ký hẳn biết phân biệt đâu là nội dung cốt yếu của giáo lý Kitô giáo, đâu là lỗi diễn giải khắt khe của con người. Hơn nữa, chưa thấy có tài liệu nào chứng minh Giáo hội của Trương Vĩnh Ký buộc tội ông phiên âm và phổ biến truyện Kiều cùng các tài liệu văn hóa khác.

Tại sao lớp hậu sinh lại dùng óc tưởng tượng mà gán việc làm văn hóa của Trương Vĩnh Ký vào vấn đề tín lý của Giáo hội rồi cao giọng chê trách Trương Vĩnh Ký thay cho Giáo hội?

Chúng tôi dám chắc, khi phiên âm và phổ biến truyện Kiều, Trương Vĩnh Ký dù biết rằng mình có thể đi ngược lại lối suy diễn thủ cựu hẹp hòi của một thiểu số người quá câu nệ về luân lý và đạo đức, song ông không hề nghĩ là mình làm điều gì trái với lương tâm, trái với đức tin, nghịch cùng Hội Thánh và Thiên Chúa của ông. Với những lời đàm tiếu chê bai ông, ông cũng chẳng buồn trách, bởi ông đã chủ trương:

“*Cuốn sổ bình sanh công với tội
Tìm nơi thẩm phán để thừa khai*”²⁴

Thẩm phán nào Trương Vĩnh Ký định thừa khai?

Thẩm phán mà Trương Vĩnh Ký tìm đến để “thừa khai” không ai khác hơn là Thiên Chúa Chí Công mà ông tin kính, tôn thờ.

Tin vào sự phán xét của Thiên Chúa là một đức tin căn bản của người Công giáo. Người Công giáo nào suốt cuộc sống cũng phải nghĩ tới tứ chung – Sự Chết, sự Phán xét, Thiên đàng và Hỏa ngục – để mà chuyên lo làm lành lánh dữ. Trong Sách Kinh lâu đời của người Công giáo Việt Nam, có “**Kinh Thẩm Phán**” đọc vào ngày Lễ Đền Nhất (Tuần Thánh), người ta thấy những lời này:

*Loài người khi đã sống lại rồi,
Phải tề tựu hầu thưa quan xét.*

24 Bài thơ thất ngôn bát cú không đề của Trương Vĩnh Ký (xem chú thích 2 trên).

(xem tiếp trang 79)



Tín Mừng Giữa Dòng Đời

Trần Việt Cường

LTS.- Mục “Tin Mừng Giữa Dòng Đời” được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Phần lớn những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiền Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuần tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

Chúa là sự sống lại và là sự sống

Gioan 11:1-27

Có người bị đau nặng, tên là La-gia-rô, quê ở Bêtania, làng của hai chị em Mácta và Maria. Maria là người sau này sẽ xức dầu thơm cho Chúa, và lấy tóc lau chân Người. La-gia-rô, người bị đau nặng, là em của cô. Hai cô cho người đến nói với Đức Giêsu: «Thưa Thầy, người Thầy thương mến đang bị đau nặng». Nghe vậy, Đức Giêsu bảo: «Bệnh này không đến nỗi chết, nhưng là dịp để bày tỏ vinh quang của Thiên Chúa, để nhờ đó Con Thiên Chúa được tôn vinh».

Đức Giêsu yêu Mácta, cùng hai người em là Maria và La-gia-rô. Tuy nhiên, sau khi được tin La-gia-rô lâm bệnh, Người còn lưu lại thêm hai ngày tại nơi đang ở.

Sau đó, Người nói với các môn đệ: «Nào chúng ta cùng trở

lại miền Giuđê!» Các môn đệ nói: «Thưa Thầy, mới đây người Do-thái tìm cách ném đá Thầy, mà Thầy lại còn đến đó sao?» Đức Giêsu trả lời: «Ban ngày chẳng có mười hai giờ đó sao? Ai đi trong ban ngày thì không vấp ngã, vì họ thấy nhờ có ánh sáng. Còn ai đi ban đêm thì vấp ngã vì không có ánh sáng.»

Sau khi nói những lời này, Người bảo họ: «La-gia-rô, bạn của chúng ta, đang ngủ; nhưng Thầy sẽ đi đánh thức anh ấy dậy». Các môn đệ nói với Người: «Thưa Thầy, nếu anh ấy ngủ, anh ấy sẽ thấy khỏe hơn». Đức Giêsu nói về cái chết của anh La-gia-rô, còn họ tưởng Người nói về giấc ngủ thường. Bấy giờ Người mới nói rõ: «La-gia-rô đã chết rồi. Thầy mừng cho anh em, vì Thầy đã không có mặt ở đó, để anh em tin. Thôi, nào chúng ta

đến với anh ấy».

Ông Tôma, gọi là Didymô, nói với các môn đệ: «Cả chúng ta nữa, chúng ta cũng đi để cùng chết với ông!»

Khi đến nơi, Đức Giêsu thấy La-gia-rô đã chôn trong mộ được bốn ngày rồi. Bêtania cách Giêrusalem không đầy ba cây số. Nhiều người Do-thái đến chia buồn với Mácta và Maria, vì em các cô mới qua đời. Vừa được tin Đức Giêsu đến, Mácta liền ra đón Người. Còn Maria thì ngồi ở nhà. Mácta nói với Đức Giêsu: «Thưa Thầy, nếu có Thầy ở đây, em con đã không chết. Nhưng bây giờ con biết: Bất cứ điều gì Thầy xin cùng Thiên Chúa, Người cũng sẽ ban cho Thầy». Đức Giêsu nói: «Em con sẽ sống lại!» Mácta thưa: «Con biết em con sẽ sống lại, khi

Dầu gội đầu dược thảo thiên nhiên CHÙM KẾT - HÀ THỦ Ô

Đã có bán tại USA,
Canada và Australia

HIGH QUALITY
MADE IN THE
USA
Since 1991



Giúp cho tóc ít rụng, sạch gàu, hết ngứa.
Mái tóc đẹp, óng ả, mượt mà.

"Từ Điển Tiếng Huế" BS Bùi Minh Đức M.D. xuất bản tại Hoa Kỳ, trang 91:
"...Chất 'Saponin' của Chùm Kết (Bồ Kết) nuôi dưỡng chân tóc và giúp cho tóc
mượt đen, mềm mại. Dân Huế hay dùng trái Chùm Kết nấu nước để gội đầu cho
sạch và thơm. Ngày nay ở Mỹ cũng có cả một kỹ nghệ chế biến trái Chùm Kết,
làm sẵn vào chai bán để gội đầu, tốt hơn các chất hóa học gội đầu khác..."

Trang "Thăm Mỹ Hàng Tuần" trong Việt Báo tại California Hoa Kỳ:
"...Ngọc Anh xài đã 6 tháng, điều nhận thấy rõ ràng là tóc rụng ít hơn so với lúc
dùng loại khác. Chùm kết được chế tạo tại California USA, chỉ cần một muỗng
nhỏ là đủ tạo ra bọt và sạch da đầu và làm chắc gốc tóc, do đó nó ngăn ngừa
được chứng gàu tóc thường đi kèm theo hậu quả làm rụng tóc..."

Sách "Dược Mộc tại Việt Nam" thuộc Hàn Lâm Viện Pháp:
"Quả Bồ Kết còn gọi là Chùm Kết đem phơi khô, nướng trên than hồng rồi nấu
thành nước gội đầu để trị chứng tróc da đầu và trị gàu rất hiệu quả."

Dầu gội đầu dược thảo thiên nhiên không có hóa chất độc hại cho nên thích hợp
với mọi loại tóc và có thể dùng hàng ngày.



2-in-1
Shampoo & Conditioner

- Promotes healthy hair growth
- Helps eliminate dry and flaky scalp
- Detangles and thickens hair.
- Nourishes follicles to prevent hair loss

855-848-8224 www.CHUMKET.com



Quà tặng Giáng Sinh cho người thân!

(Giá đặc biệt nếu đặt chỗ trước 25 Dec 2016!)

Hành Hương Đức Tin — Tinh Tâm & Chữa Lành
KỶ NIỆM 100 NĂM ĐỨC MẸ HIỆN RA TẠI FATIMA

Thánh Lễ • Châu Bí Tích Thánh Thể • Bí Tích Xức Dầu Thánh • Bí Tích Hòa Giải



Cha Paul Vũ
linh hướng



Đặc biệt chuyến hành hương #2
vào ngày 10 Sep 2017, sẽ được
tham dự Thánh Lễ Kỷ Niệm 100
Năm Đức Mẹ Hiện Ra lần thứ 5
với ba thánh trẻ - 13 Sep 1917!

Alpha Travel & Tours
(714) 989-8036

1172 Sunflower Ave
Costa Mesa, CA 92626
alphatravelcali@gmail.com
www.alphatravelcali.com



Anthony & Jackie
kính mời



đi thêm **Đức Mẹ Mễ Du**

#1: 6/5 - 10/5/2017 (4 ngày)
#2: 21/9 - 26/9/2017 (5 ngày)
\$700/người +tips

GIỚI THIỆU BẠN CÓ LỢI !

Người giới thiệu & người bạn
sẽ được bớt \$50/người!

(Xin ghi danh sớm, giới hạn 50 chỗ.)

Fatima-Spain-Lourdes

#1: 24/4 - 5/5/2017 (13 ngày)
#2: 10/9 - 21/9/2017 (12 ngày)
\$3,850/người +tips

Giá vé bao gồm: vé máy bay quốc tế từ Los Angeles, vé máy bay Split (Mễ Du), bảo hiểm du lịch, xe tour máy lạnh, hotel (4 sao), phòng đôi, vé vào cửa, breakfast & dinner mỗi ngày.



A DONG SUPER MARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



A Dong Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

kẻ chết sống lại trong ngày sau hết». Đức Giêsu liền phán: «Thầy là sự sống lại và là sự sống. Ai tin vào Thầy, thì dù đã chết, cũng sẽ sống. Ai sống và tin vào Thầy, sẽ không bao giờ chết. Con có tin thế không?»

Câu chuyện rất hay và rất độc đáo này chỉ được tường thuật trong Tin Mừng Thánh Gioan và không thấy trong các Phúc Âm Nhất Lãm. Tường thuật về La-gia-rô được Chúa Giêsu cho sống lại, cũng như tường thuật về người mù từ thuở mới sinh được Ngài chữa lành do Thánh Gioan kể lại đều là những câu chuyện rất hấp dẫn. Cả hai câu chuyện đều là những áng văn tuyệt tác và đồng thời rất phong phú về nội dung, dấu ẩn những mâu nhiệm cao sâu về thần tính Chúa Giêsu. Ta sẽ gặp được sự nâng đỡ an ủi cho tâm hồn và niềm hy vọng lớn lao qua câu chuyện về ba chị em La-gia-rô, Mácta và Maria.

Ba chị em Mácta, Maria là La-gia-rô là những người bạn thân của Chúa Giêsu. Chắc là nhà của họ tại Bêtania là nơi Chúa thường dừng chân nghỉ ngơi trên con đường rao giảng, những khi mỗi mệt để Ngài lấy lại sức. Vì quen thân như vậy nên khi La-gia-rô bị đau, hai chị em mới cho người đến báo tin với Chúa Giêsu một cách rất thân mật và đầy tin tưởng: « Người Thầy thương yêu đang bị đau nặng.»

Thánh Gioan còn nói rõ hơn về sự thân mật giữa Chúa Giêsu và ba chị em khi cho ta biết chi tiết là cô Maria sau này sẽ xúc dầu thơm cho Chúa, và lấy tóc lau chân Người. Ta không nên lẫn lộn cô Maria này với người đàn bà nổi tiếng tội lỗi cũng xúc dầu thơm và lấy tóc mình lau chân Chúa tại nhà của

một người Pharisêu. Biền cô tại nhà người Pharisêu xảy ra tại Caparna-um, trong thời gian đầu của cuộc công khai của Chúa, và tên của người phụ nữ xúc dầu thơm và lấy tóc mình lau chân Chúa tại đây cũng không được thánh sử Luca tiết lộ, chỉ nói cô là một người phụ nữ nổi tiếng tội lỗi trong thành. Còn Maria xúc dầu và lau chân Chúa tại Bêtania, khi Chúa Giêsu sắp đi vào cuộc khổ nạn của Ngài. Vì sự trùng hợp cùng lấy dầu thơm xúc và lấy tóc lau chân Chúa mà nhiều người tưởng lầm là Maria em của Mácta và chị của La-gia-rô là người đàn bà tội lỗi trước kia.

Điều làm ta ngạc nhiên là mặc dầu Chúa Giêsu rất thân với La-gia-rô và yêu thương ông, nhưng khi nghe tin ông bị đau nặng, Chúa đã không vội vàng lên đường ngay để đến chữa bệnh cho ông mà còn lưu lại nơi Ngài đang ở thêm hai ngày nữa. Tại sao Chúa hành xử như vậy, ta không biết rõ. Nhưng chi tiết này mạc khải một chân lý là đường lối Chúa thật mầu nhiệm và vượt xa tầm hiểu biết và sự suy luận bình thường của con người. Hai chị em Mácta và Maria cũng không ngờ là Chúa không đến ngay để chữa bệnh cho La-gia-rô mà lại chờ ông chết rồi mới đến. Vì thế nên khi gặp Chúa cả hai chị em đều nói một câu như cho về trách móc Ngài: *"Nếu có Thầy ở đây thì em con đã không chết!"* Maria thì còn vừa nói vừa khóc (Jn 11:32-33).

Sự kiện này có lẽ chúng ai cũng đã từng cảm nghiệm trong cuộc sống. Khi chúng ta gặp những khó khăn trong cuộc sống, đến kêu cầu Chúa mà dường như Ngài chẳng nhận lời. Tin Mừng

hôm nay đã đem lại cho ta một niềm hy vọng và sự bình an giữa những thử thách. Đó là Chúa vẫn yêu thương ta và thông cảm với ta trong giữa những đau khổ, thử thách trong đời. Chúa yêu thương La-gia-rô nhưng đã không vội vàng đến cứu chữa cho ông ngay như thường tình thế gian. Đường lối của Thiên Chúa thật nhiệm mầu, vượt xa tầm suy tưởng của con người. Cũng vậy, Chúa vẫn hằng luôn yêu thương mỗi người chúng ta mặc dầu cách thức Ngài phù trợ chúng ta có thể khác với sự khôn ngoan thế gian và lòng mong đợi của chúng ta.

Ta không nhận ra được bàn tay nâng niu của Thiên Chúa giữa những gian truân vì ta chưa dám hoàn toàn tín thác nơi quyền năng và lòng thương xót của Ngài. Giữa những vấn đề và thử thách lớn lao của cuộc sống, nguy kịch như căn bệnh ngặt nghèo của La-gia-rô, ta khó có thể xác tín rằng: *"Bệnh này không đến nỗi chết nhưng là dịp để vinh quang của Thiên Chúa được bày tỏ."*

Bệnh của La-gia-rô vô cùng ngặt nghèo đến nỗi làm chết, nhưng Chúa lại nói bệnh này không đến nỗi chết. Và khi La-gia-rô đã chết thật và được chôn táng, Chúa lại nói là ông đang ngủ. Thánh Augustinô suy niệm là đối với Mácta và Maria thì La-gia-rô đã chết, còn đối với Chúa Giêsu là Thiên Chúa Nhập Thể, thì sự chết của ông chỉ là một giấc ngủ. Và căn bệnh hiểm nghèo dẫn đến cái chết của La-gia-rô, theo như lời Chúa Giêsu lại là dịp để vinh quang của Thiên Chúa được bày tỏ. Chúa cũng đã từng nói một câu tương tự khi các môn đệ hỏi Chúa

về người bị mù từ khi mới sinh xem anh bị mù là do tội của anh hay của cha mẹ anh. Chúa trả lời là không phải do tội lỗi nhưng căn bệnh của anh mù lại là một cơ hội để Thiên Chúa được vinh danh. Từ sự kiện này ta có thể suy niệm về hai chân lý: Những gì mà người đời cho là không may, bất hạnh và tìm đủ cách để trốn tránh lại có thể là phương tiện Chúa dùng để tình yêu và lòng thương xót của Ngài được bày tỏ một cách rạng ngời. Điểm thứ hai là tình thương yêu và quyền năng của Ngài vượt thắng trên sự chết.

Những điều không may và bất hạnh trong cuộc đời ai trong chúng ta, đã là con người đều phải trải qua. Những thử thách và đau khổ trong cuộc đời làm sao ta có thể kể hết. Từ những chuyện nhỏ bé thường ngày như nhức đầu, cảm cúm, tai nạn xe hơi, bị cảnh sát phạt...cho đến những chuyện lớn lao như căn bệnh ung thư hiểm nghèo, tai nạn làm hủy lại một phần cơ thể, trẻ em bị tật bẩm sinh, gia đình tan vỡ...Người bị mù tự thuở mới sinh và căn bệnh gây tử vong của La-gia-rô thuộc vào loại thứ hai này. Nhưng Chúa Giêsu lại nói đó là cơ hội để Thiên Chúa được vinh danh. Lời nói của Chúa Giêsu đã gieo một niềm hy vọng lớn lao vào trong cuộc sống đầy bất an và thống khổ của nhân loại. Nếu ta biết sống trong tình yêu thương, đón nhận những thử thách trong đời và dâng lên Thiên Chúa như một hy lễ tình yêu thì ta sẽ tìm được bình an cho tâm hồn giữa những thử thách. Hơn nữa bình an đó sẽ lan tỏa đến những ai ta gặp trong cuộc sống. Ta sẽ là người mang bình an, tình yêu và hạnh phúc đến cho cuộc đời và làm vinh

danh Thiên Chúa. Thử thách càng lớn lao thì vinh quang của tình yêu càng toả sáng.

Kẻ thù đáng sợ nhất của con người chính là sự chết. Đối với con người sự chết luôn có tiếng nói cuối cùng. Chết là hết. Chết là chấm dứt bao nhiêu mộng ước vào tương lai. Sự chết chấm dứt những lời thề non hẹn biển. Sự chết chia lìa những người ta yêu thương nhau tha thiết nhất trong cuộc đời. Không ai thoát khỏi tử thần và sự chết luôn có tiếng nói sau cùng. Nhưng cuộc tử nạn và phục sinh của Chúa Giêsu đã đem lại một viễn tượng tràn đầy hy vọng cho định mệnh con người. Con người từ nay có thể tuyên xưng: *Sự sống đã thắng vinh thần chết. Thập giá đã đánh bại hỏa ngục.*

Vì Chúa Giêsu có toàn quyền trên sự chết nên khi La-gia-rô đã chết Chúa Giêsu mới nói: *“La-gia-rô, bạn của chúng ta, đang ngủ; nhưng Thầy sẽ đi đánh thức anh ấy dậy”*. Các môn đệ, mặc dầu đã chứng kiến những phép lạ vĩ đại của Chúa Giêsu nhưng vẫn chưa xác tín về quyền năng của Ngài trên sự chết nên khi Chúa nói về sự chết của con người chỉ là như là một giấc ngủ đối với quyền năng của Ngài thì các ông không hiểu, cứ tưởng là Chúa nói về giấc ngủ thường tình. Và khi Chúa Giêsu nói rõ là La-gia-rô đã chết rồi thì Tôma mới nói một câu đầy tuyệt vọng: *Chúng ta cũng đi để cùng chết với ông.*

Cả Mácta và Maria cũng chưa hiểu được về quyền năng của Chúa trên tử thần. Hai cô cùng với em là La-gia-rô là bạn thân của Chúa Giêsu và được Ngài yêu mến. Các cô biết rõ về Chúa Giêsu và tin

tưởng vào quyền năng của Ngài nên khi La-gia-rô bị đau nặng, hai cô đã cho người đến báo tin. Hai cô nghĩ rằng vì thân nhau như vậy nên khi nghe tin, Chúa Giêsu sẽ vội vàng đến chữa ngay cho La-gia-rô. Nhưng khi Chúa Giêsu đến thì La-gia-rô đã chết và đã an táng được bốn ngày rồi. Tình thế đã tuyệt vọng rồi, và tử thần đã vĩnh viễn cướp đi người em ruột thân yêu của hai và mồ chôn đã đóng kín mất rồi! Vì vậy nên hai cô mới vừa khóc vừa trách Chúa Giêsu: *Nếu Thầy ở thì em con đã không chết đây.* Vì chưa tin vào quyền năng của Chúa trên sự chết nên khi Ngài nói: *«Em con sẽ sống lại.»* thì Mácta đã trả lời ngay là: *Con biết em con sẽ sống lại trong ngày tận thế!* Cô không thể ngờ được là Chúa có thể phục sinh La-gia-rô ngay hôm đó.

Câu trả lời của Chúa Giêsu thật kỳ diệu và đem lại niềm hy vọng tuyệt vời cho tất cả chúng ta, những con người khi sinh ra là đã tiền định phải đi đến mồ chết: *“Thầy là sự sống lại và là sự sống. Ai tin vào Thầy, thì dù đã chết, cũng sẽ được sống. Ai sống và tin vào Thầy, sẽ không bao giờ phải chết. Con có tin thế không?”*.

Chúng ta nên lưu ý là Chúa không nói *Thầy là sự sống* và là *sự sống lại* theo một trình tự mà ta có thể cho là hợp lý hơn: Sống, chết rồi mới đến sống lại. Nhưng Chúa Giêsu đã nói ngay *Ngài là sự sống lại* và sau đó Ngài mới nói và là *sự sống*. Khi khẳng định Ngài là *sự sống lại* như vậy, Chúa đã mạc khải sự toàn thắng của Ngài trên tử thần. Nếu Chúa Giêsu đã là *sự sống lại* thì tử thần không còn tiếng nói nữa. Tử thần không còn quyền

lực tuyệt đối trên phận người nữa. Chúa Giêsu là Thiên Chúa Nhập Thể nên chỉ một mình Ngài trong cả lịch sử nhân loại từ tạo thiên lập địa cho đến tận thế mới có thể tuyên bố như vậy.

Chúa Giêsu nói Ngài là sự sống. Nhưng sự sống đó thật diệu kỳ và siêu lý: *“Ai tin vào Ta, thì dù đã chết, cũng sẽ sống. Ai sống và tin vào Ta, sẽ không bao giờ chết.”* Tại sao lại có thể dù đã chết cũng sẽ sống? Và làm gì có ai sống mà lại không bao giờ phải chết? Như vậy là sự sống Chúa Giêsu muốn nói đây phải siêu việt sự sống trong thân xác hữu cơ mà con người vẫn thường nghiệm. Sự sống đó không thể bị hủy hoại theo thời gian với tàn phai của thân xác. Sự sống đó là chính tình yêu phát xuất từ Thiên Chúa. Sự sống đó là được dự phần vào sự sống của Thiên Chúa. Câu nói của Chúa Giêsu: *“Ai tin ta thì dù có chết cũng vẫn sống.”* thật khó chấp nhận trong lý luận thường tình, nhưng đã đáp lại niềm mơ ước sâu xa nhất trong trái tim mỗi con người. Mơ ước một tình yêu không phai tàn. Mơ ước một cuộc sống vĩnh cửu trong tình yêu và hạnh phúc đến muôn đời.

Mạc khải của Chúa Giêsu đã mang lại niềm vui mừng và hy vọng cho chúng ta, những con người đang sống trong thân xác. Nhất là đối với những ai đã bước vào Mùa Đông của cuộc đời. Khi ta đã cảm thấy rõ hơn vết hằn của thời gian và của bệnh tật. Khi các cơ năng trong người ngày càng suy yếu. Khi đó ta phải nhìn vào Chúa Giêsu và ước mong được kết hợp với Ngài. Vì chính Chúa là Mùa Xuân không phải tàn. Chính Ngài là niềm vui của tuổi Xuân Muôn

Thuở. Hãy đặt niềm tin thác nơi ngài và nương náu trong tình yêu thương của Ngài.

Chúa Giêsu sẽ làm cho La-gia-rô sống lại, vì Ngài thương yêu cả ba chị em tại Bêtanیا. Nhưng phép lạ vĩ đại phục sinh kẻ chết này còn là một bằng chứng sống động về lời khẳng định của Chúa Giêsu: *Ta là sự sống lại và là sự sống.* Phép lạ này có sức nâng đỡ cho niềm tin của tất cả chúng ta hôm nay. Niềm tin vào Chúa Giêsu là điểm tựa vững chắc nhất cho sự an bình của chúng ta. Nhất là khi phải đối diện với những khó khăn và thử thách trong đời, khi phải đối diện với tuổi già, bệnh tật và ngay cả tử thần. Niềm vui và an bình Chúa ban, trần gian không thể lấy đi được. Ngay giữa những phong ba sóng gió nhất của cuộc đời, niềm bình an đó cũng vẫn vững bền và sâu xa, như lòng biển cả vẫn yên hàn cho dù trùng khơi có nổi sóng.

Câu nói cuối cùng của Chúa Giêsu trong đoạn Tin Mừng hôm nay mang một ý nghĩa rất cá vị đối với chúng ta hôm nay. Đó là lời

Chúa hỏi Mácta: *“Con có tin như thế không?”* Câu hỏi này mang tính cá vị vì là câu hỏi cũng được đặt ra cho chúng ta và chính chúng ta phải tự trả lời cho riêng mình. Không ai có thể trả lời thay được. Nếu đọc tiếp đoạn Tin Mừng này của Thánh Gioan, ta sẽ thấy Mácta tuyên xưng niềm xác tín nơi Chúa Giêsu. Nhưng đó là câu trả lời của riêng Mácta và cô không thể trả lời thay cho ta.

Nếu hôm nay Chúa Giêsu nói với từng người trong chúng ta như Ngài đã nói với Mácta: *“Thầy là sự sống lại và là sự sống. Ai tin vào Thầy, thì dù đã chết, cũng sẽ sống. Ai sống và tin vào Thầy, sẽ không bao giờ chết. Con có tin thế không?”* Ta sẽ trả lời Ngài ra sao? Câu trả lời cho câu hỏi đó của Chúa Giêsu, ta không thể chỉ trả lời xuôi như trong một kỳ thi vấn đáp, mà phải trả lời bằng chính trái tim và cả cuộc đời. Câu trả lời đó sẽ quyết định cho hạnh phúc và sự sống muôn đời của ta.

Trần Việt Cường



BÀI HỌC CHO KẺ VIẾT BẬY LÊN TƯỜNG NHÀ THỜ



Vào đầu tháng Sáu vừa qua, một linh mục ở Ý phát hiện ra đã có ai đó vẽ lên tường nhà thờ của ngài những khẩu hiệu xúc phạm Đức Mẹ và ủng hộ phá thai.

Khẩu hiệu viết: “Tự do nạo phá thai (dành cho cả bà Maria nữa)”. Có thể khẩu hiệu ám chỉ đến Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, người mang thai Chúa Giêsu bởi quyền năng Thiên Chúa.

Để đáp lại, linh mục Andrea đã viết một bức thư ngỏ cho người phá hoại ấy trên Facebook, và bức thư đã được lan truyền rộng rãi.

Bức thư viết

Thân gửi người vẽ tường vô danh,

Tôi lấy làm tiếc khi bạn không lấy ví dụ từ chính mẹ bạn. Bà ấy đã can đảm khi thụ thai, cư mạng bạn trong lòng và sinh ra bạn. Bà ấy có thể đã phá thai chính là bạn. Nhưng không. Bà ấy nuôi nấng bạn, mớm cho bạn ăn, tắm rửa và mặc quần

áo đẹp cho bạn. Và giờ đây bạn được sống và tự do. Nhưng bạn lại dùng sự tự do ấy, để nói với chúng tôi là, tốt hơn là những con người như bạn không nên hiện diện trên thế giới này.

Đáng tiếc, nhưng tôi không đồng tình [với ý kiến đó]. Và tôi thực sự ngưỡng mộ mẹ bạn bởi sự can đảm của bà ấy. Và giống như mọi bà mẹ khác, bà ấy vẫn tự hào về bạn, dù cho bạn có làm điều gì xấu đi chăng nữa, bởi bà ấy biết rằng bên trong bạn vẫn còn có những điều tốt.

Nạo phá thai khiến mọi thứ trở nên vô nghĩa. Khi cái chết chiến thắng sự sống. Phá thai là để cho sự sợ hãi kiểm soát được trái tim, vốn là thứ vẫn muốn chiến đấu và muốn sinh tồn, chứ không phải để chết. Phá thai là việc chọn ai được quyền sống, và ai thì không được sống, như thể đó là một quyền. Hệ tư tưởng ấy đã cướp đi mọi hy vọng.

Chắc chắn bạn không phải là

người can đảm. Vì bạn không để lại danh tính.

Và trong khi chúng tôi vẫn ở đây, thì tôi cũng muốn nói với bạn rằng khu phố của chúng tôi đã trải qua biết bao nhiêu khó khăn rồi, và chúng tôi không cần thêm người phá hoại các bức tường và hủy đi chút ít vẻ đẹp còn sót lại.

Bạn muốn chứng tỏ mình dũng cảm ư? Vậy thì hãy cải thiện thế giới thay vì phá hủy nó. Hãy trao bao tình yêu thay vì thù hận. Hãy giúp những ai đau khổ trải qua nỗi đau đớn của họ. Và hãy trao ban sự sống thay vì cướp đi sự sống! Đó mới thực sự là dũng cảm!

May mắn là trong khu phố của chúng tôi, nơi mà bạn phá hoại, đầy đầy những con người dũng cảm! Ai cũng có thể yêu bạn, những người thậm chí không biết bạn đã viết gì!

Ký tên, Linh mục Andrea

(Web Chúa Cứu Thế Theo Church Pop)

Một Thánh Lễ đáng giá bao nhiêu?

Xin hãy cùng đọc một chứng từ có thật, hết sức giản dị đơn sơ, nhưng lại quá độc đáo bất ngờ, để rồi cùng có được diệu cảm về Thánh Lễ...

Cha Stanislaus là Linh Mục Hội Dòng Thánh Tâm Chúa. Ngài có một người anh làm Linh Mục Dòng Tên. Thân phụ của hai anh em này là Đại Ủy kiểm lâm trong một thị trấn nhỏ của Luxemburg. Ông rất sùng đạo, vẫn đi Lễ và rước Lễ hàng ngày.

Khi nói chuyện với cha Stanislaus về thời thơ ấu của ngài, tôi nói: “Cha thật có phúc được nuôi dưỡng trong một gia đình Công Giáo đạo đức, đã có công công hiến cho đời hai vị Linh Mục.”

Ngài đáp: “Vâng, đúng thế, nhưng không phải mọi sự đều trôi chảy như vậy từ đầu cả đâu ! Khi chúng tôi còn bé, cha tôi đã bỏ đạo, và mặc dù mẹ tôi còn đọc kinh cầu nguyện nhưng trong gia đình không một ai đi Lễ, kể cả Chúa Nhật, thể theo ý muốn của cha tôi.

Tôi nói: “Trời đất ơi ! Cha làm tôi ngỡ ngàng quá chừng. Chuyện hiếm có như vậy mà có thể xảy ra thật ư ? Vậy chứ ơn gọi làm Linh Mục từ đâu mà ra ?”

Ngài nói: “Một hôm, sau khi cha tôi đến thăm một tiệm bán thịt gần nhà thì ông đã đột nhiên thay đổi ý kiến. Câu chuyện xảy ra chiều hôm đó tại nhà hàng bán thịt này là nguyên nhân hoán cải của cha tôi.”

Tôi đáp: “Một tiệm bán thịt ! Một ơn hoán cải trong một tiệm bán thịt ! Chuyện gì đã xảy ra vậy ?”

Cha Stanislaus nói: “Ồ, đầu đuôi câu chuyện xảy ra như thế này. Cha tôi và ông chủ tiệm là một đôi bạn thân từ hồi còn bé. Khi hai người đang say sưa chuyện vãn như mọi lần thì một bà già lom khom bước vào.

Ông chủ tiệm ngưng nói chuyện và bước tới hỏi xem bà cụ cần gì. Bà nói bà đến xin ông một chút thịt nhưng bà không có tiền. Cha tôi chú ý lắng nghe câu chuyện bí hiểm giữa bà cụ và ông chủ tiệm.

Ông chủ tiệm nói: “Bà cần một chút thịt ư ? Nhưng tôi cần biết bà có thể trả cho tôi bao nhiêu tiền cái đã.”

Bà cụ đáp: “Rất tiếc là tôi không có đồng xu nào cả... nhưng tôi sắp đi Lễ đây, và nếu ông muốn thì tôi sẽ dâng Thánh Lễ theo ý chỉ của ông.”

Ông chủ tiệm và cha tôi đều là người tốt bụng (nhưng cả hai đều coi thường tôn giáo, nhất là Thánh Lễ Misa và Giáo Hội Công Giáo) cho nên cả hai đều muốn đùa giỡn chút chơi với câu trả lời của bà già lom khom.

Ông chủ tiệm bèn nói: “Được rồi ! Đây là một miếng giấy nhá” và ông viết mấy chữ ‘Tôi đi xem lễ và dâng lễ theo ý chỉ của ông...’ rồi đưa cho bà cụ ông nói: “Cụ đi xem lễ đi và cầu nguyện theo ý chỉ của

tôi nhá. Khi về, bà sẽ đưa cho tôi miếng giấy này và chúng ta sẽ xem một Thánh Lễ đáng giá bao nhiêu ký thịt.”

Bà cụ tươi cười ra đi cầm theo tờ giấy. Bà biết Chúa nhân lành sẽ giúp đỡ bà. Khoảng một giờ sau, bà trở lại tiệm bán thịt. Khi nhìn thấy bà ông chủ tiệm liền nói: “Đâu, tờ giấy đâu, bà đưa cho tôi đi và chúng ta sẽ xem Thánh Lễ của bà dâng cho tôi đáng giá bao nhiêu tiền nhá !”

Bà đưa tờ giấy cho ông, ông đặt tờ giấy lên bàn cân phía tay mặt. Trên bàn cân phía trái ông để một khúc xương nhỏ, nhưng mảnh giấy có vẻ nặng hơn miếng xương của ông. Vậy là ông lấy miếng xương ra và đặt vào bàn cân bên trái một miếng thịt nhỏ. Nhưng bàn cân bên mặt vẫn nặng hơn. Ông bèn lấy một miếng thịt lớn hơn đặt trên bàn cân trái, tuy nhiên bàn cân mặt vẫn không nhúc nhích.

Đến lúc này thì cả hai ông đều cảm thấy xấu hổ vì sự nhạo báng của mình, nhưng ông chủ tiệm vẫn còn muốn tiếp tục trò chơi của ông. Ông bèn đặt một tảng thịt thật nặng lên bàn cân trái, nhưng bàn cân mặt vẫn đứng yên bất động. Ông nghĩ chắc cái cân bị trục trặc kỹ thuật thế nào đó chứ không lẽ... Ông lấy miếng giấy ra khỏi bàn cân bên mặt xem sao, tức thì bàn cân bên trái xẹp ngay xuống dưới sức nặng của tảng thịt lớn.

Ông chủ liền lấy cả hai thứ ra khỏi bàn cân, để kiểm soát kỹ lại xem cân có bị trục trặc gì không... rồi ông cân một vài thứ khác như ông vẫn làm từ trước tới nay, thì thấy cái cân hoàn hảo và rất chính xác. Sau cùng ông chủ đảo ngược hai thứ trên bàn cân: ông đặt tờ giấy lên phía bên trái và tảng thịt lên phía bên mặt. Tuy nhiên tờ giấy vẫn nặng ký hơn tảng thịt rất nhiều.

Bực mình, ông nhẹ nhàng nói với bà cụ: “Bà cụ ơi, bây giờ bà muốn gì nào... tôi có phải đưa cho cụ cả một cái đùi cừu chẳng?”

Bỗng chốc, cả ông hàng thịt lẫn viên đại úy đều nhận ra rằng **Thánh Lễ Misa thật là vô giá. Ngay lúc đó, cả hai đều được ơn soi sáng để hiểu biết rằng không thể tính được một Thánh Lễ đáng giá bao nhiêu tiền.**

Ông hàng thịt đã hoàn toàn hoán cải vì chuyện vừa xảy ra, và ông hứa sẽ cung cấp thịt hàng ngày miễn phí cho bà cụ. Ông giữ lời hứa. Tiếng đồn lan ra các vùng lân cận, dân nghèo khác cũng đến lãnh phần thịt hàng ngày của họ. Rồi lòng quảng đại của ông được các vùng khác biết đến. Thiên hạ cũng nói rằng phẩm chất thịt của tiệm ông rất ngon nên số doanh thu của ông tăng nhanh hơn bao giờ hết.

Cha tôi, tức ông đại úy, ngay hôm sau đã đi Nhà Thờ xem Lễ, và ông được ban cho một thánh sủng khác. Ông được **ơn nhận biết Chúa Giêsu đích thực hiện diện trong Mầu Nhiệm Thánh Thể**, và ngày hôm sau nữa, cả nhà chúng tôi kéo nhau đi xem Lễ hàng ngày. Trong nhà chúng tôi không khí đã đổi khác không như trước nữa.

Hạnh phúc chúng tôi được ban cho thật là vĩ đại, khôn tả xiết, và chúng tôi bắt đầu kính mến Chúa và thương yêu nhau hơn bao giờ hết. Gia đình chúng tôi bỗng trở nên một Tiểu Thiên Đàng, và tôi tin chắc rằng cha mẹ tôi đang chờ chúng tôi đến gặp các ngài trên đó!

Trích bài viết của Sr. MARY VERONICA MURPHY

Bản dịch của Louis LÊ XUÂN MAI ♦

Trương Vĩnh Ký...

(tiếp theo trang 70)

Sổ bộ đà ghi chép,

Bấy giờ mới đem ra,

Trong ấy biên mọi việc chánh tà,

Quan cứ đó mà tra người thế²⁵.

Trương Vĩnh Ký là người Công giáo, một người Công giáo thấm nhuần giáo lý của đạo và có một nếp sống đạo vững vàng. Làm sao khi sống, ông không luôn nghĩ tới sự chết và sự phán xét (tính sổ với Chúa giống như mọi Kitô hữu khác) để tăng thêm niềm tin phó thác! Đó là chuyện thường tình của người tín hữu Kitô!

Cho nên bài thơ “*Cuốn sổ bình sanh*” của họ Trương chẳng có gì gọi là “*mặc cảm tội lỗi*” hay là “*lời tuyệt mệnh*” hoặc là “*lời tự thú*”! Mà là biểu lộ một tư thế sẵn sàng đầy hân hoan và cũng là một thái độ biểu thị đức tin kiên vững, đồng thời coi trọng vai trò *tòa án lương tâm* trong con người chính trực của ông. Để ông có thể thanh thản an bình mà sống và việc làm ngay thẳng theo lương tâm.

Kết luận

Chúng ta đều biết Trương Vĩnh Ký uyên thâm cả nho học lẫn tân học. Trong khi nỗ lực làm công tác văn hóa, ông dùng sở học của mình để phổ biến những tinh hoa của nền cổ học và cổ động lòng yêu nước²⁶. Đồng thời ông cũng dốc hết tâm lực quảng bá một lối chữ viết dễ học, dễ viết, phổ cập cho mọi người mọi giới, giúp đưa dân tộc và đất nước nhanh chóng đạt tới văn minh tiên bộ kịp đà tiến của nhân loại.

Hậu sinh đang nhờ thứ chữ viết thông dụng ấy mà làm giàu cho cái vốn kiến thức và văn hóa của mình, làm điểm tựa cho bậc thang địa vị, danh vọng và những đóng góp của mình cho xã hội, hay ít ra tạo cho mình cơ hội để chen chân với đời, lẽ nào lại có những hậu sinh chẳng những không trân trọng tri ân bậc tiền nhân đã giúp mình có được chữ viết đó, mà còn nặng lời thóa mạ một tiền nhân đầy tâm huyết bằng những lập luận mơ hồ đầy ác ý? ♦

25 Sách Kinh Địa phận Qui Nhơn, bản in 1996, trang 261, do ĐGM Huỳnh Đông Các ấn ký (imprimatur).

26 Cả hai ông Duy và Điền đều đưa ra nhiều luận điệu đã kích Trương Vĩnh Ký về điểm này. Xin đọc lại phần trên những tài liệu yêu nước mà Trương Vĩnh Ký đã phiên âm từ chữ nôm sang chữ quốc ngữ để phổ biến trong quần chúng, đồng thời xin đọc lại bài “Trương Vĩnh Ký với chữ quốc ngữ” trên ĐGD số 52 tháng 3/2006.



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiều giải phẫu
- Săn Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM



Workers' Compensation Attorneys Law Offices of KEITH NGUYEN

14172 Brookhurst St., Garden Grove, CA, 92843
Tel: 800-638-1311 Local: 714-638-6111

(Trên lầu trong khu Nhà Mái Ngói Xanh, góc Brookhurst St. và 15th St.)
Mở cửa từ Thứ Hai đến Thứ Sáu: 8:30AM - 5:00PM
Ngoài giờ làm việc, xin gọi 800-638-1311

Luật Sư NGUYỄN KHIẾT

Certified Specialist in Workers' Compensation Law
State Bar of California - Board of Legal Specialization

HOÀN TOÀN CHUYÊN VỀ

Workers Compensation và Social Security Disability

ĐẶC BIỆT CÁC TRƯỜNG HỢP KHÓ

Thương tích nghiêm trọng - Tử vong - Bệnh tâm thần do việc làm
Nội thương - Nhiễm độc hóa chất - Thương tích / Bệnh tích lũy sau một thời gian

NHẬN CÁC TRƯỜNG HỢP BỊ BẢO HIỂM TỪ CHỐI

PHỤC VỤ CÁC VÙNG ORANGE COUNTY, LOS ANGELES,
RIVERSIDE, SAN BERNADINO, SAN DIEGO

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 530-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ **DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.**

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)

Lá Thư Canada

■ Trà Lũ



BẢO TỒN VĂN HÓA

Năm Con Gà 2017 Canada có nhiều niên tuế kỷ niệm : Thành phố Montreal miền nói tiếng Pháp kỷ niệm 375 năm sinh nhật, Tổng Giáo Phận Công Giáo Toronto mừng 175 năm thành lập, và quốc gia Canada chính thức mừng lễ quốc khánh 150 tuổi.

Tuy là quốc gia còn trẻ, Canada đã đóng góp rất nhiều công sức cho nền hoà bình thế giới. Trong thế chiến thứ nhất Canada đã tham chiến với 619.000 binh sĩ, trong thế chiến thứ hai, với hơn một triệu binh sĩ. Sau hai thế chiến, Canada tưởng đã làm xong việc góp phần bảo vệ hoà bình, ai ngờ chiến tranh Cao Ly đã xảy ra năm 1950, Canada đã tham chiến dưới cờ Đồng Minh. Cuộc chiến này chấm dứt năm 1953, nhưng sau đó đã kéo Canada vào cuộc chiến Việt Nam. Canada không tham chiến nhưng đã tham gia Ủy Hội Quốc Tế Kiểm Soát Đình Chiến từ tháng 7-1954. Trong cuộc chiến tại VN này, Pháp tìm cách biến nó thành một mặt trận của thế giới tự do chống lại cộng sản. Nga Xô và Trung Cộng ủng hộ hết mình giúp mặt trận Việt Minh làm cho cuối cùng Pháp thua trận Điện Biên Phủ, và việc này dẫn tới Hội Nghị

Geneve 8-5-1954 chia đôi VN lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới. Các bên tham chiến đồng ý ngưng bắn dưới sự giám sát của một uỷ hội quốc tế, gồm Ấn Độ, Ba Lan và Canada. Ba vị đại diện 3 nước này trong uỷ hội mang cấp bậc đại sứ. Vị đại diện Canada là ông Sherwood Lett. Phái đoàn Canada trong Ủy Hội có 140 người, gồm 120 quân nhân và 29 dân sự.

Theo sử liệu, sau khi làm việc ít lâu, phái đoàn Canada đã trình Ủy Hội Quốc Tế và công bố 3 điều này :

- Việt Minh đã vi phạm nặng nề điều 14 của Hiệp Định là đàn áp và ngăn cản việc di cư vào Nam của người dân miền Phát Diệm, Trà Lý, Ba Làng, Lưu Mỹ, Thuận Nghĩa, Xã Đoài. Canada phản đối và lên án việc này.
- Bắc Việt tố cáo ‘ đồng bào miền Bắc bị cưỡng bách di cư vào Nam’, Canada cho điều này là hoàn toàn vô căn cứ vì Canada

đã tiếp xúc với hơn 25.000 người trong các trại di cư thì không có một ai ngó ý muốn được trở về miền Bắc cả.

- Canada tố cáo đích danh nhân viên Ấn Độ và Ba Lan đã thiếu vô tư và thiên vị Bắc Việt.

Ngoài ra, vì hạn 300 ngày cho việc di cư không đủ, Canada đã đề nghị thêm 2 tháng nữa, cho đến ngày 20-7-1955. Việc này Ủy Hội đã chấp thuận. Rất nhiều đồng bào thoát kịp miền Bắc vô được miền Nam vào phút chót là nhờ lời đề nghị gia hạn này của Canada.

Canada đã không thiết lập ngoại giao với cả 2 miền Việt Nam để bảo đảm tính cách vô tư và trung lập của mình. Chính phủ Miền Nam luôn ca ngợi Canada về sự công bằng và tinh thần phục vụ hoà bình. Canada tuy không thiết lập ngoại giao với VNCH nhưng đã cấp rất nhiều học bổng cho các du sinh qua chương trình Plan Colombo .

Trên đây là vài nét sơ lược về việc Canada liên hệ tới VN qua hiệp định Geneve 1954. Chưa hết. Từ năm 1960, Miền Bắc bắt đầu xâm chiếm Miền Nam gây ra chiến tranh tàn khốc. Việc này dẫn đến hội nghị đình chiến ở Paris năm 1973, và một ủy hội quốc tế kiểm soát đình chiến lại được đặt ra. Canada lại được mời tham gia uỷ ban kiểm soát đình chiến lần nữa. Các văn phòng của Ủy Hội Kiểm Soát Đình chiến có mặt khắp nơi.

Nghe tôi nói đến đây thì ông bạn già ODP trong làng An Lạc của tôi đã cười ha ha rồi nói : bác nói Canada trung lập, không nghiêng bên nào, nhưng có một trường hợp Canada đã công khai nghiêng và xâm chiếm Việt Nam. Nghe đến đây thì ai cũng sững sốt vì việc này chưa hề nghe. Ai cũng hỏi : Việc gì vậy ? Ông ODP lại cười nữa rồi chỉ vào Anh John và Chị ba Biên Hòa:

- Đây, ông này là biểu tượng Canada đã xâm chiếm Bà này là biểu tượng Việt nam. Rõ ràng chưa?

Cả làng phá ra cười. Ủ, đúng quá. Quả là người Canada đã xâm chiếm người VN. Duyên số thật chứ. Nếu không có Canada trong uỷ hội quốc tế kiểm soát đình chiến thì làm gì có anh John ở VN. Anh John trong làng An Lạc của chúng tôi là nhân viên trong phái đoàn Canada. Văn phòng của anh đặt tại Biên Hoà. Chị Ba là cô giáo anh vẫn ở Biên Hòa được tuyển làm thông dịch cho phái đoàn. Anh John đã mê cô giáo này ngay từ phút đầu. Anh đã cưới cô và đem cô về Canada xây tổ ấm. Hai anh chị là giáo dân đạo đức của giáo xứ cha Paolo ở Toronto. Anh Chị và giáo xứ đã bảo lãnh gia đình cụ Chánh từ trại tỵ nạn Mã Lai năm 1981, về sau cụ là tiên chỉ làng An

Lạc chúng tôi.

Chuyện làng tôi thì còn dài lắm, tôi sẽ kể từ từ hầu các cụ về sau nha.

Trên đây tôi có nhắc tới việc năm nay thành phố Montreal miền nói tiếng Pháp ở Canada mừng 375 tuổi. Chuyện Montreal nhiều lắm vì ban đầu nó liên hệ tới 3 nhà thám hiểm da trắng từ Âu Châu sang đây, đó là John Cabot, Jacques Cartier và Samuel de Champlain. Tôi nhớ nhất Jacques Cartier vì do cụ người Pháp này mà có tên Canada. Sách kể rằng năm 1534 khi thám hiểm một miền sông St. Lawrence, cụ Cartier gặp ông da đỏ bèn hỏi tên miền này. Cụ nói tiếng Pháp còn ông da đỏ nói tiếng Iroquois, hai bên không hề hiểu nhau. Người da đỏ nghĩ rằng ông da trắng này hỏi về nơi cư trú, anh ta liền chỉ mấy túp lều rồi nói : *Kanata*, nghĩa là nhà của chúng tôi ở kia. Cụ Cartier lại nghĩ ‘kanata’ là tên của miền này nên cụ đã ghi tên này vào bản đồ của cụ. Tại cụ nghề nghề, người ta nói Kanata mà cụ ghi là Canada. Tên Canada có gốc như vậy đó các bạn ạ.

Còn thành phố Montreal có gốc từ một phái đoàn tu sĩ người Pháp xuất phát từ Paris năm 1642. Lãnh tụ của đoàn là Paul de Maisonneuve. Họ đã đến miền Quebec là nơi Jacques Cartier đã tìm ra. Đoàn có 40 người. Họ đã lập ra cơ sở truyền giáo ở đây đầu tiên. Montreal mừng 375 năm là lấy gốc từ cuộc xuất phát lịch sử 1642 trên đây.

Riêng thành phố Toronto thì Tổng Giáo Phận Công Giáo Toronto mừng 175 năm thành lập. Nhà thờ Công giáo đầu tiên do người Âu Châu thiết lập là ở Windsor thuộc bang Ontario năm 1767. Năm 1806

dân số Công giáo là 170 người. Giám mục Michael Power là giám mục tiên khởi với nhà thờ chính toà là St. Michael ở Toronto năm 1842. Mới đó mà nay đã 175 năm, nay đã 225 giáo xứ, đã 806 linh mục, đã 2 triệu giáo dân. Xưa chỉ có một giám mục, còn hiện nay tổng giáo phận Toronto có 1 tổng giám mục là Đức Hồng Y Thomas Collins và 4 giám mục phụ tá, trong đó có Đức Cha Vincent Nguyễn Mạnh Hiếu gốc thuyền nhân tỵ nạn VN.

Xin hết chuyện các ngày lễ và xin kể tiếp về chuyện anh John với Chị Ba Biên Hoà. Ông ODP trêu chị là người bị Canada xâm chiếm, chị trả lời là chị không bị xâm chiếm mà chị là người xâm chiếm Canada, đã biến anh Canada này thành một người VN, từ tư tưởng, nếp sống đến miếng ăn. Chúng có ư. Chị bảo nhiều lắm. Một cái gần nhất là bữa bún bò Huế mà chị và hai cô Huế đãi làng tháng trước. Trong bữa này khi nghe có người nói phở là món đặc trưng miền Bắc, bún bò Huế là món đặc trưng miền Trung và món Hủ Tiếu là món đặc trưng miền Nam. Anh John nhà tôi đã lắc đầu bảo không phải vậy vì hủ tiếu là món Tàu. Theo anh món đặc trưng miền Nam là món ‘*canh chua cá kho tộ*’. Đồng ruộng miền Nam rộng mênh mông, lúa gạo ê hề, tôm cá ê hề, rau cỏ ê hề. Dân miền Nam thò tay xuống ruộng là có gạo thổi cơm, thò tay xuống hồ là bắt được cá, đưa tay ra vườn là hái được rau. Cho nên món cơm ăn với canh chua cá kho tộ đương nhiên là món ăn hằng ngày của dân miền Nam.

Nhân bữa họp làng tháng Sáu mừng lễ Các Người Cha, anh John người chồng Canada-bị-Việt-Nam-hoá đã xin chị làm món miền Nam này đãi làng.

Dân làng hoan hô hết cỡ. Ai cũng náo nức dành bụng ăn món đặc trưng. Bữa nay anh John là người phụ bếp, có kinh không cơ chứ. Khi cả làng đã an vị thì anh chỉ bung thức ăn lên. Đầu tiên là tô canh chua rồi tới tô cá, rồi tới cơm tấm Nàng Hương. Cơm nóng canh sốt, hương thơm ngào ngạt, quả là ngon. Ông ODP là người rành và sành ăn nhất, tôi đã quan sát ông cách ăn canh. Ông đã lấy muỗng nếm nước canh trước tiên. Ông nhâm nhi chút xíu rồi gật đầu khen canh ngon. Theo ông, canh ngon là do nước canh. Ông nói nhỏ vào tai tôi : cũng như phở, nước có ngon thì cả bát phở mới ngon. Các cụ có thích tô canh chua này không? Tôi thì thích lắm, vì ngoài món chính là món cá, ta còn rất nhiều rau và gia vị. Nào me chua, nào giá, cần tây, đậu bắp, cà chua, quế, ngò om, nào nước mắm, nào đường. Loại cá ‘cat fish’ luộc qua rồi bỏ vào nồi canh, chỉ mấy phút sau thấy cá ngon quá vì vừa chín tới. Rồi tô cá kho tộ, vàng ửng, được kho với đường, hành khô và tiêu đen.

Cả làng vừa ăn vừa xuýt xoa khen Chị Ba hết lời. Ai cũng hỏi bí quyết của hai món này. Chị vừa cười vừa tiết lộ. Em xin chia sẻ kinh nghiệm với mọi người : Tô canh ngon là vì em dùng nước súp nấu phở, tô cá ngon là vì em nêm nước mắm với chút xíu mật ong. À ha, cô Ba miền Nam giỏi quá hen !

Sang phần tráng miệng, ai cũng đang thắc mắc không biết món tráng miệng đặc trưng của miền Nam là gì. Sầu riêng chẳng, mãng cầu chẳng ? Tất cả đều sai hết. Bữa nay món tráng miệng là một món Bắc Kỳ rùng. Đó là món ‘cơm rượu’. Lâu lắm tôi chưa được ăn món này. Không phải do Chị Ba làm mà do Cụ B.95. Cụ bảo chúng

ta vừa qua Tết Đoan Ngọ, trong tết này, ngày xưa các cụ cho con cháu ăn món cơm rượu để giết sâu bọ. Bữa nay chúng ta ăn món này để nhớ lại quê hương ngày xưa.

Xin tạ ơn Trời Phật, bữa nay cả làng được ăn món chính của miền Nam, rồi món phụ của miền Bắc. Thiên đàng là đây, là bây giờ, chứ có ở đâu xa, phải không các cụ ?

Rồi sang phần tin thời sự. Anh John xin kể ngay : Bây giờ mở radio và TV toàn thấy Vua Donald Trump. Người khen người chê loạn xạ ngầu. Riêng phần tin VN thì có chuyện Ngài Nguyễn Xuân Phúc, biệt danh ‘Ma dze Cờ Lờ Vờ’, sang chào vua Trump. Các chuyện chào đón và diễn văn thì báo chí đã nói hết. Tôi chỉ thấy có điều này đặc biệt. Đó là món quà thủ tướng VN tặng vua Hoa Kỳ : một cái đèn dầu hỏa. Đèn này có trang trí hình cây lúa nước, và 2 lá cờ Việt Mỹ. Riêng lá cờ Mỹ thì vẽ sai. Cờ Mỹ có 7 sọc đỏ, 4 sọc đỏ ngắn và 3 sọc đỏ dài. Thế nhưng cờ Mỹ do mấy họa sĩ Hà Nội vẽ trên đèn thì 3 sọc đỏ ngắn và 4 sọc đỏ dài. Kỳ quá ha.

Nghe đến đây thì Cụ Chánh lên tiếng :

- Thôi, xin bỏ qua chuyện cờ quạt vì chắc là do mấy họa sĩ tài ba Hà Nội chỉ vì sơ ý mà vẽ sai chút xíu mà thôi, cờ đâu có quan trọng bằng việc xin nhờ Vua Trump đánh giúp Trung Cộng ở Biển Đông. Toàn những chuyện như thế đâu. Thôi, xin bỏ chuyện như thế đâu để sang các chuyện khác vui hơn. Thưa anh John, lâu nay tôi cứ thắc mắc muốn biết anh giỏi tiếng Việt như vậy là nhờ sách báo, nhờ Chị Ba, hay nhờ cái gì khác ?

Anh John suy nghĩ một chút rồi trả lời :

- Cháu nhờ nhiều thứ lắm,

vừa do vợ dạy, vừa do sách, vừa do các băng nhạc VN. Trong phòng của cháu có một núi băng nhạc, từ băng nhựa ngày xưa đến băng plastic ngày nay, như băng Thúy Nga, băng Asia. Nghe mấy ông MC, xem các ca sĩ múa hát, mê luôn, tiếng Việt nhập vô mình lúc nào không hay.

Ông ODP gật đầu rồi xin góp thêm ý :

- Anh John nói rất có lý và rất đúng. Tôi nghĩ rằng ở hải ngoại này cái công của mấy băng nhạc nổi tiếng như Thúy Nga và Asia rất lớn. Xưa kia nào có mấy ai điều khiển chương trình hay hơn Nguyễn Ngọc Ngạn, Kỳ Duyên, Nam Lộc, Trịnh Hội đâu. Họ là những người vừa có học, vừa có tài, vừa có duyên, họ là mẫu mực cho ăn nói. Rồi các ca sĩ, ngoài lời ca, còn là kiểu mẫu về y phục và trang điểm. Cô ca sĩ nào xuất hiện cũng ăn mặc đẹp hết cỡ, nhất là đề cao áo dài VN. Rồi các bài ca, bài nào cũng hay. Nào có bài nào lời lẽ rẻ tiền ngôn ngữ tầm thường đâu. Lại còn rất nhiều vở kịch đầy tiếng cười và có tính chất giáo dục... Những sự kiện này ảnh hưởng rất nhiều đến bao nhiêu khán thính giả, nay một ít, mai một ít, chúng thấm sâu vào nếp sống hằng ngày. Giả như ở hải ngoại này không có các băng nhạc VN trên đây thì người VN còn giữ được nếp sống văn hóa VN mạnh và cao như bây giờ không ? *Thế hệ 1-rười* và *thế hệ 2* còn biết gì đến gia tài văn hóa VN nữa không? Tôi tin là không, vì thế hệ 1 của chúng ta nhiều lúc đã không làm gương sáng mà thường làm gương xấu, hay chia rẽ và chụp mũ nhau : chỉ tôi mới đúng, anh không giống tôi thì anh là VC ! Những điều tôi ca ngợi các băng nhạc trên đây có thể làm nhiều người không đồng ý vì

những lý do cá nhân. Tôi xin quý vị bình tâm xét lại, xin xét đến đại cuộc. Riêng tôi, tôi giống anh John, luôn trân quý các băng nhạc, nhất là băng Thuý Nga và Asia. Xin cảm ơn đại gia đình Thuý Nga, và Asia với nhạc sĩ tài ba Trúc Hồ. Băng Thuý Nga 114, 'Tôi Là Người Việt Nam' thật là hay và quý vì có bao nhiêu tài liệu sống về người VN.

Làng tôi nghe bài thuyết trình xong, ai cũng gật gù đồng ý với ông ODP. Ủ đúng quá. Thế hệ chúng ta hay chia rẽ, phe ta thường đánh phe mình ! Máy cô Huế và Chị Ba Biên Hoà vừa cười vừa lắc đầu : chúng tôi có chia rẽ bao giờ đâu ! Chúng tôi thường họp nhau xem Thuý Nga và nghe ông Ngan kể chuyện tiêu lâm mà. Rồi cô Tôn Nữ quay vào anh John hỏi : Anh John ơi, trong tiếng VN, tiếng nào làm anh buồn cười nhất ?

Anh John thấy làng như chìm đắm vào đề tài công nghiệp văn hoá của mấy băng nhạc, anh muốn chuyển đề tài, nên giả bộ suy nghĩ một chút rồi trả lời :

- Có nhiều tiếng lắm. Chẳng hạn tiếng 'ẤY'. Cái tiếng ẤY này hay vô cùng, không cần cắt nghĩa, cứ theo văn cảnh là hiểu ngay. Ví dụ nha:

. Lão này dề lăm, hấn ấy cả vợ bạn

. Thăng Tý và con Ty hay đi chơi với nhau lắm, chắc chúng đã ấy nhau rồi

. Thăng bé bị táo bón, ba ngày mới ấy được một lần.

. Nó được bác sĩ cho thuốc chữa táo bón, ngày hôm sau bác sĩ hỏi : Nó đã ấy được chưa?

. Chuyện này cấm cười, ai mà ấy là bị phạt liền.

Cả làng nghe xong liền phá ra

cười ầm ĩ, mấy cô thì đâm nhau thùm thụp. Cô Tôn Nữ lại xin hỏi nữa : Chữ ẤY trong tiếng VN chỉ gồm 2 chữ A và Y mà có bao nhiêu nghĩa, thế trong tiếng Anh có tiếng nào hay như vậy không ?

Anh John đáp ngay như có sẵn tài liệu trong bụng :

- Có một tiếng, cũng chỉ gồm 2 chữ, mà có không biết bao nhiêu nghĩa. Đó là chữ UP

Tiếng UP được coi là một trạng từ, một giới từ, một tính từ, một danh từ, và một động từ, các bạn cứ mở tự điển ra mà xem. Ví dụ nha : time is up, to speak up, to wake up, to brighten up a room, to line up for tickets, you are up to it, don't give up, it's up to you, shut up !...

Anh John nói đến đây thì Chị Ba Biên Hoà ra dấu ngăn anh lại rồi nháy mắt chỉ vào Cụ B.95. Cụ ơi, mai một lúc nào rảnh cháu sẽ nói về mấy chữ tiếng Anh này cho cụ hiểu nha. Bây giờ thì cháu xin được mời Cụ Chánh tiên chỉ làng nói mấy lời cho bữa ăn vui vẻ này.

Cụ Chánh nhìn mọi người rồi nói :

- Tuổi đời của lão đã cao, cuối đời mà được sống những ngày hạnh phúc như thế này thì là do các hồng ân của Chúa, lão thấy mình phải luôn luôn tạ ơn. Lão nhớ mãi câu chuyện của Cha Paolo kể : Rằng có một ông già đạo đức kia hề mở miệng là tạ ơn Chúa dù trong bất cứ hoàn cảnh nào. Trời mưa bão ông cũng tạ ơn, trời nóng nực khô héo ông cũng tạ ơn. Một hôm có bọn cướp ập vào nhà trói ông lại rồi lục soát, ông có bao nhiêu tiền bạc thì chúng lấy hết. Hàng xóm biết tin chạy tới thì bọn cướp đã biến mất, họ cởi trói cho ông và hỏi ông còn tạ ơn Chúa nữa hay không, ông

mỉm cười trả lời ngay : Còn chứ, còn cảm ơn Chúa nhiều nữa chứ. Tôi cảm ơn Chúa vì đây mới là lần đầu tiên tôi bị cướp, chúng lấy tiền bạc chứ không lấy mạng sống của tôi, tôi cảm ơn Chúa vì tôi chỉ là nạn nhân chứ không phải là phạm nhân, tôi cảm ơn Chúa vì tôi còn các ông bà đã chạy đến...

Cụ Chánh thấy mọi người lắng nghe chăm chú nên nói tiếp :

- Vừa rồi lão nghe Anh John và bác ODP nói chuyện cảm ơn các băng nhạc về văn hóa. Thật hay và thật đúng. Ngoài ra, lão mới đọc bài báo nhắc tới lời của lãnh tụ Võ Đại Tôn khi ông nói chuyện yêu nước với đồng bào ở Louisiana năm 1998. Ông quả là có đại tâm khi nghĩ và nói tới đại cuộc như thế này :

... Đoàn kết phải xuất phát từ cái tâm của chúng ta, cái tâm của những người muốn cứu nước. Việc cứu nước không phải chỉ nguyên là việc diệt tan cộng sản rồi thôi. Cứu nước là làm thế nào cứu lại cái sinh phong của đất nước VN, cứu lại cái đạo lý của người VN, cứu lại cái văn hiến VN mà chế độ cộng sản đã chà đạp, đã hủy diệt quá nửa thế kỷ qua. Cho nên việc cứu người cứu nước là một việc làm nhân đức, làm huy hoàng lại cái uy đức của cha ông chúng ta...

Cụ Chánh đã giảng cho cả làng một bài giảng thâm thúy về việc yêu Chúa thì phải yêu người và yêu quê hương. Chúng tôi thật có phước lắm thay, phải không cơ ?

TRÀ LŨ

Lời NXB : Hiện nay kho sách của Trà Lũ chỉ còn 3 cuốn : 300 Cười + 400 Cười + Đất Quê Hương 2, gồm 26 chuyện phiếm đầy tiếng cười. Đây là món quà quý cho mình và làm quà cho thân nhân. Giá 65 mỹ kim gồm tiền sách và bưu phí. Xin liên lạc : petertralu@gmail.com ♦

Hành Trang Việt Ngữ: Sổ Tay Chính Tả và bộ Việt Sử Bằng Tranh

■ Trangđài Glassey-Trànguyn

Hình: Trangđài, Phạm Quốc Việt, Phạm Ngọc Lân, Đắc Đình

1. Bao năm miệt mài

Câu Lạc Bộ Hùng Sử Việt (CLB Hùng Sử Việt) và Ban Đại Diện các Trung Tâm Việt Ngữ miền Nam California (Ban Đại Diện) vừa cho ra mắt “Sổ Tay Chính Tả Tập 1” (STCT) và bộ “Việt Sử Bằng Tranh Tập 1-4” (VSBT). Chương trình ra mắt sách được trực tiếp truyền hình trên Đài SBTN tại Garden Grove, California vào chiều Chúa Nhật, 28 tháng 5, 2017. Đây là một chương trình đặc biệt nhằm giới thiệu các tài liệu tham khảo về tiếng Việt khá quan trọng, nhất là cho việc sử dụng tiếng Việt hằng ngày, từ cách nói đến cách viết. Chương trình bao gồm các phần phát biểu cảm tưởng và văn nghệ sinh động nhằm đề cao những nét đẹp của tiếng Việt.

Ban Đại Diện và CLB Hùng Sử Việt đã có buổi họp ngày 26 tháng Ba, 2017 tại Văn phòng Ban Đại Diện thuộc thành phố Westminster, California, để chuẩn bị cho những giai đoạn cuối của việc soạn và in sách, cũng như cho buổi ra mắt sách. Theo biên bản buổi họp do tôi lập, Gs Song Thuận cho biết, “STCT là kết quả hạng thứ, từ việc soạn Tự Điển Việt Nam Hải Ngoại, bắt đầu từ tháng 10-2011 đến nay, đã 6 năm. Trong lúc làm tự điển, chúng tôi thấy có nhiều chữ chỗi nhau, không giải thích được. Chúng tôi xét 4 phương pháp của ông Lê Ngọc Trụ khi soạn STCT. Thứ nhất, viết chính tả theo cách nói: nghe sao, viết vậy. Tuy nhiên, trong tiếng Việt có nhiều chữ đồng âm, khó phân biệt; từ ngữ ba miền lại được phát âm khác nhau, không thống nhất được. Do đó, chúng tôi không theo phương pháp 1. Thứ hai, phải phân biệt nghĩa của hai chữ, như ‘châu’ và ‘trâu.’ Chúng tôi chọn phương pháp này. Thứ ba, chọn theo số đông. Chúng tôi không dùng phương pháp này, vì số đông không phải lúc nào cũng đúng. Thứ tư, viết chính tả theo từ nguyên, ví dụ sà lách (salade), sà bông (savon), etc. Chúng tôi chỉ dùng phương pháp 2 và 4 mà ông Lê Ngọc Trụ đề ra.” Các tài liệu tham khảo trong quá trình biên soạn gồm các tự điển cổ nhất như của Huỳnh Tịnh Của đến mới như Lê Văn Đức. Bác sĩ Đình Thái Sơn, Chủ Tịch Ban Điều Hành CLB Hùng Sử Việt, đã nhớ lại những tuần lễ miệt mài coi lại bản thảo STCT. Ông tin tưởng, “Quyển sách sẽ có giá trị khi nó theo một phương pháp khoa học.” Gs Song Thuận tán đồng, song cũng đưa ra nhận xét về việc dung



Bộ Việt Sử Bằng Tranh mới

hoà giữa khoa học và thói quen. Ông nói, “Tuy nhiên, có nhiều chữ mình phải chấp nhận chữ mà mọi người đã quen. Như ‘khoái trá’ đúng ra là ‘khoái chá,’ chá là chá, ăn ngon quá, là thích, nhưng nhiều người đã quen ‘khoái trá’ nên không đổi lại ‘khoái chá’ được.”

Tôi được biết về sinh hoạt của CLB Hùng Sử Việt đã nhiều năm, nhưng mãi đến năm 2013 thì mới liên lạc với hội. Ngày 20 tháng 8, 2013, tôi đã email Gs Song Thuận để bày tỏ lòng biết ơn khi nhận quyển sách “Những Bài Học Lịch Sử” do Gs phổ biến tại Khoá Tu Nghiệp Sư Phạm kỳ thứ 25 năm đó, và rất mừng có được một tài liệu quý giá như vậy cho việc giảng dạy Việt ngữ. Tôi đã ngưỡng mộ những công việc mà Gs vẫn làm trong nhiều năm nay, nhất là khi thấy CLB Hùng Sử Việt ngày càng lớn mạnh và mở rộng đến nhiều cộng đồng Việt Mỹ khác ngoài Quận Cam. Tôi muốn tìm mua quyển “Đề nghị thống nhất cách viết Chữ Quốc Ngữ,” và chia sẻ với Gs bài tôi viết theo chủ đề của Khoá năm đó được đăng trên Diễn Đàn Thế Kỷ với tựa đề “giữ tiếng Việt, vững nước Việt.” Gs Song Thuận đã hồi âm ngay, và dặn tôi sửa lại vài lỗi đánh máy sai trong “Những Bài Học Lịch Sử.” Nhân đó, Gs mời tôi tham gia vào Nhóm Thực Hiện Từ Điển Việt Nam tại Hải Ngoại với buổi họp hàng tháng. Tuy lúc đó tôi có hai con còn nhỏ, mà một cháu còn năm nôi, nhưng tôi vẫn đến họp để tìm hiểu thêm về công việc của Nhóm. Tôi là người nhỏ tuổi nhất trong nhóm, và là người nữ duy nhất hoặc trong số 2 người nữ có mặt, tuy trong Nhóm có nhiều vị nữ lưu vẫn luôn góp sức cho việc biên soạn qua email.



GS Song Thuận

Trong những trao đổi và thảo luận qua email cũng như tại các buổi họp để soạn TĐVNHN và STCT, tôi nhận thấy Nhóm Biên Soạn làm việc với tinh thần tận tâm, nhẫn nại, dân chủ, khoa học, và cầu toàn, nhất là vị Chủ Biên. Có lần, khi đến họp, tôi mới biết Gs Song Thuận vừa đi soi ruột về, bác sĩ buộc phải nghỉ ngơi, không được ra khỏi giường. Vậy mà ông vẫn đến họp, và tuy vẻ mặt xanh xao, ông vẫn chủ tọa buổi họp và bàn luận rất sôi nổi.

Khi có một chữ cần được cân nhắc hay có điều gì cần thảo luận, thì vị Chủ Biên email cho mọi người để trưng cầu ý kiến. Sau đó, nhiều thành viên góp ý kiến cũng như đưa ra những tài liệu tham khảo để rộng đường bàn luận. Những vị trong Nhóm Biên Soạn đa số đều là những chuyên gia thuộc nhiều ngành nghề khác nhau trước 1975, nên tôi thấy, đây là điểm mạnh của Nhóm. Bởi vì khi bàn đến những chữ nào thuộc chuyên ngành gì, thì cũng có người đã sống qua môi trường đó để góp ý cách thực tế, nhất là vị STCT và TĐVNHN nhắm tới những từ ngữ thông dụng trong đời sống hằng ngày. Tuy nhiên, cũng có trường hợp ngoại lệ, Nhóm đưa vào STCT những chữ không quá thông dụng, nhưng lương tâm nhà giáo buộc phải sửa lại cho đúng. Chẳng hạn trong email ngày 13 tháng Tư, năm 2016, Gs Song Thuận xin ý kiến của Nhóm về chữ ‘chày sương.’ Ông tham khảo 5 quyển tự điển khác nhau, và 3 quyển không nhắc tới chữ này, còn 2 quyển kia thì định nghĩa giống nhau nhưng lại định nghĩa sai. Ban đầu, ông cũng muốn bỏ qua từ “chày sương” vì thấy không thông dụng. Nhưng vì định nghĩa trong 2 tự điển kia đều không chính xác, liệu Nhóm Biên Soạn có cần định nghĩa lại cho đúng không? Sau những đóng góp ý kiến, chữ ‘chày sương’ đã được đưa vào STCT với giải thích như sau ở trang 60-61:

chày sương: (tiếng văn chương, văn hào Nguyễn Du dùng khi viết Truyện Kiều, dựa theo tích chày ngọc và cối ngọc giã thuốc tiên. Xem ghi chú trong Truyện Kiều): Chày sương chưa nên câu Lam (ý nói Kim Trọng và Thuý Kiều chưa phải là vợ chồng).

Nếu Nhóm Biên Soạn đã mất sáu năm mới hoàn tất STCT, thì bộ Ban Đại Diện cũng mất nhiều năm để tái bản bộ VSBT. Bộ sách vốn do Tác giả Bùi Văn Bảo (thân sinh của cô Nhà báo Bùi Bảo Trúc) thực hiện, bao gồm 30 tập, được in và phát hành tại Canada bắt đầu từ tháng 9 năm 1989 cho đến tháng 12 năm 1990 thì hoàn tất. Sách kết

hợp lịch sử và văn hoá Việt Nam, do 20 họa sĩ khác nhau minh họa. Trong Tập Một, bộ cũ, với nhan đề “Huyền Sử Đồi Hùng,” của Nhà xuất bản Quê Hương, tác giả Bùi Văn Bảo viết: “Việt Sử Bằng Tranh được biên soạn theo đúng diễn tiến liên tục của lịch sử Việt Nam, nghĩa là từ đời Hồng Bàng cho tới nhà Nguyễn Tây Sơn. Như vậy VSBT không phải là những tiểu truyện rời rạc của từng danh nhân một như mấy cuốn truyện tranh đã xuất bản từ xưa đến nay, mà tập trước của VSBT liên hệ đến tập sau một cách chặt chẽ.” Gia đình học giả họ Bùi đã ủy quyền và trao bộ sách cho Ban Đại Diện để tiếp tục phổ biến đến cộng đồng người Việt hải ngoại, nhất là qua việc giảng dạy Việt Ngữ ở khắp nơi. Sau buổi họp hồi cuối tháng Ba, Thầy Đặng Ngọc Sinh đã khoe với tôi Tập I của Bộ VSBT. Thấy hình ảnh màu sắc thật nghệ thuật, tôi hỏi, “Minh tô màu bằng tay hay vì tính, thưa Thầy?” Thầy Sinh đáp, “Cả hai cách, nhưng phần lớn là tô bằng tay, vì có nhiều chi tiết không dùng vì tính được.” Thầy Sinh là người chuyên Toán, nhưng lại được trời phú cho tài vẽ đẹp, nên đã miệt mài trong nhiều năm ‘nhuận sắc’ cho hình ảnh minh họa của bộ Việt Sử, vốn nguyên thủy chỉ là hình phác họa trắng đen.

2. Tài liệu quý báu

Là người đầu tiên phát biểu trong ngày ra mắt sách, Giáo sư Nguyễn Song Thuận đã gửi lời chào trân trọng đến mọi người, “thay mặt Nhóm Tác Giả gồm hàng trăm quý vị trí thức hải ngoại và thầy cô giáo dạy Việt ngữ.” Ông tiếp, “Mỗi dân tộc đều có một tiếng nói riêng. Dân tộc nào cũng trân quý, gìn giữ và hãnh diện về tiếng nói của mình. Dân tộc Việt cũng vậy. Tiếng nói được ký hiệu bằng những hình vẽ, hay những chữ cái ghép lại, với mục đích để học hỏi và lưu truyền tư tưởng cho đời sau: Đó là chữ viết. Chữ viết là một sinh ngữ, có đời sống, từ bán khai đến chân, thiện, mỹ rồi bị huỷ diệt hay tái sinh. Theo truyền thuyết, nước ta đã có chữ viết từ thời lập quốc. Ngày nay ta có chữ nôm trông giống chữ Hán và chữ quốc ngữ trông giống chữ viết của người Âu Mỹ. Chữ quốc ngữ chính là Chữ Việt. Muốn Chữ Việt được thống nhất, trong sáng và đẹp đẽ, Nhóm Thực Hiện Từ Điển Tiếng Việt Tại Hải Ngoại chúng tôi đề nghị một số phương pháp và mẹo luật như sau. Thứ nhất: dùng phương pháp so sánh và phân biệt chữ đồng âm và tôn trọng luật tự nguyên, như Học Giả Lê Ngọc Trụ đã đề ra. Thứ hai: đề nghị một số «mẹo luật» để dễ nhớ, như mẹo đội mũ phân biệt dấu mũ, mẹo «dùng sức» phân biệt «đ đ « hay «gi», mẹo «hỏi, ngã» bằng hai câu thơ: Cô Huyền mang nặng ngã đau, Cậu Ngang sắc mắc hỏi sao thế này... Sau 6 năm miệt mài nghiền ngẫm, họp bàn, tham khảo hàng chục cuốn Tự Điển và sách giáo khoa trước và sau 1975, cũng như áp dụng các phương pháp khoa học, chúng tôi cho xuất bản cuốn Sổ Tay Chính Tả - Tập 1 này, dưới dạng bảng so sánh, dễ đọc dễ hiểu. Sổ Tay Chính Tả sẽ dùng làm nền cho cuốn Từ Điển Tiếng Việt xuất bản tại hải ngoại nay mai. Chúng tôi rất mong được sự đóng góp ý kiến và

đề nghị quý báu của toàn thể quý vị, ngõ hầu có thể làm cho Chữ Việt mỗi ngày thêm phong phú và trong sáng, xứng đáng là một trong những sinh ngữ thiết thực, đóng góp cho nền Văn Minh Nhân Loại trên hành tinh này.”

Kể đến, Thầy Vũ Hoàng thay mặt cho Ban Đại Diện đã trình bày về nguồn gốc của bộ VSBT, cũng như quá trình tái bản công phu từ bản gốc của nhà giáo Bùi Văn Bảo. Thầy nói, “Thay mặt cho BDDCTTVNNC, tôi xin được hân hạnh giới thiệu đến quý vị 4 trong số 15 tập sử bằng tranh bộ mới. Nguyên tác của bộ sử này gồm 30 tập khổ 5.5»x7.5» do cụ cố nhà Giáo Bảo Văn Bùi Văn Bảo ấn hành. Sau này bộ sách đã được gia đình của cụ ưu ái và tin tưởng tặng cho BDD và cho phép chúng tôi được quyền hiệu đính và tái bản, cứ 2 quyển nhỏ trở thành 1 quyển lớn khổ 8.5» x 11», in trên giấy láng, hình màu tuyệt đẹp và bằng cả 2 thứ tiếng, Việt và Anh, để cho các em sinh ra và lớn lên tại hải ngoại, cũng như người bản xứ có thể đọc và tìm hiểu về Sử Việt Nam. Một vài người đã hỏi chúng tôi rằng, động lực nào, nguồn tài trợ ở đâu và trở ngại nào trong việc hiệu đính và tái phát hành bộ sử mới này? Thưa quý vị, ngoài việc tái bản hàng năm sách Giáo Khoa để có đủ tài liệu giảng dạy cho khoảng 200 các trường trong Hoa Kỳ và ngoại quốc, việc dành ra một số tiền khá lớn để in 4 tập sử bằng tranh đầu tiên cũng là một thách thức lớn đối với chúng tôi.”

Nhưng vì thấy công việc in lại bộ VSBT là cấp thiết và cần thiết, BDD đã không ngần ngại dành ra một ngân sách 32 ngàn đô để in bốn tập đầu. Quá trình thực hiện đầy công phu, như Thầy Hoàng kể lại, “Trước hết phải tìm các họa sĩ vẽ lại một số hình và tô màu lại các hình trong sách cho bắt mắt các em hơn. Nhờ người đọc lại toàn bộ và chỉnh sửa lại các lỗi chính tả, các câu văn sao cho gọn nhưng đầy đủ ý nghĩa và dễ hiểu; tìm các nhà chuyên về dịch thuật để dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh cũng gọn gàng và đầy đủ ý nghĩa. Sau cùng là tìm người

layout và nhà in. Những người này đã đóng góp công của một cách đáng kể để cho chúng ta có được 4 tập Việt Sử Bằng tranh đầu tiên mà quý vị thấy hôm nay. Một nỗi băn khoăn nữa là không biết các trường, các phụ huynh và những người còn thiết tha với tiền đồ tổ quốc

có đón nhận bộ sử này hay không? Nhưng dù sao đi nữa thì bộ sử mới cũng phải được cho ra mắt quý vị hôm nay.” Thật ra, sự quan tâm đến bộ Việt Sử vốn đã có từ nhiều năm. Thầy Hoàng nói, “Tôi nhớ cách đây 3 năm, cũng nhân một buổi trực tiếp truyền hình ra mắt bộ sách Giáo Khoa của Ban Đại Diện, chúng tôi cũng đã giới thiệu bộ VSBT này và đã được sự ủng hộ nồng nhiệt của quý thầy Cô và phụ huynh từ khắp Hoa Kỳ và Canada. Nhưng lúc đó chúng tôi chưa đủ khả năng tài chánh để thực hiện, nên chúng tôi đã phải xin lỗi và hoãn lại số tiền mà quý vị đã đặt mua.”

Giảng dạy lịch sử một cách đúng đắn là một nhu cầu cấp thiết hiện nay, như mọi con dân Việt thao thức về quê hương, dân tộc đều biết. Thầy Hoàng chia sẻ, “Sử phải là một tài liệu được ghi chép một cách trung thực tất cả mọi sự việc đã xảy ra của một quốc gia từ khi lập quốc cho đến hiện tại, được dùng làm tài liệu tham khảo, được in thành sách dùng để dạy tại các trường học trong nước, và được lưu truyền từ thế hệ này đến thế hệ khác. Ngày nay, trẻ em trong nước không còn được học sử nữa. Đây là một âm mưu thâm độc để làm suy yếu tinh thần dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam. Các em sau này không biết đâu là nguồn cội của mình! Đây là một trong số các chiến lược để xâm chiếm Việt Nam từ Tào cộng. Tại hải ngoại, chúng ta dạy con em chúng ta biết thế nào là tình yêu quê hương, ghi nhớ công ơn của các bậc tiền nhân, và ghi nhớ công ơn của các



Thầy Vũ Hoàng trao tặng Bộ VSBT cho đại diện gia đình cố GS Bùi Văn Bảo

vị anh hùng dân tộc đã vì nước quên mình, đã đánh bại hàng loạt các cuộc ngoại xâm từ phương Bắc, và nhất là để nuôi dưỡng ý chí độc lập tự chủ của dân tộc Việt Nam. Kính thưa quý vị, “vô tri bất mộ.” Chúng ta phải dạy con cháu chúng ta về sử nước nhà. Chúng ta phải gieo vào lòng các em tình yêu quê hương, tự hào dân tộc, ghi nhớ công ơn của tiền nhân, của các vị anh hùng dân tộc đã đổ bao nhiêu xương máu để giữ gìn bờ cõi, không để một tấc đất, một giọt nước rơi vào tay quân giặc. Quý vị hãy tiếp tay với chúng tôi bằng cách mỗi trường, mỗi Thầy Cô, mỗi nhà nên có một bộ sử bằng tranh để dạy các em biết về lịch sử oai hùng của dân tộc Việt Nam. Hãy đọc sử Việt Nam cho các em thiếu nhi nghe như truyện mẹ kể khi đi ngủ, ngày này qua tháng khác nó sẽ thâm nhập vào lòng các em lúc nào không biết. Sự ủng hộ của quý vị cũng sẽ giúp chúng tôi có thêm phương tiện tài chánh để tiếp tục in 11 tập sử bằng tranh còn lại, để không phụ lòng cụ cố nhà giáo Bùi Văn Bảo và gia đình đã tin tưởng và ủy thác cho chúng tôi trong công cuộc bảo tồn và phát huy lịch sử truyền thống của người Việt Nam.”

Ban Đại Diện cũng mượn dịp này để dâng lên Cụ Cố Bùi Văn Bảo và tổ lòng biết ơn với đại gia đình họ Bùi. Thầy Vũ Hoàng đã trân trọng mời bà Bùi Mỹ Dương lên sân khấu để nhận bốn quyển Việt Sử Bằng Tranh, một món quà tinh thần đầu tiên mà Ban Đại Diện đã dành nhiều công sức để



Orange County Commercial Printing

Web * Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- Newspapers and Magazines: Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- Brochures: One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- Booklets: The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- Catalogs & Schedule Programs: When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- Business Cards / Post Cards: Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

Problem Solvers • 100% Customer Committed
Professional • Relentless • Innovative

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

occprinting.com



Printing

**Graphic
Design**

Archiving

Consulting

Workshops

**Direct
Mailing**

thực hiện trong năm nay.

3. Hành trang giới trẻ

Giáo sư Trần Chấn Trí, một trong ba vị MC điều khiển chương trình ra mắt sách, đã hỏi tôi, “Thưa cô Trang Đài, 23 năm trước đây, cô đã từng là cô giáo dạy Việt Ngữ. Nay cô là nhà nghiên cứu khoa học xã hội và văn học. Chúng ta vẫn thường nghe các bài hát ‘Tôi yêu tiếng nước tôi, từ khi mới ra đời’ của Nhạc sĩ Phạm Duy, hay ‘Học sinh là người tổ quốc mong cho mai sau’ của Nhạc sĩ Lê Thương, hay ‘Cây có cội nước có nguồn, cội nguồn ta trong tiếng nói Việt Nam’ của Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng. Tuổi trẻ và tiếng Việt quan trọng là thế. Vậy tài liệu Sổ Tay Chính Tả và Bộ Việt Sử Bằng Tranh sẽ giúp gì cho các bạn trẻ?”

Trước hết, tôi đã gửi lời chào đến quý quan khách và khán giả, và cảm ơn Thầy Trí đã đặt câu hỏi. Thứ đến, tôi xin trình bày hai điểm chính. Thứ nhất, đây là những quyển sách cần thiết cho việc dạy Việt ngữ ở bất cứ nơi nào trên thế giới. Trong hơn hai thập niên qua, tôi đã đến nhiều nơi trên nước Mỹ và mười mấy nước trên thế giới để trực tiếp nghiên cứu về kinh nghiệm của người Việt hải ngoại, nhất là qua sự bảo trợ của Chương trình Fulbright thuộc Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ. Ở bất cứ nơi nào tôi đến, dù là những nước có ít người Việt như Thụy Điển, đến những nơi có người Việt định cư từ rất lâu đời như ở Pháp, thì tôi luôn thấy việc dạy tiếng Việt được duy trì: cha mẹ dạy con tại nhà, hay đưa con đến học tại các trường Việt Ngữ. Một điều mà mọi người đều quan tâm là làm sao có được những tài liệu có giá trị để dạy tiếng Việt cho các em. Qua kinh nghiệm dạy Việt ngữ từ đầu thập niên 90, qua kinh nghiệm huấn luyện cho các Thầy Cô đang giảng dạy tại các trường Việt ngữ và tại các trường công, và qua việc cố vấn cho các Thầy Cô trong chương trình song ngữ Việt-Anh tại các trường công tại Hoa Kỳ, tôi vẫn đối diện với mối quan tâm này mỗi ngày. “Sổ Tay Chính Tả” và “Việt Sử Bằng Tranh” sẽ đáp ứng một phần

nào nhu cầu đó. Hơn nữa, với tình trạng tiếng Việt trong nước bị ô nhiễm như hiện nay, những tài liệu này lại càng trở nên cần thiết cho những ai muốn trao truyền một tiếng Việt trong sáng, thuần túy cho những thế hệ tiếp nối.

Thứ hai, những tài liệu này sẽ giúp các thầy cô và phụ huynh trẻ rất nhiều trong việc giảng dạy, bảo tồn, và phát huy tiếng Việt tại hải ngoại. 42 năm trước, khi miền Nam thất thủ, không chỉ quê hương chúng ta bị đứt đoạn, tự do bị bẻ gãy, mà chính tiếng Việt thân yêu đã bị đứt gãy, nhất là cho những ai sinh sau ngày 30 tháng Tư như tôi, những người mà tôi gọi là ‘thế hệ mồ côi.’ Mồ côi vì khi chúng tôi chào đời, Cha thì bị bắt đi cải tạo, đi vượt biên, Mẹ thì bị ép đi kinh tế mới, đi lao động thí công cho chính quyền mới. Chúng tôi lớn lên với một tiếng Việt còi cọc, nhồi sọ. Hệ thống giáo dục và truyền thông trên cả nước sau 1975 bị biến thành công cụ tuyên truyền, đưa đến sự đứt gãy hoàn toàn trong tiếng Việt. STCT và bộ VSBT sẽ cho những người Việt trẻ một hành trang thích hợp và hữu ích để trao dồi và giảng dạy tiếng Mẹ đẻ. Tôi ước gì hai mươi mấy năm trước, mình có được những quyển sách này để dạy tiếng Việt cho các em. Hơn nữa, chúng ta cần khẳng định là mình đang dạy tiếng Việt tại



Cùng hát bài “VN quê hương ngạo nghễ” của Nguyễn Đức Quang

hải ngoại, và vì vậy, tiếng Việt này cần phản ánh kinh nghiệm của người Việt tỵ nạn và di cư; và tiếng Việt này khác với tiếng Việt trong nước hiện nay. Thêm vào đó, sau hơn bốn thập niên định hình, cộng đồng hải ngoại tiếp tục nhìn thấy nhiều người trẻ dần thân và đảm trách những vai trò lãnh đạo. Các Thầy Cô trẻ trong tương lai gần cũng sẽ tiếp nối những thế hệ Việt Ngữ đầu tiên trong việc điều hành và phát triển phong trào Việt Ngữ hải ngoại. Năm nay, Ban Đại Diện sẽ tổ chức Khoá Tu Nghiệp Sư Phạm kỳ thứ 29 vào cuối tháng Bảy với chủ đề “Tiếng Việt Truyền Thống đối với các Thầy Cô trẻ.” Nên ‘Sổ Tay Chính Tả’ và ‘Việt Sử Bằng Tranh’ được xuất bản vào thời điểm này thì thật là tuyệt vời! Nhưng sẽ tuyệt vời hơn nếu quý Thầy Cô, quý phụ huynh, mỗi gia đình người Việt cùng mua những tài liệu này và ghi danh đi tu nghiệp để giúp con em mình học tiếng Việt và tạo điều kiện cho Ban Đại Diện tiếp tục thực hiện những tập còn lại của bộ sách sử. ♦

Để có “Sổ Tay Chính Tả,” “Việt Sử Bằng Tranh” bộ mới song ngữ Anh-Việt tập 1-4, và “Việt Sử Bằng Tranh” bộ cũ tam ngữ Anh-Pháp-Việt 30 tập, xin quý vị liên lạc

Thầy Vũ Hoàng: info@taviet.org, georgehvu@gmail.com, 714 881 9294, hay thư về

Ban Đại Diện Các Trường Việt Ngữ Nam California,
TAVIET LCS, 8295 Westminister Blvd,
Westminster, CA 92683.

KHÚC RUỘT GẦN

■ **Nguyễn Thị Thô (VOA 25/05/2017)**

Cũng như người Thái, người Lào, người Miến, người Miến không biết ... uống cà phê. Cà phê đen họ pha rất dở, cà phê sữa còn dở hơn nữa. Và nếu lỡ miệng mà “xúi” cho thêm vài cục đá lạnh nữa là ... kể như rồi. Không uống thì tiếc (tiền) đứt ruột mà uống vào thì ruột rà cũng gần muốn đứt ra từng khúc!

Biết vậy nhưng bữa nào ở Phnom Penh tôi cũng tà tà vào quán kêu một ly xây chừng (cho có) rồi chậm điều thuốc – dù không nhớ nhà, và cũng chả nhớ cái con bà gì ráo. Chậm lắm, qua tới điều thuốc thứ hai thì thể nào mấy cậu nhỏ bán báo cũng rà tới nài nỉ mua dùm một tờ mở hàng - sáng sớm - lấy hên.

Có bữa – xui – tôi vừa ngậm trong miệng một ngụm cà phê (dở ẹt) vừa liếc mắt vào bản tin của tờ Cambodia Daily, và mém sắc vì không nín được cười:

“Nước Cam Bốt và nước Trung Hoa cùng uống nước chung một dòng sông nên chúng ta có cảm giác như người cùng một gia đình vậy,” Ông Triệu Tấn – đại biểu của ban tuyên huấn thuộc tỉnh đảng bộ Vân Nam nói vậy đó. (“Cambodia and China have drunk the water from the same river. Our sensations are like one family,” said Zhao Jin, delegate of the Yunnan Provincial Party Committee’s publicity department).

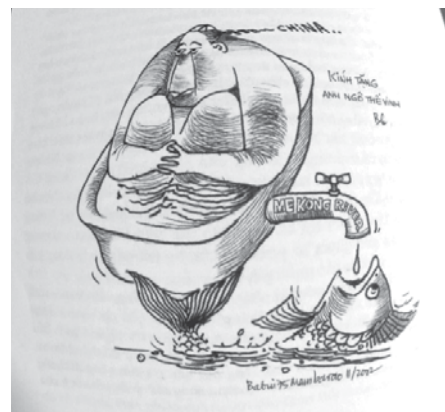
Thiệt nghe mà cảm động muốn ứa nước mắt luôn!



Tôi quá khổ rồi, bên Miến quá khổ rồi nên mới về tới đây, không có gạo mà ăn. Mà cũng không có chỗ để ở nữa, không có giấy tờ gì cả.

Chỉ tiếc là mối “hảo cảm” này không kéo dài lâu. Chỉ vài tháng sau, trang Freshnewsasia buồn rầu cho biết: “Thủ Tướng Chính Phủ Cambodia đã ký một bức thư hủy bỏ lễ nước năm nay vì mức nước cạn kiệt và Cambodia đang phải đối diện với nạn hạn hán.” (According to Freshnewsasia, HE, the prime minister of Cambodia signed on a letter to cancel the celebration of this year water festival due to the low level of water and for the fact that Cambodia is facing with drought).

Uống chung một dòng sông với người Tàu hồi hộp thấy mẹ. Họ ở



thượng nguồn, và xây đập tùm lum ở trên. Chỉ cần chặn nước lại là mấy thằng khác đều khô mả ráo, nhứt là hai thằng (Miến/Việt) ở tuốt luốt phía dưới.

“Cư dân sống hai bên bờ sông

Mekong luôn luôn bị chi phối bởi khí hậu Gió Mùa Tây-Nam thổi vào từ Vịnh Thái Lan. Mùa mưa bắt đầu từ tháng Năm đến tháng Chín, kết hợp với mùa tuyết tan từ rừng núi Hy Mã Lạp Sơn, nước sông Mekong dâng cao từ 2 tới 8 mét mênh mông tràn bờ làm ngập lụt một phần ba diện tích đất đai, phủ lớp phù sa màu mỡ mỗi năm lên khắp ruộng đồng.

Đó cũng là thời gian con sông Tonlé Sap đổi chiều chảy ngược vào Biển Hồ, tăng diện tích mặt hồ tới 10 ngàn cây số vuông, gấp bốn lần so với mùa khô và làm ngập hết các khu rừng lũ (flooded forest). Đây là Hồ nước ngọt lớn nhất Đông Nam Á. Các đàn cá từ sông Mekong cũng lội ngược dòng sông Tonlé Sap tới các khu rừng lũ chọn nơi trú ngụ an toàn để sinh đẻ và tăng trưởng. Rồi mùa mưa qua đi để bước sang mùa khô từ tháng 1 tới tháng 5. Đây là thời gian mực nước bắt đầu ổn định và con sông Tonlé Sap lại chảy xuôi dòng với vô số tôm cá từ Biển Hồ đổ vào các nhánh sông Mekong và diện tích Biển Hồ bắt đầu co lại. (Ngô Thế Vinh. *Mekong Dòng Sông Nghẽn Mạch*. 2nd ed. Văn Nghệ: USA, 2002).

Vì bị vô số những con đập chặn ở thượng nguồn, những năm gần đây, con sông Tôn Lê Sáp không còn đủ sức “đổi chiều chảy ngược vào Biển Hồ” như trước nữa. Không có nước thì dân Xứ Chùa Tháp miễn có *Water Festival*, đã đành; họ buộc phải treo niêu kho cá luôn mới là chuyện khó.

Theo *Wikipedia*: “Ngư nghiệp trên hồ nuôi sống 3 triệu người và cung cấp 75% sản lượng cá nước ngọt cùng 60% lượng chất đạm cho dân Campuchia.” Trong số ba triệu người này, tôi ước đoán, có ít nhất khoảng 10 phần trăm, nghĩa là



Ảnh: [NguyThanh](#)

khoảng 300 ngàn dân Việt!

Theo tường trình (“*The Situation of Stateless Ethnic Vietnamese in Cambodia*”) của MIRO – *Minority Rights Organization* – có khoảng năm phần trăm, hay 750.000 người gốc Việt, đang sinh sống ở đất Miên. Đây là số dân thiểu số đông nhất ở đất nước này.

Hầu hết họ đều là dân ngụ cư, không khai sinh, không căn cước, không được quyền tiếp cận với bất cứ dịch vụ xã hội nào, và (tất nhiên) không có quyền sở hữu tài sản hay đất đai gì ráo trọi. Bởi vậy, phần lớn kiều bào ở Miên (theo như cách gọi rất lịch sự của Đại Sứ Quán Việt Nam ở Phnom Penh) đều sống lêu bêu – rầy đây mai đó – trên những túp lều nổi xung quanh Biển Hồ, hoặc dọc

Không quốc tịch, không chứng minh thư, Việt kiều Nguyễn Văn Tưng không đi làm được nên ở nhà nuôi con. Ảnh & chú thích: [Đoàn Như Phú](#) (08/2016).

theo những nhánh sông phụ thuộc.

Họ sống làm sao?

Cũng giản dị thôi. Chỉ cần một chiếc thuyền con, cùng một mái chèo, và hai ba người miệt mài quăng chài hay thả lưới suốt ngày – bắt kê nằng mưa, bắt chấp lệnh cấm – là có cá ăn, phần dư đôi cũng đủ để đổi lại một hai ký gạo, ít mắm muối, và vài ba xi đề.

Y tế, giáo dục, thể thao, giải trí ... đều là những khái niệm mơ hồ – nếu chưa muốn nói là xa xỉ – và chả ai có bao giờ nghĩ đến. Đời sống giản dị, và giản lược, từ tay đến miệng thôi.

Cho đến khi mà *Cửu Long Can Dòng* thì cuộc sống giản dị và giản lược, từ tay đến miệng, cũng trở nên bất khả:

- *Khmer Times*: “Vietnamese Families Leave the Tonle Sap.”

(xem tiếp trang 95)

Nhận định của Nhóm Công Tác Về Giam Giữ Tùy Tiện của Liên Hiệp Quốc đối với trường hợp của *Mẹ Năm - Nguyễn Ngọc Như Quỳnh*

Mạng Lưới Blogger Việt Nam -

Việc nhà cầm quyền CSVN bắt giam blogger Mẹ Năm Nguyễn Ngọc Như Quỳnh vì những hoạt động ôn hòa, hợp pháp để bảo vệ nhân quyền, môi trường đã được sự quan tâm của cộng đồng quốc tế, đặc biệt là của Cao Ủy Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc.

Trong nhiều tháng qua, kể từ sau khi blogger Mẹ Năm - Nguyễn Ngọc Như Quỳnh bị bắt giam vào ngày 10/10/2016, ***Nhóm Công Tác Về Giam Giữ Tùy Tiện của Liên Hiệp Quốc*** (*The Working Group on Arbitrary Detention*) đã dành nhiều nỗ lực để đi điều tra, báo cáo về trường hợp của Mẹ Năm.

MLBVN xin được gửi đến quý vị bản tóm tắt về báo cáo dài 11 trang từ Nhóm Công Tác này của LHQ.

Báo cáo về blogger Mẹ Năm và những hoạt động của cô qua những nguồn mà nhóm công tác nhận được:

1. Về blogger Mẹ Năm - Nguyễn Ngọc Như Quỳnh:

- Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, 37 tuổi, công dân Việt Nam, cư trú tại Nha Trang cùng với 2 con nhỏ, mẹ ngoài 60 tuổi và bà ngoại ngoài 90 tuổi. Cô hành nghề hướng dẫn du lịch.

- Là một người hoạt động bảo vệ nhân quyền và là một blogger. Là đồng sáng lập viên và điều phối viên của Mạng Lưới Blogger Việt Nam - một tổ chức xã hội độc lập



có mục tiêu cổ xúy dân báo và tự do báo chí tại Việt Nam.

2. Những sách nhiễu của nhà cầm quyền đối với Mẹ Năm:

- Tháng 9, 2009 cô bị bắt và tạm giam 9 ngày tại Nha Trang theo điếu 258 (lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của nhà nước). Cô buộc phải nghỉ việc tại một công ty du lịch vì áp lực của an ninh.

- Tháng 5, 2013 cô bị bắt và tạm giam hơn 1 ngày vì tham dự cuộc tụ tập công cộng tại Nha Trang để phổ biến bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền Phổ Quát, thả bong bóng với hàng chữ “Phải bảo vệ quyền làm người của chúng ta”.

- Tháng 2, 2014 cô bị an ninh bắt và hăm dọa vì tổ chức buổi thảo luận với sinh viên học sinh về cuộc tranh chấp lịch sử giữa Việt Nam và Trung Quốc vào năm 1979.

- Tháng 7, 2014 cô bị bắt giữ và tịch thu đồ vật cá nhân khi trên đường

từ Nha Trang đến Hà Nội để tham dự buổi hội thảo do tòa đại sứ Úc tổ chức.

- Tháng 7, 2015 cô bị hành hung, bị đá và đánh vào mặt khi tham dự chiến dịch toàn cầu “We Are One” do Mạng Lưới Blogger Việt Nam khởi xướng.

- Tháng 10, 2015 cô bị 20 an ninh hành hung, bắt cóc và bắt giam trên đường đi từ Nha Trang về Sài Gòn.

- Tháng 5, 2016 cô bị 4 an ninh hành hung tại khách sạn New World khi chuẩn bị tham gia cuộc biểu tình bảo vệ môi trường. Cô bị chuyển về và giam giữ hơn 1 ngày tại đồn công an Nha Trang. 1 tuần sau cô lại bị bắt giam vì cầm băng biểu ngữ “Why did fish die?” liên quan đến vụ cá chết hàng loạt bởi Formosa. Gia đình của cô cũng bị sách nhiễu trong thời điểm này.

- Ngày 10, tháng 10, 2016 cô tháp tùng cùng với mẹ của một người hoạt động nhân quyền đến nhà tù Sông Lô - Nha Trang để hỗ trợ

làm đơn yêu cầu gia đình được gặp người bị giam giữ. Cô đã bị an ninh bắt, còng tay và dẫn về nhà, khám xét trước sự chứng kiến của mẹ và 2 con nhỏ của cô.

- An ninh Khánh Hòa thông báo Nguyễn Ngọc Như Quỳnh bị bắt giữ theo điều 88 (tuyên truyền chống đối chế độ) của Bộ luật hình sự. Trong thông báo gửi gia đình, an ninh viết rằng cô đã thường xuyên đăng tải các bài viết, video, tài liệu xuyên tạc chính sách nhà nước, đặc biệt là tập tài liệu “Stop police killing civilians”. Bên cạnh đó là các biểu ngữ cầm tay với các thông điệp “No to Formosa”, “Fish Need Clean Water, People Need Transparency”.

3. Những hành xử của giới cầm quyền đối với Mẹ Nấm trong thời gian bị tạm giam:

Nhóm Công Tác Về Giam Giữ Tùy Tiễn của Liên Hiệp Quốc đã xác nhận việc an ninh Khánh Hòa đã từ chối yêu cầu của gia đình về việc Mẹ Nấm được gặp luật sư và nhà cầm quyền đã không đưa ra một văn bản giải thích chính thức nào. Mẹ Nấm đã bị giam cầm cách ly, không được tiếp xúc với gia đình trong suốt thời gian bị giam giữ. Cùng lúc, con gái của Mẹ Nấm đã bị ảnh hưởng tâm lý trầm trọng và phải đi bác sĩ tâm lý để trị liệu.

4. Dựa vào những dữ kiện trên, nhóm công tác đã nhận định và báo cáo rằng:

- Việc bắt giam blogger Mẹ Nấm - Nguyễn Ngọc Như Quỳnh là tùy tiện. Cô đã bị tước đoạt tự do khi cô thực hiện quyền tự do ngôn luận được bảo đảm bởi điều 19 của Tuyên ngôn Nhân quyền Phổ quát cũng như điều 25, 30 của Hiến pháp nước CHXHCNVN.

- Nguyễn Ngọc Như Quỳnh đã bị

tước đoạt quyền được tòa xét xử công bằng. Việc bắt giữ và tiếp tục giam cầm cô đã vi phạm điều 31(4) của Hiến pháp VN và Những Quy Định Quốc Tế về Quyền Dân Sự và Chính Trị (ICCPR).

- Việc bắt giam dài hạn để điều tra, không được tiếp xúc với luật sư, gia đình có thể dẫn đến việc tra tấn, hay chính nó là một hình thức của tra tấn đã vi phạm “Công ước chống Tra tấn và Trừng phạt hoặc Đối xử tàn nhẫn, vô nhân đạo làm mất phẩm giá khác” mà Việt Nam là một thành viên ký kết từ năm 2015.

Phản ứng từ nhà nước Việt Nam:

- Vào ngày 31/01/2017 Nhóm Công Tác Về Giam Giữ Tùy Tiễn của Liên Hiệp Quốc đã gửi những cáo buộc từ nguồn mà nhóm này nhận được đến nhà cầm quyền VN và yêu cầu nhà cầm quyền phản hồi về tình trạng của Mẹ Nấm trước ngày 31/03/2017. Nhóm công tác cũng yêu cầu minh bạch lý do pháp lý cho việc giam giữ Mẹ Nấm.

- Nhà cầm quyền VN đã trả lời vào ngày 13/04/2017 - trễ hạn đối với thời điểm do nhóm công tác yêu cầu mà không yêu cầu xin gia hạn. Do đó, nhóm công tác đã từ chối chấp nhận phản hồi của nhà nước VN.

Nhận xét của Nhóm Công Tác Về Giam Giữ Tùy Tiễn của Liên Hiệp Quốc:

- Nhà nước VN có trách nhiệm phải biện hộ những cáo buộc về vi phạm của họ đối với việc giam giữ tùy tiện blogger Mẹ Nấm. Trong trường hợp này, nhà nước VN tuyên bố rằng Mẹ Nấm đã bị bắt giam vì điều luật 88 chứ không phải vì thực hiện quyền tự do ngôn luận. Tuy nhiên, những trả lời của nhà nước VN chỉ xoay quanh những điều sửa đổi trong luật pháp Việt Nam, phủ nhận chung

chung và chỉ nói rằng đã theo một tiến trình đúng luật... đã không đủ để biện hộ cho những cáo buộc về những vi phạm của nhà nước VN.

- Trường hợp của Mẹ Nấm lại một lần nữa nêu lên những vấn nạn của điều 88 BLHS của Việt Nam so với quyền tự do ngôn luận, tụ tập, lập hội của các công ước quốc tế.

- Nhóm công tác cho rằng điều 88 là mơ hồ và quá mở rộng để dẫn đến việc nhiều người bị kết án chỉ vì thực hiện quyền tự do ngôn luận. Trong những trường hợp này, nhà nước đã không đưa ra được những bằng chứng về những hành động bạo động của người bị kết án, không phân biệt được sự khác biệt giữa hành vi bạo động đe dọa an ninh quốc gia với những thể hiện ôn hòa, tự do ngôn luận. Do đó, việc kết án theo điều 88 đã không đồng bộ với các công ước quốc tế về nhân quyền.

- Nhóm công tác nhận định rằng hoạt động blog và chia sẻ thông tin, ý kiến của Nguyễn Ngọc Như Quỳnh về nhân quyền cũng như những hoạt động bảo vệ môi trường của cô là nằm trong phạm vi tự do ngôn luận, tụ tập ôn hòa, được bảo vệ bởi điều 19, 20 của Tuyên ngôn Nhân quyền và điều 19, 21, 22 của Những Quy Định Quốc Tế về Quyền Dân Sự và Chính Trị.

- Nhóm công tác cho rằng blogger Mẹ Nấm bị bắt giam chỉ vì thực hiện các quyền của cô đã được quy định bởi công ước quốc tế. Cô là nạn nhân của một những hành động sách nhiễu, tấn công, giam giữ có hệ thống bởi nhà cầm quyền trong suốt 8 năm qua và việc bắt giam mới nhất là một phần của mô hình khủng bố đối với những hoạt động nhân quyền, môi trường của cô.

- Trong sự thiếu vắng những dữ kiện để chứng minh Nguyễn Ngọc Như Quỳnh có những hoạt động bạo động hay việc làm của cô dẫn đến bạo động, nguy hại đến an ninh quốc gia... nhóm công tác kết luận rằng việc bắt giam cô chỉ nhằm mục tiêu ngăn cản những hoạt động bảo vệ nhân quyền của cô. Rõ ràng là tập tài liệu “Stop Police Killing” có ý hướng chấm dứt bạo hành chứ không phải mang mục tiêu gây ra bạo lực.

- Nhóm công tác ghi nhận có những quan ngại về việc nhà nước VN đã dùng lý do an ninh quốc gia để hạn chế nhân quyền. Trong Báo cáo Định kỳ Phổ quát (UPR) vào tháng 2, 2014 của Hội Đồng Nhân Quyền LHQ đối với VN, có đến 38 khuyến nghị yêu cầu VN cải thiện tình trạng nhân quyền, trong đó có nhiều yêu

cầu liên quan đến điều 88 - BLHS.

- Nhà cầm quyền VN đã vi phạm quyền được xét xử công bằng của Nguyễn Ngọc Như Quỳnh theo điều 9, 10, 11 của Tuyên Ngôn Nhân Quyền, và điều 9, 14 của Những Quy Định Quốc Tế về Quyền Dân Sự và Chính Trị. Cô đã bị giam cầm nhiều tháng nhưng không được phát xét bởi quan tòa, gia đình không có cơ hội tranh tụng theo như điều 9(3), 94) của Những Quy Định Quốc Tế về Quyền Dân Sự và Chính Trị.

- Nhà cầm quyền đã vi phạm điều 14(3)(b) của Những Quy Định Quốc Tế về Quyền Dân Sự và Chính Trị khi từ chối quyền được luật sư bào chữa của Nguyễn Ngọc Như Quỳnh. Nhà cầm quyền cũng vi phạm điều 58, 61 của Những Tiêu Chuẩn Tối Thiểu Trong Việc Đối Xử Tù Nhân

của LHQ khi không cho cô được tiếp cận với luật sư và gia đình.

Từ những nhận xét trên, Nhóm Công Tác Về Giam Giữ Tùy Tiễn của Liên Hiệp Quốc đã đưa ra kết luận rằng việc tước đoạt quyền tự do của Nguyễn Ngọc Như Quỳnh bởi nhà cầm quyền VN đã vi phạm các điều khoản trong hiến chương nhân quyền LHQ. Từ đó, nhóm công tác đã chính thức yêu cầu nhà nước VN phải có những bước cần thiết để giải quyết tình trạng của Nguyễn Ngọc Như Quỳnh và đáp ứng những tiêu chuẩn nhân quyền của LHQ. Nhà cầm quyền phải trả tự do ngay lập tức cho Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, bồi thường những tổn hại, xúc phạm danh dự đối với cô theo đúng luật định quốc tế. ♦

KHÚC RUỘT GÂN...

(tiếp theo trang 92)

- Người Lao Động: “Biển Hồ cạn cá, hàng ngàn Việt kiều hồi hương trong nghèo túng.”
- BBC: “Biển hồ Tonle Sap ... một thế giới bất ổn.”
- VOA: “Dưới những túp lều rách nát chen chúc rất nhiều số phận không căn cước, không có lấy mảnh đất cắm dùi. Họ từng bơ vơ, lạc lõng trên Biển Hồ, Campuchia.”
- RFA: “Người Việt ở Biển Hồ sẽ về đâu?”

Theo báo Dân Trí : “Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chỉ đạo cơ quan chức năng có giải pháp cụ thể chăm lo cho những Việt kiều nghèo từ Campuchia về nước, sống ở đầu sông Sài Gòn, đoạn nằm giữa 2 tỉnh Bình Phước và Tây Ninh...”

Chỉ cần một cái “chỉ đạo” cũng đủ thấy cái tâm, chưa nói đến cái tâm, của người đứng đầu chính phủ hiện hành ở Việt Nam. Việt kiều về từ Campuchia đâu phải chỉ có một nhóm nhỏ ở đầu sông Sài Gòn – cha nội! Họ đang sống vất vưởng tại rất nhiều nơi khác nữa: Tây Ninh, Long An, Đồng Tháp, Đồng Nai, An Giang, và Kiên Giang. Cờ Thủ Tướng mà bạ đâu nói đó, nói cho đã miệng (và cho qua chuyện) vậy sao?

Tình trạng Biển Hồ cạn nước, và tình hữu nghị Việt/Miên cũng đang từng bước cạn theo thì số lượng người Việt buộc phải hồi hương sẽ mỗi lúc một tăng. Đây là một vấn đề lớn. Ở tầm mức quốc gia, có thể ảnh hưởng cả đến những thế hệ sau.

Tuy hiện tại nhà nước VN có một

ông Trợ Lý Bộ Trưởng, Chánh Văn Phòng Bộ Ngoại Giao, Thứ Trưởng Bộ Ngoại Giao - Chủ Nhiệm Ủy Ban Nhà Nước Về Người Việt Nam Ở Nước Ngoài (cùng ba vị Phó Chủ Nhiệm Thường Trực nữa) nhưng họ chỉ “chuyên trách” về những khúc ruột xa ngàn dặm và có “tiềm năng kiều hối” mà thôi. Chớ khúc ruột gần thì xin lỗi nha, tui tui không rảnh.

Đời vẫn vốn không nương người thất thế!

Chỉ cần nhìn vào những xóm liều, và những túp lều của dân oan – giữa lòng Hà Nội – cũng có thể đoán biết được hoàn cảnh và số phận của những khúc ruột gân (những kẻ khốn cùng) đang rẩy chết giữa lòng một quê hương vừa khốn khổ vừa khốn nạn! ♦

THƠ GIÓ CHUỖNG CUỒNG PHONG

LUẬT DU KÍCH

Kết án là phần công tố
Gỡ tội là việc luật sư
Hai bên đóng vai bù trừ
Chủ tịch Quốc Hội ốm ờ muốn thay
Du kích ruộng quen tay bắn pháo
Đòi luật sư báo cáo bị can.
Nhờ thầy cãi càng thêm oan
Thôi thì nhờ đảng cho làm tù nhân

PHÚC NỔ

(Lưu Thủy viết tựa trên VTC: “Câu nói đặc biệt của TT Nguyễn Xuân Phúc khiến TT Donald Trump bị thuyết phục hoàn toàn”).

Thủ tướng Phúc có tài nói phét
Đến Hoa Kỳ, mũi tẹt ra chào
Mũi cao chẳng thấy anh nào
Một mình một cõi ồn ào phát ngôn
Rằng “trong vụ bán buôn với Mỹ
Ta mua toàn cao kỹ, boeing
Trong khi Mỹ rất cần mình
Ba-sa, củ quả, văn minh miệt vườn
Những thứ ấy Mỹ đương thiếu hiếm
Hàng của ta có điểm rất cao”.
Ông ơi, nếu Mỹ soi vào
Hàng khan hiếm ấy làm trào máu tươi!

LÒI MẶT THẬT

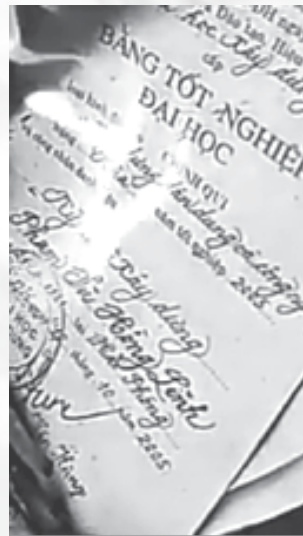
Dương Trung Quốc ngồi trong Quốc Hội
Cũng đôi lần phản đối, bênh dân
Bây giờ kết tội Đồng Tâm
Cái nhân đảng cấy nẩy mầm lò ra

CÂY XANH

Cây xanh làm Hà Nội dễ thương
Sắp bị chặt đi để mở đường
Ngàn ba trăm gốc hàng cổ thụ
Mai ngày còn liêu rử hồ gương?

ĐỐT BẰNG ĐẠI HỌC

Anh Phạm Vũ Hồng nổi lửa thiêu
Tấm bằng giả rách chẳng ai yêu
Đèn sách bao năm đầu vẫn tối
Đảng dính chỗ nào chỗ ấy tiêu



BÉ CÁI LẦM

Giáo sư toán học Đặng Minh Hòa
Ở Tây mà thích tắm ao ta
Bầu đoàn thể tử về yêu nước
Lỡ mồm, bị đuổi, sướng không a?

NHỘT

Vua nước Củ Sâm vừa vinh danh
Chiến sĩ Đại Hàn trong chiến tranh
Kể cả những chàng sĩ Việt Cộng
Làm cho Hà Nội nổi tam bành

Một phụ nữ Việt Nam đắc cử Dân Biểu Pháp



Dân biểu Pháp Stéphanie Đỗ

Ngày 18 tháng 6, dân Pháp đi bầu để chọn 577 dân biểu vào Quốc Hội Pháp. Kết quả đã cho thấy đảng En Marche (Tiến Bước) của Tổng Thống trẻ tuổi Emmanuel Macron đã về đầu với 350 ghế, chiếm đa số tuyệt đối để làm việc.

Trong số 350 dân biểu được bầu dưới màu cờ của đảng En Marche có cô Stéphanie Đỗ, một cô gái trẻ, duyên dáng, học giỏi, sinh năm 1979 hiện làm việc cho Bộ Kinh Tế Tài Chánh Pháp. Cô ra ứng cử ở vùng Seine et Marne, ngoại ô Paris, nơi ngoài người bản xứ còn có một cộng đồng đông đảo người VN và các sắc tộc Á Châu khác.

Vị nữ Tân Dân Biểu này đã được bầu với tỷ lệ 56,31% và đã được TT Macron ủng hộ.

Cô sinh ra tại Sài Gòn và sang định cư tại Pháp lúc 10 tuổi dưới diện bảo lãnh đoàn tụ gia đình. Cùng gia đình gồm cha mẹ, anh em rất gần bó, cô đã sống tại vùng Seine et Marne nhiều năm trời. Cô nói tiếng Việt thông thạo. Dù được bầu làm Dân Biểu để dự thảo những đạo luật tương lai cho nước Pháp, nữ Dân Biểu Stéphanie Đỗ sẽ cố gắng bảo vệ cộng đồng VN khi có cơ hội.

Xin nói thêm, ông nội cô thời TT Ngô Đình Diệm đã giữ chức Chủ Tịch Tối Cao Pháp Viện (người viết nhớ lầm, thời Đệ I Cộng Hòa, VN chỉ có Viện Bảo Hiến, Đệ II Cộng Hòa mới có Tối Cao Pháp Viện). Đúng là Con nhà tông không giống lông cũng giống cánh.

Chúc Tân Dân Biểu Stéphanie Đỗ công danh sáng lạn. Từ đây người Việt ở Pháp có thể hãnh diện có vị Dân Biểu có gốc từ dân tộc mình.

Thanh Vân
(Paris, 19/06/2017)

Giáo phận Vinh

Giáo hạt Thuận Nghĩa

Thuận Nghĩa, ngày 13 tháng 6 năm 2017

BẢN TUYÊN BỐ

Về những bất ổn xảy ra gần đây trên địa bàn giáo xứ Song Ngọc, huyện Quỳnh Lưu

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An
- Sở Công an tỉnh Nghệ An
- Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu
- Công an huyện Quỳnh Lưu

Hôm nay, ngày 13 tháng 6 năm 2017, Linh mục đoàn và giáo dân thuộc Giáo hạt Thuận Nghĩa, Giáo phận Vinh cùng bày tỏ quan điểm của mình về tình hình bất ổn gần đây trên địa bàn giáo xứ Song Ngọc, huyện Quỳnh Lưu.

SỰ KIỆN

Vào ngày 28 tháng 05 năm 2017, công an và quân đội Quỳnh Lưu tập trận bằng mìn và bắn súng trước cổng nhà thờ giáo họ Văn Thai, nơi đông dân cư sinh sống.

Vào đêm 30 và 31 tháng 05 năm 2017, giáo dân họ Văn Thai thuộc xứ Song Ngọc bị hàng trăm người dùng hung khí tấn công và phá hoại tài sản cá nhân.

Từ tối 01 tháng 6 năm 2017 đến nay, chính quyền Nghệ An huy động lực lượng công an đến tận địa phương với mục đích “ổn định tình hình ở Song Ngọc”.

Tuy nhiên, nhiều vấn đề xảy ra trong những ngày qua khiến chúng tôi nghi ngờ thiện chí của chính quyền trong việc văn hồi ổn định trật tự, cụ thể như sau:

- 1) Các thanh niên mặc đồng phục cầm cờ đỏ sao vàng chạy xe máy rú ga, rú còi cảnh sát gây náo loạn trên các đường làng, với sự có mặt của công an.
- 2) Sự quấy rối như trên tiếp tục diễn ra, bao gồm những hành động nguy hiểm như sau: ném đá vào nhà thờ và nhà dân vào ban đêm, ném đá vào anh em bảo vệ của giáo xứ, chạy xe máy kéo lê vũ khí trên đường, đốt lửa sát cạnh làng Song Ngọc lúc 2 giờ sáng ngày 11 tháng 6...
- 3) Mang dao chặt phá tài sản, uy hiếp vợ con và đuổi khách hàng gia đình anh Ngô Văn Hải thuộc xóm 9, Sơn Hải, Quỳnh Lưu, Nghệ An, vào chiều ngày 11 tháng 6.
- 4) Đe dọa các gia đình và chủ tàu giao tiếp và thương giao làm ăn với các gia đình công giáo.
- 5) Treo và giăng xung quanh trên đường phố và khu vực chợ búa đông người các biểu ngữ mang nội dung kích động người dân tẩy chay và đòi trục xuất hai vị linh mục Nguyễn Đình Thục và Đặng Hữu Nam khỏi huyện Quỳnh Lưu.
- 6) Mang đơn với nội dung tẩy chay và đòi trục xuất hai vị linh mục Nguyễn Đình Thục và Đặng Hữu Nam khỏi huyện Quỳnh Lưu đến các gia đình và chợ để lấy chữ ký.

NHẬN ĐỊNH

Từ sự việc xảy ra như trên, chúng tôi nhận định rằng những việc làm này được thực hiện một cách có tổ chức và ngang nhiên trước sự chứng kiến của công an và chính quyền. Nói thẳng, lực lượng công an biết rõ những người thực hiện hành vi ném đá vào nhà thờ và nhà dân, tấn công công dân và đập phá tài sản cá nhân, v.v... nhưng không nghiêm túc xử lý theo pháp luật mà còn làm nger để kẻ gây án nghiêm trọng đó.

Tuy chính quyền điều động một lực lượng lớn lên đến hàng trăm công an canh gác mỗi đêm để làm điều gọi là “bảo đảm ổn định trật tự”, nhưng mặt khác không ai khác hơn chính quyền đã dung túng những người cố tình gây phạm pháp, gây kích động, hằn thù và chia rẽ lương giáo.

Xâu chuối các sự kiện xảy ra, chúng tôi khẳng định động cơ sâu xa của hành động bao che và xúi giục hành vi gây án nghiêm trọng nói trên là nhằm tạo sức ép lên giáo dân, Giáo hạt và Giáo phận để thực hiện điều được ghi trong các biểu ngữ là kích động người dân tẩy chay và đòi trục xuất hai vị linh mục Nguyễn Đình Thục và Đặng Hữu Nam khỏi huyện Quỳnh Lưu.

Ý đồ trục xuất hai vị linh mục Nguyễn Đình Thục và Đặng Hữu Nam khỏi huyện Quỳnh Lưu cho thấy chính quyền cố tình che đậy sự thật về thảm họa môi trường do Công ty Formosa gây ra và bằng mọi cách ngăn cản sự đấu tranh chính đáng của người dân về vấn đề Formosa.

TUYÊN BỐ

Từ sự kiện và nhận định trên, chúng tôi bao gồm các linh mục và giáo dân trong Giáo hạt Thuận Nghĩa tuyên bố yêu cầu chính quyền tỉnh Nghệ An và huyện Quỳnh Lưu như sau:

Thứ nhất, chấm dứt ngay sự khủng bố cả tinh thần lẫn vật chất đối với người dân Giáo xứ Song Ngọc.

Thứ hai, chấm dứt những việc làm gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc trong địa bàn Giáo xứ Song Ngọc.

Thứ ba, nghiêm túc điều tra tìm ra thủ phạm tấn công giáo dân những ngày qua và xử lý theo đúng pháp luật.

Thứ tư, đề nghị chính quyền tỉnh Nghệ An phải có kiến nghị với chính phủ để các nạn nhân của thảm họa Formosa thuộc tỉnh Nghệ An được đền bù thỏa đáng.

Linh mục quản hạt

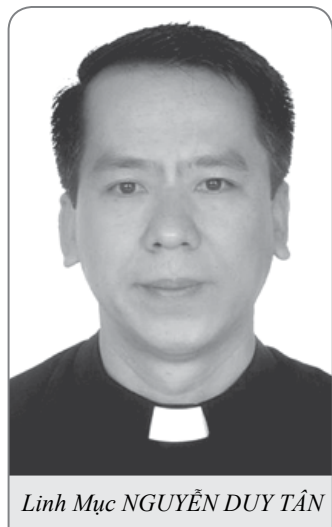
ANTÔN NGUYỄN VĂN ĐÍNH

Các linh mục thuộc Giáo hạt Thuận Nghĩa đồng ký tên

Nơi gửi:

- Như trên
- Tòa Giám Mục Xã Đoài
- Các linh mục trong Giáo phận Vinh

BÀI VIẾT CAN ĐẢM CỦA LM NGUYỄN DUY TÂN, GIÁO XỨ THỌ HÒA, ĐỒNG NAI



1. Thuở bé, mỗi khi đêm về, mà nghe tiếng sủng: kắc kực; kắc kực... thì hãi lắm.

Mẹ tôi bảo: Việt Cộng về làng rồi đấy! con phải đóng cửa chuồng gà cho chắc, nếu ai kêu cửa thì không được mở nghe chưa!

Cũng may, nhà tôi có dán câu thần chú trên cửa: “VIỆT CỘNG RÚT VỀ BẮC, HÒA BÌNH SẼ ĐẾN NGAY”. Cho nên Việt Cộng không dám bén mảng đến nhà tôi bao giờ.

Tôi rất ước ao VIỆT CỘNG RÚT VỀ BẮC, để cho HÒA BÌNH HIỆN TRỊ.

Tôi mong ước HÒA BÌNH biết là đường nào!

2. Lớn lên, mỗi khi nhận được giấy mời của Công An Đồng Nai PA88... thì hãi lắm (Chuyện cách đây 4 năm rồi, nhưng vẫn còn hãi).

Tôi phải làm việc với họ từ sáng tới chiều, phải bỏ cả lễ lạy.

Máy camera quay liên tục, thỉnh thoảng máy chụp hình lại chớp chớp. Tôi ngồi ở giữa phòng, có lúc dăm bảy “đồng chí” đứng xung quanh, làm thẳng bé sợ, teo hết cả ...linh hồn.

Hãi nhất là, có một “đ/c” nói với tôi: “Bánh xe lịch sử nó cứ quay, nếu anh mà không theo, thì sẽ bị bánh xe nghiền nát” (tôi hiểu là: VN sẽ tiến lên CNXH nếu anh không theo, thì anh sẽ bị nghiền nát).

Là Linh mục, tôi rao giảng một lối sống YÊU THƯƠNG, tôi tôn trọng mạng sống của mọi người, và không muốn ai đe dọa mạng sống tôi.

Tôi mong ước NHÂN QUYỀN biết là đường nào!

3. Năm nay, lên 47 tuổi, tôi chưa một lần nào được đi BẦU CỬ chính quyền các cấp (ấp, xã, huyện, tỉnh, trung ương).

Không phải vì tôi không quan tâm đến chính trị chính em gì, nhưng vì mỗi lần có đợt bầu cử, tôi lại gọi điện về nhà nhờ mẹ đi bầu dùm, và bầu ai cũng được, vì việc bầu cử của Nhà Săn chỉ là hình thức.

Năm nay, tôi mới được nhập hộ khẩu vào xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc.

Tôi cảm thấy thèm khát được đi bầu cử biết bao. Tôi mong ước, cực kỳ mong ước, VN ta được tiến bộ như Campuchia, việc bầu cử có Liên Hiệp Quốc giám sát.

Lúc đó, tôi sẽ rất hạnh diện và hạnh phúc vô cùng, nếu được cầm lá phiếu đi bầu vị đại diện cho Dân Tộc lãnh đạo Đất Nước.

Tôi mong ước được quyền BẦU CỬ biết là đường nào!

4. Hôm Tuần Thánh, tôi nhận được tin nhắn của cha Tin Vui hỏi ý: “Nhân dịp 30/4, cha có muốn chia sẻ gì với tư cách là Linh mục Công Giáo không?”.

-Vâng. Con cũng muốn phát biểu vài điều cảm nghĩ về “sự kiện ba mươi tháng tư”; nhưng chả dám, sợ bị “nhập kho”.

Sống dưới triều nhà Săn, thì chả ai dám nói thật, kể cả các Linh mục và Giám mục. Vì nói thật thì mất lòng, và mất bổng lộc.

Tôi đành phải mượn hình ảnh “ngày Thứ Sáu Tuần Thánh” để nói về “ngày Ba Mươi Tháng Tư”.

Tôi mong ước được quyền NÓI SỰ

THẬT biết là đường nào!

5. SỰ KIỆN THỨ SÁU TUẦN THÁNH:

- Cách đây 2.000 năm rồi, các trưởng tế và luật sĩ đã bắt nộp Đức Giêsu cho quan Philato xét xử.

Sự kiện XÉT XỬ, KẾT ÁN, VÀ XỬ TỬ Đức Giêsu. Người có quyền chức thì bạo tàn gian ác vì ganh ghét. Chúng hò hét: “Giết! Giết! Giết! Đóng đinh nó vào thập giá”. Những người lương thiện thì im lặng hoặc đứng dưng. Quan Philatô thì bán rẻ lương tâm, vì phải chiều theo những kẻ quyền thế.

- Ngày ấy: CÁI ÁC đã chiến thắng CÁI THIÊN,

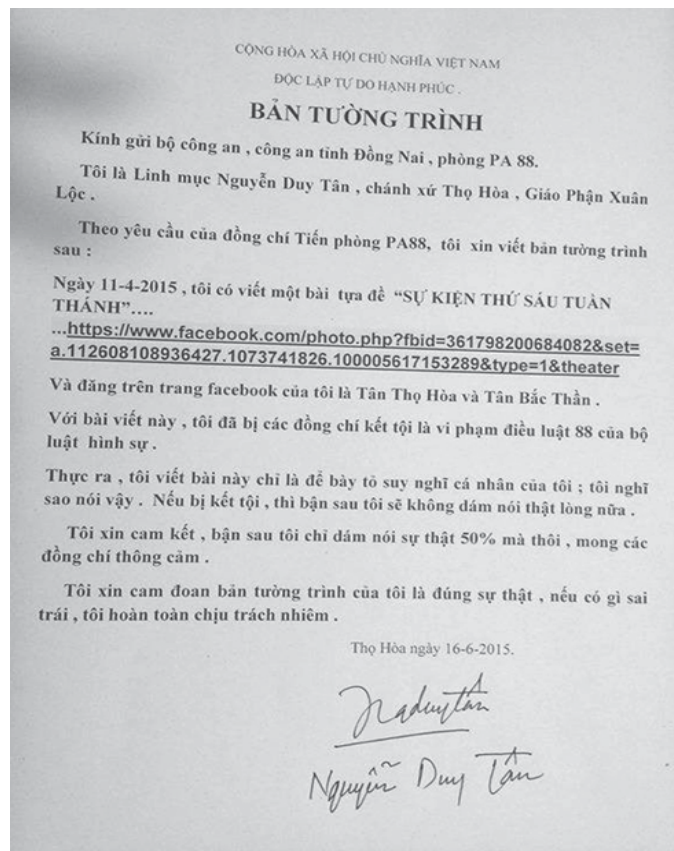
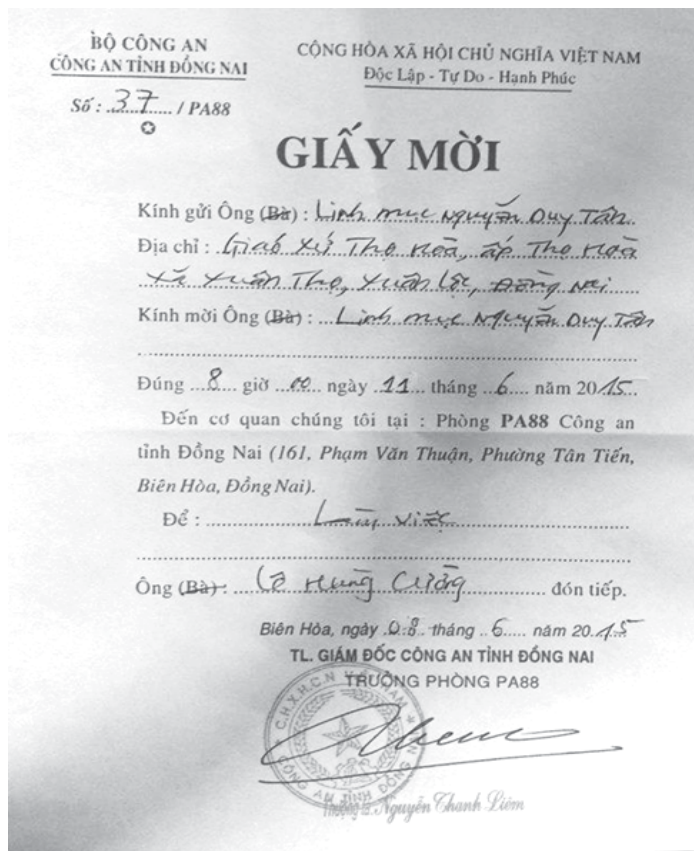
HẬN THÙ đã chiến thắng TÌNH YÊU,

DỐI TRÁ đã chiến thắng CHÂN THẬT,

GIAN TÀ đã chiến thắng CÔNG LÝ, BẠO LỰC đã chiến thắng HÒA BÌNH.

*So sánh với “Sự kiện Ba Mươi Tháng Tư”:

Với sự trợ giúp súng AK, B40 của Satan, thì kẻ ác đã tăng thêm sức mạnh. Chúng bất tuân các hiệp định đình chiến (Paris 1973), chúng bắn phá, giết chóc, cướp bóc, gây bao đau thương.



Và rồi CÁI ÁC đã chiến thắng.

- Ngày ấy: CÁI ÁC đã chiến thắng CÁI THIỆN,

HẬN THÙ đã chiến thắng TÌNH YÊU,

ĐỘC TÀI đã chiến thắng DÂN CHỦ ,
ĐỘC ÁC đã chiến thắng NHÂN QUYỀN,

GIAN TÀ đã chiến thắng CÔNG LÝ,
BẠO LỰC đã chiến thắng HÒA BÌNH.

- Đang khi đó, thì những người Tây Đức và Nam Hàn họ vẫn đứng vững , nghĩa là cái ác vẫn không thắng được cái thiện .

6. THỨ BẢY TUẦN THÁNH:

- Thời gian 40 năm qua (1975-2015), ví như thời gian Chúa Giêsu bị mai táng trong mồ. Thời gian đủ để cho con người VN hiểu rõ Cộng Sản là gì?

- 40 năm qua, tôi đã từng trải nghiệm, thời kỳ tủi nhục của Dân tộc: đói khát, nghèo hèn, nhục nhã... đạo đức, văn

hóa, xã hội suy đồi. Người VN phải đi làm nô dân, nô dịch cho khắp cả thế giới.

7. NGÀY PHỤC SINH DÂN TỘC ĐÃ GẦN ĐẾN.

- Ngày nay, có khoảng 4 triệu người Việt sống lưu vong vì chạy trốn Cộng Sản. Có khoảng 500,000 người đi xuất khẩu lao động, và khoảng 150,000 Du học sinh. Họ đã biết Dân chủ là gì, và Cộng Sản là gì?

- Với sự phát triển của internet, kẻ ác không thể che đậy và bùng bít được nữa.

- Tôi tin tưởng, chắc chắn rằng: VN sẽ PHỤC SINH.

- Ngày đó: CÁI THIỆN sẽ chiến thắng CÁI ÁC,

YÊU THƯƠNG sẽ chiến thắng HẬN THÙ,

DÂN CHỦ sẽ chiến thắng ĐỘC TÀI,
NHÂN QUYỀN sẽ chiến thắng ĐỘC ÁC,

CÔNG LÝ sẽ chiến thắng GIAN TÀ,
HÒA BÌNH sẽ chiến thắng BẠO LỰC.

- Ngày đó Dân Tộc VN sẽ được hưởng một nền DÂN CHỦ và NHÂN QUYỀN, hòa bình và thịnh vượng. Ngày đó 4 triệu dân sẽ quay trở về xây dựng lại Quê Hương.

NÓI TÓM LẠI:

“Sự kiện Thứ Sáu Tuần Thánh” là sự kiện CÁI ÁC CHIẾN THẮNG CÁI THIỆN nhưng chỉ là tạm thời, chóng qua.

Tôi tin tưởng chắc chắn rằng, NGÀY PHỤC SINH CỦA DÂN TỘC ĐÃ GẦN ĐẾN.♦

Thọ Hòa ngày 11-4-2015
Lm. Kts Nguyễn Duy Tân.

Đối Thoại Shangri-La: Cơ hội để Pháp tỏ rõ hướng xoay trục qua châu Á



Bà Sylvie Goulard, bộ trưởng bộ Quân Lực Pháp

Dù mới nhậm chức không được bao lâu, tân bộ trưởng Quốc Phòng Pháp, giờ gọi là **bộ Quân Lực**, bà **Sylvie Goulard**, đã đến ngay Singapore để tham dự Đối Thoại Shangri-La (02-04/06/2017). Tại đây, cùng với nữ đồng nhiệm Nhật Bản Tomomi Inada, bộ trưởng Pháp đã không ngần ngại cổ vũ cho sự hiện diện quân sự của Mỹ trong khu vực, và thể hiện lập trường cứng rắn đối với Bắc Triều Tiên. Và một lần nữa, bà Sylvie Goulard cũng kêu gọi tiếp tục bảo đảm « *trật tự dựa trên luật pháp và tự do hàng hải trong vùng Biển Đông* ».

Trong bài nhận định đăng trên trang mạng Pháp Asialyst ngày 03/06/2017, tiến sĩ Sophie Boisseau du Rocher, chuyên gia về các vấn đề địa chính trị vùng Đông Á và Đông Nam Á thuộc Viện Nghiên Cứu Quan Hệ Quốc Tế Pháp IFRI,

đã cho rằng sự hiện diện của người phụ trách quốc phòng Pháp tại Đối Thoại Shangri-La, một diễn đàn an ninh thường niên tập hợp hầu hết các lãnh đạo quốc phòng của khu vực cũng như các chuyên gia về an ninh châu Á, là một minh họa cụ thể cho đường lối ngoại giao quốc phòng của Pháp, muốn đóng một vai trò bền vững trong vùng, với chính phủ mới của tổng thống Macron không đi chệch hướng người tiền nhiệm.

Pháp cũng có một chiến lược xoay trục qua châu Á

Bà Boisseau du Rocher ghi nhận nhiều động thái xuyên suốt của Paris nhằm khẳng định tiếng nói và quan điểm của mình về châu Á :

- Về mặt đa phương : mong muốn tham gia tham gia cơ chế ADMM+, tập hợp bộ trưởng Quốc Phòng 10 nước ASEAN cùng 8 đối tác lớn của khu vực với mục tiêu cùng có

hợp tác trong lãnh vực an ninh ;

- Về mặt song phương: tăng cường quan hệ đối tác chiến lược với các nước trong vùng qua cơ chế 2+2 – tức là hai bộ trưởng Quốc Phòng và Ngoại Giao – bắt đầu với Nhật Bản từ năm 2014, và với Úc vào tháng 03/2017 ; đẩy mạnh quan hệ đối tác chiến lược quan trọng với Ấn Độ.

Khi phái bộ trưởng Quân Lực của Pháp đến dự Đối Thoại Shangri-La, một trong những sự kiện lớn về ngoại giao quốc phòng ở Châu Á-Thái Bình Dương, tổng thống Macron muốn cho thấy ý muốn có tiếng nói về chiến lược trong một vùng then chốt cho thể cân bằng thế giới.

Đối Thoại Shangri-La : Địa bàn lý tưởng để thể hiện chính sách châu Á

Tân tổng thống Pháp đã tiếp tục đường lối « *xoay trục* » hướng về Châu Á-Thái Bình Dương mà người tiền nhiệm đã khởi xướng, với cựu bộ trưởng Quốc Phòng – giờ đây là ngoại trưởng – Jean-Yves Le Drian, đã từng là khách mời rất quen thuộc với Shangri-La.

Đối Thoại Shangri-La là một nơi trao đổi vô cùng thuận lợi. Chỉ trong vài ngày cuối tuần, bộ trưởng Pháp đã gặp được mọi đồng nhiệm quan trọng, từ Mỹ, Úc, cho đến Nhật Bản, Philippines, Indonesia, Malaysia..., biết bao đối tác mà Pháp trong mấy năm qua đã thắt chặt thêm quan hệ, với công cuộc hợp tác sẽ tiếp tục phát triển trong hàng thập niên tới đây. Một ví dụ: chiếc tàu ngầm cuối cùng mà tập đoàn Pháp DCNS giao cho Úc là vào khoảng năm 2050.

Sự hiện diện của Pháp tại châu Á cho đến nay không phải là không đáng kể : Cả về thiết bị (hơn 30% vũ khí xuất khẩu của Pháp là cho

vùng Đông Á), đào tạo, huấn luyện, cho đến hợp tác về an ninh hàng hải, chống khủng bố hay an ninh mạng, Pháp là nguồn cung cấp an ninh có trọng lượng trên sân khấu châu Á, với chất lượng, công nghệ học và sáng kiến cải tiến được các đối tác đánh giá cao.

Hai tuần trước khi khai mạc cuộc triển lãm hàng không Le Bourget gần Paris, sự có mặt của bà Sylvie Goulard tại Singapore đã giúp Pháp ghi điểm trong một lãnh vực mà cạnh tranh rất dữ dội.

Pháp lôi cuốn châu Âu cùng đến với châu Á

Theo phân tích của bà Boisseau du Rocher, khi đến Shangri-La, bà Sylvie Goulard không chỉ mang thông điệp của riêng nước Pháp. Bà còn nổi tiếng là thân châu Âu, và các đối tác Châu Á-Thái Bình Dương đang chờ đợi hai đầu tàu Pháp-Đức của châu Âu khẳng định lại một quyết tâm tái dẫn thân rõ ràng và mang tầm nhìn của châu Âu : An ninh và tương lai của khu vực không thể bị lệ thuộc vào hai đối thủ cạnh tranh nhau là Washington và Bắc Kinh.

Đối với chuyên gia Pháp, một châu Âu có « *nhiều tham vọng* » hơn, với sự thúc đẩy trở lại một công cuộc hợp tác quốc phòng có hiệu quả mà tổng thống Pháp Macron mong muốn và thủ tướng Đức Angela Merkel đã xác định là một thông điệp mạnh mẽ mà bà Sylvie Goulard gửi đến cho các đối tác châu Á.

Đấy cũng là lời giải cho những trăn trở của các lãnh đạo khu vực về sự độc lập chiến lược của họ. Vì cho dù không hoàn hảo, nhưng châu Âu không chỉ mang đến cho châu Á một thông điệp về tương lai, mà còn giúp cho khu vực có thêm không

gian hành động cần thiết.

Sự lấn áp của Trung Quốc, với nào là Con Đường Tơ Lụa Mới OBOR, nào là Biển Đông, hiện đại hóa quân đội, cộng thêm với sự trống vắng chiến lược đến từ một chính quyền Donald Trump khó lường nếu không muốn nói là phản tác dụng (bỏ TPP, không rõ ràng trên hồ sơ Bắc Triều Tiên...) đã tạo ra một khoảng trống mà châu Âu có thể lấp đầy. Trong bối cảnh đó, rõ ràng Pháp hiện là nước châu Âu dẫn thân nhiều nhất vào lãnh vực quốc phòng và an ninh trong khu vực - hơn cả Vương quốc Anh - và Paris có ý định đóng vai trò đầu tàu kéo các nước khác đi theo.

Dĩ nhiên là Liên Hiệp Châu Âu không thể ngày một ngày hai trở thành một tác nhân quân sự có trọng lượng tại châu Á, nhưng ảnh hưởng chiến lược của châu Âu là một điều có thật trên bình diện cải tổ lại cấu trúc của an ninh và giúp giải quyết căng thẳng, từ Bắc Triều Tiên đến Biển Đông.

Chính là trên hồ sơ Biển Đông mà cựu bộ trưởng Quốc Phòng Pháp Le Drian đã gây ấn tượng mạnh tại Đối Thoại Shangri-La lần thứ 14 (tháng 6 năm 2016) bằng cách đề nghị tổ chức những cuộc tuần tra hải quân của Liên Hiệp Châu Âu trong vùng biển này. Đối với khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, Liên Hiệp Châu Âu là một tác nhân đa chức năng, thực tế, và do đó hữu ích.

An ninh của châu Á không chỉ là an ninh của Trung Quốc

Đối thoại Shangri-La cũng rất hữu ích trong việc cho phép đo lường tầm quan trọng chiến lược của các liên minh ở châu Á. Trong địa hạt an ninh cũng như trong các lĩnh vực khác, Trung Quốc có xu hướng chiếm lĩnh không gian, dù cố ý hay

không. Dĩ nhiên là sức mạnh chiến lược của họ, nỗ lực hiện đại hóa và tăng cường năng lực triển khai quân đi xa, thái độ quyết đoán mang tính chất dân tộc chủ nghĩa cứng rắn (đặc biệt là ở Biển Đông), đang làm thay đổi những mô hình an ninh... Thái độ mập mờ của Mỹ cũng có tác động. Tuy nhiên, cho rằng an ninh châu Á chỉ tùy thuộc vào các yếu tố đó mà thôi là một điều nguy hiểm. Nhật Bản của ông Abe đã sẵn sàng để trở thành một cường quốc quân sự khu vực, nếu thủ tướng nước này thành công trong việc sửa đổi Hiến Pháp cho phép biến quân đội Nhật, cho đến nay chuyên phòng thủ, thành một lực lượng tấn công. Ấn Độ, nước đã mua 36 chiến đấu cơ Rafale của Pháp vào năm 2016, đã thúc đẩy một chính sách Hướng Đông hiện đang có kết quả mà thủ tướng Ấn Modi có ý định phát huy. Hàn Quốc là trung tâm của các cuộc đàm phán về tương lai bán đảo. Một số quốc gia Đông Nam Á đã trở thành những tác nhân an ninh thực thụ, ngay ở trung tâm vòng xoáy an ninh của châu Á.

Bà Boisseau du Rocher cuối cùng liệt kê những điều Paris cần thực hiện để phát huy hơn nữa vai trò của mình trong vùng : Trấn an các đối tác về quyết tâm dẫn thân của Pháp nhằm phục vụ một Liên Hiệp Châu Âu có trách nhiệm tại Châu Á-Thái Bình Dương, duy trì một mạng lưới các mối quan hệ song phương và đa phương, thiết lập những mối quan hệ mới, nêu bật những ưu tiên của tổng thống Macron và thử nghiệm các sáng kiến bằng cách đo lường phản ứng trước các chủ đề nhạy cảm... sẽ vô cùng quan trọng để nâng cao uy tín và ảnh hưởng Pháp hiện có trong vùng./ (*Mai Vân* RFI 06-06-2017) ♦

Trung Cộng lại đưa giàn khoan vào Biển Đông



Giàn khoan Hải Dương Thạch Du 981

Vietnam – Trưa ngày 20/6, báo Thanh Niên điện tử dẫn lại thông báo của Cục Hải sự Trung Cộng cho hay, giàn khoan Hải Dương Thạch Du 981 (Haiyang Shiyu 981) sẽ tác nghiệp tại vùng lãnh hải đang tranh chấp và trong quá trình đàm phán giữa Việt Nam-Trung Cộng. Giàn khoan này sẽ hoạt động từ ngày 16/6 đến 15/9/2017. Chỉ vài chục phút sau khi được đưa lên, bài báo nói trên đã được chỉ thị từ trên buộc phải gỡ bỏ.

Cũng theo Cục Hải sự, vị trí hoạt động của giàn khoan Hải Dương 981 cách đảo Hải Nam (Trung Quốc) 74 hải lý về phía Nam. Đây là vị trí nằm ngoài cửa Vịnh Bắc bộ hiện đôi bên đang tiến hành đàm phán để phân định lãnh hải. Phía Cục Hải sự Trung Cộng còn ngang ngược khuyến cáo rằng, tất cả các tàu bè phải tránh xa khu vực hoạt động của giàn khoan 2km.

Đây không phải là lần đầu tiên giàn khoan Hải Dương 981 tiến vào Biển Đông. Trước đó vào năm 2014 và mới đây là tháng 4/2016 để tiến hành khoan dò dầu khí.

Việc Trung Cộng tiến hành đưa giàn khoan Hải Dương 981 vào Biển Đông diễn ra trong bối cảnh chỉ trước đó hai ngày, Thượng tướng quân đội, Phó Chủ tịch

Quân ủy Trung ương nước này là ông Phạm Trường Long có chuyến thăm viếng Việt Nam (từ ngày 18 đến 19/6/2017). Trong lần đó, ông Phạm Trường Long đã có những cuộc tiếp xúc với các nguyên thủ CSVN, như: Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng; Chủ tịch nước Trần Đại Quang; Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Bộ trưởng Quốc phòng Ngô Xuân Lịch.

Đặc biệt, trong lần gặp gỡ Thủ tướng CSVN, ông Phạm Trường Long đã có phát biểu rằng: Dưới sự lãnh đạo của hai đảng (CSVN và Trung Cộng), quan hệ giữa quân đội hai nước đang phát triển tốt đẹp trên tinh thần vừa đồng chí, vừa là anh em; không để vì những vấn đề trên biển mà ảnh hưởng đến quan hệ song phương hai nước.

Lời phát biểu trên hàm ý chỉ rằng, nếu Trung Cộng có bất cứ hành động gì trên Biển Đông, chính phủ CSVN cũng đừng phản ứng thái quá để khỏi làm ảnh hưởng đến quan hệ hai nước. Chỉ nên tập trung vào làm ăn, phát triển kinh tế với Trung Cộng. Qua đó, ông Phạm Trường Long còn đe dọa Việt Nam, bất kỳ những phản ứng nào từ phía Việt Nam cũng sẽ bị đáp trả bằng những đòn trừng phạt về kinh tế từ Trung Cộng. Đây là điều vẫn thường xảy ra, vì nền kinh tế Việt Nam quá phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc.

Theo những nguồn tin chưa được kiểm chứng cho biết, chuyến thăm viếng của thượng tướng Phạm Trường Long đã không đạt được mục đích. Ông này đã bỏ về trong sự giận dữ. Và rất có thể, việc đưa giàn khoan Hải Dương 981 vào Biển Đông là để “nấn gân” lãnh đạo CSVN.

Sau khi bài báo việc giàn khoan Hải Dương 981 vào Biển Đông trên báo Thanh Niên bị buộc gỡ bỏ, không một tờ báo nào trong nước cho đăng tải tin tức trên. Ngay cả tờ điện tử Báo Mới cũng buộc phải tháo gỡ bài báo đăng lại từ Thanh Niên. Động thái này khiến dư luận hết sức khó hiểu.

Ngươi Quan Sat

THÁNH LỄ TẠ ƠN VÀ CHÚC LÀNH CHO TÂN BAN QUẢN TRỊ

Trên năm mươi người trong Nhóm Chủ Trương, Ban Quản Trị, Cộng Tác Viên và thân hữu đã tề tựu tại Phòng Sinh Hoạt Diễn Đàn Giáo Dân lúc 11 giờ sáng thứ bảy ngày 17 tháng 6 năm 2017 tham dự Thánh Lễ Tạ Ơn và Chúc Lành cho Tân Ban Quản Trị, nhân dịp kính Thánh Thomas Moore, Bồn Mạng Diễn Đàn. Thánh Lễ do Đức Cha Michael Hoàng Đức Oanh, nguyên Giám Mục Giáo Phận Kontum, chủ tế. Cùng đồng tế trong Thánh Lễ là Linh Mục Nguyễn Văn Khải đến từ Giáo Đô La Mã. Thánh Lễ đã được trực tuyến trên Mạng Face Book.



Đức Cha Hoàng Đức Oanh
chủ tế, Cha Nguyễn Văn Khải đồng tế



Quang cảnh lễ Tạ Ơn

Phòng sinh hoạt hôm nay tung bừng, chói chang với những bóng đèn sân khấu đủ loại. Bàn thờ được đặt trên sân khấu khá rộng trang trí hài hòa với bàn thờ Thánh Thomas Moore bên cánh phải, bức ảnh lớn Chúa Thương Xót và tượng Đức Mẹ Ban Ơn bên cánh trái. Buổi sinh hoạt bắt đầu khi mọi người hiện diện cất cao lời hát “Cầu Xin Chúa Thánh Thần” để xin Ngài ngự đến. Anh Tổng Thư Ký Nguyễn Mạnh Chí đã vắn tắt giới thiệu Đức Cha Hoàng Đức Oanh chủ tế và Linh Mục Nguyễn Văn Khải đồng tế. Trong lời chào mừng Đức Cha, Linh Mục đồng tế và quý vị hiện diện, BS. Trần Văn Cảo, nguyên Chủ Nhiệm, đã nhấn mạnh rằng quý vị đang chứng kiến một phép màu hay đúng hơn một Lễ Hiện Xuống mới cho Diễn Đàn Giáo Dân vì Thánh Thần đã đem đến giữa chúng ta một Giám Mục đến từ Quê Hương xa xôi và Linh Mục đồng tế đến từ Giáo đô La Mã trong sự trùng hợp không sắp xếp, rất bất ngờ, ngoài sự mong ước Diễn Đàn. Trong phần chia sẻ Lời Chúa Đức Cha Michael đã khẳng định vai trò tiên phong của người Giáo Dân, xếp hàng đầu trong Giáo Hội theo tinh thần



Những thành viên mới trong Ban Quản Trị
nhận phép lành

Công Đồng Vaticano. Đức Cha nhấn mạnh đến vai trò thiết yếu của Truyền Thông trong thiên niên kỷ này. Ngài cũng nhắc nhở mọi người đừng quên rằng vì truyền thông mà năm 1954 miền Bắc đã rơi vào tay Cộng sản và công trình xây dựng Giáo Hội bao lâu đã mất sạch. Rồi cũng vì truyền thông mà năm 1975 Miền Nam mất nốt và bao công trình Giáo Hội xây dựng cũng mất sạch. Chia sẻ riêng về NS. Diễn Đàn Giáo Dân, Đức Cha nói Ngài đã được nghe, đã thấy tại Âu Châu, Úc Châu, Mỹ Châu và cũng đã có dịp đọc tờ báo. Đức Cha khẳng định chủ trương, đường lối của tờ báo rất đúng, rất tốt. Anh chị em đã hy sinh làm công việc Tông Đồ Giáo Dân như vậy là điều rất đáng khích lệ. Để góp phần xây dựng cho tờ báo Đức Cha đề nghị về hình thức nên trình bày sáng sủa, phóng khoáng hơn. Về Nội Dung Ngài đề nghị các tác giả cố viết cô đọng và ngắn hơn vì thời nay ít ai

chịu đọc dài dòng. Đức Cha cũng lưu ý Diễn Đàn cần tăng cường về mặt kỹ thuật Truyền Thông Số như Face Book v.v....

Sau lời nguyện kết Lễ Tân Ban Quản Trị đã tiến lên trước bàn thờ nhận Phép Lành sai đi từ tay Đức Cha chủ tế. Cuối Thánh Lễ Anh Nguyễn Văn Liêm, tân Chủ Nhiệm đã ngỏ lời cảm ơn Đức Cha chủ tế, Linh Mục đồng tế và mọi người

hiện diện. Anh không quên cảm ơn các cựu viên chức đã hy sinh mồ hôi, xây dựng cho Diễn Đàn trong 17 năm qua.

Sau Thánh Lễ, Đức Cha Hoàng Đức Oanh, LM. Nguyễn Văn Khải cùng mọi người ngồi lại dùng bữa trưa và chia sẻ tâm tình rất vui vẻ, ấm cúng. Món ăn chính là phở gà nấu tại chỗ rất ngon do anh Phụ tá TTK trổ tài.

LM. Nguyễn Văn Khải biết nhiều về Diễn Đàn Giáo Dân kể từ vụ Tòa Khâm Sứ & Thái Hà và gần đây là vụ Formosa. Cha rất thương anh em trong Diễn Đàn phải đương đầu với nhiều khó khăn nên trước khi ra về đã lặp đi lặp lại câu: “Mặc ai nói ngả nói nghiêng, Diễn Đàn vững bước theo đường Chúa đi”.

Tạ ơn Chúa!

Phóng viên Diễn Đàn.

Bánh Rán

(BÁNH CAM)

Gia Chánh

NGUYÊN LIỆU CHO NHÂN BÁNH:

1 gói đậu xanh ngâm nước lạnh khoảng 3 tiếng cho nở
1cup đường. 2 Tbsp (muỗng canh) dầu ăn. 1/5 tsp muối
Nguyên liệu cho vỏ bánh:

1 gói bột nếp.

1 cup bột gạo.

3 Tbsp bột khoai tây khô (mashed potato).

6 Tbsp đường

2 tsp bột nở (baking powder)

2/3cup + 2Tbsp nước hơi ấm.

200grs mè trắng để riêng dùng sau.

4 cup dầu ăn để chiên.



LÀM NHÂN BÁNH:

Hấp chín đậu xanh, nhào với đường, dầu ăn cho mịn.
Nếu có máy xay thịt cho vào xay một chút cũng rất nhanh.

Nếu kỹ hơn ta bỏ đậu xanh khi đã xay vào chảo không dính, để lửa nóng vừa và đảo đều tay vài phút, đậu xanh sẽ có vị ngon và màu cũng đẹp hơn.

Viên đậu xanh cỡ nhỏ hơn trái quít

LÀM VỎ BÁNH:

Trộn đường+bột khoai tây+nước hơi ấm cho đều trong 1 tô lớn. Sau đó cho bột nếp+bột gạo+bột nở vào, nhồi cho bột mịn. Lấy giấy nylon ủ bột 2 tiếng. (Trong khi ủ bột chúng ta làm nhân bánh cho đỡ mất thời gian.)

CHIÊN BÁNH:

Khi viên bột phải to hơn viên đậu xanh, để khi ép bột hơi

mỏng có thể bọc viên đậu xanh lọt vào trong bột.

Để mè sổng vào cái đĩa lớn. Sau đó để viên bánh vào đĩa mè lăn nhẹ cho mè bám đều chung quanh bánh. Sau khi bánh đã bám mè đều, bỏ bánh qua đĩa khác và tiếp tục làm như vậy cho đến hết.

Cho 4 cup dầu ăn vào nồi, bắc lên bếp để lửa trung bình. Khi dầu nóng vừa cho bánh vào. Đều cần để ý cho bánh vào nồi dầu phải ngập bánh và bánh phải có khoảng cách một chút vì bánh sẽ nở to hơn. Mỗi lần chiên lâu cỡ 6,7 phút, nếu thấy bánh nổi lên phải ấn bánh xuống cho bánh vàng đều.

Lót giấy thấm dầu vào khay lớn. Khi bánh có màu vàng vớt ra để trên giấy cho thấm dầu.

Bánh rán ăn rất ngon và hợp với mọi lứa tuổi, cũng như dùng khi nào cũng được.

Xin chúc quý vị một mùa Hè vui tươi, hạnh phúc.

THƯ NGỎ

V/v: PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO LẦN CHUỖI MÂN CÔI ONLINE VÌ CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH CHO QUÊ HƯƠNG VIỆT NAM

Kính thưa quý ông bà, anh chị em Công giáo Việt Nam trong và ngoài nước.

Đất nước Việt Nam thân yêu của chúng ta đang trải qua những giờ phút đau thương chưa từng có:

Về mặt thể chất: Đại đa số, nếu không nói là tất cả dân chúng đều phải ăn uống thực phẩm nhiễm độc, thêm vào đó là nạn ô nhiễm môi sinh, nhất là nhiễm độc nguồn nước do các nhà máy thải ra; tất cả các chất độc đó đều tác động trực tiếp lên sức khỏe người dân trong hiện tại (bệnh tật lan tràn) và giống nòi Việt Nam trong tương lai (vô sinh hoặc dị tật bẩm sinh). Chúng ta có thể làm gì để thoát khỏi tai họa này?

Về mặt tinh thần: Hầu hết người dân Việt Nam trong nước đều phải hít thở bầu khí tinh thần bị ô nhiễm trầm trọng, phải nghe truyền những điều dối trá và phải chịu đựng sự đối xử bằng trấn áp và bạo lực trong một thời gian quá dài. Tất cả những điều đó làm người ta sợ hãi và dần dần mất ý thức phản kháng, dẫn đến vô cảm. Bao giờ thì người dân Việt Nam mới thoát khỏi nỗi sợ hãi để có thể sống đúng với nhân phẩm của mình?

Về mặt xã hội: Tình trạng bất công và tham nhũng tràn lan khắp nơi, đạo đức xuống cấp trong mọi lãnh vực, quyền con người bị xâm phạm nghiêm trọng, ngay cả quyền sống và quyền được bảo vệ an toàn về thân thể. Lúc nào thì người Việt Nam mới hưởng được tự do và được sống an lành trên chính quê hương của mình?

Đó là chưa kể đến hiểm họa ngoại xâm đã và đang treo lơ lửng trên bầu trời Việt Nam. Không biết dân tộc Việt Nam có giành được tự do, dân chủ và các quyền cơ bản của con người trước khi bị mất nước một lần nữa hay không. Đó là câu hỏi mà bất cứ người Công Giáo Việt Nam yêu nước và yêu mến Thiên Chúa nào cũng bận tâm. Nhưng mặc dù yêu mến đồng bào Việt Nam đang đau khổ, rất nhiều người trong chúng ta không biết phải làm gì để góp phần vào việc cứu nguy tổ quốc. Đức tin dạy chúng ta rằng khi phải đối diện với một sự dữ vượt sức mình, có nghĩa là dù chúng ta đã nỗ lực hết sức để vượt thoát nhưng vẫn không được, thì chúng ta vẫn còn một thứ vũ khí lợi hại để chiến thắng sự dữ, đó là cầu nguyện.

Nhân dịp kỷ niệm 100 năm biến cố lịch sử Đức Mẹ hiện ra ở Fatima (13/05 – 13/10/1917), chúng tôi xin đề nghị với quý ông bà, anh chị em một phương thể cầu nguyện hết sức quen thuộc của Đạo Công Giáo: Lần Chuỗi Mân Côi.

Tại sao chúng tôi lại chọn phương thức cầu nguyện này? Thưa đó là vì những lý do sau đây:

Trước tiên, biến cố Đức Mẹ hiện ra ở Fatima gắn liền với việc ra đời của chủ nghĩa CS ở Nga; từ nước Nga, chính thể CS đã lan tràn khắp thế giới. Hiện nay, đại đa số những nước đã từng theo CS đã từ bỏ nó, ngay cả nước Nga; nhưng tiếc thay, chính thể này vẫn đang đè nặng trên quê hương Việt Nam và là nguyên nhân chính gây ra tình trạng bi đát của dân tộc như đã nói trên đây.

Thứ hai, Sự điệp Fatima liên quan đến không chỉ đời sống của Giáo Hội, các linh hồn trong luyện ngục, mà còn đến hòa bình của thế giới, đặc biệt là sự lan tràn cũng như suy tàn của chủ nghĩa CS. Nhưng hơn hết, sự điệp Fatima còn là niềm hy vọng dành cho những ai đang phải gian truân vì chiến tranh, bất công và bạo lực: nếu họ biết cậy trông vào Đức Mẹ và thành tâm thực hành các mệnh lệnh Fatima (tận hiến cho Trái Tim Vô Nhiễm của Đức Mẹ, siêng năng lần hạt Mân Côi và cải thiện đời sống), họ sẽ nghe được lời hứa của Mẹ rằng Trái Tim Mẹ sẽ thắng.

Cuối cùng, vì đây là một phương thể dễ thực hiện, cho người bình dân lẫn người trí thức, cho giáo dân cũng như tu sĩ, linh mục, nghĩa là cho mọi thành phần dân Chúa. Phương thể này không chỉ



dễ thực hiện mà còn giúp chúng ta dễ dàng bày tỏ sự hiệp nhất trong một ý chí vì lợi ích của dân tộc và của Giáo Hội Việt Nam.

Cách thức thực hiện:

- Ghi danh vào Phong Trào Lần Chuỗi Mân Côi Vì Công Lý và Hòa Bình Cho Quê Hương Việt Nam (có thể ghi dùm cho người khác không có phương tiện online – chỉ cần ghi tên thánh, họ tên, giáo xứ, giáo phận và nếu được xin ghi thêm bậc sống nếu là linh mục hay tu sĩ)
- Mỗi ngày đọc Kinh tận hiến cho Trái Tim Vẹn Sạch Đức Mẹ (xem ở đây) và lần một chuỗi Mân Côi có ý cầu xin cho quê hương Việt Nam thoát ách độc tài toàn trị CS.
- Quyết tâm chữa bỏ một tật xấu đang làm hư đi tương quan giữa mình với Chúa và người thân chung quanh.

Kính thưa quý ông bà, anh chị em Công Giáo Việt Nam,

Việc lần chuỗi Mân Côi thuộc về truyền thống đạo đức của Hội Thánh. Tuy nhiên rất nhiều người ngày nay xem thường phương thể cầu nguyện bình dân nhưng không kém hiệu năng và ý nghĩa này. Chúng ta hãy nhân cơ hội mừng 100 năm biến cố Đức Mẹ hiện ra ở Fatima để kêu mời nhau ra sức tỏ lòng sùng kính và tạ ơn Mẹ qua việc thực hành các mệnh lệnh Fatima, đồng thời hãy đồng lòng khẩn xin Đức Mẹ Chúa Trời thương giải thoát quê hương chúng ta khỏi hiểm họa diệt vong đang cận kề.

Mẹ ơi đoái thương xem nước Việt Nam, trời u ám bất công lan tràn.

Mẹ hãy giơ tay ban phúc bình an, cho Việt Nam qua phút nguy nan.

Việt Nam, ngày 13 tháng 05 năm 2017
Lm. Vinh Sơn Phạm Trung Thành, CSsR
Lm. Giuse Hồ Đắc Tâm, CSsR
Lm. An-tôn Lê Ngọc Thanh
Lm. Giuse Trương Hoàng Vũ
Lm. Giuse Đình Hữu Thoại
Lm. Phao-lô Lê Xuân Lộc
Lm. Đa Minh Nguyễn Văn Phương
Lm. Giuse Nguyễn Văn Toàn

CÁCH THỨC GHI DANH :

- Vào trang Facebook : Phong Trào Fatima Online để ghi danh.
Xin ghi rõ tên thánh, họ và tên, Giáo xứ, Giáo Phận.
Nếu được xin ghi thêm bậc sống nếu là linh mục hay tu sĩ.
- Ghi danh qua Email : phongtraofatima@gmail.com
Xin ghi rõ các chi tiết như trên.
- Nếu ghi danh giùm xin dùng Email, không ghi danh giùm qua Facebook.

Thư Mời

Ngày Cầu nguyện cho Quê Hương Việt Nam tại Đức

Tại Đan viện St.Ottilien vào lúc 15:00 giờ, thứ bảy ngày 15 tháng 07 năm 2017.

Kính gửi: Quý Linh Mục, Quý Tu sĩ Nam Nữ,
- Quý vị Đại Diện tinh thần các Tôn Giáo,
- Quý vị Đại Diện các Cộng Đồng, Cộng Đoàn Việt Nam,
- Quý vị Đồng Hương yêu chuộng Công Lý – Hoà bình,
- Quý Bậc Trưởng Thượng, Quý cơ quan Truyền Thông,
- Quý Ông Bà, Anh Chị và các Bạn Trẻ thân mến!

Kính thưa Quý vị,

Sự ô nhiễm môi trường và những hệ lụy của việc xả thải chất độc thẳng ra biển, do nhà máy Formosa đã gây ra trên đất nước Việt nam là một đại thảm họa, cho đến ngày hôm nay, nó đã xô đẩy, dồn ép đời sống người dân đến chỗ cùng cực, điều đứng không lối thoát. Đứng trước tình trạng quá nguy cấp, bi đát, người dân phải đứng lên đòi lại quyền sống và quyền làm người của họ.



Vậy, tại sao nhà cầm quyền csvn phải thẳng tay đàn áp, đánh đập, tù đầy tra tấn man rợ, vu khống, đấu tố một cách trơ trẽn??? Chẳng hạn, nhà cầm quyền csvn ở Nghệ An đã dùng các phương tiện truyền thông, vu khống, bôi nhọ Giám mục Phao-Lô Nguyễn Thái Hợp để hạ nhục, làm giảm uy tín, cố tình gây chia rẽ trong hàng Giáo phẩm, giáo dân của Giáo hội công giáo việt nam; Ngoài ra, họ còn huy động hội Phụ nữ, hội cựu chiến binh csvn, và xúi giục, bắt các em học sinh phải đi đấu tố, gây căm phẫn, buộc tội, để mà bắt giam hai Linh mục là Phê-rô Đặng Hữu Nam Và Giu-se Nguyễn Đình Thực... Nhưng SỰ THẬT vẫn mãi mãi là SỰ THẬT, trước sau vẫn là một, nhà cầm quyền csvn không thể „đánh bùn sang ao“, không thể cắt tĩa, bóp méo được sự thật!!!

Đất nước Việt nam hôm nay muốn được phát triển vững mạnh, giàu có, sánh vai cùng các nước năm châu, tại sao nhà cầm quyền csvn chỉ phải lo đầu tư, xây dựng cho thật nhiều nhà máy, như nhà máy luyện gang thép Formosa tại Vũng áng, Hà tĩnh, nhà máy giấy Lee and Man ở Hậu giang; hoặc phải khai thác nhiều quặng mỏ khoáng sản, như khai thác Bô-Xít ở Tây nguyên, và nhiều nơi khác ...??? Nhưng trước hết và trên hết, NGƯỜI DÂN trong chính Quê hương mình phải thật sự được nhà cầm quyền csvn tôn trọng. Người dân phải được phát triển toàn diện, phát triển về thể xác và tinh thần. Biết tôn trọng người dân là nhà cầm quyền csvn phải biết tôn trọng cái „khác biệt“ nơi người dân!

Khi người dân được tự do, và thật sự được phát triển toàn diện cả xác, lẫn hồn, thì lẽ đương nhiên đất nước phát triển. Đó mới gọi là „**đúng quy trình**“??? Đó mới thật sự là „**nhà nước nhân dân**“???

Tóm lại, Thực tế hôm nay, sống trong đất nước Việt nam, không ai được tự do, ngay cả nhà cầm

quyền csvn đang cai trị cũng phải phật phồng lo sợ!!!

Kính thưa Quý vị,

Chúng ta là người Việt nam, cùng da vàng, máu đỏ trong tình nghĩa đồng bào, cho dù chúng ta đang ở đâu, phương trời nào, làm sao chúng ta có thể lãng quên được Việt nam, một Quê Hương dấu yêu bất tận!

Do đó, trong tâm tình này, vào thứ bảy ngày 15 tháng 07 năm 2017 lúc 15:00 giờ tại Đan viện ST. OTTILIEN Đức Quốc, được tổ chức một Thánh Lễ đồng tế và kiệu Mẹ Maria, đốt nến cầu nguyện cho Quê hương Việt Nam để công lý được thể hiện, người dân thật sự sống trong an bình, hạnh phúc.

Năm nay, mừng kính “ĐỨC MẸ MÂN CÔI” Kỷ niệm 100 NĂM Đức Mẹ hiện ra ở Fatima. Mẹ đã nhắn nhủ với mọi người hãy: **ĂN NĂN THỐNG HỐI, CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG, LẦN HẠT MÂN CÔI VÀ TÔN SÙNG TRÁI TIM VẸN SẠCH MẸ.** Mệnh lệnh của Mẹ vẫn còn vang vọng, thúc dục tất cả mọi người con cái Mẹ thực hiện để mưu tìm hoà bình cho thế giới, đặc biệt cho quê hương Việt Nam chúng ta hôm nay.

Chúng ta cùng về lại Đan viện St. Ottilien, tham dự Thánh lễ để Cầu nguyện cho chính chúng ta và gia đình chúng ta, cầu nguyện cho Quê Hương Việt Nam sớm có công lý và hoà bình.

Chúng tôi chân thành kính mời Quý vị đại diện tinh thần các Tôn Giáo, Quý vị đại diện các Cộng Đồng, Quý cơ quan Truyền Thông, Quý Bậc Trưởng Thượng, quý vị đồng hương Việt nam yêu chuộng hòa bình-công lý, quý ông bà và các bạn trẻ không phân biệt tôn giáo, bỏ chút thì giờ quý báu, đến tham dự đông đảo cầu nguyện cho Quê Hương Việt Nam.

Thành thật cảm ơn nhiều.

Kính thư

Đan viện St. Ottilien, 12.07.06.2017

Linh mục Augustinô Phạm Sơn Hà OSB

Chương trình:

Thứ bảy, 15. 07. 2017, Tại Đan viện St. Ottilien

15:00 giờ : Thánh lễ đồng tế

16:30 giờ - 19.30 giờ : Gặp gỡ chuyện trò; nường thịt dùng cơm chiều.

19:30 giờ : Kiệu Đức Mẹ và đốt nến cầu nguyện cho Quê Hương Việt Nam.

Bí chú: Để cho việc chuẩn bị và sắp xếp được chu đáo trong ngày cầu nguyện cho Quê hương VN tại Đan viện St. Ottilien, xin vui lòng liên lạc, ghi rõ tên trước ngày 08.07.2017, theo địa chỉ sau đây:

Pater Augustinus Son Ha Pham OSB,

Erzabtei 01, D –86941, St. Ottilien,

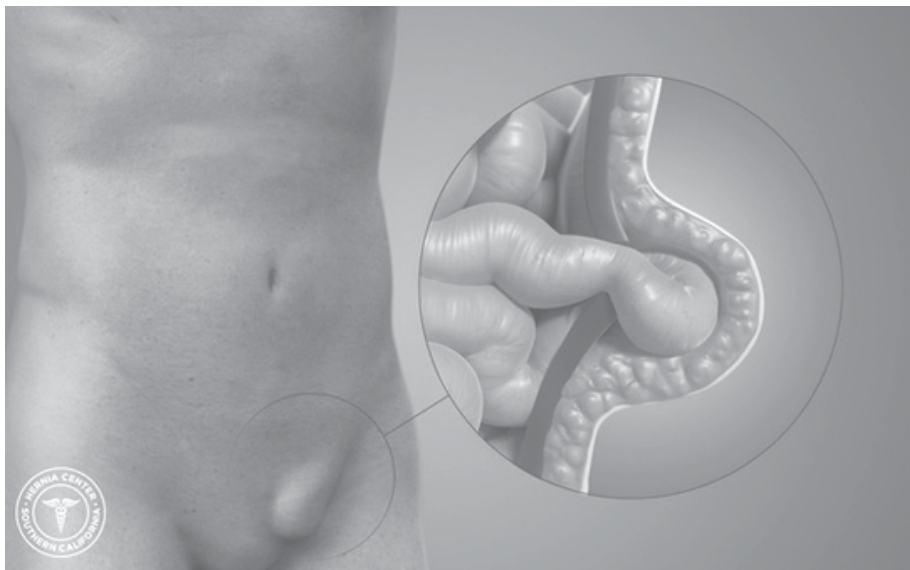
Điện thoại: 0049/(0)8193/71615;

Email: augustinus@ottilien.de

***Nếu có thể được, xin Quý bà, Quý chị mặc áo dài đến tham dự Thánh lễ! Cảm ơn!



Chứng Sa Ruột



Sa ruột là một hiện tượng một khúc ruột bị thoát vị tụt ra ngoài ổ bụng qua một lỗ thủng; chứng sa ruột cần được giải phẫu kịp thời để ngăn ngừa biến chứng hoại tử có thể gây tử vong.

Ổ bụng là một khoang kín được bao bọc bởi các cơ thành bụng ở vùng bên của thành bụng có một khu gọi là tam giác bẹn có khiếm khuyết về cơ thành bụng. Thông thường khiếm khuyết này không gây biến chứng gì. Tuy nhiên ở một số người khiếm khuyết này tạo ra một khe hở ở thành bụng gọi là ống bẹn, qua ống bẹn ruột sa ra ngoài và xuống dưới gọi là sa ruột bẹn.

Có bốn loại thoát vị; phổ biến nhất là thoát vị bẹn chiếm 75%, thoát vị rốn, thoát vị qua vết mổ và thoát vị gián đoạn. Sa ruột thường gặp ở nam giới có tỷ lệ tăng theo tuổi; do bẩm sinh ở trẻ em, do cơ bụng bị rách vì khuôn vác quá tải ở tuổi lao động do thành bụng yếu ở tuổi cao niên.

Triệu chứng thông thường nhất của sa ruột là chướng phình ra rõ rệt ở thành bụng, nhất là sau khi họ cúi xuống hoặc nhấc vật nặng, chỗ phình có thể xếp xuống trong tư thế nằm. Khúc ruột sa có thể tự chui vào trong bụng khi dùng tay ấn nhẹ trên chỗ phình.

Chứng sa ruột phát triển nhanh khiến vùng bụng hoặc vùng bẹn biến

dạng khi ruột sa xuống và dính với phần mềm xung quanh nên không tự trở về bên trong bụng ngay cả trong tư thế nằm. Tình trạng sa ruột này cần được giải phẫu kịp thời để tránh tình trạng khúc ruột sa bị hoại tử và có thể đưa đến tử vong.

Các triệu chứng như đau đột ngột kèm theo nôn mửa xảy ra khi ruột sa bị nghẹt, bệnh nhân nên gọi bác sĩ hoặc đi cấp cứu kịp thời.

Sa ruột cần được giải phẫu/ mổ để bít lỗ thủng lại bằng khâu bít không cần lưới hoặc khâu bít có lưới, lưới gồm nhiều sợi lưới tổng hợp giúp che phủ điểm yếu thành bụng mà không làm căng cơ bụng, lưới thường được chỉ định cho bệnh nhân từ tuổi trưởng thành trở lên.

Phẫu thuật gồm nội soi và mổ, mổ phương pháp nội soi có các ưu điểm là vết rạch nhỏ không gây đau như mổ mở, không gây xấu về thẩm mỹ, nguy cơ nhiễm trùng thấp, thời gian giải phẫu và lưu viện ngắn, bệnh nhân hồi phục nhanh chóng sau phẫu thuật.

Để giúp ngăn ngừa sa ruột tránh khuôn vác nặng quá tải, tránh rặn khi bị táo bón kinh niên.

BS Ngô Đình Tân



PHÂN ƯU

Được tin bào huynh của **BS. Trần Văn Cảo**
Nguyên Chủ Nhiệm Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân

Cụ Ông Gioan Baotixita **TRẦN NGỌC CỰ**
Đã về nhà Cha ngày 12 tháng 6 năm 2017 tại Việt Nam

Hưởng thọ 95 tuổi
Tang lễ cử hành ngày 16 tháng 6 năm 2017 tại Việt Nam

Thành kính phân ưu cùng anh chị **Trần Văn Cảo** và **Tang Quyến**
Nguyễn xin Thiên Chúa đón nhận **Linh Hồn Gioan Baotixita**
vào hưởng phúc trường sinh trên Thiên Quốc.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU
Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân

Nguyễn Văn Liêm, Trần Phong Vũ, Mặc Giao, Trần Quang Tuyên, Nguyễn Văn Quát, Nguyễn Mạnh Chí, Nguyễn Mạnh Thường, Đinh Thái Sơn, Trang Đài, Ngô Đình Lượng, Lê Thiên, Lê Tinh Thông, Trần Trung Lương, Phạm Minh Tâm, Trần Việt Cường, Phạm Hồng Lam...
và toàn thể anh chị em Ban Trị Sự và Ban Biên Tập

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

Á Đông Super Market	73	Grand Gaden Restaurant.....	Bìa 2
Alpha Travel & Tour.....	72	Golden Heart Medical	Bìa 4
Ana Pharmacy	81	Hành Hương Đức Tin	41
Bảo Hiểm TMN.....	33	Luật Sư Nguyễn Khiết - Workers' Comp.....	80
BS Dương Khổng Tước	81	Manna Pharmacy	81
BS Nguyễn Mạnh Hùng	56	Mile Square Dentistry	80
BS Phan Mỹ Dung, Lê Phan Stephanie, Mỹ Châu.....	65	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....	Bìa 3
Cali Home Finance	56	Nha Sĩ Lê ngọc Bích	Bìa 3
Chùm Kết.....	72	Paracel Seafood Restaurant	57
Chung's Express Restaurant.....	48	OCC Printing	89
Chung's Teriyaki.....	48	Saigon City Market Place	49
Crystal Vision, phòng nhãn khoa	65	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith	64
Di's Printing.....	64		

Quảng Cáo

Quý vị đăng quảng cáo, hỉ tín, ai tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân phối trên khắp Hoa-Kỳ và thế giới.

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên: _____ Điện thoại: _____

Địa Chỉ: _____ ☐ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ ☐ Độc Giả Mới

_____ Email: _____

Nhận làm: ☐ Cố Vấn ☐ Chủ Trương ☐ Cố Động Viên ☐ Bảo Trợ ☐ Điều Hành

☐ Đại Diện Vùng ☐ **Độc Giả Ân Nhân:** ☐ \$60 ☐ \$100 ☐ \$200 ☐ \$.....USD

☐ **Độc Giả Thường:** Hoa-Kỳ \$50 USD; Canada \$70 USD; Âu Châu, Á Châu, Úc Châu \$80 USD

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số: _____

Muốn có các số cũ (nếu còn): _____

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn ĐGD: **7864 Westminster Blvd., Westminster, CA 92683**

Hoặc gọi điện thoại: **714-894-5826** Email **toabaoddgd@yahoo.com**

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIEN DAN GIAO DAN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.